

DÀNH CHO LỬA TUỔI **18+**

Tiểu thuyết võ hiệp
Cao Tự Thanh dịch

Trường An Cổ Y

*Việc thế một trường băng tuyết
Trong hoa mấy độ song hờn*



TẬP 1



Ảnh nắng từ rất nhiều năm trước
thưa thớt, vì nó cũ như thế, vì nó chiếu
trên phố lớn ở thành Trường An.
Phố lớn ở thành Trường An có lẽ
cũng không khác ở nơi khác bao nhiêu,
đặc điểm của nó là thẳng, ngang là
ngang, dọc là dọc, bằng phẳng vững
vàng, giống như muốn để anh đi trên
đó bước nào cũng thấy yên tâm. Đó là
kiến trúc của người Trung Quốc, tuy
có thể bốn phía đều có sát cơ mai phục,
nhưng kiến trúc ấy vẫn đều là đường
đường hàng hàng, ngay ngay thẳng
thẳng, ổn ổn đáng đáng, dường như
cũng bình bình yên yên.

Ruộng
Ấn
Cổ
Y

CHANGAN GUYI © LIDAO

Vietnam translation copyrights © Kim Dong Publishing House, Hanoi, 2012

Vietnamese translation rights arranged with LIDAO through Frank Jiang

Xuất bản theo hợp đồng chuyển nhượng bản quyền giữa tác giả **LIDAO**
và **Nhà xuất bản Kim Đồng**, 2012

Bản quyền tiếng Việt thuộc về Nhà xuất bản Kim Đồng, 2014

Quảng
Định
Cổ
Y

Tiểu
Đoạn

TẬP 1

Cao Tự Thanh dịch

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG

MỤC LỤC

TẬP I

Quả lao

Chương 1. Trường An Duyệt	15
Chương 2. Đường xưa	25
Chương 3. Ông già lẻ loi nhận tiêu	40
Chương 4. Ánh nắng thấm đẫm	50
Chương 5. Tiêu cục một người	62
Chương 6. Đại thủ án	71
Vĩ thanh. Tiêu môn	77

Đo đào

Chương 1. Về đi thôi	83
Chương 2. Người đàn bà quê Hà Gian	87
Chương 3. Đánh nhau	93
Chương 4. Từ đường	97
Chương 5. Diễn võ	103
Chương 6. Thư hùng sát thủ dựa lưng bay	109
Chương 7. Đồ đao	119
Chương 8. Người đàn bà hút thuốc	127
Chương 9. So chữ	135
Chương 10. Lò lửa soi trời đất	143
Chương 11. Bảo vệ thôn trang	149
Vĩ thanh. Khôi bếp	161

Thương
Thường
nhĩ

Chương 1. Tré mò côi	167
Chương 2. Vết chân bùn trong hém Ngập bùn	178
Chương 3. Áo xiêm đảo lộn	182
Chương 4. Mặt người mù có màu đen ra sao	187
Chương 5. Mối làm ăn	193
Chương 6. Tình mù	199
Chương 7. Rượu độc	208
Chương 8. Đả Túy Tinh ở hang Âm Nhu	210
Chương 9. Tất cả nên tuyết rá băng tiêu mây tan gió thoảng	214
Chương 10. Trời vẫn rét	220
Chương 11. "Kín" là bí mật không thể nói	225
Chương 12. Ly tao	233
Vĩ thanh. Muốn bay	241



lời người dịch

Tiểu Đoạn tên thật là Đoàn Căn, người Hắc Long Giang, sinh năm 1973, bắt đầu sáng tác tiểu thuyết võ hiệp từ 1999, nhanh chóng trở thành một trong mười người được coi là đại biểu cho trào lưu tiểu thuyết võ hiệp mới ở Trung Quốc (đại lục tân võ hiệp), được gọi là "Kim Cổ Hoàng Lương Ôn hạ Đoạn" (Đoạn sau Kim Cổ Hoàng Lương Ôn¹). Sau khi *Kim cổ truyền kỳ - Võ hiệp bản* trong đó có ba phần đầu của *Trường An cổ ý* ra mắt người đọc năm 2002, năm 2003 ông cho xuất bản *Trường An cổ ý, Lạc Dương nữ nhi hành* rất được người đọc tán thưởng. Ôn Thụy An² đánh giá Tiểu Đoạn rất cao: "Tiểu Đoạn là một vị tôn sư chân chính, tác phẩm ông tùy tiện viết ra nhưng đã sớm dung hội quán thông các nhà các phái, phù hợp thống nhất với nhau, cho nên Tiểu Đoạn có thể tự lập làm Đoạn phái".

(1) Kim Cổ Hoàng Lương Ôn : ý nhắc đến Kim Dung, Cổ Long, Hoàng Di, Lương Vũ Sinh, Ôn Thụy An – những tác giả tiểu thuyết võ hiệp nổi tiếng Trung Quốc - BT.

(2) Ôn Thụy An, sinh năm 1954, tiểu thuyết gia võ hiệp tân phái Trung Quốc - BT.

Trường An cổ ý là một tác phẩm thuộc loại đầu tay của Tiểu Đoạn. Nội dung tác phẩm xoay quanh câu chuyện vợ con một viên Ngự sử cứng cỏi ngay thẳng đã quá cố không may bị hút vào vũng xoáy của những cuộc tranh giành khốc liệt cả trong quan trường lẫn trên giang hồ, không những phải chạy trốn sự truy sát của kẻ thù mà còn phải đấu tranh với cả mưu đồ của người thân. Bối cảnh phức tạp ấy là cơ sở để tác giả triển khai một cách nhìn về cuộc sống. Cho nên khác với nhiều tiểu thuyết võ hiệp, tác phẩm này có nhịp điệu rất chậm, không phải vì có nhiều nhân vật mà vì mạch truyện nhiều khi được dẫn dắt bằng sự suy tư, hồi tưởng của các nhân vật, gần như "võ hiệp tâm lý" bên cạnh những "võ hiệp dã sử", "võ hiệp hình sự", "võ hiệp kinh dị", có lẽ đây cũng là một nét đặc sắc của trào lưu tiểu thuyết võ hiệp mới ở Trung Quốc hiện nay.

Nhìn chung *Trường An cổ ý* ít nhiều mang dáng dấp của một tiểu thuyết luận đề, nội dung câu chuyện nêu ra một nạn đề của cuộc sống, ở đó con người thường xuyên bị giằng xé giữa số phận và trách nhiệm, cho nên như một quy luật của định mệnh, cuộc đời hai nhân vật vợ con viên Ngự sử trong tác phẩm này đã phải chia đường, đứa con chết còn người mẹ trở thành người đứng đầu của một lực lượng chính nghĩa. Về số phận của đứa con, tác giả chủ trương "Tất cả nên tuyết rửa, băng tiêu, mây tan, gió thoảng", về trách nhiệm của người mẹ, tác giả đề nghị "Thiên hạ không có can đảm, vậy thì kẻ quần thoa ta cũng chẳng đàn có hề gì?". Hai thái độ giống như đối lập với nhau ấy là hai mặt của một sự chọn lựa tích cực đối với những xử cảnh cụ thể. Cõi người thường có những hoàn cảnh bế tắc, và tác giả đã nỗ lực hướng tới những lối thoát có lương tri.

Một nét đặc biệt trong nghệ thuật ngôn ngữ của *Trường An cổ ý* là sử dụng nhiều trích đoạn từ các tác phẩm cổ văn. Câu "Nhật chi tịch hĩ, Ngưu dương hạ lai" (Mặt trời đã xế, trâu dê về

chuồng) trong chương *Khởi bếp* cuối phần 2 là câu trong *Kinh Thi, Vương phong, Ngưu dương hạ lai*, đoạn "Chuẩn, chuẩn, chuẩn nhĩ hoàn tục giá phu quân. Thoát cà sa, trước la quần, xuất Không môn, nhập phàm trần, miễn đắc tăng sao nguyệt hạ môn" (Chuẩn, chuẩn, chuẩn cho người hoàn tục lấy chồng. Cởi cà sa, mặc quần là, rời cửa Không, vào bụi hồng, khỏi phải sư gõ cửa dưới trăng) trong chương *Tầm Dương đất* trích phần 4 có năm chữ "Tăng sao nguyệt hạ môn" là lấy từ bài *Đề Lý Ngưng u cư* của Giả Đảo thời Đường. Đoạn "Văn cung đương văn cường..., Cầm tặc tiên cầm vương" (Kéo cung nên kéo cung cứng..., Bắt giặc trước phải bắt chúa) trong bài *Tiền xuất tái cửu thủ* của Đỗ Phủ được dùng đặt tên cho chiêu thức đao pháp của nhân vật Dư lão nhân, câu "Tinh phân Dục Chấn, Địa tiếp Hành Lư" (Sao chia Dục Chấn, Đất tiếp Hành Lư) trong bài *Đăng Vương các tự* của Vương Bột được dùng đặt tên cho hai nhân vật người Giang Tây là Tinh phân nhất kiếm Chu Dục Chấn, Địa linh thiên chương Mộc Hành Lư... Nhưng vì đây là một tác phẩm văn học cần có hình thức nhẹ nhàng phù hợp nên bản dịch chủ yếu chỉ cố gắng dịch đúng chứ không thể chú thích đầy đủ, giải thích chi tiết như đối với một tác phẩm nghiên cứu, những người đọc trẻ tuổi uyên bác về chữ Hán và cổ văn xin niệm tình cho.

Người dịch
Tháng 2. 2013



Dư Quả Lão



Đ Quả (ao

Rất nhiều rất nhiều năm sau đó, rất nhiều người đều nói,
nếu quả có người nào thấu hiểu được hàm nghĩa
trong câu ẩn ngữ ấy, y sẽ có được sự tự do thật sự...

Chương 1. Trương An Duyệt

Chương 2. Đường xưa

Chương 3. Ông già lè loi nhận tiêu

Chương 4. Ánh nắng thâm đậm

Chương 5. Tiêu cục một người

Chương 6. Đại thủ ấn

Vì thanh. Tiêu môn

Chương 1.

Trường

An

Duyệt

Anh nằng từ rất nhiều năm trước thừa thốt, vì nó cũ như thế, vì nó chiếu trên phố lớn ở thành Trường An. Phố lớn ở thành Trường An có lẽ cũng không khác ở nơi khác bao nhiêu, đặc điểm của nó là thẳng, ngang là ngang, dọc là dọc, bằng phẳng vững vàng, giống như muốn để anh đi trên đó bước nào cũng thấy yên tâm. Đó là kiến trúc của người Trung Quốc, tuy có thể bốn phía đều có sát cơ mai phục, nhưng kiến trúc ấy vẫn đều là đường đường hoàng hoàng, ngay ngay thẳng thẳng, ổn ổn đáng đáng, dường như cũng bình bình yên yên.

Cũng như nụ cười trên mặt người Trường An, ngưng đọng mà tự nhiên, giống như tình ý hòa tan

trong đó, nhưng trước đó nụ cười ấy chưa bao giờ làm Nhị Bính đánh xe sợ hãi như vậy, có lẽ vì đã quen nên quên mất. Nhị Bính là một người nhà quê đầu óc đơn giản, tuy quê gốc ở Hàm Dương nhưng theo lão gia của y tới ngụ ở thành Trường An cũng đã gần mười năm.

Khuôn mặt màu vàng trở như gỗ của người Trường An và nụ cười hững hờ, rất đúng mực cũng rất hàm súc của họ y đã nhìn quen, trước nay không cảm thấy có ý xấu gì. Nhưng hôm qua y chính mắt nhìn thấy lúc thím Tư mua rau cho nhà bếp vòng qua góc phố, vừa rời khỏi cổng nhà mười mấy bước thì bị một người Trường An nhìn qua cũng có nụ cười hiền hòa như thế giết chết.

... Thanh đao nhọn của y rất mau lẹ rút ra khỏi sợi gân trên cánh tay phải xách giỏ rau của bà thím, là một lưỡi đao xanh lơ lơ, cả màu cũng đã xỉn, cũng không có ánh sáng. Rau trong giỏ đổ xuống, mặt đất toàn màu xanh, chỉ có máu nhỏ xuống mặt đường màu đỏ.

Nhị Bính dụi mắt một cái, y lại nhìn thấy thảm trạng trong giây phút ấy. Bà thím là người làm thuê lâu năm cho nhà chủ nhân, còn sớm hơn y, đã mười hai năm... Nhưng cái làm y sợ sệt, là chuyện đó mới chỉ là bắt đầu.

Xe vòng qua xóm Bình An, rồi tới phường Chu Tước.

Nhị Bính nhìn thấy biển lầu phường Chu Tước, trong ruột lại quặn lên. Cũng chính vào sáng hôm qua, trên lầu phường Công Đức chỗ chủ nhân y ở, vừa mới sáng sớm đã bị người ta treo một con mèo chết. Đó thậm chí không thể nói là một con mèo, mà chỉ là một khối thịt.

Con mèo ấy mới chết chưa lâu, nhưng da bị lột hết. Da được lột rất khéo léo, không chảy giọt máu nào, chỉ còn lại một lớp mô

mông như tấm lưới đánh đại quanh khối thịt của con mèo ấy. Nhưng lúc ấy mọi người vẫn chưa biết nó là cái gì, càng không nghĩ rằng nó chính là A Phi của nhà mình vừa bị mất tối hôm trước.

Đến tận giữa trưa, hiệu đồ da Lý Ký gửi mũ mùa đông tới cho tiểu thiếu gia.

Tiểu thiếu gia mở hộp ra thì kêu khê một tiếng. Cái mũ trong hộp thì không thấy, chỉ có một bộ da mèo xếp ngay ngắn, trên lớp đoạn lót màu vàng là một bộ da mèo màu đen chen màu xám, những người có mặt đều nhận ra đó là A Phi.

Bàn tay bưng cái hộp của phu nhân kim không được run lên, lập cập chạm vào nắp hộp thô cứng. Đó là một bàn tay dễ nhìn, bàn tay phát tiền công cho Nhị Bính, bàn tay đích thân nấu cháo cho người làm khi họ mắc bệnh nằm liệt giường, cũng là bàn tay đeo một chiếc nhẫn vàng từng vuốt ve vỗ về một con mèo con lông xám đen.

Nghĩ tới bàn tay ấy có một ngày lại bị sự sợ hãi làm run lên, nỗi sợ hãi trong lòng Nhị Bính chợt mất hết, mà là lên - cơn - phản - nộ. Y chỉ còn cách siết chặt cán roi trong tay, dường như muốn vắt nước ra từ khối gỗ khô ấy. Y - hận! Nhưng y cũng không nói ra được là hận cái gì, y hận cái thành Trường An này, hận những đường phố ngang là ngang, dọc là dọc này, chỉ có trên những đường phố như thế này mới nảy sinh những tâm lý quanh co tối tăm và âm mưu vô sỉ hèn hạ, y còn hận những người kia mặt mũi nhờn nhờn mà còn cười nhả nhờ, y biết chủ nhân của y chính là bị những người ấy, những việc ấy ở thành Trường An làm chết. Nhưng y lại thích Trường An này, vào buổi chiều mùa đông trước đây, lúc chủ nhân của y còn sống, có lúc gọi y lên xe phóng thẳng ra bãi Lạc Du ngoài tây thành, lúc ấy bãi Lạc Du không có người nào, chỉ có mặt trời lặn, mặt trời lặn to tới mức choán hết cả chân trời, thứ nữa là cỏ úa, cỏ úa mệnh mông, cỏ úa nối liền với chân trời.

Chủ nhân đứng giữa nơi cỏ úa, khuôn mặt màu cỏ khô tẩm ánh sáng còn sót của vầng thái dương, thân hình hiện rõ vẻ gầy gò mà cứng cỏi, giống như nét chữ trên tấm bia vỡ ở bãi Lạc Du.

Nhị Bính biết, trong giây phút ấy, chủ nhân đang say sưa nghỉ ngơi, đem hết tinh thần hòa vào với mặt trời lặn, say sưa nghỉ ngơi trên bãi đất hoang mênh mông. Vị chủ nhân thân hình gầy gò mà cứng cỏi của y họ Tiêu, là Thiết diện Ngự sử trong thành Trường An, cũng là người mà cả đời Nhị Bính kính phục như thần minh - mặc dù trong thành Trường An rất nhiều người không biết tới cái tên ấy.

Con ngựa kéo xe của Nhị Bính là một con ngựa già, chỗ mình nó dựa vào càng xe, lông đã rụng khá nhiều, sức lực cũng bắt đầu giảm sút. Mười năm trước, lúc Nhị Bính bắt đầu đánh xe cho Tiêu gia đã có ý chê nó đáng vẻ thô kệch, hai năm sau y đã quên chủ nhân, mới đề xuất muốn đổi một con ngựa đực màu táo hồng, ngựa màu táo hồng mới là loại phổ biến nhất trong thành Trường An, thân cao sức mạnh, bụng tròn hông lớn. Nhưng Tiêu Ngự sử chỉ lắc đầu, ông ta nói lúc lên kinh ứng thí ông cưới con ngựa này, lúc ấy nó còn là một con ngựa con. Ông ta đọc cho Nhị Bính nghe một bài thơ, nói là của Đỗ Phủ:

*Thừa nhĩ diệc dĩ cựu, Tuyết hàn quan tái thâm.
Trần trung lão lực tận, Tuế văn bệnh thương tâm.
Mao cốt khởi thù chúng, Thuần lương do chí cầm.
Vật vi ý bất tiểu, Cảm động nhất trăm ngâm.*

(Cưỡi người đã lâu lắm, Tuyết rơi quan tái sâu.
Đời mòn già sức kiệt, Năm hết bệnh lòng đau.

Hình dáng có gì khác, Trung thành vẫn cạnh nhau.
Vật hèn ý không nhỏ, Xúc động dạ nao nao.)

Đó là lần đầu tiên Nhị Bính nghe một người có học thật lòng đọc cho y nghe một bài thơ, cũng thật lòng giảng giải cho y, coi y như một người có thể hiểu được thật sự. Y biết thật ra lúc bấy giờ mình chẳng hiểu gì, y chỉ từ vẻ mặt của chủ nhân lúc bấy giờ đọc được hai chữ: Chân thành.

Sau chuyện ấy, y xin sư gia chép giúp bài thơ chủ nhân đọc ra giấy, lại tìm người dạy cho mình học thuộc lòng. Y không biết chữ nhiều, nhưng bốn mươi chữ ấy học trong tám năm thì bất kể thế nào cũng thuộc được. Chuyện khác thì y không dám nói là hiểu hay không, nhưng nhìn thấy con ngựa ấy, thì cảm nhận đầu tiên của y là chỉ cần chủ nhân còn sống thì công việc của y vẫn còn yên ổn. Đó cũng là lần đầu tiên y đọc thấy cái uy nghi trong sự hòa hoãn của một người. Y biết Tiều Ngự sử là sự uy nghi ấy, tuy nhìn ông ta có vẻ trói gà không chặt nhưng chỉ cần ông đứng ở bất cứ chỗ nào thì trong mắt Nhị Bính, thế giới chỗ ấy sẽ yên ổn. Y biết chỉ có chủ nhân của y xứng đáng cư trú ở phường Công Đức, tuy trong thành Trường An, phường Công Đức chỉ là nơi những người bậc trung, bậc dưới mới tới cư trú, ở đó đã không có cái khí phái lâu gác liền mây như phường Quân Dương, cũng không có sự phú quý vàng tía đầy phố như phường Ô Y. Nhưng Nhị Bính biết phường là theo người mà đặt tên, phường Công Đức là rất quan trọng trong các phường xóm ở thành Trường An. Chủ nhân y họ Tiều, tên Dũ Tranh, làm quan Ngự sử - tiếng tăm của ông ta rất tốt nhưng không có ai biết, ông ta lấy sự ngay thẳng để xử thế nhưng không có ai biết, ông ta không mong muốn được biết tới nên càng không có ai biết. Vị Ngự sử như ông là kẻ vô danh.

Trong thành Trường An có một nơi nổi tiếng là Phân cục chữ Duyệt ở phường Chu Tước.

Phân cục chữ Duyệt là một tiêu cục, tổng cục của nó ở Lạc Dương. Phân cục ở Trường An được người ta gọi là Trường An Duyệt. Trường An Duyệt tuy chỉ là một phân cục, có một kế toán, ba tiêu đầu áp tải và mười sáu người chạy việc, nhưng so với các tổng cục tiêu cục ở Trường An đều nổi tiếng hơn.

Mối làm ăn của nó không nhiều, vì nó không nhận tiêu của khách hộ bình thường, đối tượng làm ăn của nó chỉ là các tiêu cục trong thành Trường An. Nói khác đi - nó không bảo tiêu cho khách hộ, nó chỉ bảo tiêu cho tiêu cục.

Chuyện này nói ra thật buồn cười, người không hiểu sẽ hỏi: vậy nó lấy đâu ra mối làm ăn? Đó không phải là dưới nóc nhà dựng thêm nóc nhà, trên ván giường kê thêm ván giường sao? Nên biết Trường An sau khi triều đình dời đô tới Lạc Dương cũng có sa sút, nhưng hào môn phú hộ, đại gia cự thất vẫn nhiều không kể xiết, tự nhiên nghề bảo tiêu ở đó cũng phải cạnh tranh kịch liệt. Những người ăn chén cơm bảo tiêu trong thành đều không phải là kẻ tầm thường, người ta tự mình nhận tiêu, tự mình áp tải, tại sao phải nuôi một tiêu cục bảo tiêu cho tiêu cục?

Nhưng dựa vào kinh nghiệm mười sáu năm, người Trường An đã phát hiện ra, chỉ cần là tiêu cục đã tiếp nhận sự bảo tiêu của tiêu cục chữ Duyệt thì mười sáu năm nay đều không mất một chuyến tiêu nào, người bị mất tiêu nhờ tới môn hạ của tiêu cục chữ Duyệt thì món tiêu ấy cũng tìm lại được, không phải khuynh gia bại sản để đến hay đến nỗi đến không nổi phải treo cổ tự tử. Đương nhiên, trong những người cùng nghề cũng có nhà không tin. Tiêu cục Tam Hoàn tiếng tăm lừng lẫy ở thành Trường An hơn ba mươi năm nay không chịu lép vế như thế, kiên quyết cự tuyệt việc Trường An Duyệt bảo tiêu cho tiêu cục của họ, cũng liên tiếp trải qua mười ba năm bình an vô sự. Người biết chuyện đều nói đó là

chủ nhân tiêu cục Tam Hoàn cứng đầu. Chủ nhân tiêu cục Tam Hoàn Đàm Hậu Hành xuất thân phái Chung Nam, núi Chung Nam ở cạnh Trường An, không đầy trăm dặm, ở tiêu cục mà có chuyện, trong vòng một ngày viện binh mạnh sẽ tới nơi lập tức, ở một dải Cam Túc Thiểm Tây này còn có ai dám động vào món tiêu của Đàm lão gia nhà Tam Hoàn? Nhưng không ai ngờ rằng sau mười ba năm bình yên, Tam Hoàn lại xảy ra chuyện.

Chuyến tiêu ấy áp tải hai ngọn tháp ngọc phi thúy tiến cung. Hai ngọn tháp ngọc cao ngang đầu người, lóng lánh rực rỡ, là ngọc tốt Hòa Điền hiếm có đào được, chạm khắc làm thành.

Những người nhìn thấy đều nói ngọc tốt như thế, thợ khéo như thế thì trong vòng trăm năm không có cái thứ hai. Tiêu là do Tam Hoàn nhận, do đứa cháu đặc ý của Đàm Hậu Hành, Kinh thiên chi trụ Đàm Mộng Phi cũng là môn hạ phái Chung Nam đích thân hộ tống áp tải, cùng đi còn có ba sư huynh của y từ núi Chung Nam được mời tới.

Người ta nói một bộ kiếm pháp Chung Nam Âm Linh tú của Đàm Mộng Phi, trong ba đời trên dưới phái Chung Nam hiện nay đã e không có ai hơn được. Cho dù là cao thủ tục gia trong phái, tức Đàm lão gia đích thân ra ngựa thì thực lực chẳng qua cũng chỉ đến thế, nhưng điều khiến người ta bất ngờ là chuyến tiêu ấy bị cướp mất.

Sau khi mất tiêu, phái Chung Nam đổ hết cao thủ ba đời trong phái hơn trăm người, lại thêm người thân bạn cũ của Đàm Hậu Hành tìm kiếm khắp ba tỉnh cũng không tra ra Tý Sửu Dân Mẹo gì, chỉ biết có thể là cao thủ hạng nhất trong hắc đạo tổ chức, là Mạc gia mà người giang hồ gọi là Mạc xuất kỳ hữu (không ai hơn được) đánh cướp. Nhưng Mạc gia ấy trên giang hồ trước nay vẫn là một câu đố, đi không tiếng, tới không tăm, không bằng không cứ, Đàm lão gia không làm gì được họ. Ba tháng sau khi mất tiêu, cũng là kỳ hạn sau cùng mà chủ tiêu yêu cầu tiêu cục tìm tiêu,

vừa đúng là ngày sinh nhật của Đàm lão gia - đại thọ sáu mươi tuổi. Đàm lão gia vốn muốn mở tiệc lớn ăn mừng một phen, nhưng cuối cùng lễ mừng thọ ấy đã không ai còn lòng dạ nào mà mở, người cả phái Chung Nam nhìn nhau buồn bã. Nhưng đúng hôm ấy, Trường An Duyệt phái một người chạy việc mang tới một phần lễ vật lớn.

Phần lễ vật lớn ấy chính là món tiêu bị mất. Tám thiệp gửi kèm nói để truy hồi món tiêu này, Trường An Duyệt bị chết ba tiêu đầu do tổng cục phái tới và một người chạy việc, ngoài ra không nói gì khác, chỉ chúc mừng Đàm lão gia thiên thọ.

Đàm lão gia một câu cũng không nói ra được. Tất cả phái Chung Nam và người thân bạn cũ của y cũng đều ngẹn lời.

Hôm sau, Đàm lão gia lần đầu tiên tới cửa Trường An Duyệt, cung cung kính kính đích thân đáp lễ. Sau khi trở về, sai người đập vỡ bảng hiệu Tam Hoàn tiêu cục, mình thì vung chưởng đập nát ba cái nhẫn gọi là "Tam hoàn đoạt mệnh" ở ngón trỏ, ngón giữa và ngón vô danh bên tay trái trên cái trống đá trước cổng, nói "Từ nay trên giang hồ không có người họ Đàm nữa". Phái Chung Nam từ đó cũng đóng cửa ba năm.

Sau trận mưa gió long trời lở đất ấy, mọi người bàng hoàng phát hiện ra, người chủ trì toàn cục trong Trường An Duyệt vẫn chỉ là một sư gia kế toán, thủ hạ có ba tiêu đầu và mười sáu người chạy việc, cả người đứng đầu phân cục cũng bỏ trống như cũ. Nhưng ba chữ danh hiệu của người kế toán là Lang tiên sinh đã bắt đầu truyền ra trong thành Trường An, cả già trẻ ở quê, tăng nhân ni cô, đàn bà trẻ con cũng không ai không hay, không ai không biết.

Mặt trước cổng Trường An Duyệt không lớn, nhưng chỗ ra vào ở đầu cổng rất rộng, chứa được hơn mười chiếc xe lớn. Ở

Trưởng An Duyệt, một năm chỉ có ba ngày lễ tết, khó tránh được náo nhiệt, chỗ ấy mới đẩy xe, lúc bình thời, ở cổng chỉ có hai người chạy việc canh giữ. Người chạy việc trong Trưởng An Duyệt rất ít thay đổi, hôm nay - lại là hai tên người làm trẻ tuổi. Tiêu đầu coi việc canh giữ ở cổng là Cửu điều tùng Sứ Khắc xuất thân từ Ngũ hồ Bành môn.

Với danh tiếng lừng lẫy, các tiêu đầu trong Trưởng An Duyệt cũng chẳng thấy kiêu ngạo gì hơn, Cửu điều tùng Sứ Khắc lại là người khiêm hư nhất trong ba tiêu đầu. Môn phái y xuất thân không cao, nhưng một ngọn Tùng căn cứu trào trong tay đâm nhanh đánh mạnh, tự có then chốt riêng, là bậc sư phó trẻ tuổi mà người làm nghề bảo tiêu trong thành Trưởng An khâm phục. Lúc ấy y đang buồn chán ngấm mặt trời lặn ngoài cổng, chỉ cần mặt trời rơi xuống tới mép tường chỗ gian phòng đối diện là y sẽ nhảy bật lên gọi người làm đi nghỉ - buổi chiều thì có Quách lão đầu coi cổng chào hỏi. Y đã ngửi thấy mùi cơm chín từ hậu viện phảng phất đưa tới. Sứ Khắc là người biết bốn phận, nhiều năm trong cuộc sống lười dao vấy máu khiến y thấy mùi thơm nhất trên đời chính là mùi cơm do vợ nấu. Nụ cười của y đã bắt đầu hiện ra ở khóe môi, y đã định đứng lên khỏi cái ghế, thì lúc ấy trước cổng có một chiếc xe dừng lại.

Kéo xe là một con ngựa già nhưng lông thuần một màu, người đánh xe giống như một người nhà quê, là một hán tử thuần phác. Chiếc xe ấy cũ mà sạch sẽ, trên hai bánh xe gỗ bong ra một ít bùn, rèm xe cũng là gấm Xuyên đã cũ, nhưng không biết vì sao chiếc xe ấy lại khiến người ta cảm thấy một khí độ đường đường chính chính, giống như từ nhà đại gia phú hộ phóng ra. Sứ Khắc thoáng kinh ngạc rồi đứng lên.

Hai người chạy việc trẻ tuổi không biết lý do, không hiểu tại sao hôm nay Sứ tiêu đầu khách khí như thế. Lại nghe hán tử đánh

xe nói "Xin lỗi, trong xe là đại nãi nãi nhà ta, là một phụ nữ, xin mở cổng lớn ra, vào cổng rồi đại nãi nãi mới tiện xuống xe".

Đó là chuyện chưa có tiền lệ ở Trường An Duyệt trước nay. Trường An Duyệt trước nay khiêm hòa xử thế, đối đãi với người bình dị, trong bấy nhiêu năm người ra kẻ vào đều là hán tử đường đường thân cao bảy thước, râu mày hiện ngang, đây chính là lần đầu tiên nữ nhân tới cổng.

Hai người chạy việc còn đang ngạc nhiên, Sử Khắc trầm ngâm rồi vung tay một cái. Hai người chạy việc rút lại kéo cánh cổng lớn ngày thường rất ít khi mở ra. Ken két một tiếng, lẫn qua bậc cổng, chiếc xe bắt đầu lắc lư từ từ tiến vào phía trong.

Chương 2.

Đường

hạ

Nhị Bính phì phà phì phò
bung từng cái, từng cái
rượu sắt nhỏ đặt lên mặt bàn gỗ
hoa lê giữa chính sảnh phân cục
Trường An Duyệt. Gỗ hoa lê là gỗ
cứng, vân gỗ dày đặc trang nhã, lại
rất hợp với khí độ của phân cục
Trường An Duyệt. Lúc ấy chỉ thấy
cạnh bàn có hai người ngồi. Người
ngồi ở ghế khách là một nữ nhân
góa chồng trang điểm sơ sài, trên
đầu nàng thậm chí không có vật
trang sức nào, nhưng toàn thân
khiến người ta nhìn tới thì không
biết vì sao lại thấy có khí phái sang
trọng. Tuổi nàng xem ra khoảng
hăm tám hăm chín, tự nói nhà
chồng họ Tiêu, nhà mẹ họ Bùi -
đương nhiên không ai hỏi khước

danh của một phụ nữ. Người ngồi ở ghế chủ chính là Lang tiên sinh của Trường An Duyệt. Ý thái độ bình thường, tuy người đẹp trước mặt nhưng cũng không thấy thần thái của y có gì không ổn.

Nhị Bính bung lên bàn tất cả sáu cái rương sắt, đều to như nhau, nẹp sắt da dê đỏ, nhìn kỹ thì khiến người ta cảm thấy số rương ấy tuy cũ nhưng đồ vật trong rương chỉ e không phải tầm thường.

Nữ nhân kia nhẹ nhàng nói "Mở rương ra".

Nhị Bính đón lấy sáu cái chìa khóa lần lượt mở ra. Lang tiên sinh đưa mắt nhìn tới, chỉ thấy trong sáu cái rương màu sắc khác nhau nhưng đều là vật quý báu hiếm có trên đời. Một rương đựng vàng thỏi thuần sắc dài khoảng một tấc của nội phủ thời Đường bí chế, trên thỏi vàng còn ghi rõ số hiệu của đại nội năm ấy, một rương là sừng tê giác của Tiêm La tiến cống, đều dày hơn một tấc, một rương là răng voi biển, xanh trắng trong suốt, còn có một rương khóa rất cẩn thận, là trầm hương đàn hương thượng hạng tiến cung ngự dụng cũng thừa sức, vừa mở ra đã ngửi thấy mùi thơm ngát. Hai rương còn lại, một đựng một cái mào phượng, chế tác tinh xảo, mào phượng ngâm mười chín viên ngọc trai, ánh ngọc tươi tắn sáng bóng, nhìn thấy là biết tuyệt phẩm hiếm có trên đời, rương còn lại đựng ít đồ vật nhất, chỉ có ba món phi thúy - vòng, nhẫn, bội, nhưng trong đôi mắt sắc bén của Lang tiên sinh, thì giá trị của ba món phi thúy ấy chỉ e là đứng đầu trong sáu rương.

Nữ nhân kia - Bùi Hồng Linh không nói gì, nàng nhìn sáu rương châu báu trên bàn một cái, bao nhiêu năm rồi? Đã tròn mười một năm, đã tròn mười một năm nàng không hề mở sáu cái rương này ra. Mười một năm trước, nàng chỉ mới mười tám tuổi, trước ngày xuất giá một hôm, mẹ nàng quả thật không yên tâm gả con gái cho một viên Hàn lâm nghèo túng chịu khổ - lúc ấy Tiêu Dũ Tranh còn là một viên Hàn lâm vừa vào Hàn lâm viện - bèn dốc một nửa gia tài nho nhỏ thu xếp sáu cái rương này cho nàng dẫn túi. Mười

một năm nay, nàng vẫn chưa từng mở chúng ra lần nữa. Vì vào cửa được ba ngày, nàng đã thay bộ quần áo bằng gấm Xuyên tiến cung trên người, chỉ mặc áo đoạn bình thường. Bỏ hết thân phận con gái Thượng thư của mình, nàng kính phục người chồng cô ngạo để xử thế của mình, nên đã nhiều năm nàng không hề động tới sáu cái rương này - thậm chí Tiêu Ngự sử cũng không biết tới sự tồn tại của chúng. Nhưng hôm nay nàng phải dùng tới chúng. Chỉ thấy Bùi Hồng Linh ngẩng đầu, đưa cặp mắt sáng nhìn qua Lang tiên sinh nói "Đây không phải là món tiêu ta muốn gửi gắm. Chỉ là số tiền ta định trả cho chuyến tiêu này. Chỉ cần các người bảo vệ chuyến tiêu này cho tốt, thì chỗ này đều là **tiền thù lao**".

"Món tiêu này, các người vẫn không nhận à?"

Số đồ vật ấy có giá trị đến trên mười vạn. Quy định của nghề bảo tiêu là gấp mười thu một, Trường An Duyệt bảo tiêu cho tiêu cục, nhận tiền của các tiêu cục cũng chỉ thu một phần mười. Đồ vật trên bàn tuy chỉ có sáu cái rương, nhưng giá trị tới mười vạn, việc làm ăn của Trường An Duyệt cả năm cũng không thu được nhiều như thế, người của Trường An Duyệt trong sảnh đều kinh ngạc. Vài năm nay họ chưa từng nhận mối làm ăn nào lớn như thế. Đó chỉ là tiền thù lao, vậy thì nàng muốn bảo vệ cái gì? Đó lại là một vụ buôn bán lớn tới mức nào?

Lang tiên sinh cũng ngạc nhiên, hắng giọng một tiếng nói "Không biết phu nhân muốn bảo vệ cái gì?".

Bùi Hồng Linh nhẹ nhàng kéo Tiểu Trĩ lại - Tiểu Trĩ là con trai nàng, đáng vẻ ngây thơ khả ái: "Điều bọn ta yêu cầu chỉ là quý cục bảo vệ ba người mẹ con chủ tớ bọn ta được bình an, yên yên ổn ổn trở về Chư Khái quê cũ của tiên phu".

Chư Khái ở tận Chiết Giang, đây đúng là ngàn dặm gửi tiêu. Chuyện đó cũng không đáng gọi là hiếm hoi kỳ lạ, nhưng rốt lại, họ đắc tội với ai mà đến nỗi phải đưa ra một cái giá lớn như thế để nhờ tiêu cục nổi tiếng nhất ở thành Trường An bảo vệ sự an toàn

của họ? Lang tiên sinh nhìn chăm chăm vào cái bóng của Bùi Hồng Linh in dưới đất, trong lòng trào lên một mối ngờ vực.

Chỉ nghe Bùi Hồng Linh nói "Thật ra bọn ta cũng biết quy củ của quý cục. Chỉ là trong thành Trường An tuy nhiều tiêu cục, bọn ta cũng đã tìm tới từng nhà từng nhà, nhưng lại không có nhà nào chịu nhận chuyển tiêu này của bọn ta". Nàng ngước mắt lên, đó là một đôi mắt đẹp. Mới hai mươi chín tuổi, mà giữa hai hàng chân mày của nàng đã thấp thoáng có một nếp nhăn, nếp nhăn ấy khiến trên mặt nàng có dáng vẻ trang nghiêm - năm nay có phải là năm vất vả của nàng không? Tháng ba Dũ Tranh qua đời, để lại nàng mẹ góa con côi hai người, nỗi khổ ấy, nỗi vất vả ấy, trước mặt người khác nàng cũng chưa bao giờ rơi nước mắt. Nhưng người chết vừa hơn một tháng, bà thím lại bị người ta giết một cách không sao hiểu được, tuy đã báo lên phủ Trường An nhưng năng lực của Phủ doãn tới đâu thì Bùi Hồng Linh không phải không biết. Sáng sớm hôm trước, lúc con mèo A Phi bị giết, nàng đã hiểu rõ, đây không phải là chuyện bất ngờ. Người chồng đã chết lấy việc ngay thẳng xử thế, lúc còn sống e đã đắc tội với không ít hào môn cự thất, đây chỉ e là sự báo thù, sự báo thù diệt môn. Nàng suy nghĩ một đêm, hôm sau lập tức ra lệnh giải tán tôi tớ trong nhà, chỉ lưu lại Nhị Bính vốn không có nơi nào mà đi, nàng biết hiện nay trong thành Trường An mình đã không có người thân bạn cũ, nàng muốn sống tiếp thì con đường duy nhất là trở về nhà cũ của Dũ Tranh ở Chư Khái. Nhưng hai hôm nay, nàng bảo Nhị Bính tới gặp các nhà tiêu cục, tiến thủ lao lần sau nâng cao hơn lần trước, mà trong cả thành Trường An to lớn như thế lại không có tiêu cục nào chịu nhận mối làm ăn này.

Ngón tay Bùi Hồng Linh phẩy qua tay ghế trên cái ghế gỗ hoa lê, quả tim đang đập mạnh. Nàng bề ngoài còn tỏ ra rất bình tĩnh nói "Nhưng ta nghĩ, thành Trường An to lớn như thế, bất kể nói thế nào, cũng vẫn còn có một số hán tử có can đảm, có đạo nghĩa mà? Không tới nỗi đều đưa mắt nhìn hai người mẹ góa con côi

bọn ta bị khốn đốn tới mức không ai giúp đỡ như thế. Cho nên bọn ta bèn tìm tới quý cục". Trong ánh mắt của nàng lộ ra một tia hy vọng - Tiểu Trĩ là hòn máu duy nhất của Dũ Tranh để lại - nàng nhẹ nhàng đẩy chìa khóa qua, đẩy tới trước mặt Lang tiên sinh "Đây chính là gia sản ta có, nếu quý cục cũng không tiếp nhận mỗi làm ăn này..." Nàng nhìn nhìn khuôn mặt nghiêm trang của Lang tiên sinh một cái "Vậy thì mẹ con bọn ta, quả thật là - không còn đường mà đi".

Lang tiên sinh cúi đầu, chìm vào cõi trầm tư. Y không phải không biết nữ nhân này là ai. Mười một năm trước, chỉ cần thính tai, thì biết người được gọi là Đệ nhất khuê tú trong thành Đông Đô Lạc Dương là ai - mười một năm trước là con gái của Bùi Thượng thư, mười một năm nay là vợ Tiêu Ngự sử, sau mười một năm làm mẹ của Tiêu Trĩ cốt nhục của Tiêu môn. Vợ chồng y tuy chỉ bình đạm xử thế, nhưng tiếng tăm của hai người vẫn lưu truyền ở phố phường. Y không biết vì sao họ lại bị truy sát, chính cục mờ mịt, giằng giạt khó đoán, nhưng y hiểu rõ, đây nhất định là một việc sai sử nguy hiểm. Mà Trường An Duyệt chỉ là một tiêu cục chỉ mong tìm lợi.

Lang tiên sinh là người tri trọng, quân tử thích tiền, nhưng lấy phải có đạo, nên y nghĩ rất lâu rất lâu, sau đó mới xoa xoa tay nói "Tiêu phu nhân...". Y dường như cũng biết đoạn sau rất khó mở miệng "Món tiêu của bà, bọn ta không nhận được. Một là bọn ta không thể phá quy củ của mình, hai là... món tiêu này của bà, quả thật cũng rất nguy hiểm".

Lang tiên sinh lim dim mắt - sao lại không nguy hiểm? Y tuy người ở giang hồ nhưng cũng biết Thiết cốt Ngự sử Tiêu Dũ Tranh lúc còn sống đã đắc tội với người nào trong triều. Quyền thế của Tả Bộc xạ dễ đụng vào à? Đông Mật trên giang hồ dễ đụng vào à? Người nhà của y hiện tại bị truy sát có quá nửa là liên quan tới chuyện ấy.

"Cho nên không phải Tiêu phu nhân bà đưa ra tiền thù lao không hậu, nhưng quả thật tại hạ thân chẳng do mình". Y đẩy đẩy cái rương trước mặt ra nói "Phu nhân, xin thu hồi". Sử Khắc ngồi bên cạnh nhìn thấy Bùi Hồng Linh sắc mặt trắng bệch, tay nàng hơi run run - cả Trường An Duyệt cũng không chịu nhận món tiêu này, nàng đổ hết gia tài ra cũng không thể làm Trường An Duyệt hơi động lòng, vậy thì quả thật tính mạng mẹ con, chủ tớ họ đã nằm trong tay người ta rồi sao? Trong giây phút ấy nàng chỉ thấy trong lòng trống rỗng. Nhưng nàng là một nữ nhân kiêu ngạo, nàng đến chết cũng không quên nàng là vợ ai, lại là mẹ ai, nàng muốn làm một tấm gương cho Tiểu Trĩ. Bùi Hồng Linh ra sức kiểm chế thân hình đang run lên, ngoảnh lại nói với Nhị Bính "Thu rương". Nàng không chịu cầu khẩn người khác, nàng nắm tay Tiểu Trĩ đứng lên. Cái Trường An nàng sống đến hai mươi chín tuổi này, cái Trường An khiến nàng thất vọng này, cái Trường An mà nàng không thể không bỏ trốn này, nàng không muốn nhìn họ lần nữa, nàng chỉ biết nếu người chồng đã chết của nàng còn sống, gặp phải tình cảnh thế này, y tuyệt nhiên sẽ không buông tay đứng nhìn. Chỉ nghe nàng dịu dàng nói "Tiểu Trĩ, chúng ta đi". Lần này nàng ra khỏi nhà vốn không định trở về, trong xe đã sắp đủ hành lý vật dùng, bất kể Trường An Duyệt nhận hay không nhận món tiêu của nàng, nàng cũng phải đi. Sắc trời đã tối, nàng bước tới cạnh cửa xe, nói với Nhị Bính "Ra thành".

Sử Khắc tiễn nàng tới cửa xe, lúc ấy xoa xoa tay nói "Phu nhân, lên đường mạnh khỏe - không phải bọn ta không muốn hết sức, chỉ là...", y còn chưa nói xong, đã bị Bùi Hồng Linh xì một tiếng cắt đứt. Bùi Hồng Linh nhìn lên khuôn mặt chất phác của Sử Khắc, rốt lại không dè nén được sự phẫn khải của mình, lạnh lùng mỉa mai "Chỉ là cái gì? Hán tử giang hồ, lưỡi dao vấy máu, liều mạng giành giật để kiếm tiền bạc, chỉ xông qua chứ không sợ chết. Có ai lại như các người, nhìn thấy tiền bạc đầy bàn, mẹ góa con côi mà vẫn không

chịu nhận mối làm ăn này? Thế thì còn xưng là hán tử gì, nói anh hùng gì? Loại như các người, võ nghệ không đủ để nói là dũng, làm người không đủ để nói là nhân, các người... còn tính là đàn ông gì!" Ánh mắt của nàng lạnh lùng quét qua mặt Sử Khắc, nàng không muốn nhìn thấy những người này nữa, chân nàng đã đạp lên cửa xe. Đúng lúc chiếc xe ra khỏi cổng lớn của Trường An Duyệt, chợt nghe phía sau vang tới tiếng gọi của Lang tiên sinh "Khoan đã...".

Chiếc xe cũ cứ thế chạy trên con đường từ Trường An về phía đông. Vẫn là Nhị Bính chở mẹ con Bùi Hồng Linh, chiếc xe nhẹ cứ thế ra khỏi Đông Môn thành Trường An, chỉ là sau khi ra khỏi thành năm dặm thì có một hán tử đuổi tới, lên ngồi ở càng xe bên phải, đó là Sử Khắc đã hóa trang. Không bao lâu lại có hai con ngựa phóng tới, rõ ràng một người là Lang tiên sinh đã hóa trang, người kia là Kim tiên báo Ngô Bôn, một trong ba đại tiêu đầu của Trường An Duyệt. Ba người gặp nhau đều không nói gì, chắc trước đó đã bàn bạc ổn thỏa. Sau đó Ngô Bôn đi trước, một người một ngựa phóng lên, kế là chiếc xe hai mẹ con Bùi Hồng Linh ngồi, do Sử Khắc hộ tống, sau cùng là Lang tiên sinh ở xa xa phía sau cách hai ba dặm, thông thả đuổi theo.

Chuyến tiêu này Lang tiên sinh đã nói rõ với Bùi Hồng Linh, họ không nhận tiêu công khai, mà là ngầm ngầm. Bùi Hồng Linh không được nói ra ngoài là chuyến tiêu này do Trường An Duyệt đảm nhận. Nếu chuyến tiêu này hộ tống tới nơi, Trường An Duyệt chỉ thu bốn trong sáu cái rương làm tiền thù lao, nhưng trên đường đi đều phải nghe theo sự an bài của họ. Bùi Hồng Linh lập tức gật đầu. Vì mẹ con họ, Trường An Duyệt đã xuất động hai trong ba đại tiêu đầu, thậm chí còn kéo cả Lang tiên sinh. Bùi Hồng Linh sau khi mừng rỡ vì được an ủi, cũng đã hiểu rõ thế đối phương rất

mạnh, khiến bọn Lang tiên sinh đều phải dự tính. Nghĩ tới đó, Bùi Hồng Linh lại thấy một luồng hơi lạnh thấu vào tận xương, nhưng, nàng, không, sợ. Nàng không sợ, trong thùng xe tối tăm, nàng dường như lại nhìn thấy khuôn mặt của người chồng đã chết, Tiêu Ngự sử về mặt quật cường nắm tay nàng nói "Hồng Linh, nếu chúng ta đều không tranh đấu với họ, thì còn có ai tranh đấu? Ăn lộc của vua phải trung thành với vua, lộc lấy từ dân phải báo đáp cho dân. Ta biết Đông chi của Bí tông từ khi Đỗ Bất Thiên chấp chương thì có dã tâm khác, trong thì liên kết với tể phụ đương triều Tả Bộc xạ Hàn Dụng, ngoài thì với trấn thủ Nhậm Môn quan Trương Trú Niên, đua nịnh lấy lòng, trừ diệt kẻ khác mình, một sớm sinh chuyện, không thể thu thập, ta làm sao có thể không quản? Ta muốn đấu tranh với họ tới cùng, có sợ gì chuyện họ khoe khoang cao thủ là thích khách tinh nhuệ của Đông Mật đông như cá diếc dưới sông. Ta biết có thể sẽ gây chuyện phiền phức cho gia đình, nhưng trượng phu xử thế phải lấy thiên hạ làm việc chung, nếu quả thật trước những việc này lại co đầu rút cổ để giữ thân, thì già trẻ nhà ta là sống thừa trong thời loạn này, cũng chẳng có ý tứ gì".

Bùi Hồng Linh nhìn khuôn mặt của người chồng đã mất trong ảo giác, thì thầm nói "Ta hiểu rõ, ta sẽ hoàn thành di nguyện của người". Nàng đưa tay ra toan nắm bàn tay khô cứng của chồng, nhưng vừa nắm thì không có gì cả.

Xe gặp một cái hố, lắc mạnh một lúc, Bùi Hồng Linh vốn không định khóc, nhưng một giọt nước mắt lại đã rơi xuống. Giọt nước mắt tuy nhỏ, nhưng lăn xuống nóng hổi. Bùi Hồng Linh sau khi chồng chết vẫn chưa từng khóc trước mặt người khác. Nàng nhớ lại đêm tấn liệm chồng, nàng đã sai tất cả tôi tớ ra ngoài, chính mình mặc áo cho y. Trước tiên nàng cởi hết quần áo trên người y ra, nhìn nhìn thân thể gầy gò khô cứng, nước mắt bất giác từng giọt từng giọt rơi xuống, nhưng không làm y ấm được, không làm y ấm được, tay Dư Tranh vẫn lạnh băng. Thật ra từ sau đêm ấy, trong

lòng Bùi Hồng Linh đã bắt đầu sợ sệt bóng tối, sợ đối diện với người đã chết, sợ nhớ lại cảnh không có tiếng thở làm bạn - đêm ấy nàng làm bạn với một thân thể quen thuộc không có hơi thở đi vào bóng tối... Chợt Bùi Hồng Linh cảm thấy Tiểu Trĩ khê kéo vạt áo nàng, Bùi Hồng Linh vội vàng lấy lại vẻ mặt bình thường.

Tiểu Trĩ ngây thơ nói "Mẹ, mẹ khóc à?"

Trong bóng tối, Bùi Hồng Linh cười gượng, bế Tiểu Trĩ vào lòng, định nói là không phải nàng khóc, chỉ là rơi nước mắt, nàng vỗ vỗ bộ ngực nhỏ gầy của Tiểu Trĩ, trên đeo một mảnh da dê nhỏ. Lúc nàng đeo tấm da dê nhỏ ấy vào bộ ngực gầy gò của con, làn da trắng trẻo của nó và mảnh da dê mịn màng giống như hòa làm một màu, chuyện đó khiến nàng nhìn thấy lập tức đau nhói trong lòng. Bùi Hồng Linh nói "Mẹ không khóc, mẹ còn phải đem con trai của mẹ và quyển *Can đảm lục* về tới Tiều môn".

Chiếc xe đi trong đêm tối, Nhị Bính điều khiển ngựa đã có chút khó khăn. Thật không nhìn ra Sử Khắc thân làm tiêu đầu lại là một hảo thủ đánh xe hiếm có, y nhận chiếc roi, xe đi trong đêm tối rất yên ổn, trôi chảy. Suốt đường không ai nói gì. Đến canh ba, Tiểu Trĩ đã ngủ, Bùi Hồng Linh cũng thấy mi mắt nặng trĩu, chợt chiếc xe dừng lại. Xe vừa dừng thì Tiểu Trĩ thức dậy, nó và mẹ nhìn ra ngoài qua khe hở trên rèm xe, chỉ thấy Kim tiền báo Ngô Bồn đi tiền trạm đang đứng dưới một gốc cây, y và Sử Khắc đang nói chuyện gì đó. Một lúc sau phía sau có tiếng vó ngựa vang lên, Lang tiền sinh cũng tới. Tiểu Trĩ suốt đường ngồi xe đã chán, khó mà được lúc xe dừng lại, bèn thò đầu ra ngoài, định xuống xe dạo dạo nhìn nhìn. Bùi Hồng Linh vừa nói "Khoan đã ..." thì nghe Tiểu Trĩ kêu khê một tiếng, trong đêm tối thế này, giọng trẻ con của nó đặc biệt the thé, quả tim của Bùi Hồng Linh cơ hồ nhảy ra khỏi lồng

ngực. Nàng cũng vội vàng bước xuống xe, thì thấy Tiểu Tri đang ngã ra dưới đất, một tay chỉ ra trước mặt, toàn thân run lên, sợ tới mức nói không thành tiếng.

Bùi Hồng Linh đưa mắt nhìn theo hướng con trai chỉ, sau đó toàn thân nổi gai ốc: dưới quang trăng thâm đậm có một gốc cây đen sì, cũng không biết là cây gì. Trên một cành khô cao ba trượng của gốc cây ấy treo một con ngựa trắng. Con ngựa đã chết, xương sườn đâm máu, hai bên bị người ta phanh ra, như cái ô trắng toát chia ra dưới ánh trăng. Dưới ánh trăng sáng lại càng thấy rõ bộ lông của con ngựa. Một cơn gió thổi qua, một làn hơi máu đặc biệt tanh tưởi tấp vào mặt. Động tác đầu tiên của Bùi Hồng Linh là ôm chặt đầu Tiểu Tri, không cho nó nhìn nữa, nàng kìm chế nỗi sợ hãi nói với Tiểu Tri "Đừng sợ, Tiểu Tri, đừng sợ, đây là nằm mơ, đây chỉ là nằm mơ". Nhưng nàng biết đây không phải là nằm mơ! Tiểu Tri sợ tới mức hồ đồ, khóc lóc rồi thiếp đi. Bùi Hồng Linh đặt nó vào trong xe, sau đó một mình bước ra bãi đất trống. Nàng nhìn lại con ngựa một cái, tin tưởng là mình nhất quyết không sợ. Ba người bọn Lang tiên sinh đang nói chuyện ở ven đường, họ im lặng một lúc, dường như đều nhìn người phụ nữ này với vẻ khâm phục. Bùi Hồng Linh cố gắng hết sức để bình tĩnh hỏi: "Đây là ý gì?".

Lang tiên sinh vẻ mặt sa sầm: "Ý tứ là nói Ngũ sinh sát của Đông Mật đã động thân. Đây là lời cảnh cáo đầu tiên của Mã sát La Hổ gửi tới người hộ tiêu của bọn ta".

Bùi Hồng Linh nhìn qua mặt Sử Khắc và Ngô Bôn, vẻ mặt của hai người bọn họ sau nửa đêm có một dáng vẻ trở trở, nhưng nàng nhìn thấy sự dao động trong lòng họ - họ cũng không nắm chắc. Sử Khắc nhìn con ngựa nghĩ thầm: mình xuất đạo mười bảy năm, gặp qua không ít cao thủ, nhưng trước mặt Ngũ sinh sát của Đông Mật, có thể đối phó được không? Trừ phi tổng cục chủ Duyệt chịu động viên toàn bộ lực lượng, không thì một tiêu đầu như y đối với Đông Mật như đám giòi trong xương, không chết

không chịu thôi này quả thật không có chút nào nắm chắc. Nhưng y không muốn nói ra để hăm dọa một nữ nhân, huống hồ là một nữ nhân xinh đẹp. Chỉ nghe Lang tiên sinh ho khẽ một tiếng, nói với Ngô Bôn và Sử Khắc "Lên đường thôi". Sau đó họ không nói gì, nhưng ba người bọn họ không chia ra sau trước nữa, mà Ngô Bôn chỉ đi trước nửa dặm, Lang tiên sinh cũng chỉ đi sau nửa dặm. Lúc áp lực lớn, tay của họ đều nắm chặt. Lang tiên sinh đang nghĩ gì? Có phải là y đang hối hận không nên bảo Bà hồ Ông Bình ở lại giữ tiêu cục không? Chuyến tiêu này lẽ ra Trưởng An Duyệt phải phát động toàn lực.

Canh năm. Canh năm trở mình, canh năm mãi không thấy hết. Người thức khuya đến gần hết canh tư là lúc khó chịu nhất, đêm dài chầm chậm, dường như vĩnh viễn khó mà đến sáng, khó thấy mặt trời. May là Bùi Hồng Linh sau khi chống chết đã nhanh chóng thành thói quen thức trắng suốt đêm.

... Giữa đêm đen tối om, anh mở hai con mắt trống không, anh nhìn cái gì? Anh đợi cái gì? Hay có thể nắm giữ được cái gì?

Bùi Hồng Linh ngẫm nghĩ - nỗi trống rỗng tuyệt vọng trắng xóa mênh mông ập tới. Cuộc tấn công ấy đối với bọn người kia mà nói thật dễ dàng làm sao, chúng biết trong đêm tối người ta không thể phản kháng, không thể trốn tránh. Chúng đùa giỡn họ, hành hạ họ. Họ thì lấy hết chút ít tinh thần còn lại sau cùng, ra sức hy vọng giữa lúc tuyệt vọng, hy vọng rạng sáng sẽ tới. Tiếng vó ngựa dồn dập từ phía sau vang tới, mọi người đều hoảng sợ. Sử Khắc giạt mình là giạt mình trên mu bàn tay, mu bàn tay cầm roi ngựa của y nổi gân xanh. Ngô Bôn giạt nẩy mình khiến con ngựa chịu khổ, hai bắp đùi to thô luyện Bắc thoái của y kẹp chặt hông con ngựa. Lang tiên sinh thì đòi mảy nhượng lên, y kìm cương, y

muốn nhìn trong đêm tối xem là ai đuổi theo họ. Lang Thiên của Đường Lang môn không thể tùy tiện để ai dọa dẫm.

Ai?... Người tới tới rất nhanh, ngoài năm mươi trượng, Lang tiên sinh đã nghe thấy tiếng thở của con ngựa. Hai tay y đã đưa vào tay áo. Không ai biết trong tay áo của Lang tiên sinh có cái gì, cả Sử Khắc và Ngô Bôn cũng không biết, nhưng mỗi lần trước khi giết người thì y đều mò mò gì đó trong tay áo. Bốn mươi trượng, ba mươi trượng, hai mươi trượng... Lang tiên sinh hai tay đã sắp rút ra, thì nghe người tới gọi lớn "Lang tiên sinh!".

Lang tiên sinh ngạc nhiên, kể đó Sử Khắc và Ngô Bôn nhìn nhau cười một tiếng, họ đã nghe ra là ai! - chính là Bà hồ Ông Bình chung đưng với họ nhiều năm. "Một sư gia, ba tiêu đầu" của Trường An Duyệt lúc ấy gặp lại nhau, bất giác trong lòng hai người lại đầy ắp niềm tự tin. Chỉ thấy Ông Bình mặt đầy mồ hôi phóng tới gần, tới nơi lập tức lật người xuống ngựa. Y là một hán tử béo lùn, Ngô Bôn cười nói "Lão Ông, gấp gấp như thế làm gì?".

Ông Bình nói mau "Ta cũng nhìn thấy Ngũ tinh sát trên gốc cây phía trước, sao lại không gấp?" Y ăn nói vụng về, biết là chuyện quan trọng, sợ mình nói không rõ ràng, bèn móc trong bọc ra một mảnh giấy đưa cho Lang tiên sinh "Đây, đây là tin tức tổng cục đưa tới lúc người đi chưa được bao lâu".

Lang tiên sinh dưới ánh trăng mờ ra, đó không phải là tin tức mà là mệnh lệnh. Mệnh lệnh chỉ có một câu, y nhìn Bùi Hồng Linh một cái, không biết vì sao, người trầm ổn như y dường như cũng cảm thấy không nỡ đọc lên. Y im lặng một lúc, nhìn nhìn ba tiêu đầu đang vui vẻ ở ven đường một cái "Tổng cục chủ ra lệnh, bảo chúng ta không được quản chuyện của Đồng Mật, càng không được kết oán với Ngũ sinh".

Sử Khắc và Ngô Bôn hai người ngăn ra tại chỗ, Ông Bình thì trên mặt đỏ mồ hôi. Ngô Bôn áp úng nói "Nhưng, nhưng chuyện tiêu này chúng ta đã nhận rồi".

Lang tiên sinh không lên tiếng, bình sinh y cũng không hề làm chuyện nửa đường bỏ ngang. Nhưng nhìn về chân trời phía tây suốt nửa buổi, y vẫn khô khan nói "Triệt thoái".

Sử Khắc áp úng nói "Nhưng tiếng tăm của Trưởng An Duyệt...".

Một nữ nhân đã lạnh lùng nói tiếp "Chuyện đó có quan hệ gì, dù sao các người cũng không phải nhận tiêu công khai, mà là ngấm ngấm". Đó là Bùi Hồng Linh không biết đã xuống xe từ lúc nào. Nàng cười khê trong cổ một tiếng, nàng bình thời ôn hậu nhàn nhã, nhưng tiếng cười ấy là dè sự khinh miệt trong lòng xuống "Huống hồ không phải các người còn chưa lấy tiền thù lao sao?". Câu ấy chính là lời phân biện trong lòng mấy người trong tiêu cục, không ngờ nàng đã nói ra trước. Sử Khắc khuôn mặt đỏ một trận trắng một trận. Lang tiên sinh không đếm xỉa tới lời Bùi Hồng Linh, lạnh lùng nói "Cục chủ có lệnh, không thể không theo, triệt thoái". Thấy bọn Sử Khắc ba người còn do dự, y giật cương một cái quay đầu ngựa lại, phóng về trước tiên.

Bọn Sử Khắc ba người chỉ còn cách lên ngựa. Y và hai người bọn Ngô Bồn không dám nhìn Bùi Hồng Linh. Sử Khắc trên mặt đỏ một trận trắng một trận, hồi lâu nói một tiếng "Bảo trọng" rồi thúc ngựa phóng đi. Trong đêm tối, đã không còn có người theo bảo vệ nữa. Bùi Hồng Linh hít sâu một hơi, trong đời nàng trước nay chưa bao giờ cảm thấy nổi cô độc và không ai giúp đỡ như thế.

Mới rời ven đường có con trâu chết - Bùi Hồng Linh trong đầu bình tĩnh ngẫm nghĩ. Đêm dài vô tận, con đường như cũng dài vô tận. Mới rời ở ven đường là một con trâu chết, bụng con trâu ấy bị sừng của chính nó xé ra, máu chảy đầy đất. Dưới đất đầy phổi

trâu, tim trâu, gan trâu - nếu qua được cái nạn này, Bùi Hồng Linh dám cam kết sẽ không nhìn tới thịt trâu lẫn nào nữa. Nàng hiểu rõ, đây lại là sự uy hiếp lẫn nữa của Ngũ sinh sát người của Đông Mật đối với Trường An Duyệt, chỉ là họ không biết Trường An Duyệt đã triệt thoái. Hiện tại trong xe chỉ có một phụ nữ, một đứa nhỏ, còn thêm một người đánh xe. Nhị Bính lúc nhìn thấy cảnh tượng thê thảm ấy đột nhiên sùi bọt mép, từ trên cang xe ngã nhào xuống, y có bệnh Dương diên phong, Bùi Hồng Linh vốn biết rõ, chỉ là không ngờ y lại lên cơn đúng vào lúc này. Nàng khó khăn lắm mới đỡ được Nhị Bính vào trong thùng xe, mong y đánh xe là không thể được, nàng hít sâu một hơi, chỉ còn cách tự mình ngồi lên cang xe. Trong bóng tối, nàng nghe Tiểu Trĩ run run kêu lên "Mẹ". Nàng biết Tiểu Trĩ đang chờ xem phản ứng của nàng - nó sợ, nó muốn nhìn thấy nàng phản ứng xong sẽ quyết định khóc hay không khóc. Bùi Hồng Linh cũng muốn khóc chứ, nhưng hiện tại, hiện tại không phải là lúc ôm đầu khóc lớn. Bùi Hồng Linh nói một mình: Tiểu Trĩ, con là một đứa nhỏ không có cha, nhưng con vẫn có mẹ, mẹ con không bị hãm dọa ngã xuống đâu. Nàng cắn môi, dè nỗi đau kịch liệt trong lòng xuống xong mới bình tĩnh nói "Tiểu Trĩ, con có phải là nam nhân không?" Tiểu Trĩ ngạc nhiên.

Bùi Hồng Linh không hề quay người lại "Con có phải là con của cha con không?". Nàng cảm thấy Tiểu Trĩ sau lưng khe khẽ gật đầu.

Bùi Hồng Linh lấy giọng cứng cỏi nói "Vậy thì tốt, con phải giống một nam tử hán, chiếu cố cho Nhị Bính, chúng ta - đi".

Đây là lần đầu tiên Bùi Hồng Linh đánh xe. Nàng - con gái Bùi Thương thư, vợ Tiều Ngự sử, cả đời cũng không ngờ rằng sẽ có một ngày nàng phải chính mình đánh xe. Đêm dài vô tận, con đường như cũng dài vô tận. Thì để điều đáng sợ kia tới mau đi, đưa tới cho ta một kết thúc, hoặc một kết quả. Chợt có một con ngựa từ phía sau phóng qua. Là Ngũ sinh sát à? Tiểu Trĩ trong xe hoảng

sợ mở to mắt. Bùi Hồng Linh mặc kệ, nàng chỉ lo chạy, chạy thật nhanh. Con ngựa kia phóng lên, người kia tới cạnh càng xe, xòe tay đưa cho Bùi Hồng Linh một viên thuốc, hạ giọng nói rất khẽ "Các người chạy nhanh lên, nếu trong nửa giờ có thể tới Lâm Chàng thì các người vẫn có hy vọng. Nhớ đấy, Đông Môn hẻm nhỏ chỗ sâu nhất". Người nói là Sử Khắc, y nói xong kéo ngựa quay lại phóng đi. Nhưng làm sao để chiếc xe này chạy nhanh? Sử Khắc từ xa xa quay người lại nói "Phóng huyết".

Bùi Hồng Linh cũng không biết lời y nói là thật hay giả, cắn răng một cái dùng xe nhét viên thuốc vào miệng con ngựa, sau đó kêu lên "Tiểu Trĩ, ngồi cho vững". Nàng rút chiếc trâm cài trên đầu, đâm vào móng ngựa. Sau đó, tất cả đều như Bùi Hồng Linh dự liệu, con ngựa hoảng sợ phóng mau. Con đường đang bay lướt về phía sau - đêm ngắn dần, đêm ngắn dần, Bùi Hồng Linh nghĩ: cho ta và Tiểu Trĩ một ngày sáng.

Chương 3.

Ông

gã

lẻ loi

nhận

trời

Đó là một con hẻm cũ nát, trong hẻm chỉ có một gian nhà. Nhưng gian nhà ấy chỉ có một cánh cửa, cánh kia đã đổ sập xuống đất. Trong sân cỏ cao ba thước, Bùi Hồng Linh cũng không biết vì sao mình muốn tới đây.

Con ngựa ngã xuống sân, suốt đường phóng mau là nhờ hiệu lực của việc phóng huyết. Đó là một biện pháp rất tàn nhẫn, nhưng Bùi Hồng Linh cũng là bất đắc dĩ mới làm. Nhị Bình còn nằm trong xe, lúc ấy giống như đã ngủ. Trong sân rất sạch.

Bùi Hồng Linh trước kia đã tới Lâm Chàng, lần ấy là đi cùng Dư Tranh. Lâm Chàng ở gần Trường An, cũng kể là một thành thị nhỏ

nhỏ mà náo nhiệt, nàng không ngờ ở Đông Môn của Lâm Chàng rất phồn hoa lại có một con hẻm hoang vắng thế này. Tại sao Sử Khắc chỉ cho nàng tới đây? Đây là một gian nhà hoang, không có người mà.

Lúc ấy Bùi Hồng Linh ngồi trên bậc đá ở cửa. Nàng ngẩn ngơ nhìn chính sảnh phía trong sân. Cửa chính sảnh cũng khép hờ, đồ vật bên trong quá nửa đã cũ nát, trên cột trước hành lang khắc một đôi câu đối. Nét chữ trên đó không giống như do thợ thạo nghề khắc ra, mà giống như người nào đó dùng dao khắc thẳng lên. Bùi Hồng Linh chỉ thấy nét chữ ấy cuộn cuộn cơ bắp, nhìn rất khó chịu. Nét chữ khắc một đôi câu đối như sau:

*Nửa vai hai chục nhà cô quả,
Ngàn chén trăm năm kiếp đối nghèo.*

Dòng lạc khoản ở cuối đề ba chữ "Lỗ Cuồng Âm". Bùi Hồng Linh ngạc nhiên, dường như thấy ba chữ này rất quen, nhưng nghĩ thế nào cũng không nhớ ra. Nàng chỉ thấy trong đầu càng lúc càng tối tăm, sau cùng không kim được, nàng nằm xuống cánh cửa gỗ hư nát thiếp đi.

Lúc Bùi Hồng Linh tỉnh lại, âm thanh đầu tiên lọt vào tai là tiếng quét sân soàn soạt, ánh nắng nỏ ra trước mắt, sau đó nàng nhìn thấy cái chổi, cái chổi ấy trong tay một ông già lưng còng, râu tóc lốm đốm bạc, có một vai - vai trái rũ xuống, giống như bị thương tật gì đó. Lúc ấy y chỉ dùng nách phải kẹp cái chổi, căn bản không thể tính là thật sự muốn quét lối đi nhỏ trong sân. Bùi Hồng Linh không ngờ ở nơi trạch viện bỏ hoang này vẫn còn có người, xem ra giống một ông già giữ cổng. Mặt trời đã gần đứng

bóng, Tiểu Trĩ đã thức dậy, đang chớp chớp hai mắt nhìn nhìn ông già kia.

Nhị Bính cũng đã thức, cùng Tiểu Trĩ cầm lương khô đang ăn. lát sau ông già kia quét xong, bước vào trong bếp, cầm một cái bầu lớn đựng nước ra. Y chỉ chỉ cái bàn đá chỉ còn ba cái ghế đá trong viện, ra hiệu bảo Bùi Hồng Linh ngồi. Bùi Hồng Linh toàn thân ề ảm nhưng vẫn không thất lễ, cảm tạ rồi mới ngồi. Ông già kia lấy ra ba cái bát lớn, rót cho họ mỗi người một bát trà hoa cúc, y thì khuôn mặt vô cảm ngồi xuống cạnh cái bàn đá với Bùi Hồng Linh và Tiểu Trĩ.

Bùi Hồng Linh nhìn hoa cúc đại khô từ từ nở ra trong nước, ngồi trong viện này, trong lòng chợt cảm thấy quả thật không phải ở cõi người. Nếu quả thật có thể, chỉ cần cho nàng và Tiểu Trĩ được sống, chỉ cần trời cao cho họ một cơ hội sống, thì nàng và Tiểu Trĩ không hề ngần ngại tình nguyện vĩnh viễn ở lại trong viện vắng vẻ thê lương này - lúc lên tiếng nàng mới biết cổ họng mình vừa sưng vừa đau, nàng cất giọng khàn khàn hỏi "Lão bá, chủ nhân ở đây đâu rồi?".

Ông già lắc lắc đầu, té ra y bị câm, y dùng cây gậy trúc trong tay viết lên mặt đất "Chết rồi - Mời uống trà".

Bùi Hồng Linh nhận ơn cười cười. Viện này, bát trà này, ông già này, trong cuộc chạy trốn thảm hại thế này cơ hồ cấp cho nàng một cảm giác hỗn độn hoang đường. Là cuộc sống muốn nói với nàng điều gì chẳng? Tại sao không nói rõ? Nàng ngồi ngẩn ra ở đó, bất tri bất giác qua một giờ, nhớ lại từng chuyện từng chuyện đã trải qua trong bấy nhiêu ngày. Sau khi Dũ Tranh chết với vòm họng tím bầm, nàng từng chút từng chút tia lại bộ râu cho y lần cuối... Giữa những tấm màn trắng Tiểu Trĩ như biết mà không biết khóc tới mức ngất đi... Tắm da mèo trái trên lớp đoạn găm từng là A Phi kêu meo meo... Máu của bà thím và rau xanh, màu sắc xồn mắt... Về mặt buồn khổ của các gia nhân lúc sai họ tản đi... Còn

nữa, rương sắt, Trường An Duyệt... Nước mắt nàng nhỏ xuống. Ánh nắng ấy..., không, chuyện cũ ấy quả thật khiến nàng không sao chịu nổi.

Trước các tiêu đầu khỏe mạnh ở Trường An Duyệt, trước một người cô trung như Nhị Bính, trước những hung hiểm trên đường, Bùi Hồng Linh đều không hề mềm yếu. Nhưng viện này, ánh nắng này, một già một trẻ cạnh cái bàn đá này lại khiến nàng không kìm được nỗi đau buồn trong lòng. Một cuộc sống quá tất tả quá mệnh mông, nàng chợt có một cảm giác nằm không được, sờ không thấy gì đó - bọn ta là hai mẹ con bị truy sát - một người có thể che gió chắn mưa cho bọn ta trước kia đã ra đi rồi. Trước cảnh tất cả đều không trở lại, ta làm sao có thể tiếp tục kiên trì?

Lúc ấy ông già viết lên mặt đất "Nói đi".

Bùi Hồng Linh kinh ngạc nhìn lên khuôn mặt tháng năm râu bể của ông già, trước nay nàng không có thói quen dốc hết chuyện của mình kể cho người khác, nhưng lúc ấy nàng mừng tượng như bị thôi miên, chợt bắt đầu muốn nói, sau đó bắt đầu kể lại những chuyện mình đã trải qua một cách vô cảm, mừng tượng như đang kể chuyện của người khác: cái chết của chồng, sự trả thù diệt môn, đứa con mồ côi, việc nuốt lời của Trường An Duyệt, cả chuyện then chốt như bí mật về quyển *Can đảm lực* nàng cũng nhin không được nói lộ ra một chút. Nàng càng nói càng khích động, người trong chuyện và người kể chuyện dần dần hợp làm một, một luồng linh khí và không chịu cam tâm lại trở dậy. Không! Mình - không - cam - tâm! Bùi Hồng Linh nghĩ: mình không cam tâm. Dựa vào cái gì mà mình xác quyết sẽ cùng Tiểu Trĩ phơi thây nơi đồng hoang trong cuộc trốn chạy này! Trời xanh có mắt chứ! Trời xanh có mắt!

Một màu ửng hồng vì kích động lại hiện ra trên trán nàng. Nàng chợt đứng phắt dậy, nói "Lão bá, đa tạ!". Sau đó nàng kéo tay Tiểu Trĩ, nói "Trĩ nhi, chúng ta phải đi rồi".

Con ngựa tính ra cũng đã ít nhiều phục hồi được sức lực. Nhị Bính lại đóng nó vào xe, Bùi Hồng Linh và Tiểu Trĩ trở lại cạnh xe, chiếc xe lại lóc ca lóc cóc lăn ra khỏi cửa viện, chợt nghe một giọng nói già nua trong viện vang lên "Khoan đi đã".

"Món tiêu này ..."

"Ta nhận".

Bùi Hồng Linh kinh ngạc, cho rằng mình nghe lầm. Quay đầu lại, trong ánh nắng rơi xuống viện, chỉ có ông già râu tóc lốm đốm trắng kia. Nàng cười gượng, vì mình quá mong mỏi có người giúp đỡ nên mới nghe ra như thế, nghĩ thế rồi nàng định quay đi.

Ông già kia chợt gõ gõ cái gậy trúc xuống đất, Bùi Hồng Linh lại ngạc nhiên, chỉ thấy y dùng gậy trúc chỉ ra đám cỏ dày trước sảnh, ở đó có một vật gì đó xiên xiên giống như tấm biển, trong đám cỏ dày chênh chênh lộ ra một góc. Bùi Hồng Linh ngờ vực bước qua, nhẹ nhàng rẽ đám cỏ đại ra để nhìn xem là vật gì, sau đó nhìn thấy một tấm biển đen nhánh rất cũ, rất cũ. Lớp sơn trên mặt đã nứt nẻ, mấy chữ vàng cũng bong ra rất nhiều, nhưng nhìn kỹ vẫn có thể đọc được bốn chữ đại tự rồng bay phượng múa: *Uy Chính tiêu cục*.

"Uy Chính tiêu cục?"

... Bùi Hồng Linh ngạc nhiên, chập chờn như có ấn tượng. Cố gắng nhớ lại, chập chờn như trở về lúc bốn tuổi: lúc ấy nàng đã nhớ được việc. Là tiểu thiên kim của nhà Bùi Thượng thư, năm ấy sinh nhật nàng, bà ngoại ở Tương Dương xa xôi gửi quà cho nàng, người áp tải quà lúc ấy dường như là người chạy việc của tiêu cục Uy

Chính, tiêu kỳ của họ nền đen chữ vàng, chữ viết rất đẹp, Bùi Thượng thư giỏi về thư pháp lúc ấy cũng phải khen ngợi, nên Bùi Hồng Linh còn nhớ được. Nàng nhớ đó là tiêu cục nổi tiếng nhất trong thành Trường An hai mươi sáu năm trước, võ công của các tiêu sư ở tiêu cục đều thành truyền thuyết trong thành.

Nhưng tại sao sau hai mươi sáu năm sau, tấm biển này và chữ trên đó lại để cho nàng phát hiện ra trong một tiểu viện hoang vắng ở Lâm Chàng cách Trường An hàng trăm dặm?

... Uy Chính tiêu cục?

Ông già kia lúc ấy lên tiếng "Ta chính là cục chủ kiêm Tổng tiêu đầu Dư Mãnh - Dư Quả Lão".

"Món tiêu này của cô, ta nhận".

Bùi Hồng Linh vô cùng kinh ngạc - thế nào là anh hùng? Có phải anh thống quân chín vệ, danh chấn một phương thì là anh hùng? Có phải anh giết người trăm hộ, diệt cả chín họ thì là anh hùng? Có phải anh khinh rẻ người lành, đem sự kiêu ngạo của mình đè nén nhân cách của người khác thì là anh hùng?

Không phải, anh hùng là một sự bình tĩnh nhận lãnh việc dốc hết một điểm đại trí đại dũng trong phần sức lực cuối cùng và một trường cứu rỗi trong cái thế giới hoang trầm này, anh hùng, là tới từ - việc bị khinh rẻ và bị thua thiệt.

Cho nên hai mươi sáu năm sau, lão Tổng tiêu đầu năm xưa sẽ nói "Món tiêu này, ta nhận".

Ngự sử qua đời.

Hồng Linh lưu lạc.

Tiểu Trĩ nguy ngập.

Cô ông nhận tiêu.

Lúc Bùi Hồng Linh đang nghĩ như thế, ông già kia chợt bừng

một cái bát lớn lên. Y uống một hớp nước đã nguội, trong ánh mắt toát ra vẻ hăng hái "Ta quả thật già rồi sao? Ta quả thật già rồi sao? - Có phải Dư Quả Lão ta quả thật già rồi sao? Người cướp tiêu đều dám tìm theo tới tận tiêu cục của ta!" Y một câu buông ra, Bùi Hồng Linh giật nảy mình, sau đó thấy ngoài cửa viện vắng vắng có tiếng động, trong bụi cỏ bên cạnh có tiếng người đi rón rén, ngói trên nóc phòng kêu thành tiếng, dưới bếp có mấy con chuột kêu chít chít, một con dơi lớn giữa ban ngày ban mặt lại từ rường nhà bay vọt ra, Dư lão nhân đã cười nói "Đối phó với vợ góa con côi của một nhà Tiêu Ngự sử mà Đông Mật lại xuất động tới năm cao thủ Ngũ sinh ngũ sát chặn đường đánh giết, không cảm thấy quá Đề bài nhỏ mà làm văn dài sao?"

Kể có một giọng nói the thé lúc đầu trong bụi cỏ, kể ở trên tường, giấy lát lại chuyển ra ngoài cổng, vắng vắng bất định nói "Không phải đề bài nhỏ đâu, ha ha, sao lại là đề bài nhỏ được? Tiêu Dũ Tranh kia lúc chết lưu lại một tập sách ghi rõ về bọn gian đảng, muốn khuấy loạn triều đình và giang hồ. Y lưu lại quyển *Can đảm lục* về những trọng thần trong triều đình mà y nắm chắc là phe y và những kẻ hiệp đạo trên giang hồ. Mụ vợ của y cũng to gan, bọn ta hăm dọa ba lần vẫn chưa giao ra, cô ta còn có bản lãnh lôi kéo Trường An Duyệt ra tay, làm sao có thể kể là Đề bài nhỏ mà làm văn dài?"

Một người khác giọng the thé lên tiếng "Dư lão nhi, người đã biết là chuyện của Đông Mật, nếu nói biết điều thì đừng chen vào, bọn ta nể mặt người, chờ cô ta ra khỏi nhà người mới động thủ thì thế nào?"

Bùi Hồng Linh nhìn qua Dư Quả Lão, chỉ thấy y sắc mặt âm trầm bất định, hồi lâu chỉ thấy y vung tay một cái "Xin lỗi, Tiêu phu nhân, các người ra khỏi chỗ này đi".

Bùi Hồng Linh chỉ nghe trong lòng vang lên tiếng đổ vỡ tuyệt vọng, nhưng nàng không cam tâm cầu khẩn người khác, chỉ ngẩng

đầu dắt Tiểu Trĩ, gọi Nhị Bính lại lên xe cùng ra khỏi cổng. Nàng vừa ra khỏi cổng viện thì nghe thấy tiếng còi then sau cánh cổng, nàng trong lòng cười nhạt một tiếng, sau đó trước tiên lại nghe tiếng bát vỡ. Nàng cả kinh, cánh tay Tiểu Trĩ trong tay nàng cũng run lên, sau đó đủ thứ tiếng động trong viện vang ra, tiếng nổi khua, tiếng bát động, tiếng ghế đá đổ, tiếng biển gỗ rơi, tiếng chuột kêu, tiếng heo kêu, tiếng cười thâm, trong đủ thứ tiếng động ấy một người cao giọng nói "Dư lão nhi, người thật là mặt dày".

Dư lão nhân lại cười vang, nói "Ta bảo Tiểu phu nhân ra khỏi chỗ này chứ không hề nói các người cũng được ra".

Bùi Hồng Linh nắm chặt tay Tiểu Trĩ, lần đầu tiên thấy trong lòng ấm áp. Nàng nhận thấy tay Tiểu Trĩ cũng run, đứa nhỏ này, mấy hôm nay thấy quá nhiều điều đáng sợ và lạnh lùng, đều nhờ Bùi Hồng Linh trấn tĩnh mà chưa từng khóc. Lúc ấy một giọt nước mắt lăn tròn chảy xuống khuôn mặt bé nhỏ xinh xắn của nó, trên mặt nó đầy vẻ ngưỡng mộ đối với Dư lão nhân kia.

Bùi Hồng Linh không quan tâm, Tiểu Trĩ lần này tuy cũng rơi nước mắt, nhưng nước mắt ấy không phải là mềm yếu, mà là một loại thanh âm ấm áp về việc niềm tin được khôi phục.

Trong viện vang lên tiếng choang choang choang choang, tiếng gió ào ào, chỉ nghe giọng nói the thé đầu tiên vang lên "Dư lão nhi, người đánh lén!". Người nói dường như đã bị thiệt thòi.

Dư lão nhân lại cười nói "Hai người các người cùng tới muốn giết một ông già tuổi lớn hơn cả các người cộng lại mà còn nói chuyện đạo nghĩa với ta, ta không đánh lén thì sẽ ra sao?". Sau đó chỉ nghe ào một tiếng, Bùi Hồng Linh ngẩng đầu, chỉ thấy một cây đu già hơn hai mươi năm trong viện đổ xuống, trong tiếng ầm ầm có tiếng gào thảm vang lên. Bùi Hồng Linh quả tim thót lại, đã

không còn phân biệt được là tiếng của ai. Thật ra thời gian không lâu, nhưng nàng cảm thấy đã qua rất lâu rất lâu. Sau cùng nàng không nhìn được đẩy cửa viện ra thì thấy Dư lão nhân vô cùng cao lớn cầm một thanh đại đao dài ba thước đứng giữa viện, trước mắt nàng bóng đen chớp lên, là hai bóng người lật qua tường chạy đi. Trên mặt đất trước mặt ông già còn lưu lại một cánh tay người sờ sờ.

Bùi Hồng Linh nhìn nhìn ông già kia, ông già cũng nhìn nhìn Bùi Hồng Linh, đều muốn xem xem trước tình cảnh này đối phương sẽ phản ứng ra sao, sau đó chợt đều có một cảm giác thương tiếc lẫn nhau. Họ tuy tóc bạc má hồng, tuổi tác kinh nghiệm đều khác hẳn nhau, nhưng trong lòng đều cảm thấy đôi bên từ trong cốt cách có một sự quả cảm và một loại hiệp khí như mình.

Tiểu Trĩ đẩy cánh cổng kia, từ cạnh ống quần Bùi Hồng Linh thò đầu vào, nó vừa nhìn thấy tình hình, lập tức reo mừng "A".

Dư lão nhân cũng buông tiếng cười lớn "Tiểu phu nhân, lão phu nói nhận món tiêu của cô, cô có quá nửa còn cho là Thọ tinh mắc câu - tìm cái chết, hiện tại nhìn xem Dư Quả Lão ta quả thật già rồi sao?" Cười xong, y lại ngẩng đầu lên trời cười rộ, như tiếng sét nổ giữa trời quang "Ta quả thật già rồi sao? Ta quả thật già rồi sao?".



Chương 4.

Ảnh

nhớ

thần

hạ

Hôm ấy Dư Quả Lão cười
xong thì ho sặc sụa. Y
quả thật già rồi - Bùi Hồng Linh thờ
dài một tiếng. Nhưng y vẫn còn rất
nhỏ, có một loại người, trong tâm lý
có một chỗ mãi mãi mãi mãi không
lớn lên được.

Cũng như Dư Quả Lão hiện
đang ho sặc sụa, y đang ngồi trên
càng xe, thân hình hiện rõ đáng vẻ
gầy gầy nhỏ nhỏ, mớ tóc bạc trên
đầu bay tung trong gió. Y gặp một
chân lại vì bị phong thấp, mắt y cũng
mờ đục, lúc ấy dang ngủ gà ngủ gật.

Vẫn là Nhị Bính đánh xe, xe đi
ở chỗ phía đông Lâm Chàng mười
lăm dặm, đi tiếp về phía trước là cửa
quan Lâm Chàng, là một nơi hiểm
yếu.

Trên xe còn cắm một lá tiêu kỳ

cũ cũ, trên đề bốn chữ Tiêu cục Uy Chính. Ngược lại với lá cờ bay phấp phật mạnh mẽ, ông già hộ tiêu không khỏi lộ rõ dáng vẻ thê lương trông rất buồn cười.

Đó là tiêu cục một người.

Cục chủ, Tổng tiêu đầu, tiêu sứ, người chạy việc, đều là một mình y. Nhưng hai mươi sáu năm trước tiêu cục Uy Chính còn được gọi là Thiên hạ đệ nhất tiêu. Tại sao? Tại sao hiện tại chỉ còn có một ông già riêng giữ lá tiêu kỳ ấy?

Bùi Hồng Linh nhìn nhìn thế núi hai bên, càng lúc càng hiểm trở, có lẽ để trốn tránh Ngũ sinh sát, Dư lão nhân không tới cửa quan Lâm Chàng mà rẽ vào một con đường nhỏ vắng vẻ. Chiếc xe cứ lắc qua trái nghiêng qua phải, giống như tâm tình của Bùi Hồng Linh lúc ấy.

Nhớ lại chuyện hôm qua, nàng hỏi "Ngũ sinh sát là ai?".

Dư Quả Lão thu thanh Đại Quan đao lại, khẽ hắng giọng nói "Họ là người của Đông Mật".

"Đông Mật chính là Đông chi của Mật tông, hai mươi năm gần đây họ phát triển rất nhanh, nhưng không có ai biết nội tình thực sự của họ, nếu nói quả thật vẫn có người biết, thì có thể tính tôn phư là người duy nhất. Ta nghe nói trong mười năm nay Tiêu Ngự sử vẫn truy tra việc làm của Đông Mật, còn tình tiết thế nào thì người ngoài không sao biết được. Dường như họ ngầm ngầm câu kết với một thế lực trong triều đình, trong đó có mưu đồ rất lớn. Cũng nghe nói Đông Mật đã sớm hận Tiêu Ngự sử thấu xương, nhưng tại sao vẫn không ám sát y, cũng khiến ta rất ngạc nhiên. Nghe nói Đông Mật rất úy kỵ sự tồn tại của một người. Nhưng Tiêu Ngự sử mà đi rồi, cam kết giữa người ấy với họ tự nhiên sẽ giải trừ. Có lẽ cái khiến họ không yên tâm nhất là Tiêu

Ngư sử nắm được nội tình của họ và quyền *Can đảm lục* mà hôm qua cô nhắc tới, cho nên họ nhất định bắt cô phải giao ra xong mới yên lòng. Ngũ sinh sát là năm sát thủ phụ trách việc chấp hành nhiệm vụ triệt sát của Đông Mật, gồm có Mã sát La Hổ, Khuyển sát Phí Nghiêm, Dương sát Trương Thiên Sí, Trư sát Chu Chính, Ngưu sát Cao La. Họ đều thụ nghệ với Tây Mật, về sau mới gia nhập Đông Mật. Tây Mật là Phật giáo từ Tây Tạng truyền qua, họ có một bộ nghi thức bí mật gọi là Thiên táng, nghe nói công phu của họ là từ đó mà luyện tập. Công phu ấy có liên quan với Phật pháp và phong tục, chuyên tiêu hủy thi thể muôn vật, nhưng người Trung nguyên nhìn thấy thì không khỏi hoảng sợ. Người mới rồi tới tập kích, nếu quả ta nhìn không lầm thì chính là hai người Mã sát La Hổ và Ngưu sát Cao La. Ta dự định thành công, lấy được một cánh tay của Cao La, nhưng họ sẽ tuyệt đối không cam tâm đầu. Cho nên ta đoán hôm nay chắc chắn họ sẽ cướp món tiêu này".

Đang nói chuyện, chợt nghe có người ở phía trái cất giọng khàn khàn hát:

... Chỉ thấy y tay cầm dao thốt vung trước mắt ta, dọa ta run lên, hồn sớm về Âm phủ. Ngay lập tức đầy đất máu rùng rùng, nát bét xương thịt với lông da. Dao nhọn cắt dao mỏng xẻo, cân quan cân xong cân tư cân thêm. Người đi bắt đứng bên cạnh nhìn, Trương Đàn Ấp trước vác đùi cổ, Lý Cung Bình đòi lấy bộ lòng...

Đó vốn là một bài Bắc khúc, tên là Ngưu tố oan, tả lại tình trạng thê thảm trâu cày bị mổ thịt. Đột nhiên vang lên giữa sơn cốc hoang vắng, khiến người ta nghe thấy bất giác răng đánh vào nhau cầm cập.

Dư Quả Lão chợt biến sắc, quát lớn "Chạy mau!". Nói xong giật dây cương trong tay Nhị Bính, vung roi một cái, trong sơn cốc dội lại một tiếng "phách" lớn, con ngựa kéo xe phóng mau về phía

trước - lúc rời Lâm Chàng Dư Quả Lão đã đổi con ngựa khác. Con ngựa ấy chạy rất nhanh, nhưng cho dù nhanh như thế cũng chạy không thoát âm thanh hai bên vang vào trong xe. Chỉ nghe tiếng trâu kêu, ngựa kêu, dê kêu, chó kêu, heo kêu, đều giống như lúc bị giết mổ, tiếng tiếng vang tới, trong đó còn xen lẫn tiếng đao sắc chặt xương, tiếng búa lớn đập đầu, Tiểu Trĩ vừa nghe thấy đã sợ tới mức tái mặt.

Dư Quả Lão đích thân cầm cương, đổi với con đường này dường như rất thông thuộc, phóng mau một lúc, chợt kéo mạnh dây cương bên trái, con ngựa chuyển hướng phóng vào một sơn cốc bên trái, chạy vào trong cốc, Dư Quả Lão một tay kéo mạnh, con ngựa ứng tiếng dừng lại. Dư Quả Lão nói nhanh "Xuống xe".

Bùi Hồng Linh hành động cũng đã trở thành gọn gàng mau lẹ, bế Tiểu Trĩ nhảy mau xuống dưới một gốc cây lớn. Nàng hỏi Tiểu Trĩ "Sợ không?".

Tiểu Trĩ lắc lắc đầu. Dư Quả Lão cũng nhảy xuống, dắt Bùi Hồng Linh tới sau một gốc cây lớn, đưa cho nàng một thanh chủy thủ, kéo trong hốc cây ra mấy sợi dây thừng, nói nhanh "Lát nữa ta nói một tiếng chém, thì cô cứ theo thứ tự mỗi lần cắt một sợi. Chuyện này rất quan trọng, nhớ cho kỹ".

Bùi Hồng Linh gật gật đầu. Đây không phải là lần đầu nàng cầm đao. Dư Quả Lão bế Tiểu Trĩ đưa lên ngồi trên cành cây, mình thì quay về sơn cốc. Bùi Hồng Linh nhìn kỹ, lại thấy trong sơn cốc rõ ràng có một bãi đấu nhỏ, nàng làm sao biết được đây chính là nơi huấn luyện các tiêu đầu trẻ tuổi của tiêu cục Uy Chính năm xưa. Dư Quả Lão tự biết không thể chạy thoát Ngũ sát của Đông Mật nên bỏ đường lớn, muốn dẫn họ tới đây quyết chiến một trận.

Sơn cốc này nhỏ hẹp kín đáo, Dư Quả Lão nhìn quanh bãi đấu, giá binh khí năm xưa đều đã mục nát, chỉ còn một thanh đại đao lẻ loi nghiêng nghiêng cắm xuống đất, trên đao rỉ sét loang lổ.

Dư Quả Lão cảm thấy mình cũng già nua như thanh đao ấy, y còn đứng thẳng được sau trận đánh này không? Y cũng không biết.

Nhìn lên Tiểu Trĩ trên cành cây một cái, y tin chắc: đao tuy già, nhưng thép vẫn là thép tốt, chỉ cần lửa tốt rèn kỹ, thì lại là một thanh đao tốt.

Lúc này Bùi Hồng Linh má hồng cùng đường kia là lửa của y, còn ánh mắt vô tội của Tiểu Trĩ cũng chính là búa lớn đập vào lòng y, vẫn muốn đánh bật ra một phần dũng khí giấu kín trong y. Chỉ nghe tiếng động chỗ cửa cốc dần dần tới gần. Vàng sẫm, đỏ chói, xanh nhạt, trắng bạch, đen ngòm, năm bóng người mặc áo năm màu chớp lên vọt ra, Ngũ sát của Đông Mật rốt lại đã tới. Trong đó người mặc áo dài màu vàng sẫm thiếu mất cánh tay trái, chính là Ngũ sát Cao La bị Dư lão nhân chém đứt một cánh tay hôm qua. Y khuôn mặt trắng bạch, khúc Ngũ tổ oan là do y hát - Mật công của Đông Mật quả nhiên không phải tầm thường, mới qua một ngày, y tuy bị trọng thương như thế vẫn có thể hành động như ý.

Chỉ thấy Ngũ sát Cao La vừa nhìn thấy Dư lão nhân thì biến hẳn sắc mặt, giọng hát the thé trong miệng vang lên:

... Gân rút làm cung, da lột làm trống, xương bán cho hiệu làm nữ trang. Sừng đen làm đai sừng tê, móng dõm làm lược chải môi, không cái gì vứt đi. Mạnh để cắt bán cho thợ giày, da bị rách trả lại nông phu ...

Giọng y the thé chói tai, vốn không thích hợp với việc ca hát, nghe tới quả thật giống như tiếng vá sắt ken kết cạo vào bát sành. Nhưng giọng hát của y bị Khuyến sát Phí Nghiêm mặc áo đỏ chói cắt ngang.

Chỉ thấy Phí Nghiêm diện mạo đen sạm, mặt mũi hung ác. Lại nghe y cao giọng the thé "Dư lão đầu nhi, ngươi qua hai mươi

sáu năm nay, bằng hiệu của tiêu cục Uy Chính còn tính là vẫn chưa đổ xuống, tuy nói là chỉ còn một mình người, nhưng người cũng phải cân nhắc, đó không phải chỉ dựa vào bản lãnh của người, mà là bằng hữu giang hồ không nỡ làm khó người thêm, thấy người một năm chỉ nhận một chuyến tiêu, vác vác về thì cho qua. Năm nay dường như người đã đi xong chuyến tiêu của Lý To mồm ở tâu lâu Hồng Hưng rồi mà? Nếu còn nhận thêm thì không phải chỉ một chuyến này, không thể trách huynh đệ bọn ta không nể mặt người".

"Huống hồ bọn ta truy sát trước, người nhận tiêu sau, rốt lại người có coi Ngũ sát bọn ta ra gì hay không thế?"

Bùi Hồng Linh ở xa nghe thấy lại tò mò - té ra ông già này hai mươi sáu năm qua đều đi bảo tiêu, mà còn mỗi năm chỉ đi một chuyến, tại sao như thế? Tại sao tiêu cục lừng lẫy một thời của y chỉ còn một mình y? Bùi Hồng Linh trong lòng vô hạn nghi cảm, nhưng hiện tại không phải là lúc nghĩ tới chuyện ấy. Chỉ nghe Khuyến sát Phí Nghiêm tiếp tục the thé "Dư lão đầu nhi, người nghĩ kỹ đi, cẩn thận đừng vênh bím tóc lên, hai mươi bảy nhà mẹ góa con côi người để lại không có đường sống đâu".

Bùi Hồng Linh nhìn xuống bãi đấu tràn ngập cỏ dại, đó là chỗ huấn luyện con em của tiêu cục Uy Chính ngày trước, Dư lão nhân đứng đó hiện rõ dáng vẻ già yếu mà trang nghiêm. Sau câu nói của Phí Nghiêm, cái lưng vốn có phần còng xuống của Dư lão nhân dường như thẳng lên. Trên trời là một mặt trời thâm đậm. Dư lão nhân lật tay một cái, tuốt thanh Đại Quan đao trên lưng ra, đao dài ba thước, rộng tám tấc, giữa bãi đấu bỏ hoang dưới ánh nắng thâm đậm này, thanh đao ấy chính là ánh sáng yếu ớt nhất. Sau đó chỉ nghe Dư lão nhân nói "Người không có quyền đem những mẹ góa con côi trong tiêu cục của ta ra làm, trò, cười", y dần mạnh từng tiếng. Rõ ràng câu nói của Khuyến sát Phí Nghiêm đã đâm vào chỗ thiêng liêng trong lòng y. Trên đời vẫn có người

không chịu cái gì cũng lấy ra đùa cợt đùa bãi làm thời thượng, nếu quả có người dám chạm tới chỗ thiêng liêng trong lòng y, y sẽ một câu chặt đứt. Sau đó y hoàn toàn không quay đầu, miệng quát lớn một tiếng "Chém!".

Bùi Hồng Linh chợt phấn khích, biết tiếng ấy là quát cho mình nghe. Nàng dùng hết khí lực, một nhát chùy thủ cắt đứt sợi dây thừng. Sau đó trước mắt nàng chỉ thấy màu xanh, sợi thừng ấy dường như buộc vào cái gì đó, bị cắt đứt là bật về phía sau, bay mau không thấy đầu nữa. Chỉ thấy trên không chỗ bãi đấu có một tấm vải lớn như tấm màn trên trời chụp xuống. Mảnh vải ấy dài tới hai trượng, rộng tới năm thước, đột nhiên che trời phủ đất sa xuống, người trong bãi đấu ai cũng giật nảy mình.

Đúng lúc ấy Dư lão nhân xuất đao. Y dùng là Đại Quan đao, một đao ấy chém ra văng vẳng có tiếng gió sấm ì ầm. Giữa ánh nắng thăm đậm, y tóc bạc bay tung, càng hiện rõ một dáng vẻ dũng mãnh lẻ loi, một đao ấy y chém tới Phí Nghiêm, chiêu ấy gọi là Văn cung vân cường.

Phí Nghiêm cả kinh lùi mau, giữa lúc y lùi lại thì tấm da chó hộ tâm đã rách toác vì bị đao phong quét trúng. Tấm da chó ấy đã trải qua nhiều lần ngâm tẩm chế tạo, là một trong ba bảo vật hộ thân của y, Tấm da chó vừa rách, ngực y lộ ra, vừa khéo tránh được nhát đao, nhưng đao phong vẫn lưu lại trên làn da khô vàng của y một vết đỏ, chỉ cảm thấy trong ngũ tạng lục phủ một phen nhột nhạt rất khó chịu.

Ngũ sinh sát không ngờ lão già này đã già mà xuất đao còn mau lẹ như thế. Chỉ nghe Dư lão nhân lại quát "Chém!", kể đó thanh đao vung thẳng ra chém xuống Ngũ sát Cao La. Chiêu này là chiêu thứ hai Dụng tiến dụng trường trong Đại Quan đao.

Bùi Hồng Linh tuy là nữ nhân nhưng cũng cảm thấy tâm thần khích động. Nàng thương yêu Dư Tranh hơn mười năm, chỉ vì đọc được nơi việc thà đậm bạc của y hai chữ mà người khác không đọc

được: Khí cốt. Nhưng hôm nay, nàng lại đọc được nơi một ông già suy yếu hai chữ: Anh hùng! Nàng nhìn về phía mảnh vải thứ nhất nàng vừa chặt đứt dây thừng rơi xuống, trên đó viết một chữ rất lớn: Xin. Chữ không đẹp, nhưng ý khí hào hùng, có thể chính là bút ý của ông già này năm xưa. Nàng dùng hết sức cổ tay cắt sợi dây thừng thứ hai, lại một tấm màn vải sa xuống, cũng là màu xanh đã cũ, chỉ là tự dạng khác với trong tấm trước. Ở trên cũng chỉ viết một chữ: Từ.

Tấm vải ấy rơi xuống, làm Ngũ sát hoa mắt, Dư lão nhân lại từ sau tấm vải ra chiêu, một đao chém tới tâm khẩu của Ngũ sát Cao La vốn đã bị thương. Cao La thê thảm lui lại, những thanh đao theo sát y, y lui tới đầu đao tiến tới đó, y rút lại không sao tránh khỏi, để mặc lưỡi đao chém vào xương ngực sâu tới ba tấc, nhũn ra đổ xuống. Dư lão nhân hoàn toàn không bị, miệng lại quát lớn "Chém!".

Bùi Hồng Linh tay lên đao xuống, chữ thứ ba xuất hiện, nhưng là một chữ "Tuyệt". Dư lão nhân đã sử tới chiêu thứ ba trong Đại Quan đao của y. Đao thứ ba tên là Xạ nhân xạ mã, đao này biến bổ thành rọc, chuyên rọc vào hai chân Trư Mã hai sát. Hai sát lui mau lại, cũng đã đánh ra ám khí độc môn Xạ ảnh hàm sa của họ. Ám khí ấy được kể là một trong Đông Mật ngũ độc, quả thật không phải tầm thường. May là Dư lão nhân có tấm vải che người. Xạ ảnh hàm sa của đối phương vừa đánh ra, y đã mất hút không thấy đầu nữa. Kể đó Dư lão nhân quát tiếng "Chém!" thứ tư, tấm vải thứ tư rơi xuống, Dư lão nhân dùng tấm vải phất một cái cuốn hết mớ cát xanh, lúc tấm vải trở lại nguyên hình, Bùi Hồng Linh mới nhìn thấy trên đó đã bị độc sa đánh thủng mấy lỗ lớn, vẫn thấy rõ được chữ bị rách là "Xử". "Xử" trong câu "Tĩnh như xử nữ"³.

(3) **Tĩnh như xử nữ**: nguyên văn là "Tĩnh như xử tử" (Yên tĩnh như gái trinh). Trong Hán tự chữ xử này khi làm động từ (cư xử) hay tính từ (kín đáo) thì đọc là xử, khi làm danh từ (nơi chốn) thì đọc là xử. Câu "Tĩnh như xử nữ" ở đây giải thích tự dạng không chính xác, nhưng trong đoạn liên kết văn bản này thì hô ứng với câu sau "Động như thỏ nhảy" (Động như thỏ thoát thỏ), đều nhằm miêu tả chiêu thức vô công của nhân vật Dư lão nhân.

Dư lão nhân lại động như thỏ nhảy. Chiêu thứ tư của y lại chém tới Khuyến sát Phí Nghiêm. Cầm tặc cầm vương⁴ - Dư lão nhân quát lớn một tiếng, y không thể cho đối phương có một cơ hội để thở mà tổ chức phản kích. Y già rồi, thể lực không thể chi trì quá lâu, y không thể cho phép đối phương phản kích.

Phí Nghiêm lùi, vẫn là lùi, miệng thở hồng hộc, trong lòng đã hối hận vì gây chuyện với lão già sát tinh này. Bùi Hồng Linh tuy không hiểu võ công nhưng mắt cảm về tiết tấu, đã nhìn ra là Dư lão nhân muốn mượn việc bảy tám vải cũ của tiêu cục Uy Chính năm xưa ào ào rơi xuống để làm địch phân tâm, giúp mình hăng hái, kích động sát cơ, phát dương dấu chí, nàng cũng đã nhìn thấy dấu hiệu chậm lại nơi thanh Đại Quan đao của Dư lão nhân.

Đồng thời với lúc Dư lão nhân quát tiếng "Chém!", Bùi Hồng Linh đã chém đứt sợi dây thừng thứ năm, một chữ "Độc" từ trên trời sa xuống lần này phối hợp càng ăn khớp, một chiêu của Dư lão nhân lúc ấy gọi là Sát nhân hữu hạn, nhưng là một thức đao pháp âm bình, lấy âm bình đối phó với dương độc. Dương sát Trương Thiên Sí vốn vẫn chưa ra tay, ở sau lưng Dư lão nhân chuẩn bị đánh lén, nhưng tám vải kia rơi xuống, Dư lão nhân chợt không thấy đầu, sau đó y cảm thấy chỗ cổ họng có một làn hơi mát lạnh. Y kinh ngạc. Đại Quan đao lại có thể vận dụng chiêu thức bình hàn tiểu xảo thế này sao? Kế đó chỗ cổ họng y vọt ra một màn máu, y trừng mắt rồi từ từ nhũn ra gục xuống.

Không thể - Dương sát sau khi gục xuống đất vẫn cảm thấy không thể: không ai luyện thành Đại Quan đao rồi lại có thể dùng đại đao ra chiêu Tiểu giải uyển thập thất thủ của đàn bà con gái. Đó là chiêu thức của chủy thủ mà.

(4) **Cầm tặc... cầm vương:** lấy chữ trong bài "Tiên xuất tái cửu thủ" của Đỗ Phủ, nguyên văn là "Văn cung đương văn cường, Dụng tiễn đương dụng trường. Xạ nhân tiên xạ mã, Cầm tặc tiên cầm vương" (Kéo cung nên kéo cung cứng, Dùng tên nên dùng tên dài. Bắn người trước phải bắn ngựa, Bắt giặc trước phải bắt chúa), tác giả dùng để đặt tên cho chiêu thức đao pháp của nhân vật Dư lão nhân.

Nhưng hôm nay Dư lão nhân làm được. Cho nên Trương Thiên Sí chết. Nhưng đúng lúc Dư lão nhân giết chết Trương Thiên Sí, Khuyển Mã Trư tam sát đã có cơ hội lấy lại hơi thở. Họ hít sâu một hơi, đứng giữa bãi đấu, sáu tia mắt oán độc trùm lên giữ chặt Dư lão nhân. Là y, lúc chưa nói gì đã ra tay, cũng là y, đã giết hai người bên mình, một tay phá Ngũ sát trận. Họ không giết y không được.

Bên mình đã chết hai người, những Dư lão nhân sát khí đã giảm. Cho nên đã đến lúc phản kích.

Dư lão nhân quả nhiên bị bức bách phải né tránh, đòn phản kích của tam sát sau khi đã định thần cực kỳ kịch liệt, đầy trời là cát, cát bay, cát không thể để một hạt nữa mảnh chạm vào người. Mà ba người bọn họ cước bộ ngưng trọng, trong bãi đấu giữa sơn cốc vắng vẻ vang lên tiếng đá lớn lăn tròn, giống như từng con từng con voi lớn đang đi trong sơn cốc vắng vẻ, cái họ đập lên là tính mạng không còn bao nhiêu của Dư lão nhân.

... Cát bay đá chạy, thiên hạ tan xác, đó chính là tuyệt kỹ tàn khốc đứng đầu thiên hạ của Ngũ sát. Thanh đao của Dư lão nhân lại như một lá cờ gãy sức không đổ xuống giữa đá to cát dữ. Cờ cũ. Cờ cũ phát phơ trong mưa gió. Cờ cũ tóc bạc bay bay.

Bùi Hồng Linh nhìn Dư lão nhân, mới phát hiện ra y vốn thật sự chỉ còn một cánh tay có thể dùng được, đó là tay phải. Nhưng y sử dụng Đại Quan đao phân lượng trầm trọng, vốn phải dùng hai tay để cầm, nhưng y bị bại một vai, chỉ dùng chỗ lõm trên vai phải kẹp chặt chuôi thanh Đại Quan đao. Bùi Hồng Linh chợt rất hối hận đã mời Dư lão nhân đi chuyển tiêu này, tại sao còn phải kéo ông già ngay thẳng này vào? Hai mẹ con mình chết thì chết thôi. Biết đâu chết lại được sum họp với Dư Tranh.

Tại sao còn phải kéo ông già này vào?

Trong hốc cây còn hai sợi dây.

"Tại sao Dư lão nhân còn chưa quát chém?", Bùi Hồng Linh nghĩ, lòng bàn tay nàng đã ướt đầm mồ hôi. Nàng nhìn ra bãi đấu, Dư lão nhân rõ ràng đã rơi vào thế hạ phong. Cổ họng y động dây nhưng không kêu lên, may là Bùi Hồng Linh với y dường như đã tâm linh tương cảm, trước khi y quát lên đã hạ tay xuống, một chữ "hiệp" đại tự từ trên trời rơi xuống.

Một chút cơ hội, chỉ có một chút cơ hội, Dư lão nhân hít được một hơi, nhưng y muốn nàng cắt đứt cả hai sợi dây thừng. Nhưng y há miệng muốn kêu lên "Chém", song khí ở đan điền đã vận hết lên thanh đao, cổ họng không sao kêu ra tiếng, sự nôn nóng ấy khiến cả khuôn mặt y đỏ bừng. Y đã già rồi, y đang khổ chiến với ba người trẻ tuổi, y chỉ có một cơ hội ấy! Y cần tấm vải cuối cùng! Nhưng y kêu lên không được, kêu lên không được!

Chữ cuối cùng đặc biệt xốn mắt, đó là "khí"!

... "Xin" - "từ" - "tuyệt" - "xử" - "đọc" - "hiệp" - "khí".

Xin từ tuyệt xử đọc hiệp khí.

Bùi Hồng Linh chỉ cảm thấy trong tâm tình phụ nữ ôn nhu của mình cũng nổ tung nhiệt huyết. Dư lão nhân hú dài ra chiêu, ba thế cuối cùng trong Đại Quân đao là Liệt quốc hữu cương, Cầu năng chế địch, Khởi tại sát thương một hơi liên tiếp đánh ra.

Bùi Hồng Linh nghĩ: Xin từ tuyệt xử đọc hiệp khí.

... Dư lão nhân đao ý đã điên cuồng, đao ý ấy lại chém rách phần dưới bảy tấm vải, trong vải vụn bay đầy trời, y ra chiêu.

Một chiêu này trời đất im lặng, ánh nắng tối sầm.

Tam sát cả sợ.

Sợ cũng phải tránh.

Nhưng tránh thế nào?

"Mong thời gian dừng lại ở lúc này", Bùi Hồng Linh nghĩ.
 "Tiểu Trĩ đang ở trên cây, cho nó nhìn thật rõ, nhớ thật kỹ bãi đấu cũ hôm nay, nhớ kỹ Ngũ sát, nhớ kỹ ánh nắng này, nhớ kỹ nhát đao của ông già, còn nữa - một ông già dưới ánh nắng thâm đậm ra chiều thế nào".

Nhớ kỹ - "hiệp khí".
 Gặp lúc đường cùng.
 Nhớ kỹ hiệp khí.

Đao xuống.
 Mã sát La Hổ chết ngay tại chỗ.
 Trư sát Chu Chính toác lưng, gần chết.
 Khuyển sát trọng thương ở trán, bỏ chạy, Dư lão nhân chém thêm một đao giết chết.
 Không ai có thể chạy thoát không còn tung tích dưới nhát đao ấy.

Trên chỗ giao đấu, chỉ còn có Dư lão nhân tóc bạc phát phơ, chống đao mà đứng.
 Sông Dịch hắt hiu tay áo lạnh, thấy ông già ấy tóc bạc phát phơ như tuyết.

... Là ông già đáng thương già nua ấy.

Tiểu Trĩ chợt có cảm giác muốn khóc, nhiều năm sau nó vẫn còn nhớ rõ: trước đó chưa lần nào nó được khóc thỏa mãn như thế, dưới ánh nắng thâm đậm, trên bãi đấu cũ, khóc không thành tiếng.

Chương 5.

Tiêu

cục

một

người

Bước tiếp theo mà Dư Quả Lão chọn sau khi giết chết Ngũ sát lại không phải đi tiếp, mà là quay về Lâm Chàng.

Trở về gian nhà nhỏ hư nát của y.

Nếu như gian nhà nhỏ ấy cũng còn có thể gọi là tiêu cục.

Lúc xe về tới Lâm Chàng thì đã hoàng hôn, hơi ẩm trên mặt đất dường như rất nặng, Dư lão nhân rất mệt, chứng phong thấp của y có lẽ lại phát tác, nhưng y không nói ra.

Bùi Hồng Linh không nói tới câu thứ hai, xắn tay áo vào nhà bếp.

Không cần nói mình là con gái Bùi Thượng thư, vợ Tiểu Ngự sử - nàng nói thầm với mình như thế. Mình trước hết là một nữ nhân, mà ở ngoài là một ông già vừa đánh nhau xong, một Nhị Bính đánh xe rất mệt, còn có một đứa con trai nhỏ còn phải chờ lớn lên. Lúc nàng nghĩ tới đứa con trai nhỏ ấy, trên mặt lại có nét tươi cười - Tiểu Trĩ, nên món canh bột nàng nấu tối hôm ấy đặc biệt thơm ngon, cả Dư lão nhân đã nhìn thấy đấy rồi cũng có vẻ còn muốn ăn thêm bát nữa.

"Nhưng hết rồi".

Bùi Hồng Linh cười nói "Nhưng hết rồi". Nàng nhìn ông già kia, trong lòng dâng lên một cảm giác "Cha". Nàng lúc bên cạnh người cha là Bùi Thượng thư nhất phẩm đương triều cũng chưa từng thể nghiệm ý tứ sâu xa của chữ ấy.

"Cha".

Nhị Bính đốt một đồng lửa trong sảnh đường, Dư lão nhân có thể sưởi ấm đôi chân già nua lạnh buốt của y. Y ăn xong không đi ngủ, cũng bảo mọi người, kể cả Tiểu Trĩ đừng ngủ.

Bùi Hồng Linh hỏi "Tại sao?".

Dư lão nhân nói "Chúng ta còn phải chờ một người". Ánh mắt của y càng tối sẫm "Địch nhân".

"Một địch nhân gọi là Đại thủ ấn".

Về mặt Dư lão nhân trong ánh lửa càng trầm mặc. Nhưng ánh lửa nhảy nhót trên vẻ mặt của y biến hóa bất định. Bao nhiêu năm rồi? Hai mươi sáu năm rồi. Y nhìn cái bóng của mình do ánh lửa hắt lên tường, giống như muốn tìm trong đó dáng vẻ của mình năm xưa.

Hai mươi sáu năm trước, y mới ba mươi chín tuổi, tiêu cực

Uy Chính nổi tiếng thiên hạ, dưới Đại Quan đao vô số anh hùng ngã xuống. Y khễ thở dài một tiếng, nhưng đánh nhau với người kia một trận lại khiến y sau đó một tay tàn phế, nửa vai vỡ nát. Hôm nay trong trận đánh, lúc y vùng đao trừ diệt Ngũ sát, nhìn thấy yêu bài của Ngũ sát, đã hiểu rõ người kia cũng là của Đông Mật, và lại địa vị còn phải cao hơn Ngũ sát rất nhiều, cũng đoán được rằng trong chuyện Bùi Hồng Linh nếu Ngũ sát gây cánh thì nhất định người kia sẽ ra tay. Một khi y ra tay có phải sẽ lại dùng Đại thủ ấn năm xưa đã phá hủy một cánh tay, một bả vai của mình? Đại thủ ấn là tuyệt kỹ của Mật tông, nhưng trong Mật tông những kẻ tu hành được tới mức thân mật, khẩu mật, tâm mật, từ đó có thể luyện tập tinh thâm Đại thủ ấn cũng không có quá bảy người. Dư lão nhân nghĩ tới đó, cánh tay khễ run lên. Một trận thua năm xưa, đến nay y vẫn còn nhớ. Nhưng hôm may, hôm nay y đã đến tuổi già yếu, có thể chống lại Đại thủ ấn nguy dị khó chống ấy, mang ba người chủ tớ này trốn thoát khỏi tay người kia không? Y không nắm chắc. Cho nên y chọn cách quay về Lâm Chàng, y muốn lấy tĩnh chế động. Nhưng cái tĩnh này là một loại tĩnh khiến người ta khó mà chịu nổi. Trong đêm tối cuối tháng tư, ông già này, bảo vệ mẹ con Bùi Hồng Linh, sưởi lửa, đang chờ kẻ đại địch duy nhất đánh bại mình trong đời. Tâm cảnh ấy, vào lúc tuổi già khảng khái, có phải cũng xen lẫn một chút cảm giác sợ hãi bất lực không?

May mà Bùi Hồng Linh là một nữ nhân giỏi hiểu ý người khác. Nàng trong lòng có một phần áy náy. Nàng cũng hiểu rõ ông già hơn sáu mươi tuổi này ngồi xe suốt một ngày, đao chém Ngũ sát xong, chắc đã mệt mỏi. Nàng phải giúp y chống chọi, hướng hồ đường như sẽ có đại địch ngay lập tức. Nhưng có thể nhen lên ý chí

tranh đấu nơi một người già yếu là chuyện thế nào? Giống như - có thể nhen lên ngọn lửa nơi một khúc gỗ ướt là chuyện thế nào?

Trong ánh lửa, Bùi Hồng Linh chợt ngẩng mặt lên, một khuôn mặt xinh đẹp. Nàng cười nói "Tiểu Trĩ, không phải là con vẫn muốn hỏi thanh đao của Dư gia gia nặng bao nhiêu à?".

Trong ánh lửa, Tiểu Trĩ thanh tú khả ái. Dư lão nhân vỗ vỗ lên đầu nó, chợt có một cảm giác gia đình. Y một đời chưa từng cưới vợ, lúc đầu là vì sự nghiệp, về sau là vì trách nhiệm nặng nề. Cảm giác ấy là lần đầu tiên y trải qua. Y bế Tiểu Trĩ đặt lên đầu gối, đứa nhỏ này giống như mẹ nó, rất ngoan ngoãn, rất hiểu việc. Dư lão nhân trong lòng có chút chua xót lại có chút vui mừng nghĩ "Mình một đời không có con, không ngờ lúc già lại nhận được đứa cháu ngoại này". Y lên tiếng nói "Đao không ở nặng mà ở thế. Thanh đao này của ta nặng tất cả ba mươi cân bảy lượng". Sau đó y để Tiểu Trĩ sờ sờ thanh đao của y.

Bùi Hồng Linh nói "Trong bấy nhiêu năm, tiêu cục Uy Chính chỉ có một mình lão gia, một thanh đao thôi sao?".

Dư lão nhân gật gật đầu.

Bùi Hồng Linh nhìn y, biết rằng phía sau là cả một câu chuyện nặng nề. Nàng muốn hỏi một câu chuyện có thể khiến một người giữ suốt hai mươi sáu năm là chuyện gì? Trong đó tất nhiên có loại dũng khí nào đó, loại hiệp khí nào đó, có thể nhen lên hy vọng và ánh sáng trong cơ thể một ông già. Nàng muốn khơi nó lên cháy sáng trong đêm để Dư lão nhân không còn trầm mặc và âu sầu.

Bùi Hồng Linh nói "Khuyến sát nói trong hai mươi sáu năm nay mỗi năm Dư gia đều bảo tiêu một chuyến, mà cũng chỉ bảo tiêu một chuyến?".

Dư lão nhân ánh mắt xa vắng gật gật đầu.

Bùi Hồng Linh có vẻ kính cẩn nhìn y suốt nửa buổi "Có thể nói ra được không?" Nàng biết Dư lão nhân nhất định không quen giải bày. Nàng khẽ khàng nói tiếp "Ta chỉ muốn cho Tiểu Trĩ nghe,

kinh lịch và quá nửa cuộc đời của một người, một người đàn ông". Sau đó nàng khẽ thở dài "Chuyện đó đối với nó rất quan trọng".

"Bởi vì, nó đã không còn có cha".

Ánh mắt của Dư lão nhân dừng lại trên Tiểu Trĩ, dịu dàng lướt xuống, hồi lâu mới lên tiếng "Thật ra cũng không có gì, đều là chuyện đã lâu lắm lâu lắm rồi. Hai mươi sáu năm trước, lúc tiêu cục Uy Chính của bọ ta đang thịnh vượng, ta nhận một chuyến tiêu. Thật ra món tiêu ấy hoàn toàn không lớn, chỉ là chủ nhân có thù oán với Đông Mật. Đông Mật giết của ta chín người tiêu đầu. Sau cùng ta ra ngựa đánh nhau một trận, đối thủ là Đại thủ ấn Cung Hải cao thủ của Đông Mật". Ánh mắt y như tìm về ngày trước. Rất lâu rất lâu y khẽ nói "Ta thua".

Thật ra, chẳng lẽ chỉ đơn giản có mấy chữ "Ta thua" thôi sao? Không, quá trình thua rất quanh co. Lúc y động thủ với Đại thủ ấn Cung Hải, đã đoán là mình còn kém nửa phần, hối hận là mình rời sư môn sớm mất một năm, chưa tham ngộ hết ba chiêu sau cùng trong Đại Quan đao, nhưng y vẫn liều mạng một trận - y có can đảm. Năm ấy Đại Quan đao Dư Mãnh xưng bá trong giới bảo tiêu, dương oai trên giang hồ, cái dựa vào cũng là một bầu chính khí lắm liệt. Nhưng Đông Mật bắt được gia quyến của mấy người tiêu đầu, lấy đó uy hiếp. Mỗi khi y đánh ra một chiêu lợi hại, đối phương lại giết chết một người, y trong lòng lo sợ điên cuồng như sôi lên, nhưng đối thủ hoàn toàn không đưa ra điều kiện uy hiếp. Đại thủ ấn Cung Hải là một tấm bản hiệu của Đông Mật ở vô lâm Trung nguyên, họ muốn y thắng, mà là một người thắng. Cho nên muốn uy hiếp thì muốn uy hiếp, nhưng lại không công nhiên nói rõ là muốn uy hiếp, lúc đánh tới chiêu sau cùng, Dư lão nhân liều mạng, đánh ra một chiêu trước đó y chưa học qua mà về sau cũng không

ngờ tới. Nhưng một chiều ấy y chỉ đánh ra có một nửa, vì khoe mắt y vừa thoáng thấy đao của giáo chúng Đông Mật vung lên trên đầu gia quyến của các tiêu sư, y trong lòng mềm ra, chậm mắt một chút, vai trái bị trúng chưởng, từ đó một cánh tay một bả vai ấy trở thành tàn phế.

Nếu quả không có người bạn thân là Lỗ Cuồng Ẩm tới kịp thời, bắt sống được nhân vật quan trọng của đối phương là Tiểu Phật Tử uy hiếp để trao đổi, thì trận ấy chỉ e tiêu cục Uy Chính đã thua một trận tan nát.

Dư lão nhân khê thở dài một tiếng, đến nay đã qua hai mươi sáu năm, mỗi khi nghĩ tới Đại thủ ấn che rợp mặt trời của Cung Hải vẫn còn cảm thấy đỡ không đỡ nổi, tránh không tránh nổi. Đó là cái bóng tối lớn che rợp lòng y suốt hai mươi sáu năm nay. Y biết, chỉ cần cái bóng tối ấy còn tồn tại thì y sẽ thua, mà còn là - thua ngay từ đầu. Lúc trẻ tuổi y hào hùng quả cảm, tin rằng trên đời không có hổ sấu nào y không vượt qua được. Nhưng đến nay, qua hai mươi sáu năm, y vẫn không biết làm sao để phá giải Đại thủ ấn như cuồng đao cự lãng của Cung Hải.

"Về sau, được sự giúp đỡ của một người bạn tốt, chuyển tiêu ấy tính ra cũng hòa. Nhưng vì nể mặt Đông Mật, tiền tiêu vẫn bị cướp đi, chỉ là chủ tiêu không bị thương. Tuy chủ tiêu không đòi bồi thường, nhưng ta vẫn bồi thường cho y. Từ đó trở đi, tiêu cục Uy Chính bắt đầu bước vào thời gian xuống dốc".

Y quả thật không muốn nhớ lại quãng thời gian ấy, y gật gật đóng lửa trước mặt, hồi lâu nói "Trường An hiện có phân cục chủ Duyệt phải không?".

Bùi Hồng Linh không biết vì sao y hỏi tới chuyện ấy, nàng bắt đầu hồi hận vì đã khơi lên quá khứ bị thương thua trận của Dư lão nhân, gật gật đầu nói "Phải".

Dư lão nhân khê chép miệng một tiếng "Tổng cục của họ đặt ở Lạc Dương, cô có biết cục chủ tổng cục là ai không?".

Bùi Hồng Linh lắc lắc đầu, nằng làm sao biết được.

"Y tên Ninh Phong".

Qua một lúc xuất thần, Dư lão nhân khẽ nói "Y vốn là một trong ba đại Phó Tổng tiêu đầu của tiêu cục Uy Chính".

Bùi Hồng Linh kinh ngạc, té ra là thế.

Một Phó Tổng tiêu đầu của tiêu cục Uy Chính năm xưa cũng có thể một mình mở ra một sự nghiệp to lớn gian nan như hiện nay? Xem ra Dư lão nhân năm xưa quả nhiên không phải tầm thường. Bùi Hồng Linh khẽ nói "Té ra cục chủ tổng cục chữ Duyệt năm xưa cũng là thủ hạ của người, nhưng tại sao về sau lại lập ra tiêu cục riêng?".

Hai mắt của Dư lão nhân như có chỗ thất thần "Năm ấy ta với Đông Mật kết oán. Nghề bảo tiêu sợ nhất là kết oán với đại địch, hưởng hồ đối thủ thế lớn lực lớn - việc làm ăn bắt đầu vất vả, người của bọn ta chết rồi không sống lại được mà! Lúc ấy nếu Uy Chính muốn phát triển lại không hy sinh lớn không được, nhưng - các tiêu sư tiêu đầu thủ hạ đều không muốn. Một là không muốn kết oán với kẻ địch mạnh như Đông Mật, hai là - đối với gánh nặng của tiêu cục họ cũng có chỗ bất mãn".

"Lúc ấy tiêu cục đã chết hai mươi bảy tiêu đầu. Vì thế tiêu cục có tất cả hai mươi bảy nhà mẹ góa con côi, một trăm bảy mươi ba người phải chu cấp. Lúc ấy các tiêu sư tới sau bắt đầu ngấm ngấm oán hờn, là họ đều liều mạng thay người chết. Ta hiểu họ, rốt lại bảo tiêu là liều mạng để kiếm tiền, dùng để nuôi vợ góa con côi của người khác, họ bất mãn thì về lý cũng là phải. Nhưng - họ không nghĩ tới chuyện tấm bằng hiệu của Uy Chính là đổi bằng hai mươi bảy cái mạng ấy. Về sau Phó Tổng tiêu đầu Ninh Phong cùng ta ý kiến trái nhau, y bèn giương cờ bỏ ra làm một mình, lập ra tiêu cục chữ Duyệt, hiện đã là bảng hiệu hạng nhất trong nghề bảo tiêu. Tiêu đầu trong tiêu cục Uy Chính của bọn ta càng ngày càng ít, về sau ta biết họ đều qua làm thủ hạ của Ninh Phong". Da thịt trên

mặt y càng lúc càng căng cứng. Bùi Hồng Linh thể hội được sự đau lòng ấy của y, còn có gì khiến một chủ tiêu cực đau buồn bằng việc một tiêu cực cứ bị rút ruột ruột như thế? Việc một cánh tay một bả vai bị thương kia, việc thua trận kia nghĩ lại đều không thể khiến ông già này đau lòng như thế. Nàng nhẹ nhàng lật cái móng ngựa trong đồng lửa, khẽ hỏi "Rồi sau đó thì sao?"

Dư lão nhân cười gượng một lúc, nhún vai "Sau đó chính là tình cảnh như cô nhìn thấy, tiêu cực Uy Chính cơ hồ đã chết rồi, ta dời nó ra khỏi Trường An, nằm chết dí trong con hẻm nhỏ ở Lâm Chàng này. Toàn bộ tiêu cực chỉ còn một mình ta, một thanh đao". Giọng nói của y có nét cay đắng thê lương, kẻ tráng sĩ đã về già, tấm lòng mạnh mẽ chưa thôi? Kẻ tráng sĩ đã về già, bị thảm tới mức như thế.

Gió bắc ào ào thổi qua ngoài cửa sổ, Bùi Hồng Linh không nói nên lời. Nàng không nên khơi chuyện đau lòng của ông già. Nàng quá cho rằng mình làm đúng. Nàng nhìn nhìn khuôn mặt ông già trong ánh lửa, không biết vì sao, lại có một ý nghĩ muốn ôm y, nhưng chỉ sợ y biết được, như thế là xúc phạm tới sự tôn nghiêm của y.

Trong tiếng gió reo, tiếng còi nổ, Tiểu Trĩ chợt hỏi "Vậy tại sao mỗi năm ông còn đi bảo tiêu một chuyến?"

Dư lão nhân định thần lại, trong mắt có một nét ấm áp ở cõi người, vỗ vỗ đôi má nhỏ hồng hồng của nó "Vì tiêu cực Uy Chính của bọn ta còn có tất cả hai mươi bảy nhà mẹ góa con côi mà, một trăm bảy mươi mấy miệng ăn, người ta có thể không cần tới họ, nhưng ta thì không thể không cần".

Bùi Hồng Linh chợt cảm thấy trong con hẻm hư nát này, trong gian chính sảnh đổ nát này vốn tràn ngập sự ấm áp - còn có người, còn có người kiên trì như thế.

Chỉ nghe Dư lão nhân ầm áp nói tiếp "Ta cả đời chưa cưới vợ, lại là con mồ côi, thật ra họ cũng chính là người nhà của ta. Ta mỗi năm nhận một chuyến tiêu là vì phải nuôi họ. Lúc ấy bọn trẻ kia đều còn nhỏ, hiện tại đều đã lớn rồi, nhiều đứa lại có con rồi. Cho nên mỗi năm ta chỉ nhận một chuyến tiêu, một là để tránh bị đồng nghiệp ganh ghét, hai là vì Uy Chính chỉ còn một mình ta, lại càng ngày càng già, một chuyến cũng đủ cho ta mệt mỏi rồi".

Bùi Hồng Linh nhìn y, một chuyến tiêu nuôi hơn một trăm bảy mươi người? Y không nói, nhưng nàng không biết ông già này đã nhận những chuyến tiêu nguy hiểm thế nào, khó khăn thế nào, trải qua bao nhiêu sơn cùng thủy ác, đi qua bao nhiêu ổ phi trại cướp, gặp phải bao nhiêu giặc cướp vong mạng, mới chi trả được cho hơn hai mươi nhà mẹ góa con côi. Lần đầu tiên nàng phát giác ra, té ra côi người ầm áp như thế. Nàng nhìn ra cổng, chợt nhớ lại đôi liễn khắc bằng đao trên trụ cổng, rót lại cũng minh bạch - cái gì gọi là:

Nửa vai hai chục nhà cô quả,
Ngàn chén trăm năm kiếp đói nghèo.

... Nửa vai hai chục nhà cô quả!

Chương 6.

Đại

phụ

áo

Đu lão nhân chợt nhìn qua Bùi Hồng Linh nói "Hồng Linh, cô không cần phải áy náy với lão già ta. Mấy năm nay đám trẻ ấy đều lớn lên rồi, cũng có thể kiếm tiền, có thể tự nuôi sống mình. Chúng rất đoàn kết, thường khiến ta cảm thấy mình vô dụng, và lại trong ba năm gần đây, những người chịu tìm ta càng lúc càng ít, đều hiếm ta già, lo ta vô dụng, gian nhà nhỏ này của ta càng ngày càng hư nát. Đám trẻ ấy đón ta về dưỡng lão thì ta nổi giận, thật ra ta biết chúng có lòng tốt, nhưng trong lòng ta lạnh như băng - nếu cô là đàn ông, một người đàn ông từng có sức mạnh, cô sẽ hiểu rõ điểm ấy. Nằm chờ thôn lẻ tự mòn mỏi, ta chẳng qua cũng là cái xác còn thoi thóp mà

thời, nhưng - các người tới rồi. Trong đời cái ta không chịu được nhất là nhìn thấy mẹ góa con côi, không chịu được - là nhìn thấy họ bị khinh rẻ và làm hại. Cô dùng áy náy vì lỗi ta vào chuyện gió tanh mưa máu, ta muốn nói cho cô biết là ta vui mừng, vui mừng vì mình vẫn còn có thể làm được lời thề đánh nhau một trận vì cái mình gìn giữ, điều đó khiến ta cảm thấy mình vẫn còn sống". Sau đó y đột nhiên tuốt đao quát lớn "Cung Hải, người tới rồi thì ra mặt đi!". Bùi Hồng Linh, Nhị Bính đều cả kinh, chỉ thấy Dư lão nhân một vầng ánh đao cuốn lên xà nhà, nóc nhà trên xà vỡ ra một mảng tranh đỏ, âm âm sụp xuống.

Dư lão nhân đánh một đao vào sau mảng đỏ ấy, sau đó mảng đỏ ấy rùng rùng chuyển động, như có người một chưởng đánh ra ngăn chặn ánh đao. Dư lão nhân lại đánh ra đao thứ hai, mảng tranh đỏ ấy bay ra ngoài cửa sổ, khung cửa chạm trở vỡ thành từng mảnh bay tung tóe, Nhị Bính vội vàng sấn ra đứng chặn trước mặt mẹ con Bùi Hồng Linh. Dư lão nhân thu đao đứng giữa cửa vào chính sảnh, cười nhạt nói "Cung Hải, chúc mừng người đã luyện thành tuyệt kỹ Thần lâu bộ của Mật tông".

Bùi Hồng Linh mắt hoa lên một cái, đã thấy có một nhà sư đầu trọc mặc áo cà sa màu đại hồng đứng trong viện trước cửa, dưới ánh trăng, trên mặt y có nét tường hòa lại có nét nguy dị, chấp tay nói "Dư lão nhân, sau hai mươi sáu năm người lại không tiến bộ gì cả, vẫn cứ cái tính không biết tiến thoái như trước".

Dư lão nhân nghe thấy hô hô cười rộ "Được một câu ấy của người, hai mươi sáu năm của Dư lão nhân ta tính ra cũng không phải sống uống", xì một tiếng, Dư lão nhân quát "Cứ nếm thử một thức Bất tri tiến thoái trong Vô thoái đao của ta đã". Cung Hải cũng không ngờ rằng năm xưa y nói với Dư lão nhân một câu "Không biết tiến thoái", hai mươi sáu năm nay Dư lão nhân quả thật lại sáng chế ra một đao pháp Vô thoái đao, chiêu thứ nhất mở đầu tỏ nghĩa lại chính là Bất tri tiến thoái. Đao pháp ấy phá tung quy củ bình

thường, Đại Quan đao của Dư lão nhân xuất phát từ Đại Quan môn, mở ra đóng lại rất có quy củ, khí độ nghiêm cẩn. Không ngờ đao pháp y mới sáng chế lại phá hết đúng riêng, không theo quy củ. Chiêu thức trong đó như Tiến thoái thất cú, Tiến nhất thoái nhị, Địch tiến ngã thoái, Hữu tiến vô thoái, Thoái vô khả thoái chính là mở riêng đường sống.

Lúc Dư lão nhân ra chiêu, Cung Hải đã biết là lợi hại. Y chợt biến mất không thấy đâu nữa, Thấn lâu bộ của Mật tông quả nhiên kỳ diệu, hướng hồ trong bộ pháp lại vô ảnh khứ vô tung ấy của y còn ẩn tàng Đại thủ ấn hung hãn. Đại thủ ấn có tiếng là Một tay lật trời, Một tay xốc đất, là tuyệt kỹ bí truyền của Mật tông. Chỉ thấy cửa sổ vỡ nát, cửa chính vỡ nát, xà nhà vỡ nát, cột nhà vỡ nát, cả phòng bụi đất bay tung, gạch ngói lật nhào, chậu hoa đổ xuống, chuột chạy mất tích. Bùi Hồng Linh nhắm mắt lại, Tiểu Tri cũng thế, nhưng lại mở to hai con mắt nhỏ muốn nhìn, nó muốn nhìn thấy trận đánh giữa Dư lão nhân và Cung Hải. Chỉ nghe Cung Hải cười nói "Lão Dư, hai mươi sáu năm nay, sáng gió chiều mưa, vai trái ngươi có dễ chịu không?". Dư lão nhân không trả lời, y không địch nổi Cung Hải, sau hai mươi sáu năm vẫn thế, nhưng y có người phải bảo vệ. Hai mươi sáu năm trước y đã thua, nhưng thua thì sao? Có thua cũng phải đánh. Vô lâm ngàn thuở, kẻ nhiều lần thua nhiều lần đánh há chỉ có một mình Dư mỡ? Chính là họ dùng thất bại viết ra một mặt của lịch sử giang hồ, loại thất bại ấy cũng có sự kiêu hãnh và tôn nghiêm.

Cung Hải nhận ra thế đao của Dư lão nhân rồi, không tránh né nữa, sẵn vào đánh nhau với y ngoài đại sảnh, trong tiểu viện. Tiểu Tri nhìn hai bàn tay y dưới ánh trăng, chỉ thấy bàn tay càng phình ra càng to hơn, dưới ánh trăng trông rất nguy dị. Cổ họng nó giật giật chỉ muốn kêu lên, bàn tay nặng như mệnh vận ấy trong mắt nó hung ác và đáng sợ như thế. May là dưới bóng áo cà sa màu đại hồng và bóng chường bay múa, còn có đao, là đao của ông nó,

Đại Quan đao của ông nó. Đại Quan đao tất cả có tám chiêu, lấy ý từ thơ Đỗ Tử Mỹ, gọi là Vân cung vân cường, Dụng tiền dụng trường, Xạ nhân xạ mã, Cầm tặc cầm vương... Ông nói nhất định sẽ thắng, nhất định! Có đúng không? Trong bấy nhiêu ngày, lần đầu tiên Tiểu Trĩ cảm thấy mình dùng cảm hân lên, nó nắm chặt tay quyền rời khỏi lòng mẹ, đi ra chỗ cửa sảnh. Nhị Bính bật một tiếng la hoảng, Bùi Hồng Linh vươn tay ra muốn kéo lại, nhưng đã không kịp. Nàng ngẫm nghĩ rồi không gọi nó quay lại nữa - đứa nhỏ này rốt lại muốn tự mình đối diện với nguy hiểm, muốn mình lớn lên, hướng hồ trước mặt nó còn là một con đường đời gập ghềnh như thế.

Dưới ánh trăng, Đại Quan đao của Dư lão nhân cố gắng dùng hết sức già của y. Nhưng Cung Hải mới hơn ngũ tuần, đang lúc khỏe mạnh, bóng chuồng của y như núi. Núi ấy rất nặng, Dư lão nhân từng đao từng đao hết sức chém ra, dần dần cảm thấy tay mỗi chân run, y chém không động, hất không ra, bên khỏe mắt nhìn thấy Bùi Hồng Linh và Tiểu Trĩ, nếu không phải là họ, y quả thật muốn buông đao nghỉ ngơi. Chết thì là cái gì, một kiếp này đã mệt đủ rồi. Liều mạng cả đời, vốn y vẫn tránh không khỏi bàn tay mệnh vận chụp lên đầu mình. Mật tông là bí mật không thể nói ra, y không tránh khỏi Đại thủ ấn của mệnh vận, không tránh khỏi một trường thất bại cuối cùng.

Hai mươi sáu năm trước, thua dưới tay y. Hai mươi sáu năm sau, lại đánh lại thua?

Cung Hải đã cảm nhận được Dư lão nhân sức chẳng như lòng. Y cười nói "Dư lão đầu, đã già thì không nên cậy vào gân cốt, người ra mặt vì nhà họ Tiêu, từ lúc bắt đầu đã là sai lầm rồi". Chữ "lầm" y dẫn giọng rất mạnh, kể đó vận dụng Thác thủ trong Đại thủ ấn. Tay chương của y không phải muốn thật sự đánh vào người Dư lão nhân, mà là dùng từng ngọn từng ngọn cỏ khô trong sân như dấu ấn do ma do thần đúc ra, từng ngọn từng ngọn bay tới

đánh vào người, vào đầu, vào lòng, vào hồn Dư lão nhân, muốn ép y phải quỳ xuống kính lạy. Đại thủ ấn xuất phát từ cửa Phật, tham ngộ đạo vô thường, nó muốn lấy sự vô thường cảnh tỉnh người đời, lòng, xương, thân, mắt, tinh mà các người gìn giữ đều là yếu đuối, không thể chống nổi sự vô thường rộng không nhất thời. Cho nên quỳ xuống đi, quỳ trước mặt Phật, quỳ xuống từng đầu ấn từng đầu ấn của ta, ta sẽ lấy muôn phép tiêu giải cuộc đấu "hữu thường" khổ não mà vô vị của người.

Dưới ánh trăng, Tiểu Tri nhìn thấy rất rõ sắc mặt của Dư lão nhân. Cung Hải đã dùng tới ấn thứ bảy mươi mốt, ấn thứ bảy mươi mốt là Phá nịnh chi ấn, Dư lão nhân mệt mỏi khổ chiến, ấn thứ bảy mươi hai của Cung Hải là toan đánh xuống giữa đỉnh đầu của Dư lão nhân. Chỉ thấy một bàn tay của y vốn đã phình to lại phình to hơn, mang theo một ánh sáng như nạo bạt màu vàng từ từ đè xuống đầu Dư lão nhân, bóng chương chậm rãi ấy giống như ma ảo dưới ánh trăng.

Tiểu Tri không hiểu võ công, nhưng dưới ánh trăng nó thấy rõ thần sắc của Dư lão nhân muôn niệm đều tan tác. Nó kêu lên một tiếng "Không được!", rồi nắm chặt hai tay xông tới - rõ ràng nó muốn đón đỡ một chương đang đè xuống đỉnh đầu ông nó.

Dư lão nhân trong mắt đầy vẻ khiếp đảm, Cung Hải cười nhạt một tiếng, tay trái rảnh rồi vỗ vào Tiểu Tri đang chạy tới. Dư lão nhân chợt cười một tiếng, y không thể - không thể nhìn thấy đứa nhỏ đầu tóc rối bời này chết thảm. Cho nên y xuất đao. Một đao ấy trong lúc chập chờn y đánh ra nửa chiêu hai mươi sáu năm trước còn lại chưa dùng - còn nhớ lúc ấy y từng gọi tên chiêu này là Lẫm nhiên. Đáng tiếc lúc ấy y vì ý niệm nhân từ, chưa sử dụng hết. Nhưng hôm nay y cũng vì ý niệm nhân từ, sau hai mươi sáu năm lại đánh đủ một chiêu. Một chiêu ấy có kết quả không?

Cung Hải trong mắt cả kinh, y trước nay chưa từng thấy đao pháp nào như thế. Một đao này không đầu không đuôi, nhưng phá

hết cái thế mình đã dồn từ trước, bảy mươi một chiêu Đại thủ ấn dưới một đao ấy như giấc mộng như bọt nước - đây là chuyện gì? Y tránh, nhưng có nửa chiêu đường như giống như đao ý hai mươi sáu năm trước nổ tung ra trong người y, nửa chiêu không thể nói hết sự kỳ diệu của Dư lão nhân đã nổi theo nửa chiêu năm trước, trước lúc y chưa kịp phản ứng, đã lâm liệt, giàn giụa, ngạo nghễ đánh tới.

Cung Hải trước mắt chợt tất cả đều như ảo ảnh, y ở trong Phật môn đã lâu nhưng những Phật pháp từ lâu y bịt tai không nghe vào lúc ấy dường như đều nổ tung ra trước mắt. Dưới một nhát đao ấy, toàn bộ thế giới trước mắt đều tan biến. Trên đầu không thấy máu, đao ý trong một đao ấy của Dư lão nhân chém từ đỉnh đầu tới tận xương cột, có một sự mệnh mỏng rưới mát lên đỉnh đầu, một sự sáng khoải thấu gan thấu ruột. Cung Hải sau cùng chợt cười một tiếng "Đao này là gì?".

Dư lão nhân nhìn y, ngạo nghễ nói "Đó là nửa chiêu Lâm nhiên".

"Còn nửa chiêu kia hai mươi sáu năm trước đã từng đánh ra".

Ánh trăng đầy trời đổ ụp xuống, đổ ụp xuống bóng tối từng bao phủ trong lòng y suốt hai mươi sáu năm qua, bóng tối ấy dưới tay quyền nắm chặt của một đứa nhỏ mười tuổi chạy tới, dưới nửa chiêu lúc mình đã sáu mươi sáu tuổi suy yếu đánh ra rồi lại đã tan biến không còn dấu vết. Dư lão nhân nhìn Cung Hải trên mặt đầy vẻ nghi ngờ đổ xuống, y từ đầu tới xương cột hiện rõ một đường chỉ máu. Dư lão nhân quả thật muốn cười phá lên, té ra - chẳng qua chỉ có thế. Đại thủ ấn nặng như mệnh vận, cũng - chẳng qua chỉ có thế.

Vĩ thanh.

Tiểu

Trí

Sau đó ba ngày, Đồng Quan.

Ra khỏi Đồng Quan không cố nhân. Nhưng nếu vào lại thì sao? Vào lại Đồng Quan.

Vào lại Đồng Quan có già có trẻ, tất cả bốn người. Trong đó hai người đang nói chuyện.

"Tiểu phu nhân, cô đã yên tâm về lão già ta chưa?"

Bùi Hồng Linh cười, lúc mặt trời lặn nàng vốn có thể xinh đẹp như thế. Chỉ nghe nàng chì chiết "Đương nhiên không yên tâm. Hôm qua chỉ có một lúc không nhìn tới, người đã đổ cho Tiểu Trí say khướt. Ta thấy chỉ cần có người thì bao nhiêu thói xấu của đàn ông Tiểu Trí cũng bị lấy hết".

Ông già kia hô hô cười rộ. Dư lão nhân cười xong thành thật nói "Ta cũng có thể thật sự hoàn thành chuyến bảo tiêu cuối cùng trong đời, nhưng sau khi ta đưa cô tới Chư Khái rồi, cô nên biết Đông Mật chưa chết chưa chịu thôi, tới Chư Khái rồi thì cô làm sao?". Y quả thật lo lắng cho mẹ con Bùi Hồng Linh.

Bùi Hồng Linh cũng cười nói "Đương nhiên ta có cách".

"Thứ nhất, ta muốn để Tiểu Trí quán quít bên cạnh người, có Tổng tiêu đầu của tiêu cục Uy Chính người, ha ha, bất cứ ai muốn động tới mẹ con ta chỉ e đều sẽ rất khó.

Thứ hai, Dư lão bá người biết ở Chư Khái có một Tiêu môn không? Nghe nói nó không nổi tiếng lắm trên đời nhưng cũng ngấm ngấm có tiếng trên giang hồ, chỉ cần ta tìm được một người trong Tiêu môn ... "

Bùi Hồng Linh ngẩng đầu lên "Thì chuyện lớn bằng trời cũng có một thanh kiếm của y gánh vác".

Dư lão nhân ngạc nhiên, y lại không nghĩ tới chuyện ấy, chẳng lẽ, chẳng lẽ là?... Lúc ấy Nhị Bình ngồi trên càn xe phía trước giắt cương một cái, con ngựa phóng mau hơn. Dư lão nhân lim dim mắt nhìn mặt trời lặn sau lưng, lại một lần nữa y để mặt trời tuột xuống sau lưng. Hiện tại không nghĩ tới chuyện đó nữa, không nghĩ tới chuyện đó nữa. Đường phía trước còn dài, ai mà biết được những chuyện chưa tới? Chỉ cần vào lúc này mình có thể làm hết sức và bình yên thì được rồi. Y nghĩ tới chuyện đó, mặc kệ mặt trời sau lưng rơi xuống, rụng xuống Trường An.

Mà trên con đường xưa ngoài Đồng Quan, một ông già, một phụ nữ, một đứa nhỏ, một người đẩy tó, ngồi trên một chiếc xe, cầm một lá cờ tiêu cục, đang rong ruổi trên chốn giang hồ của mình.



Tiểu Trĩ, Lang Thiên và Tường Như Ngọc



Đỏ

Đào

Rất nhiều rất nhiều năm sau đó,
rất nhiều người đều nói,
nếu quả có người nào thấu hiểu được hàm
nghĩa trong câu ẩn ngữ ấy, y sẽ có được
sự tự do thật sự...





- Chương 1. Về dĩ thời
- Chương 2. Người đàn bà quê Hà Gian
- Chương 3. Đánh nhau
- Chương 4. Từ đường
- Chương 5. Diến võ
- Chương 6. Thử hùng sát thủ dựa lưng bay
- Chương 7. Đồ đao
- Chương 8. Người đàn bà hút thuốc
- Chương 9. So chữ
- Chương 10. Lọ lửa soi trời đất
- Chương 11. Báo vệ thôn trang
- Vĩ thanh. Khởi bếp

Chương I.

Về

đi

thời

Quý khứ lai hể, diễn viên
tương vu, hồ bất quy! Ký tự
dĩ tâm vi hình dịch, tất trù trưởng nhi
độc bi? Ngộ dĩ vãng chi bất giám, tri lai
giả chi khả truy. Thực mê đồ kỳ vị viễn,
giác kim thị nhi tạc phi...

(... Về đi thôi chứ, Ruộng
vườn sắp hoang vu. Sao không về?
Đã tự đem lòng chịu sai khiến, Thấy
buồn rầu mà riêng bi ai. Biết chuyện
qua không làm gương được, Hay
chuyện tới còn có ngày. Đường lắm
lạc chưa xa lắm, Hiểu nay đúng mà
xưa sai).

Trong một gian nhà tranh
ngoài thành Tương Dương mười
mấy dặm, một giọng trẻ con ê a đọc
bài *Quy khứ lai* từ cửa xứ sĩ Đào

Uyên Minh⁵. Bên cạnh nó có một người phụ nữ hai mươi tám hai mươi chín tuổi đang ngồi, chắc là mẹ nó. Mẹ nó đang khâu cho nó một đôi giày. Đường kim khéo léo - mũi kim trong tay nàng vẫn đang thoăn thoắt dưới đế giày, trong lòng thì lại như đang phiêu du ở phương xa:

"Về đi thôi chứ, việc giao du thôi từ nay. Đời đã cùng ta trái hẳn nhau, còn nói suông cầu mong gì..."

Những lời lẽ quen thuộc ấy hiện đang vang lên bên tai, thần sắc của nàng nhất thời trở nên xa xôi. Phải rồi, đời đã cùng ta trái hẳn nhau, còn nói suông cầu mong gì, trong đầu nàng bất giác vang lên giọng nói của Dũ Tranh - lúc Dũ Tranh còn sống, khó có được lúc công vụ rảnh rỗi, ngẫu nhiên gặp được, thì vợ chồng họ lại ngồi cùng nhau, đốt một mảnh hương trong lò vàng, ngồi yên nhìn nhau một lúc. Lúc ấy, phần nhiều Dũ Tranh đều ngâm bài *Quy khứ lai từ* này. Đến nay nhớ lại, tất cả đều chập chờn như giấc mộng. Diễn viên cũng là một giấc mơ của hai người bọn họ, đến nay, nàng thân ở giữa diễn viên, nhưng tâm của nàng lại đã tỉnh giấc mộng ấy, người từng cùng nàng mơ giấc mộng ấy đã không còn nữa.

Bùi Hồng Linh mắt rơm rớm, nàng không quen để con thấy mình rơi nước mắt, tuy biết Tiểu Trĩ tâm ý hiện tại đã hoàn toàn dồn vào việc đọc sách nhưng vẫn không tự giác quay đầu qua một bên, để nó không để ý tới vẻ mặt của mình - từ khi ra đi ở thành Trường An đến nay đã bao lâu rồi? Đã mau chóng qua hơn hai tháng rồi sao? Từ sau khi Dư lão nhân dùng thanh Đại Quan đao già yếu đánh nhau một trận đẹp yên cuộc truy sát ghê gớm của Đông Mật đối với mẹ con họ đến nay đã hơn hai tháng rồi. Họ đầu tiên lếch thếch tới Tương Dương, Dư lão nhân sau khi xác định không có ai đuổi theo bèn đưa mẹ con họ tới gửi ở thôn Thất Gia, mình thì đưa Nhị Bính lên đường. Y nói cuộc truy sát ghê gớm hơn

(5) Đào Tiềm (365- 427), nhà thơ, quê Giang Tây (Trung Quốc) - BT.

chỉ e còn ở phía sau, y đã không còn sức mang theo mẹ con họ đối diện với cuộc truy sát không chết không chịu thôi của Đông Mật, một mình lên đường để làm địch nhân mê hoặc, nhân cơ hội tìm Lỗ Cuồng Âm bạn thân của y, mong sẽ được y giúp đỡ một tay.

Ngày tháng sống trong thôn là một cuộc nghỉ ngơi ngọt ngào khó có, đối với nàng và Tiểu Trĩ đều như thế. Nàng trong lòng quả thật vô cùng cảm ơn Dư lão nhân - trong cuộc đời loạn lạc này, nàng lại may mắn gặp được một ông già nhiệt tâm như thế. Trong thôn nhân rồi vô sự, nàng bèn bắt đầu đốc thúc Tiểu Trĩ ôn tập những sách cha nó từng đích thân dạy bảo. Sau khi trải qua bấy nhiêu khổ nạn, nàng cũng không biết dạy đứa con này thế nào: ra làm quan à? Nhìn thấy kết cục của cha nó, là một người mẹ, nàng quả thật không muốn nữa. Luyện võ à? Giống như Dư lão nhân, xông pha giang hồ à? Nàng cũng chán ngán chốn giang hồ gió tanh mưa máu ấy, nhưng Tiểu Trĩ - con trai của Thiết cốt Ngự sử Tiêu Dũ Tranh, có thể để nó thoát ần suốt đời, làm nghề cày ruộng thế này không? Có thể không? Nàng không cam lòng, chồng nàng dưới chín tuổi cũng sẽ không cam lòng.

Tiểu Trĩ lúc bắt đầu bị mẹ ép ngồi xuống đó đọc sách, trong lòng rất không tự nguyện. Nó rất muốn đi tìm Ngũ Thặng nhi, đứa bạn mới quen của nó để chơi đùa. Nhưng đọc một lúc, tới câu "Hoặc ruổi xe nhỏ, Hoặc chống thuyền con, Đã lặn lè mà tìm khe, Cũng gập ghềnh mà qua gò, Cây hớn hờ mà xanh mướt, Nước róc rách mà xoay tròn" cho tới lúc "Nông dân báo sắp năm mới, sẽ có việc ở đồng xa" thì trong lòng đã đọc tới mức nhập thần.

Bài từ này vốn lúc còn ở Trường An nó đã học thuộc. Nó từ nhỏ đã là một đứa bé vừa ngoan ngoãn vừa thông minh, chuyện gì cũng không để cha mẹ phải lo lắng, nhưng nó cũng tịch mịch,

bốn bức tường trong khu viện ở phường Công Đức thành Trường An là giới hạn không gian của nó. Cha cho nó học thuộc bài rồi, nhưng nó không hiểu, cũng không biết ý tứ thực sự của những câu ấy. Nhưng trong hơn hai tháng gần đây sống ở nông thôn, ngoài thành Tương Dương non xanh nước biếc, rất nhiều câu chữ trước đây nó không hiểu đột nhiên trở nên rõ ràng đẹp đẽ. Đúng rồi, tả cảnh rất là đẹp. Nếu không phải đích thân trải qua cảnh ấy, có lẽ cả đời nó cũng không hiểu được ý nghĩa chân chính của những lời lẽ ấy. Trẻ con trong thành đáng thương thì chỉ đáng thương ở chỗ ấy, chúng nó đều sống bằng vốn liếng trong bàn tay khác, bất kể là văn chương thơ phú, cày cấy chăn nuôi, cuộc sống khó dễ, trong lòng chúng nó chỉ là một khái niệm bị che khuất, bị đánh tráo. Đến nay chính mắt nhìn thấy rồi, tất cả mới trở nên sống động trong lòng nó - lúc ấy ngoài cửa sổ chợt có một giọng trẻ con kêu lên "Tiểu Trĩ, Tiểu Trĩ, người học xong chưa? Ra đây chơi đi".

Người gọi nó là một đứa nhỏ mười một mười hai tuổi. Bùi Hồng Linh nhìn ra cửa sổ, chỉ thấy đứa nhỏ ấy da hơi đen, ngũ quan đoan chính, chính là Ngũ Thặng nhi, đứa bạn mới quen của Tiểu Trĩ. Người sống trong thôn Thất Gia này có bảy họ Bành, Lưu, Phùng, Dương, Hứa, Lộ, Hoa, theo lời Dư lão nhân, những nhà ấy đều là di quyến của các tiêu sư sớm qua đời trong tiêu cục Uy Chính năm xưa, cũng là một đám mẹ góa con cô mà hơn hai mươi năm nay y dốc lòng giúp đỡ.

Ngũ Thặng nhi họ Phùng, vóc dáng so với Tiểu Trĩ to khỏe hơn nhiều, rất thích đứa nhỏ ở trong thành tới là Tiểu Trĩ biết đọc sách. Hai đứa hàng ngày ra ngoài, trên cây dưới bãi, cạnh sông trong núi chơi đùa rất vui vẻ.

Chỉ nghe Tiểu Trĩ cười nói "Xong rồi". Kế nó nhìn qua mẹ "Con ra ngoài được không?".

Bùi Hồng Linh cười gật đầu, Tiểu Trĩ liền nhảy nhót chạy ra.

Chương 2.

Người
đàn bà
quê
hà
gian

Trên mặt Ngũ Thặng nhi có vết thương, Tiểu Trĩ theo nó ra tới cạnh khe suối nhỏ mới để ý. Tiểu Trĩ ngăn ra "Mẹ người lại đánh người à?"

Ngũ Thặng nhi trên mặt đầy vẻ giận dữ "Mụ ấy không phải là mẹ ta".

Tiểu Trĩ bước tới cởi áo nó ra đòi xem, Ngũ Thặng nhi né tránh, nhưng không thể né tránh được sự quan tâm của bạn bè. Tiểu Trĩ nhi đã cởi được cúc áo của nó, bắt giắc hít vào một hơi khí lạnh. Chỉ thấy vết thương trên người Ngũ Thặng nhi còn nặng hơn trên mặt. Tiểu Trĩ không chờ phân biện, cởi hết áo của nó ra, sau đó rút tay lại bịt miệng a

một tiếng, chỉ thấy trên thân thể nhỏ bé đen đen của Ngũ Thặng nhi chỗ thì xanh, chỗ thì đỏ, chỗ thì đen, chỗ thì tím, đều là vết thương mới vết sẹo cũ, có chỗ vẫn còn đang ứa máu. Tiểu Trĩ kinh ngạc sững sờ, Ngũ Thặng nhi mắt cũng đã rơm rớm, nhưng nó quật cường, không muốn để Tiểu Trĩ nhìn thấy nước mắt của nó, tung người một cái nhảy xuống khe nước. Nước khe thảng tư vẫn còn lạnh, nó mượn hơi lạnh của nước khe làm đông nước mắt nhưng không làm đông được nỗi thương tâm. Hồi lâu nó mới cười nói với Tiểu Trĩ "Đi, ta đưa ngươi tới một chỗ tốt, dạy ngươi vài cái hay".

Cái gọi là chỗ tốt chẳng qua chỉ là đền Thổ Cốc, ở đó vắng vẻ, ngày thường không mấy người tới. Tiểu Trĩ cười nói "Ngươi muốn dạy ta cái gì?".

Ngũ Thặng nhi không trả lời, cười cười trầm lưng xoay chân ra thế, sau đó quyền trái đánh ra, vung nhẹ một cái, chưởng phải đè vào hông Tiểu Trĩ một cái, Tiểu Trĩ lúc không đề phòng bị một chưởng xô ngã. May là Ngũ Thặng nhi ra tay rất nhẹ, Tiểu Trĩ toàn thân dính đất, nhưng về mặt hưng phấn nhảy bật lên nói "Ngươi cũng biết võ công à?".

Ngũ Thặng nhi cười cười, không đợi nó hỏi thêm, tự mình đi một bài Đại Hồng quyền. Đại Hồng quyền lưu truyền rất rộng ở một dải Ngạc Bắc, chỉ thấy nó đánh ra từng chiêu từng chiêu như Đại môn thuyền, Tả hữu giao phong, Bối tâm chùy, một lúc trên mặt đã thấy mồ hôi. Vì đổ mồ hôi, nên sắc mặt của nó cũng dần dần sáng lên. Tiểu Trĩ bên cạnh nhìn tới mức ngẩn ra, trong lòng vô cùng hâm mộ, bất giác vỗ tay âm lên, cười nói "Ngươi lợi hại như thế, sao lúc bình thời bọn Bành Tiểu Hồ, Lưu Tuấn Nhi trong thôn kéo bè kéo cánh hà hiếp ngươi, ngươi lại không sử dụng?".

Ngũ Thặng nhi sử chiêu cuối cùng xong mới thu tay lại nói "Ngươi không biết, Tam gia gia không cho bọn trẻ con trong thôn luyện võ đâu. Y nói tập võ phần nhiều sinh chuyện thị phi. Ví dụ

như các gia gia của ta họ đều biết võ, nhưng người nào cũng đã chết. Cho nên người lớn trong thôn đều không cho bọn ta tập luyện. Ta thế này là lên tập luyện đây".

Nói xong, nó cầm tay Tiểu Trĩ dạy cách ra quyền. Tiểu Trĩ đánh một lúc thì trên trán đã đổ mồ hôi, Ngũ Thặng nhi cười nói "Người cũng cời áo ra đi".

Tiểu Trĩ nghe lời cời áo ra, trên mảnh đất khô cạnh đền Thổ Cốc vắng vẻ, thân hình của nó là một sự mịn màng ít thấy ở chỗ thôn xóm nhà quê này. Ngũ Thặng nhi nhìn thấy thân hình cân đối mà nhỏ nhắn trắng trẻo của nó, bất giác cười phá lên "Người cũng quá trắng đấy, giống như một con dê con".

Tiểu Trĩ bị nó nói xấu hổ, không cho nó nói nữa, Ngũ Thặng nhi lại lấy làm thú vị, nhảy nhót cười nói "Con dê con, xinh xinh xinh, chưa bị nắng nóng đốt trên mình...". Tiểu Trĩ bất giác đuổi theo đánh, hai đứa nhỏ một đuổi một chạy, đùa giỡn rất vui vẻ.

Tiểu Trĩ đuổi theo rất gấp, mắt không để ý, đột nhiên vấp một cái, thân hình đã ngã lăn ra. Nó a lên một tiếng, cái đập vào mắt trước tiên là một đôi hài vải xanh, trong hài là hai bàn chân to bè - té ra Tiểu Trĩ không cẩn thận đã xô vào chân một người. Nó ngược mặt lên thì thấy một khuôn mặt đen đen mập mập chi chít nốt rỗ hoa, trên khuôn mặt ấy có một cái mũi đầy thịt, dưới cái mũi là một cặp môi dày cũng đầy thịt, ở môi trên thấp thoáng một hàng ria mép. Người ấy rất nặng, thân hình to béo, nếu không nhìn thấy bà ta từ trước mặt, Tiểu Trĩ cũng không đoán ra là một người đàn bà. Chỉ thấy bà ta mái tóc vàng hoe, búi tóc lơ thơ, dáng vẻ rất hung hãn. Bà ta đưa một bàn tay to tướng ra tóm lấy thân hình gầy nhẹ của Tiểu Trĩ nhấc lên, trong mắt có một nét cười cợt chế nhạo, miệng nói "Xem xem nào, chính là đứa nhỏ vẩn vơ ở thành xuống

- mẹ người dạy dỗ người ra sao mà còn hoang dã hơn cả bọn trẻ con nhà quê ở đây cả chục lần". Bà ta dường như không ưa thân hình trắng trẻo của Tiểu Trĩ, bàn tay to tướng hung dữ bóp mạnh một cái vào người nó, bóp tới mức Tiểu Trĩ phải nghiêng rặng, trên người lập tức hiện ra một vết đỏ. Người đàn bà kia bĩu môi cười nhạo một tiếng "Đồ vô dụng". Sau đó sấn tới Ngũ Thặng nhi quát "Trâu cũng không chăn, chỉ biết chơi đùa suốt ngày".

Ngũ Thặng nhi nhìn thấy ánh mắt của bà ta vừa khiếp vừa sợ, phân bua "Hôm nay là Bành Hồ nhai chăn trâu cho cả thôn mà".

Người đàn bà kia lại nổi giận tát vào mặt Ngũ Thặng nhi một cái "Thế còn nước, người gánh chưa?".

Không chờ Ngũ Thặng nhi phân bua, bà ta đã nắm tai Ngũ Thặng nhi, kéo nó đi xềnh xệch trở vào trong thôn.

Tiểu Trĩ hít sâu một hơi, nhìn nhìn vết đỏ trên ngực, nhớ lại vết thương trên người Ngũ Thặng nhi, mới biết người đàn bà kia chính là mẹ kế của Ngũ Thặng nhi - Hồ Đại cô mà Lộ A bà chủ nhà mình đang ở hiện nay cứ nhắc tới là bĩu môi. Bà ta xuống tay đánh con quả rất hung dữ, Tiểu Trĩ nhìn thấy sau cái tát của bà ta, má trái Ngũ Thặng nhi sưng lên rất to. Lộ A bà mỗi khi nhắc tới bà ta và Ngũ Thặng nhi là nhin không được, thở dài "Nếu cô ta có con mà hung dữ với Ngũ Thặng nhi như thế thì cũng thôi, nhưng cô ta không sinh được đứa nào, mà lại coi con vợ trước như súc vật thế đấy".

Tiểu Trĩ nhìn theo bóng Ngũ Thặng nhi bị kéo đi xềnh xệch, bất giác không kìm được muốn rơi nước mắt. Ngũ Thặng nhi còn cố gắng muốn đi cho đường hoàng, cố gắng bày tỏ một dáng vẻ tôn nghiêm coi thường sự khuất nhục đang đè lên người nó. Nhưng sự phản kháng yếu ớt và sự tôn nghiêm không có gì giúp đỡ càng khiến Tiểu Trĩ trong lòng chua xót. Nó từ nhỏ toàn tiếp xúc với những người ôn nhu hòa nhã, trước nay chưa bao giờ ngờ rằng sẽ nhìn thấy sự thô lỗ hết mức như thế của con người - họ không biết một đứa nhỏ cũng có sự tôn nghiêm sao? Quang cảnh cây

xanh, đồng ruộng quanh đền Thổ Cốc trong lòng nó nhất thời cũng mất hết sự đẹp đẽ - từ nhỏ cha nó dạy bài *Quy khứ lai từ*, xem về thì có lẽ muốn trở về một nơi xóm làng bình yên, tìm được một sự nghỉ ngơi bình yên, nhưng ông ta muốn trở về một nơi thôn xóm thô lỗ, dã man, cũng có người khinh khi hiếp đáp người khác như thế này sao? Cảm giác ấy có gì khác với cảm giác lúc nhà nó ra khỏi thành Trường An bị người ta truy sát không?

Mẹ kế của Ngũ Thặng nhi là người nơi khác, một người đàn bà quê Hà Gian. Người trong thôn nói tới quê quán của bà ta đều bất giác có một thái độ khinh miệt, thái độ ấy khiến Tiểu Trĩ rất không thoải mái. Người đời ở các nơi khác nhau - người nông dân đang thúc trâu cày ruộng xa xa đang nhìn qua sự nhiệt náo bên này, lúc ấy thấy người đàn bà quê Hà Gian đã kéo Ngũ Thặng nhi đi xa, con trâu lại được lúc sơ hở lười biếng đứng lại, y lại một roi hung dữ đập xuống cái lưng trâu gây gò, roi đánh xuống lập tức để lại một vết bầm. Tiếng động sắc nhọn ấy xói vào tai Tiểu Trĩ, Tiểu Trĩ vội ôm đầu, không nở nhìn. Lão già coi đèn trong đền Thổ Cốc lúc ấy cũng đang khạc đờm, có con chó rón rén chạy tới, tưởng là cái gì ăn được, y bèn hung dữ đá con chó ghè toan liếm bãi đờm của y một cái. Con chó kia kêu rít lên khắp khiêng bỏ chạy, lão già trên mặt lộ ra vẻ khoái trá hiếm thấy. Mắt Tiểu Trĩ lại rơm rớm, nó thấy trong lòng rất không thoải mái: xem ra Ngũ Thặng nhi về nhà lại mang một thân thể thương tích vĩnh viễn không bao giờ lành được. Tiểu Trĩ đã đi xa, nằm xuống bãi cỏ xanh trên bờ sông, chợt rất muốn, rất muốn có một thân võ công cao cường. Nó cũng không biết có công phu thì sẽ làm gì, chỉ là nó không thích cái thế giới này, nó muốn - muốn Ngũ Thặng nhi không bị đánh đập nữa, muốn con trâu già kia không bị đánh roi, muốn cho con chó kia một miếng cơm, cũng cho lão già coi đèn Thổ Cốc một niềm vui khác ngoài chuyện đá chó. Trong hai tháng mau lẹ trôi qua từ khi tới sống ở thôn Thất Gia này, tấm màn mềm mại mà những người

quen lúc sống ở thành Trường An hoặc vô tình hoặc cố ý đưa ra che trước mắt nó dường như đã bị lột xuống, để nó nhìn thấy sự đói rét và nổi bất bình. Trong giây phút ấy dường như nó đã hiểu rõ ý nghĩa của từ giang hồ. Giang hồ là gì? - Giang hồ cũng là nơi bọn trẻ con trốn tránh tất cả những cái chúng không muốn nhìn thấy, tấm lòng ngây thơ mang ảo tưởng muốn trốn vào một nơi sâu kín trong đó sao? Tuy nổi nguy hiểm, sự giả trá, việc đấu đá giành giật trong đó có thể hoàn toàn không thích thú như chúng tưởng tượng. Nhưng Tiểu Trĩ mơ mộng có một ngày nó có thể thay đổi những điều nó bất mãn, bất giác dần dần vui lên - giang hồ trong lòng nó là một giang hồ thỏa ý bình sinh có thể xán lạn như pháo hoa.

Mắt Tiểu Trĩ nhìn theo mây trên trời, nhất thời chợt thấy trong lòng nặng nề mệt mỏi. Khuôn mặt to bè đen sạm có nốt rõ và đầy dấu vết khổ hận của người đàn bà quê Hà Gian đè xuống trước mắt nó, cứ thế nó mơ mơ hồ hồ chìm vào giấc ngủ.

Chương 3.

Đanh

nhau

Nhị Hân Từ ở khách sạn bước thấp bước cao đi ở ven đường, băng qua mương rãnh dưới ruộng, khó khăn lắm mới tới được thôn Thất Gia. Sau đó, tiếng chuông ở từ đường vang lên. Nói y bước thấp bước cao vì y bị bại một chân - tin tức y mang tới lập tức làm các ông già trong thôn sạm mặt. Không phải vì cái gì khác, chỉ vì lại đến mùa gieo mạ, mà người ở trang Vũ Hâu giáp ranh với thôn Thất Gia lại có hành động.

Hơn mười năm trước, có một năm hạn hán, thôn Thất Gia vì chuyện nguồn nước đã phát sinh một trận đánh nhau với người trang Vũ Hâu. Thôn Thất Gia ở hạ du Cảnh Khê, trang Vũ Hâu ở thượng du. Năm ấy người trang Vũ Hâu đắp

một cái đập nhỏ ở thượng du, cắt đứt nguồn nước chảy tới thôn Thất Gia, vì thế trong thôn giếng khô ao cạn. Thôn Thất Gia năm ấy không có bao nhiêu trai tráng, phần lớn là một đám đàn bà trẻ con, không nói tới việc trồng trọt, ngay nước uống cho người và súc vật cũng bị cắt đứt, nhìn thấy người trang Vũ Hầu trước mặt tùy ý dùng nước, người của họ lên thượng du chở nước đều bị trang Vũ Hầu chặn lại. Dân thôn Thất Gia cũng biết dụng ý của trang Vũ Hầu, năm ấy họ vì một cuộc hôn nhân trở mặt với người trang Vũ Hầu, sau đó đôi bên có thù oán. Huống hồ thôn Thất Gia phần lớn là người nơi khác tới, là Dư lão nhân năm xưa đem một đám đàn bà trẻ con tới sắp xếp cho ở đó, đối phương sớm nhìn thấy chỗ họ đất đai màu mỡ chỉ muốn bức bách để người thôn Thất Gia không giữ được phải bỏ đi, bán rẻ khu đất ấy cho họ. Muu đồ ấy có thể nói họ đã có từ lâu, chỉ vì người thôn Thất Gia trước nay cứ nhịn nhục im lặng nên mới miễn cưỡng sống được. Lần ấy họ có được cơ hội, nhất định không khinh dị bỏ qua. Thôn Thất Gia để sống còn, hai thôn phát sinh trận đánh nhau lớn, tuy thôn Thất Gia còn có hai tiêu sư tàn tật, nhưng không ngờ đối phương đông người. Người thôn Thất Gia trong bấy nhiêu năm trong lòng nguội lạnh chuyện giang hồ, cũng vứt bỏ hết những công phu năm xưa. Trận đánh ấy thôn Thất Gia chết mất bảy tám người, vẫn không giành lại được nguồn nước. Câu chuyện ấy về sau trở thành chuyện cổ tích mà các ông già trong thôn thường kể lại cho bọn trẻ con nghe.

... Bọn trẻ con hỏi "Sau đó thì sao, sau đó làm thế nào mà lấy được nước?".

... Các ông già nói "Về sau không làm sao được, bọn ta gửi thư cho Dư Quả Lão đại ân nhân của chúng ta, y ngày đêm ngựa không dừng vó tới đây, cuội chết ba con ngựa. Dư gia gia của các người tới rồi, một đao chém đứt tảng đá làm cửa đập chỗ đập nước ở thượng du, người trang Vũ Hầu mới bị kiêu khí của y trấn áp, đáp ứng cấp nước cho thôn Thất Gia".

Câu chuyện ấy cơ hồ trở thành chuyện cổ hay nhất trong lòng bọn trẻ con ở thôn Thất Gia. Có đứa lại hỏi "Dư gia gia lợi hại như thế, sao không dạy cho chúng ta vài chiêu?".

Các ông già trên mặt lại có nét buồn rầu "Người còn muốn học võ à? Người biết học võ thì sẽ kết thúc thế nào không? Người cứ đi khắp thôn này hỏi thử xem có nhà nào mà các gia gia không chết dưới đao kiếm không - binh khí là vật dữ, người bơi giỏi thì chết đuối, các người còn nhỏ, không biết sự nguy hiểm trong đó, người cho rằng học võ là hay à?".

Phùng Tam Bính đức cao vọng trọng nhất trong thôn hỏi Nhị Hân tử "Quả thật họ lại muốn đập đập ở thượng du à?".

Nhị Hân tử gật gật đầu - y đang muốn cưới Lộ Ngọc Lâu trong thôn, nên có tin tức gì là vội vàng tới báo. Phùng Tam Bính thở dài một tiếng "Nhưng năm nay không hạn mà, họ như thế là có ý kiếm chuyện rồi".

Nhị Hân tử cũng thở dài nói "Đúng thế, họ vốn là có ý kiếm chuyện, nói các người còn tiếp tục ở đây, thì đúng là ở tới mức rễ sâu lá tốt, nên lần này họ rất quyết tâm. Theo lời người trong thôn họ nói, thì Dư lão gia một đao chém đứt tảng đá năm xưa hiện tại quá nửa đã bò không nổi, họ không sợ người thôn Thất Gia các người có ai tài giỏi nữa. Huống hồ trong trang họ hiện có người làm quan ở thành Tương Dương, lần này có thể đặc biệt mời cao thủ Đông Mật tới".

Phùng Tam Bính không nói gì nữa. Y đương nhiên biết Đông Mật rốt lại là hạng người nào. Trong bấy nhiêu năm thế lực của họ ngày càng thịnh vượng, đã bắt đầu chọc tay vào những chuyện rắc rối trong dân gian. Phùng Tam Bính nghĩ như thế, những nếp nhăn trên trán bắt giắc lại sâu thêm hai phần. Đang nói chuyện, có nông

hộ chỗ giáp giới với trang Vũ Hầu bị người trang Vũ Hầu đánh bị thương ngoài đồng, lúc ấy được người khiêng về. Có ba người bị thương, trong đó Lộ Hoa Cường ăn nói lạnh lợi nhất, y hai câu ba lời kể lại rất rõ ràng - nói lúc ấy đối phương có hơn hai mươi người kéo tới, ra tay dõng dạc đá làm mốc ranh giới giữa hai thôn đi, tảng đá làm mốc ấy là lúc đầu Dư lão nhân sau khi ra tay đích thân cắm xuống, nói nhân dân hai thôn không được vượt qua ranh giới. Bọn mấy người Lộ Hoa Cường thôn Thất Gia thấy không được bèn tới ngăn cản, nên bị đánh thương tích.

Lộ Hoa Cường thấy dáng vẻ của Phùng Tam Bính rất đau lòng, chỉ nghe y nói "Tam gia, họ rõ ràng là khinh rẻ người ta mà".

Phùng Tam Bính cũng nổi giận, vỗ đùi một cái tức tối nói "Người thôn Thất Gia chưa chết hết đâu!", rồi vung tay gọi đứa cháu đích tôn đã mười chín tuổi của mình đi, sau đó tiếng chuông ở cửa từ đường Thổ Cốc vang lên.

Đến Thổ Cốc cũng là tông từ của thôn Thất Gia, tiếng chuông vừa vang lên, già trẻ trong thôn Thất Gia đều kinh ngạc ngẩn ra. Nên biết rằng ngoài những ngày tế tổ hàng năm, tiếng chuông ấy chỉ vang lên có hai lần, một lần chính là trong trận đánh nhau với trang Vũ Hầu mười mấy năm trước. Trong tiếng chuông ấy có ký ức về máu, vừa nghe thấy tiếng chuông, tay Lộ A bà chủ nhà mẹ con Bùi Hồng Linh ở nhờ chợt run lên, gáo nước vừa múc trong tay nghiêng đi một cái đổ cả xuống mớ củi trong bếp. Củi đang cháy dუმ, chợt bị nước dội vào, một làn khói xanh cuộn bốc lên, khiến mẹ con Bùi Hồng Linh trong nhà đều ho sặc sụa. Tiểu Trĩ chạy ra ngoài kêu âm lên "A bà, A bà, chuyện gì thế, chuyện gì thế?".

Lộ A bà mắt đầy vẻ đau buồn, lẩm bẩm "Xảy ra đại sự rồi". Nói xong bà ta rã rời không còn sức lực. Bà ta nhớ tới đứa con trai duy nhất bị mất mạng trong vụ đánh nhau mười mấy năm trước.

Chương 4.

Từ

đường

Tông từ của thôn Thất Gia cũng như các tông từ vốn có, bên trong có một không khí nghiêm trang trấn áp, chỗ khác nhau chỉ là trong tông từ của thôn Thất Gia có tất cả tổ tiên của bảy nhà khác họ, họ đều là tiêu sư của tiêu cục Uy Chính ngày trước, phần nhiều đã chết lúc họ tiêu. Vì họ chết phi mệnh, nên người thôn Thất Gia mỗi khi tới tông từ trong lòng đều có tâm tình buồn rầu nghiêm trang hơn so với người thường. Lúc ấy chỉ thấy trên án chính thấp hai ngọn đuốc Ngưu du to lớn hiếm có, ánh lửa tuy sáng nhưng phòng quá rộng nên khuôn mặt những người đã tới vẫn mờ tối bất định, giống như không nhìn rõ thân thái của họ.

Phùng Tam gia ngồi một bên án chính, bên kia có sáu ông già hơn sáu mươi tuổi ngồi. Phùng Tam gia thấy Lộ A bà cũng tới, bèn gọi người mang ra một cái ghế, nói "Chị, mời ngồi".

Lộ A bà nói "Đây là chuyện của đàn ông các người, đừng bảo ta ngồi".

Phùng Tam gia lại thở dài một tiếng "Ngày trước lúc Lộ đại ca nhà chị còn là Phó Tổng tiêu đầu trong tiêu cục, cuộc họp nào mà không có chỗ của chị?".

Người thôn Thất Gia rất ít nhắc tới chuyện ngày trước, vì nó đều dính líu với hồi ức đau đớn thê thảm. Nhưng mấy chữ "Phó Tổng tiêu đầu" vừa buông ra, vẻ mặt của mấy ông già đang ngồi đều lộ ra mấy phần thương xót hoài niệm. Những người trước của thôn Thất Gia không phải là loại người khiếp nhược, họ trải qua cuộc sống lười dao vấy máu, ngày trước tiêu cục Uy Chính trên giang hồ kêu gọi quát thét, lừng lẫy một thời, nhưng đều là bảng hiệu chữ vàng họ không làm được. Vở nay nhớ xưa, một đám bộ thuộc còn sót lúc ấy lại sống nhọc nhằn ở thôn Thất Gia, bị người khác dè dặt cười cợt, người ở đó làm sao mà thần sắc không thê thảm?

Chỉ nghe một Lưu lão nhân cụt một cánh tay trong bọn nói "Phó Tổng tiêu đầu à? Chỉ cần hiện tại chúng ta còn được một tiêu sư Hốt Luân Viên thì cũng không bị người ta dè dặt cười cợt đâu". Câu ấy vừa buông ra, không khí lại càng buồn thảm.

Vẫn có người tiếp tục tới, phần lớn là tiểu bối, nhẹ nhàng lách vào cửa đứng yên. Tiếng chuông ở tông từ đã vang lên thì người ở thôn Thất Gia đều phải tới. Dần dần mọi người đã tới đủ, tất cả một trăm hai ba mươi người. Phùng Tam gia đưa mắt quét qua sảnh đường một lượt "Tới đủ chưa?".

Những người kia đưa mắt nhìn quanh, lao xao nói "Đủ rồi".

Phùng Tam gia thở dài nói "Vậy thì bắt đầu họp. Bọn trẻ chắc cũng đoán ra được rồi, theo tin tức của Hạ Lâu tử, Nhị Hãn tử báo về, thì trang Vũ Hưu lại bắt đầu làm đập nước ở mặt trước".

Dưới sảnh nhất thời im bật. Mọi người trong lòng đều không chịu nổi, hận không thể liều mạng một trận. Nhưng trong lòng lại biết trang Vũ Hưu có bảy tám mươi hộ, hơn năm trăm người, phần đông lại trẻ tuổi khỏe mạnh, nói liều mạng thì bất kể thế nào cũng không liều mạng được. Suốt nửa buổi lại nghe giọng một người trẻ tuổi không cam tâm nói "Vậy tảng đá đâu? Năm xưa Dư gia gia một đao chém đứt tảng đá, không phải từng nói với người trang Vũ Hưu rằng nếu họ không thể chém thêm một đao lên tảng đá ấy làm thành hình chữ thập thì vĩnh viễn không được đắp đập ngăn nước ở thượng du sao?".

Trong sảnh cũng có không ít người lập tức phụ họa, cùng nói "Đúng thế, họ làm thành hình chữ thập rồi à?".

Lộ A bà trên chỗ ngồi cái miệng móm mém bắt giắc méo xệch đi, nghĩ: lúc này còn nói lời hẹn ước năm xưa làm gì? Người ta là dao thớt, mình là cá thịt, có bao giờ anh thấy người đầu bếp nói chuyện đạo lý với con cá trong tay y không?

Phùng Tam gia thở dài một tiếng "Rất không may, họ làm thành hình chữ thập được rồi".

Người trong sảnh lại ngẩn ra, những người ngồi còn nhớ tình cảnh năm xưa đều nhớ lại phong thái một đao tới hội, một đao chém đá của Dư lão nhân. Tảng đá ấy không phải là đá thường, nặng cả ngàn cân. Dư lão nhân năm xưa tuốt đao, quát lớn một tiếng, đao ra lửa nhoáng, không ai ngờ rằng còn có người có thể chém ra một nhát đao như thế. Chỉ thấy Phùng Tam gia vung tay một cái, Nhị Hãn tử bước lên sảnh nói chuyện. Bên dưới có nhiều người, y trước nay chưa bao giờ nói chuyện trước mặt nhiều người như thế nên lời lẽ nhất thời có phần ấp úng.

Chỉ nghe y lấp ba lấp bấp nói "Hôm ấy ta đang chơi ở chỗ đối diện Cảnh Khê, thấy trong trang Vũ Hầu có rất đông người kéo ra đen nghịt. Ta thấy có nhiệt náo bèn núp ở cạnh khe nhỏ bên này nhìn qua, nhưng cũng sợ họ nhìn thấy, nên núp vào chỗ bụi cây rậm. Chỉ nghe trong bọn họ có người nói "Không sai, chính là tảng đá này, năm xưa Dư lão đầu kia từng nói nếu trong trang Vũ Hầu không ai chém được lên tảng đá này một dao làm thành hình chữ thập thì vĩnh viễn không được đập đập ngăn nước". Ta ngạc nhiên, nghĩ họ lại muốn bắt đầu tính cách hơn các người. Lại thấy thôn trưởng quản sự của họ là tộc trưởng Ngô Quang Tổ lấy tay áo chùi chùi tảng đá, nói "Đây là nổi nhục lớn của trang Vũ Hầu bọn ta, sau khi lão già Dư Mãnh kia chém đứt tảng đá năm xưa, có người trẻ tuổi muốn bẫy tảng đá này lên vứt đi, những ta không cho, ta muốn lưu lại tảng đá này cho bọn hậu sinh nhìn thấy. Trang Vũ Hầu có thể rửa được nổi nhục cũ này hay không thì còn xem hai vị". Lúc ấy ta mới chú ý trong đám đông có hai người từ ngoài tới. Chỉ thấy họ là một nam một nữ, đều hơn ba mươi tuổi, người đàn ông cao lêu khêu, người đàn bà cũng thế, ăn mặc rất lộng lẫy. Ta nghĩ thầm họ là thần tiên ở ngoài mà trang Vũ Hầu mời tới à? Chỉ thấy hai người ấy cười cười bước ra, đi tới trước tảng đá, người đàn ông rất cẩn thận lấy tay sờ sờ vết dao trên tảng đá, nhìn nhìn người đàn bà nói "Ngọc muội, xem ra quả đúng là dao pháp của Dư Quả Lão". Người đàn bà mà y gọi là Ngọc muội cũng gật gật đầu "Không sai, xem ra người ở đây không hề bịa đặt, quả nhiên là Đại Quan dao pháp của Dư Quả Lão. Nếu là người khác chém, cho dù chém đứt được chỉ e cũng không có được vết chém thế này". Nói xong chỉ thấy hai người cùng cười. Người đàn ông nói "Ta cứ nói chuyện tranh giành trong một cái thôn mà tại sao tổng dà lại phái người tới bảo hai người chúng ta xuất thủ, xem ra tổng dà cũng quả có dụng ý, tính ra chúng ta đã tìm ra sào huyệt cũ của Dư Mãnh rồi". Nói xong hai người bọn họ buông tiếng cười vang dội, không chỉ riêng

ta mà cả người trang Vũ Hẫu cũng ngỡ ngác. Chỉ nghe người đàn ông nói "Ngọc muội, chúng ta cũng được luyện tập, một đao này là ta chém hay cô chém?". Ngọc muội kia cười nói "Người biết rõ sức cổ tay ta không đủ, sao còn làm khó ta như thế?". Người đàn ông cười nói "Sức cổ tay cô không đủ à? Vết thương trên lưng ta mười ngày nửa tháng cũng chưa lành được đâu". Ngọc muội kia chợt đỏ mặt, chửi một câu "Không đứng đắn chút nào", người đàn ông bèn tuốt một thanh đao trên lưng ra. Ta vừa nhìn thấy thanh đao ấy thì kinh ngạc. Ta tính ra cũng nhìn thấy qua vài loại binh khí, chỉ thấy thanh đao ấy xem ra giống Cửu quý đoạn hồn đao nhưng so ra thì nhỏ hơn, lạ nhất là trên lưỡi đao ấy lại có răng cưa, dưới ánh nắng lờm chờm nhìn ghê cả người. Ta vừa nhìn thấy thì bay hồn, đoán là nhất định đã có không ít người chết dưới đao. Chỉ thấy người đàn ông hất mặt lên trời hăng hắc cười nhạt, nói "Nếu so về sức cổ tay, Du lão đầu tuy già nhưng càng già càng mạnh, chỉ sợ ta cũng không sánh được với y. Nhưng mà, ha ha ...". Sau đó ta lại thấy y không phải chém mà kẻ lưỡi đao vào tảng đá, làm thành một chữ thập với nhát đao của Dư gia năm xưa, ướm một cái, chỉ thấy tay y vận lực, ta nghe tiếng xoèn xoẹt vang lên không dứt, là y dùng đao cưa tảng đá ra. Chỉ thấy trên đầu y bốc ra một làn khói trắng, trên tảng đá cũng không ngừng có tia lửa làn khói lóe lên, người trang Vũ Hẫu đều nhìn tới mức ngẩn ra, qua một khắc thì tảng đá ấy quả nhiên bị y cắt đứt. Ta sợ chết khiếp, người trang Vũ Hẫu cũng ngẩn ra, tiếng động ấy quả rất chói tai. Chợt nghe một gã trẻ tuổi ở trang Vũ Hẫu nói "Nhưng năm xưa Dư Mãnh đòi người ta chém một đao mà". Người đàn ông chợt nghiêm mặt lại, rất không cao hứng, chỉ thấy Ngọc muội kia cười nhìn gã trẻ tuổi vậy tay nói "Người cảm thấy cưa không hay à?", gã trẻ tuổi gật gật đầu.

Chỉ thấy Ngọc muội kia cười tươi như một đóa hoa "Vậy người cảm thấy công phu của Lang ca ta không giỏi à? Nên biết

trong giang hồ công phu đều có đường lối riêng, không phải cứ có sức mạnh trâu bò là hay đâu. Người thử nói xem, Dư lão đầu một dao chém đứt người thì người ta sợ hay Lang ca ta thông thả của người ra thì người ta sợ?". Mắt bà ta đầy hung quang, đừng nói là già trẻ tuổi kia, cả ta nghe thấy cũng sợ bay hồn - phải rồi, bị cửa như thế thì khác gì bị lăng trì. Chỉ thấy bà ta cười nói tiếp "Lang ca, người nhà quê không hiểu biết gì, cho là công phu của người không giỏi, sợ chúng ta không đối phó nổi với Dư lão đầu. Vậy thế này, ta cũng để lại một đòn". Nói xong bà ta vung tay một cái, ta chỉ thấy dưới ánh nắng có mấy mươi lần ánh bạc chớp lên, còn không biết là chuyện gì, chỉ nghe người trang Vũ Hưu cùng a một tiếng, sau đó nhất tể cung kính khen ngợi. Ngô Quang Tổ bèn nói với hai người nam nữ ấy rất nhiều lời kính cẩn, hai người ấy nghe xong dường như rất ưng ý, sau đó họ rời đi. Ta bơi qua bên kia nhìn trộm, té ra trên tảng đá ấy găm thêm rất nhiều mũi ngân đinh nhỏ, nghĩ chắc là người đàn bà ấy phóng ra. Mấy mươi mũi ngân đinh trên tảng đá xếp thành một chữ Mật! Ta cũng không biết là ý gì, không dám nghĩ nhiều, sợ các người còn chưa biết, nên lập tức tới đây báo tin".

Chương 5.

Đến

Và

Trong từ đường tràn ngập không khí yên lặng chết chóc. Rất lâu, rất lâu, chỉ nghe Phùng Tam Bính hắng tiếng, dùng một giọng khô không khốc nói "Hay lắm, hai người Giải thể đao và Mật môn đỉnh giỏi nhất của Mật tông đều xuất hiện trong một ngày, thôn Thất Gia quả thật sao mà may thế! Bọn huynh đệ già chúng ta đã lâu không qua lại giảng hồ, lại càng không nghĩ ra hai người ấy là ai".

Mấy ông già bên cạnh y ho khan vài tiếng. Một người xoa tay nói "Tam ca, người xem chuyện này nên thu xếp thế nào? Có cần ...".

Y chưa nói xong, Phùng Tam Bính đã ngắt lời, nói "Người nói có cần mời Dư lão gia tới hay không

chứ gì?". Trong mắt y chợt lộ ra dáng vẻ ngạo nghễ, bàn tay to lớn khô quắt vung lên một cái "Chẳng lẽ người chưa nghe qua, Mật tông có thể để y tới không? Ha ha, mấy người huynh đệ chúng ta cũng tính là đã già rồi, cũng chịu già rồi, nhưng Lưu huynh đệ, ta hỏi người, Dư lão cục chủ năm nay đã bao nhiêu tuổi?"

Hôm trước Dư lão nhân đưa mẹ con Bùi Hồng Linh tới là ngấm ngấm vào thôn, nên ngoài Lộ A bà, không ai biết y từng tới đây, đó cũng là chỗ Dư lão nhân làm việc cẩn thận tinh tế.

Với bên ngoài Lộ A bà cũng chỉ nói mẹ con Bùi Hồng Linh là họ hàng bên ngoại, nên người trong thôn trước nay cũng chưa từng ngờ vực ghen ghét. Chỉ nghe Lưu lão nhân kia thờ dài nói "Dường như năm trước lão cục chủ đã qua sinh nhật sáu mươi bảy rồi".

Phùng Tam Bính phẩy tay một cái "Chứ không phải sao? Mấy người huynh đệ già chúng ta đã xế bóng rồi, nhưng cũng không tranh hơi, trong bấy nhiêu năm nay ủy khuất y bôn ba vất vả, người khác không biết, chứ chẳng lẽ mấy người các người lại không biết? Nếu quả lúc này còn tìm y tới, thì đúng là không có lương tâm. Người thôn Thất Gia dựa vào lão cục chủ cũng không thể dựa vào suốt đời được!" Y chợt vung tay một cái, sai hai con trai và đám cháu nội "Mang hết đao kiếm cung tên ở phía sau ra đây cho ta!"

Lưu lão nhân kia dò bưng mặt. Chỉ thấy Phùng Tam Bính sắc mặt sa sầm "Xem ra năm xưa chúng ta bỏ đao quy ẩn, rắn dạy con em vĩnh viễn không được luyện võ, việc ấy là sai rồi. Lúc làm tiêu sư chỉ biết nghề này lưỡi đao vấy máu, dốc lòng muốn quy ẩn điển viên, hôm nay tính ra ta đã minh bạch rồi, trên đời tuyệt đối không có cội Đào nguyên. Người muốn buông đao, không phải một mình người buông xuống là xong, người khác có buông không? Trên đời này lúc nào không có chuyện tranh giành? Bọn trẻ, ngày trước Tam gia không muốn các người luyện võ là Tam gia sai, nhưng các người lúc nhỏ hoặc nhiều hoặc ít cũng đã tập qua,

hôm nay từ đường Thất Gia chúng ta muốn mở lại một cuộc luyện võ. Bọn trẻ, dịch nhân đánh giết tới cổng nhà rồi, đem bản lãnh các người giấu giếm trong bấy nhiêu năm ra đi!"

Đao kiếm cung tên trên giá đều dùng vải gói lại, nhưng mở ra nhìn tới, thì trên mặt đã rỉ sét loang lổ. Lưu lão nhân dụi dụi mắt giống như không tin, bước mau tới ôm một thanh, thanh đao ấy mang chín cái vòng, là thanh Cửu hoàn đao năm xưa ca ca y dùng, y dùng bàn tay còn lại sờ sờ lên chỗ rỉ sét trên lưỡi đao, nước mắt chảy ròng ròng xuống mặt. Chợt y gào lên một tiếng bi thiết, ngẩng đầu lên trời kêu lớn "Anh ơi, anh ơi, em không tranh hơi với người ta, phụ anh biết bao nhiêu, phụ thanh đao này biết bao nhiêu!"

Dứt lời, y dùng cánh tay còn lại nhắc thanh Cửu hoàn đại đao nặng hai mươi cân lên múa. Trong từ đường tối tăm, chỉ thấy y tóc trắng bay tung, dáng vẻ như hồn ma.

Thanh đao được y cầm lên, múa ra có phép có tác, rõ ràng là Phục hổ đao pháp chính tông của phái Thiếu Lâm.

Ánh mắt của mấy ông già ngồi trên ghế vốn mờ đục lơ lơ, lúc ấy được dũng khí của y một phen cổ vũ, chút lửa tàn trong tám lòng nguội lạnh vì tuổi già lại từng đốm từng đốm được nhen lên.

Chỉ nghe Lưu lão nhân thở hển hển kêu lên "Lão cục chủ, lão cục chủ, hôm nay ta mới hiểu rõ lời tặng ngôn của người lúc chia tay mười mấy năm trước, cái gì mà *Cầm đao đồ tế lên, lập tức thành Phật*. Ha ha, *Cầm đao đồ tế lên, lập tức thành Phật*".

Những người khác không có phản ứng gì, chỉ có Hồ Đại cô quê Hà Gian đứng trong chỗ tối khuôn mặt đen sạm đã thay đổi lại càng thay đổi.

Nguyên là mười mấy năm trước Đư lão nhân giải quyết xong nguy cơ nguồn nước định ra đi, mấy người huynh đệ già tiền y, hỏi nếu lại có nguy cơ thì thu xếp thế nào, y bèn tặng mấy chữ chân ngôn ấy, nói "Cầm đao đồ tế lên, lập tức thành Phật". Lưu lão nhân lúc ấy mới minh bạch ý tứ đời người ở lúc không biết làm sao vẫn

không chịu vứt bỏ hết lòng dũng cảm trong câu ấy - nếu quả thật mệnh vận đã bức bách anh tới chỗ lui cũng không thể lui, nếu quả thật cái thế giới này không ngừng bức bách anh tới chỗ cùng đường, thì anh còn có gì nữa? Còn có cái gì để dựa vào và cứu chuộc?

Các ông già lúc ấy mới biết Dư cực chủ dùng một thanh Đại Quan đao đứng thẳng trong đời, sáu mươi bảy tuổi không ngã xuống, chỗ dựa quan trọng nhất không phải là công phu của y, mà là một loại dũng khí. Lúc đàn bà trẻ con bên cạnh bị bức bách nguy ngập, y cũng chỉ có cách: Cầm đao đồ tể lên, lập tức thành Phật.

Là nói thế thôi. Chứ đao đồ tể không dễ mà cầm lên.

Cuộc diễn võ bắt đầu. Tất cả trai tráng trong thôn Thất Gia - kể cả đàn ông không phải trai tráng đều lên đài, cả Ngũ Thặng nhi cũng bất kể tuổi tác của mình, lên đài đi một bài Đại Hồng quyền.

Các ông già trên ghế thấy người nào cũng ra sức tập luyện, thần sắc bất giác càng lúc càng âm đạm - đó gọi là võ công gì? Đó gọi là võ nghệ gì? Đều là người làm ruộng, đám con em này đã không phải là thanh niên đi lại giang hồ, tuy họ dùng sức, nhưng không có người nào dùng được đúng cách.

Ngũ Thặng nhi đi xong bài Đại Hồng quyền, Phùng Tam Bính gọi "Dừng lại". Y vuốt vuốt má Ngũ Thặng nhi, nói "Thằng nhỏ, đánh hay lắm, khó được như người".

Sau đó y thở dài nói "Xem bấy nhiêu mà chỉ có quyền pháp của thằng nhỏ này còn có chỗ giống. Đáng tiếc nó chẳng qua chỉ mới mười hai tuổi, chỉ mong nó sinh sớm hơn". Câu ấy nói xong, người trong sảnh ai cũng có vẻ xấu hổ.

Phùng Tam Bính quay qua con trai thứ hai của mình là Phùng Khắc Kỳ đã bốn mươi lăm bốn mươi sáu tuổi, nói "Người ra đi một bài cho họ xem".

Phùng Khắc Kỳ dạ một tiếng, nhưng trên mặt lộ vẻ khó khăn.

Y bước ra đi một bài đao, Phùng Tam Bính nhìn thấy vẻ mặt càng lúc càng sa sầm, nhin không được nhảy bật xuống tát vào mặt đứa con trai đã có con mười tám mười chín tuổi hai cái, giận dữ chửi "Người như thế là sử dao à? Cày ruộng hóa rồ rồi à? Chiêu thức làm ruộng, đều là chiêu thức làm ruộng! Lúc trẻ người đâu phải như thế".

Con thứ hai của y không né tránh, trên mặt lại có dáng vẻ thê thảm, run run nói "Cha, con đã không cầm tới đao ba mươi năm rồi".

Phùng Tam Bính nhìn nhìn con trai một lúc, nổi giận dữ tan biến, hai hàng lệ già trong mắt lăn xuống. Y không nói gì nữa, từng bước từng bước trở lại chỗ ngồi.

Không biết vì sao Tiểu Trĩ lén vào xem nhìn thấy dáng vẻ y đi từng bước từng bước như thế lại cảm thấy mỗi bước đi dường như có một đoạn xương trong thân thể nát vụn ra, vĩnh viễn không hồi phục được.

Trong tử đường tràn ngập không khí yên lặng chết chóc.

Phùng Khắc Kỷ lúc trước là hảo thủ giỏi nhất trong đám trẻ luyện võ, hiện tại y cũng như thế, thì người khác còn gì mà nói?

Hồi lâu chợt nghe Phùng Tam Bính thở dài một tiếng nói "Ngày mai ... ngày mai nhất định trang Vũ Hâu sẽ có người tới".

Mọi người im lặng chờ nghe y phân phái, Phùng Tam Bính ngẫm nghĩ, chỉ thấy trong đầu trống rỗng, nhưng y không thể để lộ ra, đó là chỗ khổ của một người đương gia, y chỉ chua chát nói "Các vị cứ về nhà nghỉ ngơi đi".

Sau đó y ngước mắt nhìn lên rường nhà "Ngày mai sẽ có một trường khổ chiến".

Yên lặng.

"Ta không có lời gì khác: ai con em của nhà Uy Chính cũ, thì ngày mai - liều mạng thôi".

Ba tiếng sau cùng chính là âm thanh cuối cùng trong cuộc

hộp hôm ấy lưu lại trong lòng người thôn Thất Gia: liễu mạng thôi, liễu mạng thôi, liễu mạng thôi ...

Một nét cay đắng in sâu trên khóe môi Phùng Tam Bính hiện ra, vừa hiện ra đã in vào lòng người, lòng hai ba trăm người trong thôn Thất Gia: liễu mạng thôi ...

Chương 6.

Thưa hương

Sát phu

đưa

lương

bay

"Ồ hô hô hô", một tràng tiếng cười vang rền vang lên trên bãi đất trống trước đền Thổ Cốc, nghe vẻ vui sướng trong giọng cười thì biết không phải là người thôn Thất Gia.

...Hôm sau buổi họp ở từ đường, người thôn Thất Gia trở dậy rất sớm. Có lẽ vì thâu đêm suốt sáng căn bản không có ai ngủ yên. Đêm ấy đặc biệt là một đêm yên lặng chết chóc, lữ chó mèo dường như cũng biết tâm ý của chủ nhân nên kêu sủa thê thảm hơn lúc bình thường. Tiểu Trĩ cơ hồ cũng hơn nửa đêm không

ngủ, tai nó cứ vểnh lên, nghe thấy tiếng nghiêng răng của bọn trẻ con, cũng nghe thấy tiếng khóc khe khe của đám phụ nữ, nhưng tiếng khóc ấy vừa ra khỏi miệng đã bị người bên cạnh cắt đứt, nghĩ chắc là đám đàn ông trong nhà ra mặt cản trở. Nhưng tiếng sột sột không có tiếng khóc ấy lại càng có một sự bi thương đặc biệt, giống như một bài văn chỉ có đoạn mở đầu còn phần sau đều chìm vào một sự đau khổ vô hạn, đè nặng tới mức khiến người ta thấy ngạt thở. Đêm ấy không ai nằm mơ, vì dường như căn bản không có ai ngủ. Loại giấc ngủ ấy giống như bơi lội trong một tảng đá lớn, hết sức giãy giụa mà không tiến lên được nửa bước. Bùi Hồng Linh cũng biết việc xảy ra trong thôn, nàng chỉ thờ dài một tiếng - lúc còn trẻ, nàng sinh trưởng trong phủ Thượng thư, sự yên ổn trong xóm làng theo như nàng hiểu giống như một giấc mộng đẹp. Lúc mới lấy Tiêu Dũ Tranh, nàng phát hiện ra y rất thích ngâm bài *Quy khứ lai từ*, cũng từng nói đùa trêu y "Người cứ xuống xóm làng ở châu phủ nhỏ đi, người đã ưa thích nơi ấy như thế, còn tới Trường An làm gì? Cứ ở nhà quê không ra ngoài là hay".

Tiêu Dũ Tranh cười cười không nói gì. Rất lâu về sau, sống lâu ngày với y, trong triều ngoài nội nhiều chuyện, Bùi Hồng Linh dần dần hiểu rõ đây là một thời buổi thế nào, cũng hiểu rõ cái gọi là cố hương, diễn viên là thế nào - nó không phải là một mảnh đất lơ lửng tách rời với đời sống, cũng khôn khổ giãy giụa giữa côi người giành giật đầu đá, nhưng nó ẩn chứa một sự đẹp đẽ, một loại tinh thần giống như một sự siêu quần và cứu vớt trong côi nhân sinh tranh cướp không thôi như ngày xưa này. Tiêu Dũ Tranh nói "Ta cũng biết trên đời này không có một côi Đào nguyên, nhưng ta vào triều làm quan chính vì có thể khiến cho trên đời này có chút giống như côi Đào nguyên, sau đó ta và cô có thể nắm tay nhau cùng đọc bài *Quy khứ lai hế*".

Tiêu Dũ Tranh cả đời không nói lời tình cảm nào với Bùi Hồng Linh, nhưng sau khi việc đã xảy ra Bùi Hồng Linh thường

nhớ lại những lời ấy, cảm thấy ý vị của những lời ấy còn nồng mặn hơn cả những lời tình cảm. Từ đó trở đi nàng bắt đầu thích Tây Thi mỹ nữ thời cổ, cũng thích Phạm Lãi. Nàng bắt đầu thích câu thơ "Vinh ước giang hồ quy bạch phát, Hồi tư thiên địa nhập biên chu" (Nhớ mãi giang hồ về tóc trắng, Nghĩ về trời đất xuống thuyền con) - có thể nói đó chính là giấc mơ về việc vợ chồng họ diu dắt nhau đi tiếp. Nhưng đến nay, giấc mơ của y đã bị cắt đứt.

Nàng - Lê bước giang hồ buồn tóc trắng, y - Trời đất chưa về chết đáy sông. Bùi Hồng Linh trong lòng vô cùng chua xót.

Trong đền Thổ Cốc, vừa mới sáng sớm, Lộ A bà đã tới, bà ta còn dắt theo mấy phụ nữ, cũng mang theo rất nhiều thức ăn ngon lành, bắt đầu nấu lửa ở gian nhà bếp rất lâu không dùng tới sau đền Thổ Cốc.

Phùng Tam Bính cùng mấy người huynh đệ già dậy sớm nhất, lúc ấy đã dắt theo một đám hán tử trai tráng tới ngồi bàn việc trong chính sảnh đền Thổ Cốc. Y thấy Lộ A bà tới, bất giác đứng lên xoa tay nói "Lão thư, chị già yếu lắm rồi, còn tới đây làm gì?".

Lộ A bà cười nói "Trước kia các người ra ngoài hộ tiêu, lần nào không phải là ta dậy sớm chuẩn bị lương khô? Chẳng lẽ lúc về quê ở, các người muốn bảo vệ nhà cửa, ta lại làm khác sao?". Nói xong bà ta dắt đám phụ nữ xuống bếp. Nụ cười của bà ta mang tới cho đám con em trong sảnh đường một sự phấn chấn và ấm áp không sao nói hết - có lúc phụ nữ là người bảo hộ có được sự dẻo dai cuối cùng. Lúc mùi cơm chín vừa bốc lên, ngoài cổng đền Thổ Cốc vang tới một tràng tiếng cười lớn "Hô hô hô hô", thanh âm rất già nhưng rất đặc ý. Phùng Tam Bính bĩu môi một cái, đã nhận ra giọng của Ngô Quang Tổ trang Vũ Hầu. Chỉ nghe y ngoài từ đường nói lớn "Thôn Thất Gia tiếp khách lễ phép thật đấy, cả cơm

sáng cũng chuẩn bị rồi. Bọn trẻ, các người có muốn ăn vài bát ở đây không?". Phía ngoài liền có một tràng tiếng cười thô lỗ vang lên âm âm. Lão già Ngô Quang Tổ kia đã bước vào sảnh, cười nhạt nói với Phùng Tam Bính "Ta nói với Phùng Tam ca nhé, khách khí cũng muộn rồi, ta là đưa người tới. Có hai vị khách nhân muốn thương lượng với quý thôn chút chuyện, ta đưa tới rồi đi, cơm sáng cũng muộn rồi". Y lời lẽ đều có ý giễu cợt, người thôn Thất Gia nghe thấy đều giận xanh mặt.

Hai người đứng cạnh Ngô Quang Tổ đều khoảng ba mươi tuổi, ý khí hiên ngang, rất có phong thái một đời khó có.

Đó là một nam một nữ, người đàn ông cao lêu nghêu, mặc áo xanh nhạt, trên lưng đeo một thanh trường đao hình dáng kỳ lạ, người đàn bà thì rất yêu kiều, nhưng đáng tiếc đôi mắt hơi nhỏ, miệng lại hơi lớn, da thì hơi đen, nên nàng ta cứ đưa mắt nhìn khắp bốn phía để thể hiện phong tư, phục sức trên người lại càng hoa tươi liễu mượt.

Chỉ nghe Ngô Quang Tổ kia nói "Hai vị đại hiệp này là vì chuyện bất bình của tiểu trang nên trượng nghĩa ra mặt. Vị này là ...". Y né né qua chỉ người đàn ông kia "Chính là Tà Hộ pháp Vinh Quy đường của tổ chức Đông Mật nổi tiếng giang hồ Lang Thiên Lang huynh". Lại né qua chỉ người đàn bà "Đừng nhìn lầm vị cô nương này, đây là nữ hiệp nổi tiếng, cũng là Hữu Hộ pháp Vinh Quy đường Tương Ngọc Như Tương nữ hiệp. Họ chính là Thư hùng sát thủ dựa lưng bay nổi tiếng giang hồ". Sau đó y nhìn qua hai người gật đầu "Hai vị nói muốn bàn chuyện riêng với thôn Thất Gia một lúc, lão già ta ở lại cũng vô ích, cũng nên đi trước là hay phải không?".

Xem ra họ đã bàn kỹ, Lang Thiên liền gật gật đầu, Ngô Quang Tổ liền dẫn một đám con em nghênh ngang bỏ đi. Lúc ra đi, một gã trẻ tuổi còn sờ ngực một đứa con gái nhỏ ở cổng từ đường, làm ra vẻ ngạc nhiên nói "Ồ, người bắt trộm con thỏ con

của nhà ta". Nghe y nói thế, cả bọn trên mặt cười cợt, rầm rộ bỏ đi. Họ còn lưu lại hơn mười người để trợ oai cho hai người Lang Tướng. Chỉ nghe Lang Thiên ho một tiếng nói "Đây chắc là mấy vị tiêu đầu của tiêu cục Uy Chính ngày trước?"

Phùng Tam Bính vẻ mặt xanh xám không đáp. Y không nói gì, người khác tự nhiên cũng không có ai lên tiếng.

Lang Thiên hứng hờ hởi "Không biết Dư Quả Lão Dư lão nhân ở đâu?"

Phùng Tam Bính chậm rãi lắc đầu - y không biết nội tình ra sao, nhưng theo lời Nhị Hân tử hôm qua thì đoán Đồng Mật lại sợ kết oán gì đó với Dư lão nhân, nên mới vì chuyện đánh nhau ở thôn xóm mà phái hai cao thủ như thế tới. Y đã bỏ bê võ công nhiều năm, nhưng đôi mắt già vẫn còn tinh tường, nhìn thấy khí độ của Lang Thiên và Tướng Ngọc Như đứng ở đó và làn khí tia thấp thoáng giữa hai hàng chân mày của họ đã biết hai người này xứng đáng được gọi là cao thủ.

Lang Thiên trên mặt lập tức lộ ra vẻ vừa khinh miệt vừa thất vọng. Xem ra người y úy kỵ chỉ là một mình Dư lão nhân, người muốn tìm chỉ là Dư lão nhân, nên mới tỏ vẻ vừa khinh miệt vừa thất vọng như thế. Theo tin nhắn miệng của Tổng đường Đồng Mật thì Dư lão nhân đã ra khỏi Thiểm Tây, nhất định đang ở trong địa giới Hồ Bắc, xem ra thì lần này họ đã vô huyệt, chỉ e khó mà lập công. Nghĩ tới đó trong lòng y rất bức bối, hứng hờ nói "Năm xưa Dư lão nhân vung đao chém tảng đá, Lang mô ta bắt tài cũng đã thêm một nhát đao trợ hứng. Y đã không có ở đây, ta chỉ tới hỏi một câu là còn có ai dị nghị gì về chữ thập ấy không? Nếu không có, thì chuyện giữa trang Vũ Hâu với các người cứ theo đó mà quyết định". Y rõ ràng đối với chuyện tranh giành giữa thôn xóm này không thấy hứng thú. Người thôn Thất Gia đương nhiên không phục, nhưng có cách nào đâu? Người nào trên mặt cũng lộ vẻ tức giận, nhưng không biết nói gì. Tối hôm qua hai con trai của

Phùng Tam Bính nhân đêm tối tới cạnh khe dò thám, nhìn thấy dấu vết của hai người bọn họ lưu lại trên tảng đá, đã biết trận đánh này bên mình còn chưa ra tay đã thất bại rồi.

Lang Thiên nói xong câu ấy vốn đã định đi, nhưng lại thấy Tường Ngọc Như chợt cười nói "Sư ca, ta thấy Dư lão nhân không có dây thì chúng ta không ngại gì cứ chờ ở đây hai ngày. Chúng ta cứ ở lại ăn uống với họ, ta thấy người tiêu cực Uy Chính cũ rất nhỏ nhen, chỉ e sẽ không chịu được phiền phức. Chúng ta chỉ tới tìm Dư lão đầu, họ không muốn bị phiền phức thì cứ phái người đi tìm, vẫn nhanh hơn chúng ta đích thân đi tìm".

Lang Thiên thoáng ngạc nhiên nhưng hiểu ngay là sư muội có ý lấy người thôn Thất Gia để bức bách Dư lão nhân ra mặt, đó cũng là một cách hay, nhưng vì y trước nay kiêu ngạo nên không nghĩ tới. Y nghe Tường Ngọc Như nói, lập tức dừng bước. Tường Ngọc Như đã vỗ tay cười nói "Được rồi, cứ quyết định như thế đi. Ta nói với bọn người làm của tiêu cực Uy Chính cũ nhé, cô nương còn chưa ăn sáng, các người ra giết cho ba bảy hăm một con gà, làm cho ta một đĩa lười gà xào ớt hiểm tươi. Còn có cái gì ngon nữa nhi? Phải rồi, dưới hăm chứa rượu gì ngon mang cả ra cho ta ngồi xem". Nàng cười nói nhơn nhơn, rõ ràng coi người thôn Thất Gia như không có. Phùng Báo Nhi trên sân đã tức giận không nên được, giận dữ chửi "Xú bà nương, người khinh người quá đáng!", y vừa chửi vừa sấn tới Tường Ngọc Như.

Chỉ thấy Tường Ngọc Như quay qua sư ca của nàng cười nói "Lang ca, ở đây có người gọi ta là Xú bà nương, nghe rất mới mẻ, rất mới mẻ, rất nhiều năm rồi ta không nghe ai gọi như thế". Nói xong quay qua Phùng Báo Nhi đang sấn tới bêu môi cười nói "Người gọi rất dễ nghe, gọi ta thêm một tiếng Xú bà nương nữa có được không vậy?". Nàng trên miệng cười rất ngọt ngào nhưng ra tay rất tàn độc, chỉ thấy nàng rướn người lên, lúc Phùng Báo Nhi còn chưa tới gần đã cực kỳ mau lẹ một phải một trái, một trái một phải đánh y bốn

tát tai. Đứng thấy bàn tay nàng trắng trẻo thuần thuần mà coi thường, ra tay lần ấy rất nặng, hai má của Phùng Báo Nhi lập tức sưng vù lên. Phùng Báo Nhi đời nào cam tâm chịu nhục như thế, ra chiêu Song phong quán nhĩ đánh luôn vào mặt Tường Ngọc Như. Tường Ngọc Như phát tay một cái, hai quyền của Phùng Báo Nhi bị lệch hướng chúc xuống, Tường Ngọc Như lại uốn ngực ra đón hai tay quyền của y. Phùng Báo Nhi cả kinh, y là người giữ lễ, vội thu kinh lực lại, nhưng công phu vốn không cao cường, làm sao thu lại toàn bộ được, chỉ nghe y gào thảm một tiếng, lúc hai tay quyền chạm vào hai gò ngực mềm mềm cũng đồng thời cảm thấy đau nhói một cái, nguyên là Tường Ngọc Như trước ngực mang hộ tâm giáp có gai. Chỉ thấy Tường Ngọc Như cười nói "Em trai, ta cứ cho rằng ngươi muốn đánh ta thật, té ra ngươi mượn cớ trêu ghẹo ta. Nếu biết sớm thì ta đã cởi tấm Thích mã giáp này ra rồi". Miệng thì nói nhưng tay đã cầm một mũi ngân châm nhẹ nhàng đâm vào huyết Khí hải của Phùng Báo Nhi. Phùng Báo Nhi chỉ thấy trên người tê một trận cứng một trận, toàn thân đã không động đậy được nữa, vết thương trên hai tay cứ từng trận từng trận tê ngứa truyền lên, quả tim như có hàng ngàn hàng vạn sâu kiến đục khoét không sao chịu nổi, y nhin không lên tiếng nhưng không kìm được nước mắt cứ rùng rùng lăn xuống. Phùng Khắc Kỷ cha y vốn biết con trai trước nay cứng cỏi, lúc này lại chảy nước mắt, dù biết đã bị hành hạ, tức giận quát "Yêu phụ, ngươi dùng độc!", nói xong cùng mười mấy hán tử trên sảnh xông xuống. Tường Ngọc Như lại vén vén tóc, thân hình đột nhiên bay lên, vừa bay lên đã vọt vào giữa đám người đang xông tới, ánh bạc trong một tay bay ra đánh xuống, chính là Mật môn đỉnh ám khí độc môn của nàng. Đám hán tử trong sảnh ái chà liên thanh, từng người từng người ngã xuống. Họ tuy đã bỏ phế công phu lâu ngày, nhưng mười mấy hán tử như thế liên kết ra tay, thanh thế cũng đủ ghê người, mà Lang Thiên lại không nhìn tới cứ chấp tay đứng một bên, để cho Tường

Ngọc Như một mình thu xếp. Chỉ thấy người còn đứng được trong sảnh càng lúc càng ít, Phùng Khắc Kỷ sau ba chiêu cũng bị ngân đình của nàng đánh trúng nhũn ra đổ xuống, các ông già trong tiêu cục Uy Chính năm xưa trên sảnh cũng không thể ngồi yên nữa, người nào cũng chuẩn bị ra tay. Tưởng Ngọc Như trong lúc bận rộn cũng không quên vén lại một lọn tóc xõa ra, tươi cười nói "Ái chà, dữ quá, dữ quá". Nàng miệng thì cười nói nhưng tay không hề ngán ngùng, đám tiêu sư ngày cũ kia sức chẳng như lòng, biết rõ một chiêu này đánh ra thế nào nhưng lại không sao tránh được, trong lòng liên tiếp than thầm, nhưng cũng từng người từng người nổi nhau bị ngân đình của nàng đánh ngã. Người ngã xuống sau cùng là Lưu lão nhân cụt một cánh tay sử dụng Cửu hoàn đại đao, đến khi y ngã xuống thì trong sảnh lập tức trở nên yên tĩnh. Ngoài hai người Thư hùng sát thủ bọn họ, thêm người của trang Vũ Hầu, trong sảnh ngoài Phùng Tam Bính ra không còn ai đứng nổi. Đám phụ nữ ở nhà bếp phía sau nghe thấy tiếng động cũng chạy lên xem, vừa tới chỗ cửa nách đều kinh ngạc khựng lại. Chỉ nghe Tưởng Ngọc Như cười nói "Vậy thì món luồi gà xào ớt ta chấm các người có mang lên được hay không? Mang lên xong thì nhả lời ta với Dư lão đầu, bảo y phải tới bồi tiếp, chứ bữa rượu này chỉ e Tưởng Ngọc Như ta không uống được lâu đâu".

Phùng Báo Nhi cứng đờ ở chỗ cũ không động dậy được, nhưng miệng vẫn chửi "Xú bà nương, đừng có mơ, người đừng có mơ!".

Tưởng Ngọc Như quay lại bước tới cạnh y, cười nói "Chửi rất dễ nghe, ta lại rất thích nghe người chửi, có huyết tính, vậy thì ...". Ánh mắt nàng chợt trở nên độc ác "Bây giờ người mà không chửi cho ta nghe chín ngàn chín trăm tiếng Xú bà nương, thì người đừng có mơ chuyện ta giải khai huyết đạo cho người, chửi đi, chửi đi!".

Phùng Báo Nhi tức giận tới mức khóe mắt ứa máu, nghiến răng ken két thành tiếng, chửi "Xú bà nương, xú bà nương!".

Phùng Tam Bính nãy giờ ngồi yên đôn thể bất động đột nhiên bật lên, y vừa bật lên, Lang Thiên nãy giờ bất động ra tay còn nhanh hơn, cũng lập tức bật lên, chỉ thấy bóng hai người chớp lên trên không chạm nhau một cái, liền thấy Phùng Tam Bính ôm ngực lui lại, từng bước từng bước trở lại cái ghế phịch một tiếng ngồi xuống, tuy cố nén xuống nhưng rốt lại vẫn không nén được, phun ra một ngụm máu.

Lang Thiên xoa xoa tay quyền cười nói "Ha ha, Uy Chính cũ, Uy Chính cũ, quả nhiên danh bất hư truyền". Khí sắc trên khuôn mặt của y nhất thời cũng xám ngoét, xem ra tuy thẳng nhưng cũng phải ném mùi đau khổ. Tường Ngọc Như đã trừng hai mắt lên, lạnh lùng nói "Người thôn Thất Gia nghe đây, các người đã thua một trận tan nát, chuyện chuyển lời cho Dư lão đầu kia, các người có đáp ứng hay không?".

Phùng Tam Bính khé miệng rỉ máu, không đếm xỉa gì tới nàng. Phùng Báo Nhi gào lên "Người nằm mơ à!".

Tường Ngọc Như chợt sa sầm mặt "Được lắm, đàn ông trong thôn Thất Gia quả nhiên đều là hán tử, vậy để ta tìm vài người đàn bà hỏi xem". Hai mắt nàng đã dán vào thân hình gầy gò nhỏ bé của Lộ A bà. Người thôn Thất Gia trong sảnh đường cả kinh, Lưu lão nhân dưới đất chợt vung tay một cái nhỏ mũi ngân đình cắm trên huyết Kiên tỉnh ra, nháy xổ vào Tường Ngọc Như. Tường Ngọc Như không ngờ y còn có đòn này, một mũi ngân đình của mình lại không khống chế được y.

Lưu lão nhân một chiêu ấy là liễu mạng ra sát thủ, Tường Ngọc Như nhất thời không tránh kịp, vung quyền đập xuống vai đối phương, Phùng Tam Bính trên ghế đột nhiên phun ra một ngụm máu, cũng liễu mạng xông vào. Hai người bọn họ biết việc thất bại hôm nay đã thành định cục, lúc ấy muốn dùng hết sức tàn, liễu mạng được với người nào hay người ấy. Nhưng Lang Thiên đã kịp thời ra tay, một tay đánh Lưu lão nhân bay ra, Phùng Tam

Bính một đòn thiết quyền đã đánh tới mặt Tường Ngọc Như nhưng vì bị y vươn tay ra đỡ, kinh lực đã giảm song vẫn chát một tiếng, chỉ thấy Tường Ngọc Như trên trán đã sưng vù lên. Phùng Báo Nhi tuy không động dậy được nhưng cười lớn nói "Hay lắm, Tam gia gia, một chiêu ấy đẹp quá, ái chà ..., thống khoái, thống khoái", tiếng "ái chà" ấy là y đau quá rên lên. Tường Ngọc Như cả giận, một cước phi ra đá vào Phùng Tam Bính, ông già sáu mươi tuổi liền bị nạng đá bay tung ra. Phùng Tam Bính rơi xuống đất rồi, bất giác hai tay ôm hạ thể rên rĩ. Tường Ngọc Như lại đã phát điên "Cò nương hôm nay muốn đốt rụi cái đền nát này. Con bà nó, các người rượu mời không uống thì uống rượu phạt". Nàng từ khi xuất đạo đến nay đây là lần đầu tiên bị người ta một quyền đập trúng mặt, bất giác coi là mối nhục lớn trong đời, chỉ thấy nàng rút ra một mũi ngân đinh, định đâm vào mắt Phùng Tam Bính đã ngã lăn dưới đất. Nàng cố ý đâm thật chậm rãi, phụ nữ trong sảnh đều bịt mắt, hạ giọng rú khẽ, không nỡ nhìn tiếp. Trong đó có một tiếng kêu đặc biệt yếu ớt, đó là giọng của Tiểu Trĩ. Nhưng nó không chỉ kêu suông, nó đã sớm theo Ngũ Thặng nhi tới đứng cạnh nhìn, nãy giờ không xen vào được, lúc ấy nó và Ngũ Thặng nhi hai đứa nhỏ nhất tề hợp sức nhảy xổ tới, muốn cản trở con cọp cái đang nổi điên kia.

Tường Ngọc Như đời nào coi hai đứa chúng nó ra gì, nhắc chân một cái, hai đứa nhỏ đã từng đứa từng đứa bị nạng đá bay tung ra, mũi ngân châm vẫn chậm rãi đâm xuống con mắt trái đang giận dữ của Phùng Tam Bính.

Chương 7.

Đo

lao

Nhìn thấy mũi ngân đình kia đã tới trước mắt Phùng Tam Bính chỉ còn cách không đầy ba tấc, Tiểu Trĩ kêu lớn "Không!". Chợt nghe một giọng nói the thé "Trà được rồi, mời khách nhân dùng trà".

Vốn chuyện gì cũng không ngăn cản được Tưởng Ngọc Như thịnh nộ xuống tay, nhưng giọng nói này quả thật rất đặc biệt, rõ ràng là giọng đàn bà, nhưng the thé rất khó nghe, rất giống tiếng vá sắt cào vào bát sành, trong từ đường mọi người đều nín thở im lặng lại càng đặc biệt.

Tưởng Ngọc Như kinh ngạc ngẩng lên thì thấy bóng một người đàn bà cao lớn, so với Lang Thiên cao gầy không hề lùn hơn mà còn to gấp đôi vọt tới. Người đàn bà ấy vô

cùng xấu xí, khuôn mặt to bè có mấy nốt rỗ hoa, mũi hếch môi dày, vừa đen vừa mập, eo lưng e to gấp ba so với Tường Ngọc Như, giọng nói ấy là từ miệng bà ta phát ra. Tường Ngọc Như vừa cười nhạt thì thấy ánh mắt sư huynh có vẻ sững sờ, mới thấy trong tay người đàn bà ấy còn cầm một quả chùy. Quả chùy ấy bằng sắt đen bóng - chưa từng có quả chùy nào thô như thế, cũng không biết ở lò rèn nào đúc ra, nghĩ lại chắc vốn là định rèn thành hình bát giác nhưng làm hỏng hết kiểu dáng, trên quả chùy ấy u u cục cục chỗ lõm chỗ lồi, trên mặt nổi lên vô số đầu đinh lớn có nhỏ có, nói không hết vẻ thô kệch xấu xí.

Tường Ngọc Như từ khi sinh ra đến nay chưa từng nhìn thấy quả chùy nào to như thế, e cũng phải nặng tới bảy tám mươi cân, nhưng trong tay người đàn bà kia thì lại nhẹ bồng, không phí chút sức lực nào. Kỳ lạ nhất là tư thế cầm chùy của bà ta, bà ta nói mấy tiếng "Mời khách nhân dùng trà" xong, giống như sợ là không kính trọng, bàn tay phải to như cái quạt cầm hai chén trà đưa tới, quả chùy sắt trong tay trái bằng bần nhắc lên, đặt chén trà vững vàng xuống mặt quả chùy.

Chén là sứ tốt, trắng mịn sáng bóng, dù biết là vật dùng để tiếp khách. Nhưng sứ trắng sáng bóng trên mặt quả chùy sắt to như thế lại nói không hết vẻ quái dị. Lại nhất là cánh tay trái người đàn bà ấy vẫn bằng bần nhắc lên, không hề co lại, bằng bần đưa ngang ra, quả chùy sắt nặng bảy tám mươi cân kia trong tư thế rất phí sức lực ấy của bà ta vẫn không hề rung một cái. Tường Ngọc Như nhìn thấy ngẩn ra. Nàng là loại người không tự tin lắm về nhan sắc của mình, nhìn thấy ai xinh đẹp hơn mình thì ganh ghét, nhìn thấy người xấu xí hơn mình thì càng tự tin. Nhưng hôm nay nhìn thấy người đàn bà xấu xí này, không biết vì sao nàng lại không có thời gian trong lòng nở hoa ngấm ngấm đắc ý. Lúc ấy người đàn bà kia đã bước tới trước mặt nàng, yên lặng đứng đó, nói "Mời khách nhân dùng trà".

Tường Ngọc Như ngẩn ra, chén trà này nhận hay không nhận? Nàng nghi cảm nhìn qua sứ ca một cái, thấy sứ ca dường như cũng bị sự xuất hiện của người đàn bà này làm cho ngẩn ra, trợn mắt há miệng, cũng không hơn gì mình.

Người đàn bà kia dường như lúc ấy mới nhìn thấy Phùng Báo Nhi đang đứng giữa sảnh, dường như rất ngạc nhiên, quát ầm lên "Tiểu Báo tử, người đứng là không có quy củ, có khách ở đây, người đứng giữa sảnh làm gì thế?".

Nói xong bà ta không chờ Phùng Báo Nhi trả lời, một chùy thúc luôn vào lưng Phùng Báo Nhi. Đòn này rất nặng, trên sảnh không chỉ người thôn Thất Gia mà cả Lang Thiên và Tường Ngọc Như đều không biết vì sao bà ta phát diên, lại đập vào người bên mình, bất giác cùng bật tiếng la hoảng.

Phùng Báo Nhi cũng không ngờ tới, sợ quá muốn nhảy lên nhưng làm sao tránh được, cho dù là lúc bình thời y thân thể mau lẹ có thể hành động thì một chùy ấy y cũng không tránh khỏi, bất giác nhắm nghiền hai mắt lại.

Chỉ thấy một chùy ấy thúc mạnh vào lưng Phùng Báo Nhi, mọi người đều sợ tới mức không kịp nhắm mắt, nhưng lại nghe Phùng Báo Nhi reo mừng một tiếng, lại như rất thống khoái. Tường Ngọc Như còn chưa rõ là chuyện gì, thì thấy một mũi ngân đinh từ người Phùng Báo Nhi bật ra, bắn thẳng vào mặt mình, đồng thời trên hai tay quyền của Phùng Báo Nhi có hai tia máu đen vọt ra, cũng vọt tới mặt nàng. Mũi đinh tia máu ấy đột nhiên vọt tới rất nhanh rất lạ, Tường Ngọc Như không kịp né tránh, chỉ thấy mũi đinh ấy soạt một tiếng cắm vào búi tóc nàng, còn tia máu đen thì rưới lên đầy mặt nàng. Không đợi nàng phản ứng, chỉ thấy người đàn bà ấy từng chùy từng chùy hung dữ tàn ác như kiếp trước kết thù, đời này có oán đập túi bụi vào mọi người nằm dưới đất, mỗi người một chùy, không nhiều không ít, nhất thời chỉ thấy đầy sảnh ngân đinh bay tán loạn rơi xuống mặt đất lạnh canh thành tiếng,

trong đó kèm theo tiếng "ái chà ái chà" của các hán tử, nhưng họ sau khi bật tiếng la đều đứng lên được. Không chỉ Tường Ngọc Như và Lang Thiên, cả người thôn Thất Gia cũng không ngờ rằng Hồ Đại cô "đàn bà quê Hà Gian" mà trước nay họ vẫn khinh miệt lại có công phu như thế - cách chùy truyền lực, nhắc vật nặng như vật nhẹ, cho dù Dư lão nhân có ở đây thì chẳng qua cũng chỉ như thế.

Chỉ thấy người trong sảnh đều trợn mắt đờ miệng, còn người đàn bà quê Hà Gian thì thản nhiên không tỏ vẻ gì, đến khi bà ta đánh tắt cả mỗi người đàn ông trong sảnh đường một chùy xong, mọi người mới phát hiện ra chén trà trên quả chùy vẫn đứng yên không động, một giọt trà cũng không rơi ra. Bà ta lại đưa thẳng cánh tay trái lên như cũ, đưa quả chùy tới trước mũi Tường Ngọc Như, trầm giọng nói "Mời khách nhân dùng trà".

Phùng Báo Nhi dụi dụi mắt, giống như đang nằm mơ, một tay chỉ chỉ vào Hồ Đại cô, nói "Bà, bà, bà ...".

Tường Ngọc Như cũng ngẩn ra, ngón tay chỉ chỉ vào Hồ Đại cô, nói "Bà, bà, bà ...".

Hai người bọn họ e là có nằm mơ cũng không ngờ hai người mình lại có một ngày khác miệng cùng lời. Chỉ nghe Hồ Đại cô kia nói "Thế nào, khách nhân không nể mặt à? Là chè trà không ngon hay chè ta là người thô vụng không xứng đáng mời chén trà này?".

Chỉ thấy bà ta sắc mặt sa sầm, lại giống như đã nổi giận "Mối rồi dường như ta nghe các người nói chữ thập trên tảng đá gì đó, xem ra những người biết khắc chữ các người khinh ta không biết khắc chữ phải không? Vậy ta cũng thử thử xem!".

Câu nói chưa dứt, bà ta tay trái rung lên một cái, đồng thời tay áo bên phải cuốn một cái - tay trái rung lên một cái, quả chùy

lớn đã bay ra cửa lớn, tay áo bên phải cuốn một cái, là cuốn lấy hai chén trà trên quả chùy. Chỉ thấy quả chùy bay ra như tia sét, đánh một nhát đúng vào con sư tử đá chỗ cửa từ đường, con sư tử "choang" một tiếng, đã bị đánh nát bét.

Quả chùy ấy bay rất nhanh, Hồ Đại cô đuổi theo còn nhanh hơn, quả chùy nhìn thấy đã sắp rơi xuống đất, bà ta đã vọt tới quờ tay một cái chụp lấy quả chùy, miệng khào khào nói "Không biết ta ra một đòn ấy đã xứng đáng mời hai vị một chén trà chưa?".

Người trong cả sảnh đường đều bị thanh thế đột ngột như sấm sét của bà ta làm cho chấn động, chỉ thấy Lang Thiên áp ứng "Nói thế làm gì, nói thế làm gì. Vị này là ...".

Hồ Đại cô không đếm xỉa tới lời nói của y, từng bước từng bước trở vào sảnh đường, lại lấy chùy đặt chén, đưa thẳng tới trước mũi Tường Ngọc Như "Còn chưa chịu uống trà à?".

Động tác này của bà ta rất mau, Tường Ngọc Như lúc hoảng hốt nghiêng người lùi lại, tay áo phất qua, là phất ngang phía trên quả chùy. Tường Ngọc Như rất giỏi, một thức thân pháp ấy sử dụng rất đẹp dễ, chỉ nghe keng một tiếng, hai chén trà bằng sứ nhỏ đã rơi xuống đất vỡ nát. Hồ Đại cô biến sắc, tức giận quát "Người không nề mặt rồi!".

Câu nói vừa dứt, quả chùy đã múa lên như gió, cuốn thẳng tới Tường Ngọc Như.

Tường Ngọc Như từ khi sinh ra đến nay trời không sợ, đất không sợ, nhưng hôm nay có thể tính là đã sợ người đàn bà này. Nàng nghiêng người né tránh, nhưng nàng tránh tới đâu thì quả chùy của Hồ Đại cô đuổi theo tới đó. Chùy phong rít lên, Tường Ngọc Như cũng tính là đã xông pha giang hồ mười mấy năm, nhưng đến hôm nay mới hiểu rõ thế nào là mây giăng biển dưng,

thế nào là mưa to gió lớn. Nàng một mình không đón đỡ nổi quả chùy nặng của Hồ Đại cô, vội vàng kêu cứu "Sư ca!".

Không đợi nàng gọi, Lang Thiên đã biết nàng gặp nguy hiểm, rút thanh trường đao lưỡi răng cưa trên lưng ra, nghiêng người sẵn vào vòng chiến trong sảnh đường.

Chi thấy trong từ đường thôn Thất Gia dao phong vù vù, ngân đình chớp chớp chen vào giữa bóng chùy như mưa sa gió táp, quang cảnh kỳ lạ ngay cả người trên giang hồ nhiều năm như Phùng Tam Bính cũng đến nay mới thấy. Hai người Tường Ngọc Như và Lang Thiên thân hình thoát hợp thoát phân, họ cùng một môn phái, lại liên thủ đã quen, có tiếng là "Thư hùng sát thủ dựa lưng bay", ba chữ "dựa lưng bay" chính là chỉ vào công phu ấy. Chi thấy hai người giữa lúc chia ra hợp lại ắt đều dựa lưng vào nhau, sau đó mới lật người xuất thủ, tư thế rất kỳ diệu. Phùng Tam Bính tuy bị đánh ngã lăn dưới đất, này giờ vẫn không phục, cho rằng nếu mình không phải tuổi già có bệnh, phế bỏ công phu đã lâu thì vẫn có thể liều mạng một phen với họ, nhưng lúc ấy nhìn thấy bất giác trong bụng khen thầm, biết người bên mình cho dù là lúc còn trẻ, tất cả những người trong sảnh liên thủ cũng không đỡ nổi mười chiêu hợp kích của họ.

Chiêu pháp trên quả chùy của Hồ Đại cô chỉ rất thô thiển, nhưng sức lớn chiêu nặng, không phải một lúc, trên mặt bà ta vẫn chưa thấy có mồ hôi, Tường Ngọc Như và Lang Thiên hai người thì trên lưng đã ướt đẫm mồ hôi. Tường Ngọc Như rầu rĩ hỏi "Sư huynh, người này lai lịch thế nào, sử dụng công phu gì thế?".

Nàng trước nay tin tưởng sư huynh, mà Lang Thiên quả thật cũng kiến văn rộng rãi, nhưng cũng không nhận ra bộ chùy pháp này. Cũng là vì trên giang hồ vốn không có quả chùy nào nặng như thế, chiêu thức như thế nếu không phải có thần lực trời sinh thêm sự khổ luyện hậu thiên thì tuyệt nhiên không ai có thể thi triển.

Chớp mắt lại qua vài mươi chiêu, Lang Thiên sức nghĩ ra "Sư

muội, bà ta không phải dùng chùy pháp, bà ta là dùng... đao pháp".

Câu ấy của y không nói hết sự kỳ diệu, nhưng trong sảnh đường không ít người tinh mắt, nhìn kỹ mới biết lời Lang Thiên quả nhiên không sai, cái người đàn bà kia dùng là một bộ đao pháp! Đao pháp tuy lấy dữ tợn lợi hại mạnh mẽ mau lẹ làm cao, nhưng đúng là quả thật chưa có ai dùng chùy sử dụng. Đại Quan đao của Dư lão nhân đã tính là nặng, nhưng quả chùy này so với Đại Quan đao còn nặng đâu chỉ gấp đôi. Đột nhiên Lang Thiên la hoảng một tiếng "Đây là Đồ đao trong đao pháp của Đồ môn, dừng lại đã, người với Đồ môn có quan hệ gì?".

Đồ Dao môn nhiều đời phát triển ở một dải Hà Bắc, Sơn Tây, về sau thế lực tràn ra Quan ngoại, tiếng tăm lừng lẫy trong khoảng Bạch Sơn Hắc Thủy, thực lực hùng mạnh không kém gì Đông Mật ở Trung nguyên. Thế lực của Đông Mật trước nay chưa ra khỏi cửa quan, quả thật có quan hệ với Đồ Dao môn.

Người đàn bà kia cũng không ngờ đối phương nhận ra lai lịch của mình, khuôn mặt sa sầm "Không sai, cha ta họ Đồ!".

Lang Thiên đã dùng sức một đao hất bóng chùy đổ tới, kêu lớn "Dừng tay!". Y này giờ vốn tránh chạm vào quả chùy của đối phương, lúc ấy một chùm tia lửa bắn ra, y trên tay tê rần, lưỡi đao đã bị quần mép, có hai cái răng cửa bị gãy bay ra, nhưng Lang Thiên và Tường Ngọc Như đã nhân cơ hội bằng người lùi ra. Lùi ra xong, Tường Ngọc Như không ngừng thở dốc. Lang Thiên về mặt âm trầm liên tiếp thay đổi, điều hòa hơi thở xong nói "Nếu bà đúng là người của Đồ Dao môn, thì chuyện chúng ta hôm nay vẫn có thể thương lượng".

Hồ Đại cô dùng chùy hỏi "Thương lượng cái gì?".

Lang Thiên ngẫm nghĩ, chợt giẫm chân một cái "Được, có người của Đồ Dao môn ở đây, nể mặt Đồ Lão đạo bà tử, chuyện giữa Đông Mật bọn ta với thôn Thất Gia cứ bỏ qua đi".

Nói xong y lập tức nắm tay Tường Ngọc Như, hai người bay lui ra khỏi cửa. Người của trang Vũ Hầu ngoài cửa còn gọi "Lang đại hiệp, vậy chuyện của trang bọn ta ...".

Lang Thiên vung tay một cái, tức giận nói "Không quản nữa, con mẹ nó, không quản nữa!".

Chương 8.

Người đàn bà hết thức

Một làn khói bếp từ nóc nhà ở thôn Thất Gia xa xa bốc lên, lúc bình thời không để ý, lúc ấy nhìn thấy, chỉ cảm thấy yên ổn làm sao. Tiểu Trĩ ngồi ở hòn núi sau thôn Thất Gia, nhìn làn khói bếp ấy, trong lòng có một cảm xúc ấm áp.

Trong núi hơi mù buổi chiều đã bắt đầu bốc lên, người nằm trên bãi cỏ bên cạnh nó là người đàn bà xấu xí - cũng là kỳ nữ quê Hà Gian Hồ Đại cô. Bà ta nằm yên, trên mặt không biểu lộ vẻ gì, ánh mặt trời còn sót rưới lên mặt bà ta, tô lên diện mạo xấu xí của bà ta một lớp màu vàng. Dáng vẻ của bà ta cũng không giống lúc bình thời, có một sự yên tĩnh không sao nói ra hết. Tiểu Trĩ

ngắn ra nhìn bà ta, chỉ thấy trong giây phút ấy, bà ta rất đẹp - không phải là tô điểm vẽ vời. Tiểu Trĩ cảm thấy bà ta quả thật rất đẹp.

Cái đẹp trên đời có thể có hàng ngàn hàng vạn loại - về hình thể, về trang phục, về dung mạo. Tiểu Trĩ lúc nhỏ sống ở Trường An, có thể nói là đã nhìn thấy nhiều, mẹ của nó cũng có thể nói là một người đẹp, đã đẹp càng lại đẹp. Nhưng Tiểu Trĩ lần đầu tiên nhìn thấy cái đẹp yên tĩnh nơi Hồ Đại cô. Thân hình to béo của bà ta nằm soãi ra rất thoải mái, nhưng chính là trong sự nghỉ ngơi ấy, Tiểu Trĩ cũng cảm nhận được một sức sống nguyên thủy không sao che giấu trong người bà ta toát ra. Loại sức sống nguyên sinh, bàng bạc như thế, trong đời Tiểu Trĩ chưa từng nhìn thấy. Cha nó thì sức sống trong người bền chắc mạnh mẽ, cũng gây gò cứng cỏi, mẹ là Bùi Hồng Linh lại giữ chặt một biểu hiện ôn nhu mầu tía trong cuộc đời nàng, nhưng phần giáo dưỡng hậu thiên trong đó dường như rất nhiều, Tiểu Trĩ vẫn là lần đầu nhìn thấy sức sống nguyên thủy, thuần phác và đẹp dễ như thế ở cái lỗ chân lông to tướng ấy. Dường như Hồ Đại cô nhận ra ánh mắt tán thưởng của nó, tuy bà ta cũng không nói rõ được, nhưng bà ta biết đây là một người đàn ông tán thưởng mình. Trong cuộc đời này, đây là lần đầu tiên có một người đàn ông tán thưởng mình. Nghĩ tới đó, Hồ Đại cô bất giác bên khóe môi thoáng nét cười. Sau trận đánh ở từ đường hôm ấy, người thôn Thất Gia đã thay đổi cách nhìn khinh miệt trước kia đối với bà ta, chuyển qua kính sợ. Thật ra Hồ Đại cô thuần phác, tuy bà ta không cảm giận lối xử sự của họ với bà ta ngày trước, nhưng bà ta cũng chẳng lạ lùng gì sự kính sợ. Không biết vì sao sự tán thưởng trong ánh mắt trong veo của đứa nhỏ này lại gột đi khá nhiều nỗi lạnh lẽo nơi một người đàn bà xấu xí trải qua cuộc đời này suốt bấy nhiêu năm, một nỗi ám áp dâng lên trong lòng, cảm thấy - mặt trời thật là đẹp, núi non thật là đẹp, cuộc sống này cũng thật là đẹp.

Tiểu Trĩ là ngẫu nhiên gặp Hồ Đại cô ở hòn núi sau thôn. Nó

đối với bà ta đây lòng kính phục, bất giác im lặng ngồi xuống cạnh chỗ bà ta nằm. Chuyện ở từ đường đã qua hai ngày, tiếng vang trong thôn chưa tắt. Hồ Đại cô trên miệng cắn cắn một cọng cỏ, thưởng thức một chút vị ngọt của cỏ tươi. Tuy hai người không nói gì, nhưng Tiểu Trĩ cảm thấy hai người đã thành bạn bè. Chỉ thấy nó cười, lấy ngón tay nhỏ khều khều để hài vãi xanh của Hồ Đại cô, nói "Chân bà to thật". Trong giọng nói của nó có vẻ đùa giỡn lại có vẻ hâm mộ, Hồ Đại cô rất dịu dàng lắng nghe nó khen ngợi, mặt tươi cười.

Thấy bà ta cười, Tiểu Trĩ cũng bớt câu nệ cẩn thận, kéo cánh tay bà ta nói "Đại cô, bà thật là ... dũng cảm". Thật ra bắt đầu từ hôm ở từ đường, nó đã muốn tìm cơ hội để nói câu ấy với Hồ Đại cô. Cũng không để làm gì cả, chỉ để bày tỏ sự kính phục ngưỡng mộ của một đứa trẻ con. Dưới sự khen ngợi của một đứa trẻ ngây thơ, Hồ Đại cô chỉ cảm thấy thoải mái như cả thôn tới cảm kích. Nụ cười khó có được hiện ra trên mặt "Người cũng rất dũng cảm mà. Hôm ấy người đàn bà kia định dùng đinh đâm vào mắt Phùng lão đầu, ta thấy người và Ngũ Thặng nhi xông vào". Bà ta vỗ vỗ cổ tay mềm mại nhỏ nhắn của Tiểu Trĩ "Người tính ra đúng là đàn ông. Trước đây ta coi thường người, cho là từ trên thành xuống, ngoài việc không nhéo ư ư chíp chíp thì không biết cái gì. Người ... thật không kém!". Đó là lời đánh giá cao nhất của bà ta đối với người khác, những lời quá đáng thì bà ta cảm thấy xấu hổ khi nói ra.

Không ngờ Tiểu Trĩ lại đỏ mặt "Tôi có lúc cũng không nhéo, cũng... ư ư chíp chíp". Trên mặt nó có vẻ rất áy náy, Hồ Đại cô quay mặt qua, ngẩn ra nhìn nó suốt nửa buổi, nhìn tới mức ngẩn ra. Chợt thấy bà ta ngồi bật dậy, Tiểu Trĩ hoảng sợ nhảy dựng lên, không biết đã xúc phạm bà ta chuyện gì, thì thấy bà ta dùng đôi môi dày hôn mạnh vào mặt nó một cái. Tiểu Trĩ đỏ bừng mặt, bèn thật sự "ư ư chíp chíp" rúc vào dưới nách Hồ Đại cô. Hồ Đại cô trong nhiều năm khó mà được cười lớn như thế, nói "Trẻ con, đúng là trẻ

con. Ngũ Thặng nhi nói không sai, người đúng là một con dê con". Nói xong nhớ lại câu hát của Ngũ Thặng nhi hôm trước, bất giác bật cười hát "Con dê con, xinh xinh xinh, chưa bị nắng nóng đốt trên mình ...". Giọng bà ta không hay, nhưng giọng thô thô khào khào ấy cất lên, Tiểu Trĩ lại thấy không kém gì giọng dịu dàng của mẹ Bùi Hồng Linh lúc gọi nó. Nó giống như trả đũa bèn hà hơi cho Hồ Đại cô nhột, nhất thời một người lớn một đứa nhỏ âm ỉ túm tụm vào một chỗ ...

Suốt nửa buổi, Tiểu Trĩ mới ngồi lên nói "Ngũ Thặng nhi cũng rất dũng cảm mà". Hồ Đại cô sắc mặt liền sa sầm, nhưng có lẽ bị Tiểu Trĩ ảnh hưởng, lập tức chuyển qua tươi cười nói "Thằng nhỏ ấy, cũng không kém". Sau đó bà ta thấy Tiểu Trĩ cứ nhìn chằm chằm vào mặt mình, cổ họng động đậy một lúc như muốn nói gì đó, bất giác nói "Người muốn nói gì?".

Tiểu Trĩ lại đỏ mặt, bình sinh nó không quen trách móc người khác, đây là lần đầu tiên, chưa mở miệng đã đỏ mặt trước "Vậy tại sao bà còn đánh nó hung dữ như thế? Nó là trẻ con, nhưng cũng có sự tôn nghiêm, cũng có thể diện chứ". Nó nói ra câu ấy xong, dường như nhổ ra được một cục xương mắc trong cổ. Hồ Đại cô kinh ngạc, hồi lâu mới nói "Người không biết đâu". Nói xong bà ta thở dài, nhìn lên đám mây trắng dần dần khuất đi trên trời, nói "Ta kể cho người nghe một chuyện. Lúc ta vừa lấy chồng ở thôn Thất Gia, thật ra không phải là tình nguyện. Nhà ta họ Đỗ, chắc người biết rồi, nhưng ta không phải họ Đỗ". Nói xong bà ta tức tối nhổ cọng cỏ trong miệng ra, giống như tức giận ai đó "Ta họ Hồ, ta theo họ của mẹ ta, dù sao ta cũng không phải họ Đỗ". Tiểu Trĩ nhìn thần sắc của bà ta, hạ giọng hỏi "Bà hận cha bà à?".

Hồ Đại cô lại ngẩn ra, thất thần suốt nửa buổi mới nói "Hận à? Không hận à? Có thể không hận à? Ông ta và mẹ ta sinh ra ta xong thì cứ lưu lạc ở ngoài, nói là xông pha giang hồ. Mẹ ta vì ông ta mà hận không khóc được cho mù luôn. Ông ta lại rất vui vẻ đặc

tội với đại dịch, có lần nào trở về mà không mang phiền phức theo đâu? Ông già ta là người còn xấu nét hơn cả ta, xử sự với người trong Đồ Đạo môn cũng không tốt, với Lão Đạo bà tử cũng không hòa thuận, nên toàn bộ Đồ Đạo môn dời ra Quan ngoại, chỉ có nhà ta còn ở lại phủ Hà Gian. Từ lúc ta còn nhỏ ông ta đã không nuôi dưỡng như một đứa con gái, mà dạy ta luyện võ, dạy ta đứng tấn trên cọc, dạy ta sử dụng chùy lớn. Lò rèn của nhà ta, bắt đầu từ năm ta mười ba tuổi là do ta chi trì rồi". Nói xong bà ta thở dài "Chuyện đó ta cũng không oán, nhưng Tiểu Tri nhi, người còn nhỏ, không biết cái khổ của một đứa con gái, nhất là - xấu gái".

Tiểu Tri nói chen vào "Bà không xấu". Hồ Đại cô bất giác phì cười "Tiếc là lúc bấy giờ ta không gặp người, chứ nếu gặp người, thật khó mà có được một người nói ta không xấu, thì sợ gì người nhỏ hơn ta mười tuổi, ta phải làm con dâu nuôi từ nhỏ cũng tìm người tới cưới rồi - Vốn ta cũng không phải không lấy được chồng, người xấu gái hơn ta cũng có, nhưng cha ta không nuôi dưỡng ta như một đứa con gái từ nhỏ, nào là thêu thùa ư, may vá ư, ta đều không biết ... ". Nói tới đó trên mặt bà ta lộ ra một dáng vẻ hậm mộ, tuy chỉ là thoáng qua, bà ta lấy sự kiêu ngạo của một đứa con gái nhỏ tỏ ra coi thường tất cả những công việc của phụ nữ mà bà ta không làm được, nhưng từ trong lòng mà nói thì bà ta hậm mộ.

"Vậy là một phen lơ dềnh, ta lại cứ thế lơ dềnh đến hai mươi lăm tuổi. Cho đến một hôm cha ta mừng rỡ như điên trở về, nói đã tìm được nhà chồng cho ta, chính là ở thôn Thất Gia này. Cũng từ đó ta mới gặp ... ", trên mặt bà ta lộ ra nét vừa yêu vừa hận "Chính là con ma chết dẫm Lộ Thanh Sở. Cha ta nói một tiếng muốn gả ta, bất kể ta rời khỏi mẹ ta được hay không, cứ thế mang ta đi. Ta rất mau lệ hiết được, vốn là lúc ông ta gặp nguy hiểm, có một Dư lão đầu gì đó mà thôn này ai cũng kính ngưỡng cứu mạng cho ông ta, ông ta muốn báo đáp người ta mà không tìm được cơ hội, bèn đưa ta tới. Hai người đàn ông bọn họ bàn tính đời này kiếp này của

ta là như thế, muốn ta lấy Lộ Thanh Sở. Lộ Thanh Sở đương nhiên không dám không nghe lời Dư thúc thúc của y, ta ... tuy chuyện gì cũng tranh cãi với cha ta, nhưng trong đại sự ta vẫn chưa bao giờ làm trái ý ông ta. Lúc ta vừa gặp người đàn ông ấy, cảm thấy, cũng còn ... thôi đi". Nói tới đó trên mặt bà ta hiện ra một chút đáng vẻ ngây ngất "Không biết người khác nói thế nào, dù sao ta cũng cảm thấy y đẹp trai, là loại đàn ông trời sinh làm người ta lóa mắt. Da của y mới trắng làm sao". Thần thái của bà ta dường như đều đã trượt sâu vào ký ức, người đàn ông ấy, cuộc tình đầu ấy, đoạn nhân duyên ấy ... , nghĩ tới đó hai hàng nước mắt từ mặt bà ta lăn xuống. "Ngũ quan của y cũng đoan chính, ta biết rằng lấy một người như thế cũng không phải là ủy khuất. Dư lão nhân nhận ra công phu của ta, y không nói ra, nhưng dường như rất yên tâm về ta. Ta biết, họ nghĩ nếu ta trở thành người thôn Thất Gia, sau khi y trăm tuổi rồi, bấy nhiêu già trẻ đàn bà trẻ con, nếu bị khinh khi hà hiếp, cũng không đến nỗi không có ai lo lắng không có ai ngó ngàng. Quả thật nếu Lộ Thanh Sở kia đối xử với ta hơi tốt một chút, thì ta cũng chịu. Đàn bà mà - ta cũng là một người đàn bà - lấy được chồng là tính chuyện suốt đời suốt kiếp. Sống làm người nhà họ Lộ y, chết làm ma nhà họ Lộ y, nếu trong nhà y xảy ra chuyện gì, thì vì y mà chảy tới giọt máu cuối cùng ta cũng tình nguyện. Nhưng y ... lúc kết hôn còn tử tế, sau khi kết hôn một tháng thì y ra đi, nói là đi làm ăn. Từ đó trở đi cho dù trở về thăm mẹ, y cũng chỉ được vài ngày, cũng chỉ đặt thêm một cái giường trong nhà mẹ y, không bao giờ bước vào phòng ta. - Làm ăn, có việc làm ăn nào mà bận rộn tới như thế? Nghĩ xem, nhà y, ruộng vườn bếp núc, có chuyện gì mà không phải ta làm chứ? Ta mưu đồ gì ở y? Y trên có bà mẹ mù, dưới có một bảy ba đứa em trai thì hai đứa ngốc nghếch, còn lại một đứa thì cà lăm, nói gì cũng không rõ ràng, còn phải nuôi một ông chú, vợ trước của y chết đi còn để lại một đứa con. Ta bận trong bận ngoài để mưu đồ cái gì? Không phải để mưu đồ con

người y sao? Nhưng y ... chê ta xấu". Có lẽ đã quá lâu bà ta không có cơ hội để nói ra, hôm nay trước mặt đứa nhỏ này bất giác nói ra hết. Chỉ thấy nước mắt từng giọt từng giọt lăn trên khuôn mặt đen đúa to bè của bà ta "Ta nói: Lộ Thanh Sở, người cho ta sinh một đứa con đi, chỉ cần sinh được con thì người suốt đời không trở về, ở ngoài nuôi gái cũng được, nhưng cả chuyện ấy y cũng không cho ta. Ta vốn cũng không đối xử không tốt với Ngũ Thặng nhi, nhưng thằng nhãi ấy, người cứ hỏi nó xem, từ lúc ta vào cửa đã gọi ta một tiếng mẹ nào chưa? Cũng không biết người trong thôn nói với nó những gì, trồng cây độc trong lòng nó, tóm lại cho rằng mẹ kế sẽ không nuôi nó như người, nhất định sẽ xử tệ với nó. Một hai năm đầu ta còn tốt với nó, nhưng ta trong lòng bức bối, nếu phát tác lên người khác thì mọi người đều tới nói chuyện với ta. Ta nổi giận trút giận lên Ngũ Thặng nhi thì không ai nói gì ta, giống như chuyện đó đúng như họ đã dự liệu. Ta một thân khí lực không dùng hết, chồng lại không về, ta không trút lên nó thì trút lên ai?".

Tiểu Trĩ im lặng lắng nghe, chỉ thấy mới rồi mây trên trời còn nhờ nắng chiếu còn sót làm thành ráng chiếu, sau khi nắng tắt dần dần biến thành màu xanh xám. Nếu như - nếu như phải đi ánh sáng rực rỡ Hồ Đại cô rút chùy nộ kích trong từ đường hôm trước, thì rốt lại chỉ còn là kiếp người dang dở, không thể giã giũa, tuyệt vọng cực điểm. "Tính nết của ta bị mọi người làm hỏng, lúc nhỏ ta cũng không như thế, nhưng từ nhỏ ta đã không biết cư xử với mọi người thế nào. Ta mà chơi đùa với bọn con gái khác thì chúng cười ta, bọn con trai cũng cười ta. Ta lấy chồng ở thôn này, người đừng thấy hiện tại họ cảm kích ta, người cứ hỏi họ xem trước đây có ai từng nói chuyện với ta một lúc không? Nếu có nói, cũng là lời châm chọc chế nhạo thôi".

Hồ Đại cô trên mặt chợt hiện ra vẻ giận dữ "Người đừng thấy hôm trước họ trong từ đường đáng thương như thế, nhưng bọn người đáng thương vô dụng ấy một khi có cơ hội thì họ cũng sẽ

giơ móng vuốt ra cào cấu vào tim vào thịt người đấy. Cho dù hiện tại ta ra tay giúp họ một phen, nhưng trở đi trong mắt họ ta vẫn chỉ là một người ngoài - một người ngoài, chuyện đó thì suốt đời không thay đổi đâu".

Mây trên trời đã có màu xanh đen. Tiểu Trĩ trong lòng dâng lên một niềm tuyệt vọng. Nó từ nhỏ đã cô độc, nó hiểu được sự tuyệt vọng lẻ loi méo mó ấy. Cho nên tuy nó còn nhỏ, không hiểu được tất cả những lời Hồ Đại cô nói, nhưng trong lòng cũng dâng lên một sự thông cảm cùng phận thương nhau. Khuôn mặt Hồ Đại cô không biết vì bóng mây hay vì cái gì khác cũng nổi lên một tia xám xanh - màu xám xanh mà suốt cuộc đời này bà ta không cam tâm. Bà ta vốn có thể có được một cuộc sống tươi đẹp hơn nhiều người, nhưng số phận cơ hồ đã quyết định phải sắp xếp cho bà ta một cuộc đời xám xanh.

Chỉ thấy Hồ Đại cô thân hình dường như co lại, châm lửa đốt thuốc, hung dữ rít một hơi, thở dài nói "Ta không nên nói những chuyện ấy với thằng nhỏ nhà người. Tóm lại đó là số phận, đó chính là số phận".

Chương 9.

So

chữ

Ngũ Thặng nhi, Bành Tiểu Hồ, Lưu Tuấn nhi mắt không hề chớp nhìn Tiểu Trĩ ăn hết quả dưa thơm, cười nói "Tiểu Trĩ, dưa thì người đã ăn rồi, chuyện bọn ta cầu ngàn vạn lần người phải đáp ứng đấy".

Tiểu Trĩ thờ dài nói "Văn không có hạng nhất, võ không có hạng hai, chuyện này có gì hay mà so".

Ngũ Thặng nhi liền nói "Tiểu Trĩ, trang Vũ Hưu họ coi thường thôn Thất Gia bọn ta không có người, đấu võ thua rồi, lại muốn giờ trò hoa dạng vẻ văn. Không phải họ đã có một người thi đỗ Minh kinh, làm quan ở phủ Tương Dương sao? Có gì cao cường đâu! Mà lại nói ra

miệng rằng không nói chuyện thi thư các người không có người, mà chỉ e cả thôn Thất Gia các người cũng không lấy đâu ra một người viết chữ cho đẹp - đó không phải có ý khiêu khích à? Tiểu Trĩ, ta nghe Tam gia nói chữ người viết rất đẹp, người cứ thay bọn ta tỷ thí với họ, đề nén đề nén bọn rùa con rùa cháu trang Vũ Hân, giúp bọn ta hả giận một phen có được không vậy?".

Bành Tiểu Hồ còn sợ Tiểu Trĩ không đáp ứng, vỗ ngực nói "Nếu người đáp ứng, trở đi ta sẽ hái trộm dưa đem tới cho người ăn, bảo đảm người ăn đến hết mùa hè".

Nguyên là người trước ở thôn Thất Gia vì đau lòng chuyện thương tật tàn phế, rất tin câu cổ huấn "Cây to rước gió, kiếm sắc dễ gãy", bọn hậu sinh trong thôn từ khi sinh ra là không cho luyện tập võ nghệ thật giỏi, chỉ để thân thể khỏe mạnh mà thôi, cũng không theo nghiệp văn, chỉ cần biết chữ, nên ngay cả một trường tư thực đường hoàng cũng không có. Lúc ấy đã cách hôm có chuyện ở từ đường nửa tháng. Bọn trẻ con trang Vũ Hân biết về mặt võ nghệ chỉ e không thể bắt người thôn Thất Gia vào khuôn phép, nhưng nuốt không trôi nổi giận kia, bèn đặt ra câu chuyện ấy, chế nhạo thôn Thất Gia không có lấy một người viết chữ đẹp. Bọn trẻ con thôn Thất Gia tuy nhỏ nhưng cũng rất thích hơn thua, bàn riêng với nhau, rồi tới nhờ Tiểu Trĩ giúp chúng nó có thể diện phen này. Tiểu Trĩ thì chữ viết rất đẹp, đó là Ấu công luyện tập từ nhỏ, một tay Liễu tự⁶ rất có phong cốt, còn xen lẫn chút ít khí cách sơn thủy của Mễ tự⁷, nên ngay cả cha nó cũng từng khen ngợi. Nó vốn không quen tranh đua với người khác, nhưng lại nể mặt, lại bị chúng dúi cho mấy quả dưa thơm, chỉ còn cách đáp ứng. Cuộc đấu hện vào sáng sớm hôm sau, chỗ ranh giới hai thôn. Thôn Thất Gia có mười mấy đứa trẻ hơn mười tuổi tới, trẻ con trang Vũ Hân cũng tới không ít, đều quyết ý cho thôn Thất Gia lòi cái xấu. Nào ngờ

(6, 7) **Liễu tự, Mễ tự:** tức chữ viết của Liễu Công Quyền thời Đường và Mễ Phát thời Tống, được coi là hai danh gia thư pháp ở Trung Quốc ngày trước.

bọn chúng chọn một đứa viết chữ đẹp tới, ra viết trước, đến phiên Tiểu Trĩ vừa vung bút thì chúng đều kinh ngạc - trẻ con vốn không xác định được chữ khéo vụng đẹp xấu, nhưng một phen so tài thì cảm thấy khoảng cách quá xa, lại thêm dáng vẻ của loại người đọc sách từ nhỏ như Tiểu Trĩ ở đó, đó gọi là Bụng có Thi Thư khí tự tươi, bọn trẻ con trang Vũ Hầu đều biến sắc, bảo người đi gọi một người đọc sách trong thôn chúng nó là Tú tài Ngô Tự tới. Ngô Tự thì nhận ra được chữ xấu hay đẹp, nhìn thấy chữ của Tiểu Trĩ thì thất sắc, không chịu viết nữa. Trang Vũ Hầu lại thua một trận, bọn trẻ con thôn Thất Gia bèn tôn Tiểu Trĩ làm anh hùng rước về. Không ai ngờ rằng vì vụ viết chữ ấy mà dẫn tới một trường tai họa.

Ngô Quang Tổ thấy chữ bọn trẻ con mang về, sừng sốt kêu lên một tiếng "Thôn Thất Gia làm sao có người viết được chữ thế này! Nhất định là người ở ngoài tới". Câu nói ấy cũng truyền tới tai Đông Mật.

Đêm ấy trời tối om, Tiểu Trĩ vì buổi chiều tìm Ngũ Thặng nhi chơi đùa mà không gặp, nghe bà nó nói nó bị Phùng Tam gia gọi tới từ đường, bèn nhân bóng tối mò vào từ đường. Nó sợ làm kinh động Phùng Tam gia nên rất nhẹ tay nhẹ chân. Trong đại sảnh của từ đường có một đĩa đèn vàng vọt, hắt ra mấy cái bóng người mờ mờ, những người ngồi dường như đều là người già trong thôn, Ngũ Thặng nhi và Bành Tiểu Hồ đang đứng dưới đất thưa bẩm. Chỉ nghe Phùng Tam Bính nói "Các người xúi giục Tiểu Trĩ so chữ với người ta à?".

Bành Tiểu Hồ cười nói "Chứ không phải sao! Phải nói Tiểu Trĩ viết chữ đúng là đẹp, lúc viết cổ tay không hề run một cái, tôi thấy nó gầy gò, cho rằng nó không có sức lực, nhưng sức cổ tay của nó đúng là đầy đủ, làm bọn trẻ con trang Vũ Hầu chết đứng tại

chỗ... ". Nó còn hào hứng định nói tiếp, Phùng Tam Bính đã dùng sức dẫn cây trượng một cái, giận dữ nói "Bậy bạ, bậy bạ, trường tai họa này là do các người gây ra, để xem sẽ kết thúc thế nào!".

Bành Tiểu Hồ chưa bao giờ thấy Phùng Tam gia giận dữ như thế, chỉ thấy y tức giận tới mức môi run bắn bật, bất giác sợ xanh mặt. Ngũ Thặng nhi còn định phân bua, chỉ thấy Phùng Tam Bính run cầm cập cầm lấy một tờ giấy trên cái bàn bên cạnh lên, quát khê "Các người có biết đây là cái gì không?".

Ngũ Thặng nhi kinh ngạc, Phùng Tam gia cười nhạt nói "Đây là một tờ giấy đòi mạng! Người cho rằng mẹ con Tiểu Trĩ vì sao mà tới đây? Đó là vì có người tìm họ, truy sát tìm tới thôn chúng ta, các người còn xúi giục nó ra mặt. Hiện tại người của Đông Mật biết rồi, xem người nói thế nào?".

Ngũ Thặng nhi cũng không ngờ có chuyện nghiêm trọng như thế, run lên nói "Vậy thì sao, họ biết rồi thì sao? Không phải hôm trước người của Đông Mật đã thua, muốn phải tay rồi à?".

Phùng Tam Bính cười ha hả nói "Người cho rằng Đông Mật là dễ coi thường à? Bọn họ hôm ấy nói ra thì cũng chưa thua, thật ra là nể mặt Đồ Dao môn mới bỏ luôn chuyện ấy không quản nữa. Những môn phái mà trước nay Đông Mật họ không muốn dây vào cũng chỉ có hai ba phái, nhưng cũng không phải là sợ, nhất là đến lúc liên quan tới việc sống chết mất còn của họ. Ta cũng không biết người đàn bà họ Bùi kia và Tiểu Trĩ lai lịch ra sao, hôm nay ta mới về tới nhà thì thấy phong thư này đặt trên bàn. Ta đặc biệt tới hỏi Lộ A bà, mới biết người đàn bà ấy vốn không phải là họ hàng bên ngoại gì của bà ta cả, mà là do Dư gia gia của người ngấm ngấm đưa tới giấu trong thôn chúng ta. Các người làm bậy một phen như thế, có thể làm hỏng đại sự của Dư gia gia người rồi". Lời ấy của y xem ra giống như nói với Ngũ Thặng nhi, nhưng thật ra là giải thích tiền nhân hậu quả cho bọn anh em già có mặt ở đó. Chỉ thấy y thờ dài một tiếng, rẩy rẩy tờ giấy trong tay, từng chữ từng chữ đọc lên:

"Đồ nữ hiệp thôn Thất Gia dưới tòa soi xét:

Nửa tháng trước tháng thốt gặp nhau, được biết tuyệt nghệ đại thiết chùy, thụ giáo rất nhiều.

Bản môn và Đồ Dao môn trước nay giao hảo, thật không muốn vì chuyện ở xóm làng mà đẩy đôi bên vào thế trở mặt với nhau, nên hôm trước hai Hộ pháp quay người lui ngay, chuyện thôn Thất Gia từ đây bỏ qua, chút ít thành ý, đặc biệt kính cẩn đệ đạt.

Duy gần đây được tin có người đàn bà ở Trường An là Bùi Mỗ dất con tới trốn tránh trong quý thôn, hai người ấy rất có quan hệ với bản môn, lệnh của Tổng đường là gặp thì bắt ngay. Nhưng nghĩ thôn Thất Gia có hiệp giá của bà tạm ở, không dám khinh suất xâm phạm, còn mong đuổi ngay hai người ấy ra khỏi thôn trước giờ Tý đêm nay, thì quả thật là điều may mắn của bản môn. Đặc biệt đệ đạt, muôn ngàn lần mong được cúi xuống ứng thuận cho".

Những người có mặt đều là Phùng Tam Bính tháng thốt gọi tới, vốn vẫn chưa biết đầu đuôi chuyện này, đến lúc ấy mới hiểu rõ. Lưu lão nhân thở dài nói "Lời lẽ cũng khách khí lắm chứ".

Một ông già ngồi bên cạnh lại thở dài nói "Cũng kiên quyết lắm". Mấy ông già có mặt người nhìn ta, ta nhìn người, nhất thời không nói gì được. Chỉ nghe Phùng Tam Bính thở dài nói "Lão cục chủ năm xưa cũng ném mùi thất bại từ Đông Mật, tại sao còn muốn lôi kéo chuyện này vào mình?". Y chỉ khê thở dài một tiếng, mấy ông già có mặt đã biết y đã có thái độ rõ ràng, quả thật không muốn vì mẹ con Bùi Hồng Linh mà lại bị Đông Mật làm khó lần nữa. Họ đều là người đã già đã mồi, một trận đánh trong tù đường hôm trước đã đốt sạch ngạo khí huyết tính năm xưa. Nhưng Dư lão

nhân cũng có ơn lớn với thôn Thất Gia, nếu cứ như thế đem mẹ con họ giao ra thì có thể trước mặt y không bàn giao được. Người người ngó mặt nhìn nhau, nhất thời không nói nên lời.

Tiểu Trĩ ngoài cửa sổ đã nghe rõ nguyên lai sự tình có quan hệ với mẹ con mình, trong lòng bàng hoàng, bất giác chân đứng không vững, tảng đá dưới chân trượt đi, vang lên tiếng động. Phùng Tam Bính trong cửa đã hỏi "Ai?".

Tiểu Trĩ chỉ còn cách buông tay bước vào. Phùng Tam Bính nhìn thấy là nó, ánh mắt sau lúc xấu hổ cũng trở thành nhu hòa "A, là Tiểu Trĩ. Sao, sao ngươi cũng tới đây?". Y cho rằng Bùi Hồng Linh nghe được phong thanh, sai nó tới thăm dò tin tức. Tiểu Trĩ nói "Tôi là tới tìm Ngũ Thặng nhi".

Phùng Tam Bính nói "Ra là thế. Cũng hay, ngươi đã tới đây, nghỉ chắc cũng nghe thấy rồi. Vậy thế này, ngươi mời mẹ ngươi tới một lúc, nói bọn ta có chuyện muốn bàn".

Tiểu Trĩ lo lắng nhúc nhích chân, trong lòng cũng không biết làm sao báo cái tin xấu này với mẹ. Phùng Tam Bính nhìn nó cười nói "Đi mau đi, đi mau đi". Y ngẩng đầu nhìn nhìn sắc trời, giống như đang đoán hiện tại đã là mấy giờ. Không biết vì sao, Tiểu Trĩ nhìn thấy vẻ tươi cười trên mặt y lại cảm thấy có một phần giả trá. Nó trong lòng chợt giận sôi lên, không nói câu nào, quay người bước đi. Nó vừa ra khỏi cửa Lưu lão nhân đã thăm dò "Tam ca mời người đàn bà họ Bùi kia tới, nhưng mà ... ". Y chưa nói tiếp, Phùng Tam Bính đã thờ dãi nói "Không bảo họ đi, thì chúng ta lấy gì bàn giao với Đông Mật? Mà chuyện này liên quan tới tính mạng một trăm hai mươi mấy người trong cả thôn".

Lưu lão nhân còn muốn nói nữa "Nhưng mà ... ".

Phùng Tam Bính đã nói ngay "Cho dù chúng ta hết sức bảo vệ, thì tình hình hôm trước ngươi cũng thấy rồi, chẳng qua mất thêm vài cái mạng người mà thôi. Dưới cái tổ rơi làm sao còn quả trứng lành? Họ vẫn không trốn thoát một phen kiếp nạn này đâu".

Lưu lão nhân biết y nói rất có đạo lý, nhưng trong lòng không biết vì sao lại nhớ lại những ngày tháng ruổi ngựa giang hồ, bất kể lợi hại lúc trước. Lúc ấy tuổi trẻ khí hăng, chỉ kể tới chuyện mình nên làm và chẳng nên làm, có bao giờ cân nhắc nặng nhẹ đâu? Y không trả lời được, nhất thời chỉ nghe tiếng bước chân nhẹ nhàng ngoài cửa, lại là mẹ con Bùi Hồng Linh tới. Nàng vừa vào tới, trong đại sảnh nhất thời yên tĩnh, Phùng Tam Bính muốn mở miệng nhưng cũng không biết phải nói thế nào. Vẫn là Bùi Hồng Linh thấy họ không nói được ra lời, cất lời nói trước "Mấy vị lão nhân gia, về đại thể sự tình thì Tiểu Trĩ đã nói với ta rồi". Nói xong nàng thở dài một tiếng "Cũng là oan nghiệt kiếp trước, các vị không cần lo buồn, mẹ con ta thu xếp rồi đi là được".

Phùng Tam Bính thở dài, còn muốn giải thích. Bùi Hồng Linh quen nhìn thấy tình đời ảm lạnh, chỉ mỉm cười, lấy trong tay áo ra ba nén bạc nhẹ nhàng đặt xuống bàn, nói "Quấy rầy quá lâu, chút ít để tỏ ý cảm tạ". Nói xong dặt tay Tiểu Trĩ, quay người bước ra. Lúc nàng tới đã thu xếp một cái bao phục nhỏ, thật ra trong lòng cũng biết cả cái bao phục nhỏ ấy thật ra cũng không cần thu xếp, vì họ đã không có ngày sau rồi. Nhưng nàng gần đây liên tiếp gặp biến cố, cho dù phải chết, cũng muốn được chết cho thung dung tùy ý một chút. Chợt coi chết như về - nàng nhớ tới một câu văn cổ - chính là một loại như về như thế đấy. Nàng dùng một bước chân nhẹ nhàng mau lẹ như về nhà dắt Tiểu Trĩ đi, rất mau lẹ ra khỏi cửa đại sảnh đến Thổ Cốc, trong lòng than thầm: thế này cũng tốt, thế này mẹ con họ có thể sẽ rất mau lẹ được gặp lại Tiêu Dư Tranh, bên kia, tóm lại có đúng là một thế giới cực lạc không buồn không vui không? Kiếp này họ chưa từng làm hại ai, cũng xứng đáng được hưởng một sự nghỉ ngơi ngọt ngào vĩnh viễn rồi. Lúc ấy, Ngũ Thặng nhi sau lưng chợt kêu lên "Tiểu Trĩ...".

Tiểu Trĩ vừa quay lại, thì Ngũ Thặng nhi đã sấn tới trước mặt Phùng Tam gia của nó quỳ xuống, khóc nói "Tam thúc gia, người

để họ đi như thế thì họ sẽ mất mạng thôi. Họ là người Dư gia gia đưa tới mà, tuy không cùng họ, nhưng cũng là chí thân".

Phùng Tam Bính không lên tiếng, Ngũ Thặng nhi cứ khóc lóc cầu khẩn. Phùng Tam Bính trên mặt chợt có vẻ tức giận thì thấy Bùi Hồng Linh đã dắt Tiểu Trĩ bước ra khỏi cổng lớn, miệng khẽ đọc "Thôi hết rồi! Gửi hình trên đời được mấy lúc, sao không thả lòng mà ngao du? Sao còn xoắn xang, định đi đâu? - Tiểu Trĩ, trước đây con cứ nói không hiểu, hiện tại con hiểu được mấy câu này là có ý tứ gì rồi đấy". Nàng biết thời gian còn lại của hai mẹ con nàng không có nhiều, lúc ấy nói như thế là khơi thông tâm tư cho Tiểu Trĩ, dùng một cách nhìn khoáng đạt đưa nó đi hết chặng đường cuối cùng trong cuộc đời mà nó vốn không nên chấm dứt. Nàng là mẹ nó, tiếc là không có quyền thế, không có sức mạnh, chỉ có thể làm như thế, chỉ có thể dùng hết chút sức lực cuối cùng cho đứa con đi mà không có sự đau buồn, không có sự sợ sệt, chỉ có một điểm khoáng đạt và hững hờ coi chết như về.

Chương 10.

Ồ lửa

Sợi

trời

đất

Gió đêm bên ngoài rất mát, thổi tới mức người ta tâm thần chợt thanh sáng, nhất là người đang trên nẻo về sống chết. Tiểu Trĩ đã hiểu rõ ý tứ của mẹ, trong lòng đọc đi đọc lại hàng ngàn hàng vạn lần "Thôi hết rồi! Gửi hình trên đời được mấy lúc, sao không thả lòng mà ngao du? Sao còn xốn xang, định đi đâu? Giàu sang ta chẳng muốn, để hương khôn ước ao ...".

Đó là bài *Quy khứ lai từ* của Đào Uyên Minh thời Tấn mà nó đã học thuộc lòng từ khi còn nhỏ, bây giờ nghĩ lại, thể hội hàm ý trong câu chữ, nỗi lo lắng buồn thương phần hận sôi sục trong lòng nó từ từ lắng xuống - té ra những sách cổ ấy là như thế. Người ta có ai không chết? Người hàng trăm hàng ngàn năm

trước cũng từng đối diện với hoàn cảnh giống như của nó mà. Nó chợt hiểu rõ thế nào là tư tưởng và cái đẹp của tư tưởng. Nó biết người viết bài từ ấy không thể trốn thoát việc sống chết, nhưng y lòng dạ từ bi, y dùng một loại tư tưởng đẹp để đưa tới cho người ta một sự nương dựa, dạy họ dùng thái độ nào để đi hết chặng sau cùng trong cuộc đời. Tiểu Trĩ giữa làn gió đêm chợt thấy trên mặt ươn ướt, không biết là tự thương thân vì số phận hay cảm động, sự cảm động nảy sinh vì sức mạnh từ bi ấy của người xưa. Phải rồi - Gửi hình trên đời được mấy lúc, sao không thả lòng mà ngao du?

Cuộc đời này không phải ở chỗ anh gởi thân xác trong vũ trụ được bao lâu, đã nhìn thấy rõ sự ngắn ngủi của nó, tại sao còn phải đau lòng phẫn hận, sao không mở rộng tâm chí, dùng thái độ khoáng đạt cười khẩy mà nhìn một trường sống chết lui tới trong cõi phù sinh? Nó chìm sâu vào một ý nghĩ của tiền nhân hàng ngàn hàng trăm năm trước, bất giác quên luôn hoàn cảnh phẫn hận chờ chết của mình.

Trước mặt chợt có ánh lửa, chỉ một lúc nữa, Bùi Hồng Linh và Tiểu Trĩ đã phải ra tới cửa thôn phía đông. Họ đã đoán được, ra khỏi cửa thôn nhất định sẽ có người của Đông Mật mai phục chờ ra tay. Nhưng lúc ấy chợt có ánh lửa, lúc ánh lửa ấy nhảy nhót tới mắt Tiểu Trĩ, chỉ thấy trước mắt chợt sáng bừng, người đã bước ra khỏi văn cảnh của Đào Uyên Minh. Ánh lửa ấy tuy mờ tối, nhưng lại giống một ánh sáng sự sống luôn luôn nhảy nhót không chịu cam phận, chiếu vào mắt Tiểu Trĩ. Trong lòng nó chợt thấy luyến tiếc, chợt thấy cô phẫn: tại sao, tại sao nó phải cam tâm bước lên con đường chết? Tại sao nó không thể trước khi chết phát ra lời nguyên rủa độc ác nhất với tạo vật, đó là sự phản kháng và chống cự cuối cùng của nó đối với thế giới. Bùi Hồng Linh cảm nhận

được bàn tay của Tiểu Trĩ trong tay mình run run, trong lòng chợt thương cảm, suýt nữa rơi nước mắt.

Ánh lửa phát xuất từ trong một cái rạp nhỏ bỏ hoang ở đầu thôn, trong rạp không chỉ có ánh lửa mà còn từng lúc từng lúc vang lên tiếng sắt thép. Đó vốn là cái lò rèn bỏ hoang trong thôn, vì người thợ rèn già chết rồi, cái lò rèn ấy đã lâu không có người, không biết ai đã nổi lửa, ở trong từng búa từng búa đơn điệu giáng xuống. Âm thanh ấy tuy lẻ loi, nhưng giống như giữa đêm tối nói rõ sự không cam phận của một người đối với số phận. Mẹ con Tiểu Trĩ đi tới trước lò rèn, dưới ánh lửa mờ mờ trong lò, Tiểu Trĩ lại nhìn thấy khuôn mặt to bè xấu xí của Hồ Đại cô, bà ta từng cái từng cái kéo ống bễ trong lò, sau đó lại nhấc quả chùy sắt lớn nặng tới bảy tám mươi cân lên từng nhát từng nhát đập xuống một khối sắt đã nung. Bà ta giống như đang chờ người nào đó, nhìn thấy Tiểu Trĩ đi ngang cửa, chợt lên tiếng "Tiểu Trĩ, vào đây, kéo ống bễ cho ta".

Không biết thế nào, Tiểu Trĩ vừa nhìn thấy người đàn bà này, trong sức sống lại nảy sinh một sự xung động vui mừng. Nếu là lúc bình thời, nó sẽ rất vui mừng xông vào kéo ống bễ giúp bà ta, nhưng hiện tại ... Nó nhìn nhìn lên mặt mẹ, nói khẽ "Đại cô, tôi phải đi. Hai mẹ con tôi có việc, không thể kéo giúp bà được".

Hồ Đại cô không ngẩng mặt lên, quả chùy trong tay bà ta từng nhát từng nhát đập xuống khối sắt đỏ rực "Có việc gì quan trọng hơn rèn sắt chứ? Ta nói cho người biết, rèn sắt là công việc vui vẻ nhất, đáng làm nhất trên đời đây".

Sắc mặt bà ta trầm trầm. Tiểu Trĩ nhìn người bạn này của nó, trong lòng chợt có một nỗi thương tâm. Nó nói "Không, đại cô, tôi phải đi rồi. Trờ đi, bà ... đừng chấp những người chung quanh, họ không đáng gì đâu. Bà ... bà thoải mái trong lòng một chút đi".

Nó nói xong câu ấy, trong mắt đã ươn ướt. Hồ Đại cô không quay lại, nhìn chăm chăm vào khối sắt trước mắt, dường như không tỏ vẻ gì. Nhưng khối sắt đỏ rực trên đe đột nhiên nổ tách

một tiếng, bốc lên một tia khói xanh, khối đỏ mờ mờ trên đe có một đốm đen, dường như có nước gì đó rơi xuống. Chỉ nghe Hồ Đại cô dùng một giọng rất thô mẫn, cũng rất trấn tĩnh nói "Vào đây, người là bạn ta, hiện tại ta muốn người kéo ống bễ giúp ta".

Tiểu Trĩ trong lòng còn ngờ vực, nghĩ: bà ta còn không biết chuyện của mình, vậy thì đừng nói cho bà ta biết, lại khiến bà ta đau lòng thêm. Nó không nói gì nữa, nắm lấy tay mẹ, bước đi theo nàng. Hồ Đại cô chợt không kim được, sai chân bước ra. Bà ta bước rất dài, chỉ vài bước đã tới trước mặt Tiểu Trĩ, giống như giật tay Tiểu Trĩ ra khỏi tay Bùi Hồng Linh, giận dữ nhìn Bùi Hồng Linh nói "Cũng chưa thấy người mẹ nào như người! Số phận mẹ nó đều kể vào cổ con trai, mà người chỉ biết đọc cho nó nghe mấy câu văn, cứ thế ngoan ngoãn xua một con dê con như nó đi chịu chết. Tiểu Trĩ, theo ta vào trong, ngày nào Hồ Đại cô ta còn sống, thì không để người rướn cổ chờ giết đầu!".

Tiểu Trĩ cứ thế ba bước thành hai bước bị bà ta kéo vào trong lò rèn, nó ngẩng khuôn mặt nhỏ bé lên nhìn mẹ nó, mẹ thông thả lắc đầu. Nó bèn quay mặt qua Hồ Đại cô nói "Đại cô, tôi phải đi. Người của Đông Mật kéo tới lần này nhất định đông hơn lần trước, bà cũng cản không nổi đâu. Bọn tôi lòi Dư gia gia vào chuyện này đã là sai rồi, bọn tôi không thể lại lòi kéo nhiều người trong thôn này nạp mạng được".

Hồ Đại cô ngược mặt lên "Mạng? Nạp mạng?".

Mớ tóc vàng hoe rối bù trên đầu bà ta đã bị hất ra phía sau "Tại sao phải nạp mạng? Cho dù phải chết chúng ta cũng không đi nạp mạng, mạng là của mình, tại sao phải nạp suông?".

Tiểu Trĩ nói "Nhưng ở trong thôn ...".

Hồ Đại cô ngắt lời nói "Phùng lão đầu cho rằng mạng của bấy nhiêu người bọn họ quý hơn mạng của người, nhưng trong mắt Hồ Đại cô ta thì chỉ có mạng của người thôi. Thế thì sao? Họ thì đã làm sao? Đông Mật thì đã làm sao? Họ không muốn trở mặt

với Đồ Dao môn, nhưng ta thì phải trở mặt, cho dù Lão Dao bà từ tới đây không cho ta trở mặt, ta cũng cứ trở mặt! Ha ha, buồn cười thật, buồn cười thật. Nhân nghĩa đạo đức, họ nói chuyện nhân nghĩa đạo đức như thế đấy, hôm trước không phải họ còn lẫn lộn dưới đất chờ người ta tới giết mổ à, mà hiện tại lại đòi làm chủ tính mạng người khác. Bọn người ấy căn bản không đáng cho Hồ Đại cô ta lúc ấy tới cứu đâu. Đừng nói chuyện khác, kéo ống bễ đi".

Nói xong, bà ta không đợi phân bua, kéo một cái nhét Tiểu Tri ngồi xuống cái ghế nhỏ trước ống bễ, nhét cái ống thụt vào tay nó, Tiểu Tri chỉ đành từng cái từng cái ra sức kéo. Động tác đơn điệu ấy dường như mang tới cho nó nhiều khoái cảm hy vọng và cuộc sống, nó nghĩ nếu quả thật suốt đời theo Hồ Đại cô rèn sắt như thế này, giúp việc như thế này, thì đúng là hạnh phúc. Lúc rảnh rỗi, nó có thể cùng Hồ Đại cô lên hòn núi sau thôn yên lặng nằm xuống bãi cỏ, nhìn tia khói bếp bay lên ra sao. Bùi Hồng Linh cũng chỉ đành bước theo vào trong lò rèn, Hồ Đại cô không đếm xỉa gì tới nàng, dường như còn tức giận vì nàng muốn dắt người bạn nhỏ của mình đi nạp mạng như vậy. Chỉ nghe Bùi Hồng Linh bình tĩnh nói "Đại cô, cảm ơn. Nhưng mẹ con bọn ta không muốn làm liên lụy tới nhiều người nữa. Ta nghe Dư lão nhân nói qua, vùng Tương Dương này là trọng địa của Đông Mật, Vinh Quy đường chính là ở vùng này, trong đó ngoài hai Hộ pháp còn có Thập tứ sát thủ nổi tiếng, có lúc còn có Đường chủ Tổng đường tới tuần tra giám thị. Không phải ta nói bà công phu không đủ, nhưng hảo hán không địch nổi đông người đâu".

Hồ Đại cô sa sầm mặt nói "Đông người à? Người thôn Thất Gia này còn đông hơn. Đông để làm gì? Có tới đông hơn cũng là đám không ra gì".

Bà ta nhìn vào mặt Bùi Hồng Linh, dường như cũng thấy hơi kính phục sự trấn tĩnh của nàng. Bắt đầu từ lúc Bùi Hồng Linh tới đây, bà ta đã không có hảo cảm với người đàn bà xinh đẹp này,

nhưng hiện tại dường như đã bớt đi một phần khinh thị. Bà ta nhắc quả chùy trong tay lên "Ta biết, có thể ta thật sự không địch lại họ, chỉ một cặp Thư hùng sát thủ kia cũng đủ đối phó với ta rồi. Nhưng ta còn có nhà".

Bà ta vung vung quả chùy lớn "Nó tên là *Đồ đao*".

"Ta còn có *Đồ đao*. Trên đời này, không phải đao đồ tể đều nằm cả trong tay đám tiểu nhân bọn họ đâu".

Chương 11.

Bảo

Vợ

phần

tránh

Tên quả chùy ấy thật kỳ quái, lại là "Đồ đao". Trong Đồ Đao môn, ngay cả thanh đao của Lão Đao bả tử cũng không dám phạm vào tên húy của người trước, gọi là Đồ đao.

Thanh Đồ đao ấy lúc ấy nằm trong tay Hồ Đại cô, từng nhát từng nhát đập xuống khối sắt nung đỏ mà không biết bà ta muốn rèn thành một thanh sắt hình dạng ra sao. Theo với thời gian trôi đi, từng nhát từng nhát đều càng dùng sức. Tiểu Trĩ rất ngờ vực, nếu là Hồ Đại cô dùng hết sức lực rồi, lát nữa địch nhân tới vẫn còn khí lực mà dùng sao? Nhưng nó đã lắm, chỉ thấy Hồ Đại cô dường như khí lực càng dùng

càng mạnh, mấy nhát đập ấy đối với bà ta mà nói chỉ là để nóng người lên. Tiếng mô ở trang Vũ Hầu xa xa vang lên, trang Vũ Hầu là một thôn trang lớn nên có người canh đêm. Hồ Đại cô nhìn nhìn sắc trời bên ngoài, đã đến giờ Tý. Bà ta chợt nhìn Tiểu Trĩ cười nói "Tiểu Trĩ, người bình thời thuộc rất nhiều thơ văn, nhưng đại cô có một bài thơ đảm bảo người không biết".

Tiểu Trĩ bất giác cũng cười, lần đầu tiên nghe bà ta nói bà ta cũng thuộc thơ, cười nói "Là thế nào? Bà dạy ta đi".

Hồ Đại cô lúc đối diện với Tiểu Trĩ trên mặt lại nở nụ cười khó mà có được "Nhất đài bảo tháp hắc hồ hồ, Đình thượng tế lai để hạ thô, Hữu triêu nhất nhật phiên lai quá, Để hạ tế lai đình thượng thô" (Một tòa bảo tháp sắc đen mờ, Chỗ ngọn thôn thôn chỗ để to. Hòm nào lật ngược chiều trên dưới, Chỗ để thôn thôn chỗ ngọn to)". Giọng của bà ta càng lúc càng lớn, lúc tới chữ "to" cuối cùng, quả chùy lớn trong tay dùng sức đập mạnh một nhát, một chùm tia lửa bắn ra tung tóe. Chỉ nghe bà ta cười nói "Đó là câu thơ thô vụng của những người làm nghề thợ rèn bọn ta. Ha ha, người đừng coi thường, ý tứ của bài thơ ấy so ra còn mạnh hơn những thơ văn người đọc đấy. Ha ha - Hòm nào lật ngược chiều trên dưới, Chỗ để thôn thôn chỗ ngọn to!". Đúng vào lúc ấy, ngoài thôn chợt có tiếng người vang tới "Đồ nữ hiệp, đã đến canh ba rồi, xin đuổi mẹ con họ Bùi ra khỏi thôn".

Hồ Đại cô vẻ mặt hung dữ, ngẩng đầu hướng về phía tiếng nói ngoài thôn gầm lên "Con bà nó, không nhé!". Bà ta một câu cắt ngang, khí thế rất mạnh. Dầu tóc ướt mồ hôi, dưới ánh lửa mờ mờ hắt lên, giống như một Ma vương dưới địa ngục, có một vẻ xấu xí dữ tợn, xấu tới cực điểm, dữ tới cực điểm.

Người bên kia vẫn không nhanh không chậm nói "Mười bốn sát thủ dưới trướng Vinh Quy đường, hai Tả Hữu Hộ pháp và Tổng đường Trương Lạc Ca Trương mỗ đều tới. Còn mong Đồ nữ hiệp nghĩ kỹ thế diện đôi bên, đừng nhất quyết làm khó là hay".

Hồ Đại cô đã hô hô cười nói "Vây quả chùy lớn của ta hôm nay phải giết mười bảy người à?".

Giọng nói kia có ý tức giận "Đồ nữ hiệp, bản tòa đã để cho người có thể diện lắm rồi. Người cho rằng bọn ta không dám vào thôn giết người sao?". Giọng nói của y chợt ngừng lại một lúc "Trong thôn này có tất cả bao nhiêu người?".

Một người âm trầm nói "Tất cả một trăm hai mươi tám người".

Giọng Trương Lạc Ca kia lại vang lên "Đồ nữ hiệp chắc không đến nỗi vì một người lớn một đứa nhỏ mà làm liên lụy tới tính mạng của một trăm hai mươi tám người trong thôn chứ?".

Hồ Đại cô đã cười ầm lên nói "Người cứ việc giết, đám người sống mà như chết ấy ta đã sớm nhìn thấy là bức mình rồi, người giết đi giúp ta thì đó cũng là số phận của họ - nếu hai mẹ con này bị các người giết chết, không phải họ cũng chỉ thờ dài chếp miệng nói: Đó cũng là số phận của họ sao?"

Giọng nói ngoài cửa chợt tắt, chợt có bóng người bé nhỏ chóp lên, lách một cái tiến vào cửa. Tiểu Trĩ cả kinh kêu thầm "Tới rồi!", nhưng lại muốn nhìn xem dáng vẻ địch nhân ra sao. Không ngờ người kia thân hình thấp nhỏ, lách người một cái tiến vào, lại là Ngũ Thặng nhi. Nó vốn được Phùng Tam Bính sai tới nói với Hồ Đại cô không nên quyết ý cản trở, nhưng vào cửa rồi không nói lại lời ấy, cầm một quả chùy nhỏ lên, giúp người mẹ kế mà trước nay nó vẫn coi như đại cừu kiếp trước rèn sắt. Hồ Đại cô thoáng kinh ngạc, đưa một bàn tay to tướng ra vuốt vuốt vào gáy nó, ồ một tiếng nói "Ta lại nhìn lầm người - té ra trong thôn còn có người có huyết tính".

Tiểu Trĩ trong lòng chợt nóng bừng, chỉ nghĩ tới có hai chữ: Bằng hữu!

Ngoài cửa chợt có tiếng vỗ tay, sau đó là tiếng bước chân nhẹ nhàng thẳng tới chung quanh lò rèn, hoặc trước hoặc sau, hoặc trái hoặc phải, thành một vòng tròn vây chặt cái lò rèn nhỏ bé. Hồ Đại cô nhắm miệng đếm "Một, hai, ba ... Khả khả, quả nhiên tất cả có mười bảy người". Bà ta trong lòng ngấm ngấm hoảng sợ, có một người, chính là Trương Lạc Ca lên tiếng nói chuyện, tiếng bước chân của y bà ta không nghe thấy được. Đối phương vây quanh cái lò rèn nhỏ bé này, xem ra "Bắt giặc trước bắt chúa" - đối phương đã quyết định bắt bà ta trước tiên. Bà ta ngược mắt nhìn ra cửa, chỉ thấy trong bóng đêm, chỗ cửa có ba người đứng, trong đó hai người chính là Lang Thiên và Tường Ngọc Như đã giáp mặt hôm trước, người còn lại thân hình trung bình, sắc mặt tối tăm, chắc là Trương Lạc Ca Tổng đường gì đó.

Hồ Đại cô sắc mặt chợt ngưng trọng, không nói gì nữa. Trương Lạc Ca kia biết việc đã tới nước này thì không cần nói suông, vung tay một cái quát lớn "Tấn công!". Chỉ thấy lớp đất đắp trên bức vách bên trái rung lên một cái, đã bị phá thủng một khoảng lớn. Một sát thủ áo đen đã rùn người vọt vào.

Hồ Đại cô giận dữ quát một tiếng "Mau!", quả chùy sắt lớn trong tay rời tay bay ra đập thẳng xuống đỉnh đầu người tới. Người kia cũng đã tính kỹ trăm phương ngàn kế, nhưng lại không nghĩ rằng bà ta vừa ra tay đã ném luôn thành đẩy tới hộ mạng ra đánh, lúc ấy cả kinh rút đầu lại, thấy trên đỉnh đầu mát lạnh, tấm khăn đen trên đầu đã bị một chùy quét qua rơi xuống. Hồ Đại cô tay áo bên trái phất một cái, quả chùy sắt lớn đã bay mau trở lại. Nguyên là sau chuôi quả chùy còn buộc vào một sợi xích sắt quấn quanh cổ tay bà ta. Trong giang hồ cũng có loại binh khí đao mang dây xích tương tự, nhưng không ngờ lại có người cả thành đẩy tới nặng nề như thế cũng buộc dây xích, tùy thu tùy phát. Hồ Đại cô đã vọt tới, thanh sắt đỏ rực trong tay không hề ngần ngại chậm trễ, chỉ một nhát đã đâm ngập vào vai trái người kia. Người kia gào lên một

tiếng, nghiêng người lùi ra. Hiện trường chợt yên tĩnh, trong không khí có mùi thịt cháy khét lẹt. Hồ Đại cô lạnh lùng nói "Một". Bà ta vừa ra đòn đã phế bỏ được khả năng chiến đấu của một người bên địch nhân.

Trương Lạc Ca ngoài cửa biển hẩn sắc mặt, nhưng lại vỗ tay một cái, lại quát lớn "Tấn công!". Chỉ thấy bốn bên vách ứng tiếng lay động, nhất thời không biết thùng ra bao nhiêu lỗ. Hơn mười bóng người nhất tể vọt vào, Hồ Đại cô không hề có vẻ sợ sệt, tay trái chùy lớn, tay phải thanh sắt đập túi bụi vào người tới. Trong cái lò rèn này của bà ta bài trí đủ thứ vật dụng thô kệch nặng nề, xem ra có vẻ hỗn loạn nhưng rất có chủ ý, chỉ cần địch nhân tiến vào thì ra tay đặt chân đủ chuyện bất tiện. Hồ Đại cô đứng ở giữa, đem mẹ con Bùi Hồng Linh và Ngũ Thặng nhi đặt cả ở giữa để bảo vệ, mình thì chỉ đông đánh tây, cực kỳ tiện lợi.

Trong lò rèn tối đen, chỉ thấy hai tay bà ta một vầng khí đen, một làn ánh đỏ mau lẹ bay múa, mỗi khi giáng xuống ắt có kẻ địch hoảng sợ né tránh. Hồ Đại cô khuôn mặt đen đúa trong làn khí đen ánh đỏ ấy hắt lên trông hung dữ như thần Nữ Ương, mớ tóc xòa bay tung, thỉnh thoảng có giọt mồ hôi bị bà ta gạt ra rơi xuống mặt, xuống người Tiểu Trĩ và Ngũ Thặng nhi. Bà ta lúc bận rộn vẫn không quên quát hai đứa trẻ "Ngán ra cái gì, kéo ống bễ đi". Hai đứa vội vàng dùng sức kéo ống bễ, nhưng bốn con mắt vẫn chăm chăm nhìn vào thân hình Hồ Đại cô. Chỉ nghe bà ta cười diên cuồng nói "Hai, ba, bốn ...". Chính là bà ta đắc thủ, đã dùng chùy lớn thanh sắt giết người phế địch, từng người từng người hủy diệt khả năng chiến đấu của địch nhân. Chợt nghe bà ta bực bội hừ một tiếng, giống như trên người đã bị thương, nhưng vẫn nhin đau nói "Giỏi, con bà nó, sáu, bảy".

Đối thủ quả thật đã bị bà ta đánh chết ba người, trọng thương bốn người, chỉ còn bảy tám bóng người ác chiến với bà ta trong gian lò rèn tối đen. Một dòng máu cũng từ tay trái bà ta nhỏ xuống, máu chảy rất nhanh, dường như đều muốn làm hại khí lực múa chùy của bà ta. Chỉ thấy lực đạo trên quả chùy trong tay trái của bà ta đánh ra càng lúc càng yếu, những bóng người kia cũng không bị mớ vật dụng cản trở như lúc mới tiến vào, tìm không được chỗ đặt chân, tuy vẫn bất tiện như cũ nhưng đã khá hơn nhiều. Lúc ấy thấy bóng chùy của Hồ Đại cô đã yếu đi, đều chột mừng rỡ, đồng loạt phát động thế công. Tiểu Trĩ trên mặt chột thê thảm, đại cô phải thua rồi. Chột nghe ngoài cửa kêu lên "Không hay!", Lang Thiên và Tường Ngọc Như sóng vai vọt vào, lại thấy Hồ Đại cô bóng chùy chột mạnh hẳn, chỉ nghe hai tiếng gào thảm đồng thời vang lên, chính là mười bốn sát thủ sau lúc sơ suất, không ngờ người đàn bà đối thủ dữ dằn này còn xảo quyết, làm ra vẻ yếu đi rồi đột nhiên phát lực, một chùy đánh mạnh vào ngực họ. Chỉ một chùy ấy, hai người đã gào thảm ngã xuống đất. Tiểu Trĩ cười nói "Đại cô, té ra bà không việc gì".

Hồ Đại cô cười nói "Đó là vết thương nhỏ, đám nhãi này lại cho rằng ta không vung nổi chùy nữa". Nhưng tay bà ta cũng gấp gáp hơn, vì thanh đao lưỡi răng cưa của Lang Thiên và ngân đinh của Tường Ngọc Như đã đánh tới. Hai người ấy thân pháp khinh linh kỳ diệu, Hồ Đại cô biết võ công của họ với mình chỉ chênh lệch nhau một chút, chỉ là không hung hãn bằng mình, nên cũng không lên tiếng nói chuyện nữa.

Trong lò rèn nhất thời chỉ nghe tiếng keng keng keng keng vang lên không ngớt, chính là tiếng Mạt môn đinh của Tường Ngọc Như bị chùy sắt đánh rơi xuống đất. Nàng cũng không phải không muốn nhân lúc sơ hở phát ngân đinh giết chết ba người bọn Bùi Hồng Linh để làm rối loạn tâm ý của Hồ Đại cô, nhưng dưới

bóng chùy như mưa sa gió táp đổ tới, nàng chỉ mong không bị thương cũng còn khó, nên không sao ra tay được.

Trong lò rèn nhất thời chỉ thấy bảy tám bóng người của Hồ Đại cô và đối thủ đánh giết qua lại, tình hình giao chiến nhất thời rơi vào thế giằng co. Nhưng chuyện Hồ Đại cô lo lắng nhất trong lòng không phải ở chỗ đó, mà là ở dôi mắt tối sẫm của Trương Lạc Ca này giờ không lên tiếng, không động đậy đứng ở ngoài cửa. Đôi mắt ấy như rắn độc cứ nhìn chằm chằm vào những điểm yếu bà ta để lộ ra, thỉnh thoảng còn quét qua ba người bọn Bùi Hồng Linh. Hồ Đại cô trong lòng lo lắng, dưới tay cũng không dám toàn lực ra đòn. Bà ta nôn nóng, nhưng Trương Lạc Ca ngoài cửa há lại không nôn nóng, từ hôm Lang Tường hai người thất bại trở về, tuy họ giữ thể diện, nhưng y tuy đoán được sự lợi hại của Hồ Đại cô, mà cũng không ngờ rằng một người đàn bà vô danh trong Đồ Dao môn lại là hảo thủ như thế. Y biết mình không thể khinh địch ra tay, một khi bị cuốn vào vòng chiến chỉ e khó mà bình tĩnh xử trí. Nhưng chùy pháp của Hồ Đại cô lại dường như không có chút sơ hở nào. Có lúc cũng có, nhưng y sợ là Hồ Đại cô cố ý làm ra vẻ sơ hở, thật thật giả giả, hư hư thực thực để y khó mà đoán được. Cho nên y cũng không dám công nhiên ra tay, trong lòng chửi thầm hàng ngàn hàng vạn lần "Con quỷ cái xấu xí này, lại giảo hoạt như thế!". Y ở ngoài vòng chiến nhưng cũng không thảnh thơi hơn trong vòng chiến bao nhiêu, mồ hôi lạnh đầy đầu từng giọt từng giọt rơi xuống.

Hai người Lang, Tường trong vòng chiến thì đã chửi thầm Trương Lạc Ca hàng ngàn hàng vạn lần, cục diện thế này mà y vẫn không ra tay, còn chờ cái gì? Trong lòng nghĩ rõ ràng y muốn mượn mình tiêu hao khí lực của Hồ Đại cô, để đánh một đòn là đắc thủ.

Hồ Đại cô cũng cảm thấy sức lực trên cánh tay càng lúc càng yếu, bà ta mới rồi nhân lúc bất ngờ quyết ý đánh ngã mấy sát thủ của đối phương, tay đã bị thương, lúc ấy máu đã chảy tới mức muốn cầm cũng không cầm được. Bà ta biết chùy pháp của mình đã phát huy tới mức cực điểm, đối thủ cũng đã nhìn ra, biết rằng chỉ cần qua trận tấn công điên cuồng này, chỉ e sẽ có cơ hội ra tay.

Tiểu Tri chỉ cảm thấy mồ hôi trên mặt Hồ Đại cô túa ra càng lúc càng nhiều, dày đặc như mưa rơi xuống người mình và Ngũ Thặng nhi. Nó không giúp gì được, tuy không biết vì sao Hồ Đại cô lại muốn mình ra sức kéo ống bễ, quạt lửa trong lò cháy lên, nhưng cũng chỉ biết ra sức kéo. Chợt nghe soảng một tiếng, là thanh sắt trong tay Hồ Đại cô đã bị thanh đao lưỡi răng cưa của Lang Thiên đánh rơi, Hồ Đại cô ra sức đánh một chùy, nhân cơ hội ấy giết chết một người bên đối phương, rồi đưa chùy qua tay phải. Tay phải của bà ta còn khỏe hơn, lúc ấy toàn bộ sức lực chỉ dùng vào một quả chùy, chỉ thấy chùy phong càng lợi hại. Lang Thiên đã không nhin được nữa, kêu lên "Trương huynh, ra tay mau đi!".

Trương Lạc Ca bước tới vài bước, tới chỗ cửa gian lò rèn, cũng không hấp tấp, đôi mắt như rắn độc nhìn chăm chăm vào bóng chùy của Hồ Đại cô, chợt nói "Lại là một chiêu Toàn thân đổ long. Lang huynh, chùy đao pháp của bà ta đã dùng tới lượt thứ hai rồi".

Lang Thiên thân trong vòng chiến, hoàn toàn không nhận ra, lúc ấy nghe thấy mới phát giác ra đúng là như thế. Chùy pháp của Hồ Đại cô đánh ra tới lượt thứ hai, quả nhiên đã không còn hung dữ lợi hại như lượt đầu tiên. Lang Thiên kêu lên "Ngọc muội, cố lên!", Tường Ngọc Như biết đã đến lúc quyết định, ngân đình trong tay phóng ra như mưa, rốt lại có một mũi đặc thủ, cắm vào bấp chân phải Hồ Đại cô, Hồ Đại cô sau khi trúng đình bước chân loạng choạng, nhưng lại lập tức sử dụng Quái tiên chùy, nghiêng

nghiêng ngả ngả, không biết sắp đánh vào đâu. Nhưng bà ta sau khi bị mấy vết thương, rớt lại cũng khó mà tiếp tục, chúi phong nhìn thấy đã yếu hẳn đi.

Vốn là trong tình trạng giằng co anh mà yếu đi địch sẽ mạnh lên, nhìn thấy thế công của bảy người đã mạnh hẳn lên. Hồ Đại cô liếc xuống Tiểu Trĩ, chỉ thấy nó biết mình đã nguy hiểm, khuôn mặt nhỏ bé đã không ngược nhìn mình nữa, toàn thân đầm mồ hôi, nắm cái cần ống bễ lò rèn kéo thực mạng. Nhìn thấy Tiểu Trĩ - đó là người bạn duy nhất suốt ba mươi năm nay của Hồ Đại cô, Hồ Đại cô trong lòng chột vừa ảm áp vừa thê thảm, ngoài người đàn ông chê bà ta xấu xí, Tiểu Trĩ là người làm bà ta mềm lòng nhất. Sắc mặt bà ta đột nhiên trở thành nanh ác, hít sâu một hơi, hơi thở này hít dài như thế, giống như định sau khi hít thì kiếp này không hít nữa. Trương Lạc Ca thấy bà ta hít vào, biết là có biến, buột miệng kêu lớn "Lang huynh, Tướng Hộ pháp, cẩn thận!".

Hồ Đại cô chột khê thở ra, chỉ nghe bà ta nói "Người là dao thốt...". Phải rồi, trong cõi đời này, nhưng người không chịu lấy việc hà hiếp người khác làm điều vinh dự - những tính linh chi muốn tự bảo vệ thì chỉ đối diện với những hoàn cảnh "Người là dao thốt". Nói xong bốn tiếng ấy, sắc mặt của Hồ Đại cô chột bình tĩnh trở lại, chỉ nghe bà ta nhẹ nhàng nói "Ta - là - cá - thịt". Bốn tiếng ấy của bà ta vừa vang ra, Trương Lạc Ca đứng ở cửa đã biến sắc, nói "Ngư nhục đại pháp!".

"Ngư nhục đại pháp" là tâm pháp độc môn của Xả Thân am núi Thiên Thai, vốn lấy từ ý tứ bi của Phật gia, đem một thân mình xả thân cứu người, nhưng lại rất tổn khí hại thân. Trương Lạc Ca kêu lên "Đồ nữ hiệp, ngươi là người không dính líu tới việc này, lại dùng bữa đại pháp, cam lòng làm mình bị thương, rớt lại có đáng hay không?".

Hồ Đại cô liếc xuống cái bóng nhỏ bé gầy gò của Tiểu Trĩ, trong lòng biết một khi thi triển pháp môn này thì sau trận đánh

này công lực của mình cũng hoàn toàn bị phế bỏ, nhưng vì đứa nhỏ này, giống như một điểm thiện niệm cuối cùng ở nhân gian, một điểm ấm áp cuối cùng lưu lại trong lòng bà ta, bà ta có liều cũng xứng đáng. Hòa thượng già đi dọc phố ăn xin năm xưa vừa đói vừa bệnh, nhờ bà ta chôn cất, sau cùng truyền lại cho bà ta pháp môn này. Bà ta còn nhớ y dùng con mắt coi việc đời là không nhìn bà ta nói "Pháp môn ta dạy người đây lại không tốt đẹp gì, chỉ sợ sau cùng sẽ làm hại người suốt đời. Nhưng tuy người diện mạo hung dữ, nhưng ta đi khắp bảy tỉnh mười tám châu cũng chỉ thấy có người còn lưu được Phật tính như thế". Đó là lần đầu tiên bà ta nghe người ta nói trong cốt cách của bà ta lại có Phật tính, chứ trước nay bà ta chỉ cho rằng mình là một hung thần. Hòa thượng ấy từng nói "Ta biết người biết thuật Đồ đao, nếu nói Xả thân đại pháp Ngư nhục thân công này hòa vào với thuật Đồ đao của người, ắt sẽ là thuật tuyệt khốc tuyệt liệt trong thiên hạ, tiếc là chỉ có thể dùng được một lần, cũng chỉ có thể trong thời gian một hơi thở".

Ngư nhục đại pháp đặt nền tảng trên thuật "Thai tức", hít một hơi thật sâu thì không hít thêm hơi nào được nữa, nhưng trong khoảng một hơi thở ấy thể lực của anh phát huy tới mức cực điểm. Hồ Đại cô sau khi hít sâu một hơi, quả nhiên cảm thấy trong lòng như có Phật quang sáng bừng, mùi hoa Ưu Đàm tràn ngập trong lồng ngực. Thanh Đồ đao trong tay bà ta lại hung dữ như lời nguyên của ma quỷ. Mấy người bọn Lang Tướng nhao nhao tránh ra, Trương Lạc Ca rút lại đã nắm được cơ hội đánh một đòn lúc bà ta thay đổi hơi thở, rút trong tay áo ra một ngọn tiểu đao không đầy vài tấc, y không phóng vào Hồ Đại cô mà phóng vào Tiểu Trĩ mà này giờ bà ta dốc lòng che chở nhất.

Hồ Đại cô biến hẳn sắc mặt, chợt quát "Cháy!", sau đó bà ta một cước phóng ra đá vào người Tiểu Trĩ, Tiểu Trĩ bị bà ta đá một cước, thân hình bay thẳng vào Trương Lạc Ca. Trương Lạc Ca đang giật mình, Hồ Đại cô quả chùy đánh hai người Lang Tướng

dạt ra xong, cước thứ hai đã đá vào cái đe sắt bị ống bễ nung đỏ rực, chỉ nghe xèo một tiếng, mu bàn chân của bà ta đã cháy sém, trong lò rèn bốc lên mùi thịt cháy khét lẹt, cái đe nặng bốn năm mươi cân tuy phát sau nhưng còn bay nhanh hơn Tiểu Trĩ, đập thẳng tới Trương Lạc Ca. Lúc Trương Lạc Ca tránh qua, Hồ Đại cô đã một chùy đập xuống cái lò sắt, chỉ thấy ánh lửa bùng lên, không chia ta địch, than đỏ dây một lò đã bay tung tóe trong gian lò rèn. Trong cội trời đất chỉ e không có được một trường sáng rực như thế lần nữa. Tro bay như mưa, chụp xuống bảy người bọn Hồ Đại cô, Bùi Hồng Linh, Ngũ Thặng nhi và Lang, Tường, chỉ nghe tiếng la thảm liên tiếp vang lên, trong gian lò rèn vang lên tiếng xèo xèo không ngớt, chính là tiếng than lửa đốt cháy da thịt người. Hồ Đại cô đúng lúc ấy nhảy xổ vào Trương Lạc Ca, bà ta muốn một đòn quyết định, giết chết kẻ có đôi mắt như rắn độc này.

Trong than lửa đầy trời, chỉ thấy Hồ Đại cô trên người mấy chỗ da thịt cháy đen, nhưng mùi hoa Ưu Đàm trong lòng bà ta đang thơm phức, trong giây phút ấy bà ta có cảm giác mình là nữ thần xinh đẹp nhất trên thế giới này. Quả chùy đen của bà ta trong chớp mắt tiếp xúc với ngọn tiểu đao của Trương Lạc Ca, thanh tiểu đao ấy dường như đã tan đi một nửa, Trương Lạc Ca kêu lên được nửa tiếng "A" thì toàn bộ lồng ngực đã lôm vào, đổ xuống đất tắt hơi luôn. Hồ Đại cô thu chùy đánh tới hai người Lang Tường, hai người ấy đang tránh lửa than, đều bị bà ta một đòn là trúng, Lang Thiên tay trái bị đập nát bét, Tường Ngọc Như cũng không khá gì hơn, sau lưng bị trúng một chùy, máu miệng tuôn ra ồ ồ. Hồ Đại cô thu hết sức tàn muốn thu thập năm người còn lại trong Thập tứ sát thủ. Quả chùy của bà ta vang lên chính âm. Chỉ nghe tiếng chùy đập vào da thịt, năm người kia từng người từng người trúng chùy nhũn ra đổ xuống, chỉ có một người bị chùy đánh trúng bay ra ngoài cửa. Hồ Đại cô thấy địch thủ đã ngã xuống hết, một chùy bay ra đánh theo người ngoài cửa, sợi dây xích trong tay cũng

không giữ nổi nữa, rời tay bay ra. Bà ta biết người kia chưa chết, chỉ sợ y quay lại làm hại Tiểu Trĩ bị bà ta một cước đá bay ra ngoài cửa - mới rồi bà ta phóng ra một cước vì không muốn thẳng quỳ con mà bà ta thương yêu bị bỏng lửa than. Chỉ nghe quả chùy sắt đánh trúng bộp một tiếng, người kia giãy giãy hai cái rồi lăn ra không bò dậy nữa.

Hồ Đại cô xoay người lại, Tường Ngọc Như đang cầm một mũi ngân đinh, dùng hết sức tàn định đâm vào huyệt Khí hải của bà ta, bà ta đã không còn sức né tránh, hai mắt hung dữ nhìn chăm chăm vào người đàn bà kia. Tường Ngọc Như chỉ nhìn thấy trước mắt mình là lời nguyện rửa độc ác nhất trong chín tầng trời mười tầng đất, "A" lên một tiếng, sợ quá ngất đi luôn.

Hồ Đại cô lúc ấy mới có sức hít vào một hơi, nhưng hơi ấy vừa hít vào, Ngư nhục đại pháp của bà ta đã tan tác, bất giác nhũn ra đổ xuống. Lúc ấy Lang Thiên vốn đã bị trọng thương chột nhảy bật dậy, Ngũ Thặng nhi "A" một tiếng, đã không tránh kịp. Lang Thiên sau khi trọng thương, thể đánh ấy vốn chậm, đáng tiếc là Hồ Đại cô đã không còn chút sức lực nào. Chợt thấy Bùi Hồng Linh chụp thanh sắt còn nóng dưới đất, da thịt trong tay phát ra tiếng cháy xèo xèo, chìa thẳng ra đón Lang Thiên đang nhảy xổ tới. Lang Thiên toàn thân nhảy xổ vào thanh sắt, nhìn người đàn bà trối gà không chặt kia với vẻ không tin, giãy giãy hai cái, thân hình cắm vào thanh sắt, lăn ra đất tắt hơi.

Vĩ thanh.

Khoi

Lớp

Trong rạp nhất thời vô cùng yên ắng, cho dù có một chiếc kim rơi xuống đất cũng có thể nghe thấy. Tường Ngọc Như chột nháy bật dậy, lúc ấy nàng muốn giết mấy người có thể nói dễ như trở bàn tay, nhưng nàng đã sợ vỡ mật, vừa dừng vừa lết ra ngoài cửa rồi bỏ chạy. Tiểu Trĩ là người có phản ứng trước nhất, vỗ tay cười nói "Đại cô, bà thắng rồi". Hồ Đại cô nhoén miệng cười, nhìn Bùi Hồng Linh giúp mình lúc nãy nói "Người trước nay xinh đẹp, hôm nay bị ta làm xấu xí rồi". Bùi Hồng Linh trên mặt có một khoảnh bị lửa than làm bỏng, nàng cười cười. Tiểu Trĩ đã tươi cười

nhảy nhót tới cạnh Hồ Đại cô, vô cùng thành thật nói "Đại cô, bà lợi hại thật".

Hồ Đại cô ho ra một ngụm máu, nhìn Tiểu Trĩ nói "Không, là người lợi hại, không có người thì hôm nay ta không thể phát huy cả công lực của mình thế này đâu". Sau đó bà ta nhìn Bùi Hồng Linh nói "Người cũng không kém. Thế lực của Đông Mật ở một dải Tương Dương chỉ e đều bị ta phá hủy trong hôm nay rồi, nhất thời khó mà tụ họp, sáng mai các người nên lên đường ngay". Tiểu Trĩ nhìn Hồ Đại cô nói "Không, ta muốn ở cùng chỗ với bà". Hồ Đại cô nhìn nó cười nói "Thằng nhỏ ngốc, Đại cô không đi". Đột nhiên bà ta phun ra một ngụm máu, trúng vào giữa mặt Tiểu Trĩ, bà ta nắm tay Tiểu Trĩ nói "Người nói đi, kiếp sau ta thác sinh lần nữa, có xinh đẹp hơn một chút không?".

Tiểu Trĩ lúc ấy mới để ý, trên tâm khẩu của bà ta cầm một thanh tiểu đao bị gãy, là đao của Trương Lạc Ca. Chỉ thấy khí lực trên tay Hồ Đại cô nắm tay mình càng lúc càng yếu, nó cả kinh kêu lên "Đại cô, Đại cô!". Đột nhiên dường như nó sức nghĩ ra chuyện gì đó, kêu lên một tiếng "Mẹ ...". Hồ Đại cô trên mặt lộ ra một tia vui sướng, hạ giọng trầm trầm "Mẹ ... Mẹ người bên kia mà. Nếu có tái sinh, ta nguyện ý làm chị người, có lẽ người không chê bà chị xấu xí này".

Tiểu Trĩ khóc nói "Không, bà không xấu, bà không xấu, bà là đẹp nhất. Đại phu, chúng ta tìm đại phu!". Nhưng trong tiếng kêu khóc của nó, bàn tay của Hồ Đại cô càng lúc càng lạnh, miệng bà ta trầm trầm hai câu cuối cùng, Tiểu Trĩ bắt kể máu me, kê tai vào sát miệng bà ta mới nghe rõ "Hôm nào lật ngược chiều trên dưới, Chỗ đế thuận thuận chỗ ngọn to". Tiểu Trĩ mờ mịt ngẩng đầu lên, đúng thế, Hôm nào lật ngược chiều trên dưới, Chỗ đế thuận thuận chỗ ngọn to.

Thôn trang trên ruộng đồng đã rơi lại sau lưng rất xa, Ngũ Thặng nhi, Tiểu Trĩ và Bùi Hồng Linh cùng đi, họ bất giác quay đầu nhìn làn khói bếp buổi sáng, nhìn xong lại chậm rãi lên đường. Trên đường họ tìm một chiếc xe. Chiếc xe còn đi trong thôn xóm, đi không hết ruộng đồng thôn xóm. Chớp mắt đã qua một ngày. Mặt trời đã xế, trâu dê về chuồng. Tiểu Trĩ nhìn làn khói bếp, miệng khẽ ngâm nga "Về đi thôi chứ, Ruộng vườn sắp hoang vu, về nơi nào?". Nó nhìn nhìn ruộng đồng, có một sự đau buồn mà ở tuổi nó không nên có - Về đi thôi chứ, Ruộng vườn sắp hoang vu, làm sao về...

Thương Thường Chị

Rất nhiều rất nhiều năm sau đó, rất nhiều người đều nói, nếu quả có người nào thấu hiểu được hàm nghĩa trong câu ẩn ngữ ấy, y sẽ có được sự tự do thật sự...



Tiểu Trĩ, Lang Thiên và Tường Như Ngọc

Chương I.

Tre

ở

củ

Bến dò Đà Lạc, đang lúc hoàng hôn. Đó là một buổi hoàng hôn nguy dị, mặt trời rõ ràng còn đang vàng vàng vọt vọt trên trời chiếu xuống, không gian trên bến dò lại giăng mắc tơ mưa - mưa bóng mây.

Trên tảng đá cạnh bờ sông có đặt một cái ghế, trên là một ông già đang ngồi buông câu. Ông già ấy khoảng hơn sáu mươi tuổi, thân hình to to mập mập, dưới hai mi mắt sùm sụm ẩn chứa ánh mắt nhu hòa. Y đang cười nụ nhìn chiếc thuyền đang ghé vào bến.

Một đám diễn trò đang vừa qua sông kéo lên, dường như mới biểu diễn xong ở bên kia sông, hồi hả quay về, còn chưa cởi bỏ mớ quần áo sắc sỡ lòe loẹt trên người.

Trong tay ông già chỉ có một ngọn châm, làn mưa dưới ánh mặt trời lại muôn tia ngàn sợi, xem dáng vẻ của y, dường như đang muốn bấy nhiêu tia mưa đều xuyên qua lỗ kim của y.

Ở đầu bến dò lúc ấy lại có một chiếc xe lớn chạy tới. Trên cang xe, một đứa nhỏ đang nhìn nhìn cảnh tượng kỳ lạ, ánh nắng và tơ mưa cùng nhảy múa trên không gian chỗ bến dò, bất giác hưng phấn hẳn lên. Nó nhảy một cái từ trên cang xe xuống, kêu âm lên "A a a, mặt trời sa mưa".

Màn tơ mưa ấy lóng lánh ánh vàng, quả thật giống như từ mặt trời phun ra chụp xuống.

Một đứa nhỏ khác so ra trầm tĩnh hơn, nhưng khuôn mặt cũng đầy vẻ thích thú, nó cười kêu lên "Tiểu Trĩ", rồi cũng từ trên xe nhảy xuống. Tiểu Trĩ không tránh thoát được nó, chỉ hai bước đã bị nó bắt được. Làn tơ mưa kia giống như muốn mạo nhận là cát vàng trên bãi sông - cát của ánh sáng thời gian li ti trút xuống, ánh nắng trên mặt hai đứa nhỏ làm thành một lớp phấn vàng, ánh vàng ấy tô điểm cho dáng vẻ trẻ thơ của chúng. Hai đứa nhỏ bèn đùa giỡn âm ĩ cạnh chiếc xe lớn. Phía ngoài chiếc xe là toàn bộ bến dò đang lúc ồn ào náo nhiệt, người gánh gồng, người mang vác, người cắt tóc, người bán ngọc, người đi đường, người buôn bán, đủ loại đủ hạng, chính là lúc con phố nhỏ đầu bến dò bận rộn hẳn lên.

Một người bán quả đang lén lút dùng ngón tay út dè lên cái cân trong tay mình, y quá chăm chú nên không để ý tới người mua quả đang lén lút lấy cặp mảy quả nhét vào cái giỏ của mình, chiếc thuyền vừa qua sông đang cập vào bờ, mọi người đang ùa lên thuyền, có người nhân lúc hỗn loạn trốn vé. Tiểu Trĩ nhanh mắt, đưa mắt quét qua một cái nhìn xuống, đã nhìn thấy trò diễn nhỏ ấy của thế gian, trên mặt có một thoáng ngạc nhiên pha lẫn nụ cười

sợ sệt: trên thế gian vốn còn có những trò dối trá như thế! Nhưng những người lớn ấy chỉ thấy hai đứa nhỏ này vô tư đùa giỡn như thế. Lúc ấy lại có một mớ sợi tơ mờ mờ nhìn không rõ, thấy không được chen lẫn vào làn tơ mưa bay tới.

Tiểu Tri và Ngũ Thặng nhi vẫn hoàn toàn không hay biết, Bùi Hồng Linh cũng đang ngồi trên xe trăm tư - lúc chia tay, Dư Quả Lão từng nói "Nếu thôn Thất Gia có biến thì các người không cần quản tới, cứ mau mau lên đường, tới bến dò Đà Lạc cách Hán Khẩu không xa chờ ta. Cứ vẽ cái ám hiệu này, trong vài hôm ta sẽ tới ngay".

Bùi Hồng Linh nhìn nhìn cái ám hiệu ấy trong lòng bàn tay, nghĩ: hiện tại họ đã tới bến dò Đà Lạc, cái ám hiệu này cũng đã vẽ hai ngày rồi. Nhưng Dư lão nhân, y đã tới chưa?

Bến dò Đà Lạc ở cạnh Hán Khẩu, Hán Khẩu có tiếng là đường thông với chín tỉnh, là một trung tâm buôn bán hạng nhất trong thiên hạ, nên bến dò Đà Lạc cũng rất đông đúc náo nhiệt.

Lúc ấy trên cạnh cửa bến đó đang có một cô gái mù, tuy nàng không nhìn thấy, nhưng lúc mớ dây tơ màu đen óng ánh kia vừa chạm vào nhau tung ra, trong miệng nàng đã bật ra một tiếng kêu khe "A".

... Mớ tơ ấy màu đen óng ánh, mờ mờ chen lẫn vào làn tơ mưa, dưới ánh nắng chớp lên một làn sáng ngụy dị. Mớ tơ ấy không thể nói rõ có mấy trăm mấy ngàn bó, nhưng khi bay tới gần Tiểu Tri và Ngũ Thặng nhi đang ôm nhau cạnh chiếc xe lớn đột nhiên thu rút lại, giống như một tấm lưới lớn - lưới trời, ngang dọc trăm mắt từ trên đầu chụp xuống. Bùi Hồng Linh lúc ấy mới giật mình phát giác ra, nàng trong miệng la hoảng một tiếng, nhảy xuống xe tới cứu hai đứa nhỏ. Nhưng nàng là một người đàn bà không biết

võ nghệ, thì làm được gì? Chỉ thấy hàng trăm hàng ngàn sợi tơ ấy xoay một cái, lại chụp luôn xuống đầu nàng. Nàng tuyệt vọng ngược mắt nhìn lên, chỉ thấy chỗ đầu bên dò tuy người người ăn mặc không thay đổi, nhưng có không ít người gánh gồng, người mang vác, người bán trà, người đi dạo, mặt mũi đáng vẻ lại đã lộ ra bản tướng của họ, đó là - ý xấu.

Nhìn thấy những khuôn mặt càng càng nhẵn nhờ ấy, Bùi Hồng Linh trong lòng chợt nghẹt thở, nàng biết lại là Đông Mật - Đông Mật không chết không thôi, không đầu không có!

Đám diễn trò trên thuyền lúc ấy đã lên tới bờ. Vừa lên tới bờ thì thấy mớ tơ bạc chụp xuống mẹ con Bùi Hồng Linh và Ngũ Thặng nhi - kẻ ra tay chính là một tổ chức sát thủ bí mật lớn dưới trướng Tổng Quy đường của Đông Mật: Tự Tại phi ty. Đám người ấy đã dặc thủ, đang muốn đi ngay lập tức, đám người vừa lên tới bờ lập tức biến sắc. Chỉ thấy người đứng đầu đám diễn trò đáng vẻ giận dữ vọt tới, trong bọng thủ hạ của y đã có một gã tiểu sùu mặc áo sắc sỡ cất giọng the thé la lên "Ha ha, Tự Tại phi ty, Tự Tại phi ty! Tay các người vươn ra không khỏi quá dài rồi đấy!".

Trong Tự Tại phi ty đã có người hừ lạnh nói "Tổng đường có lệnh, ai bắt được mẹ con Bùi Hồng Linh, thì Tam Mật đường có ghế nào trống sẽ là của người ấy. Có trách chỉ nên trách các người tới quá muộn thôi". Y trên mặt lộ ra vẻ đắc ý - người đứng đầu đám diễn trò trên khuôn mặt vàng vọt đầy nếp nhăn in sâu, lạnh lùng nói "Nhưng đây là địa bàn của Ôn Gia ban bọn ta!".

Ôn Gia ban trên giang hồ có tiếng là Ôn (ôn dịch) Gia ban, là một tổ chức cực kỳ quan trọng dưới trướng Đông Mật, Ôn lão đại và Ôn lão nhị, Ôn lão tam chia sông cai quản, Trường Giang, Hoàng Hà, Hoài Thủy ra tới biển đều là địa hạt của họ cai quản. Ở

một dải Hán Khẩu này, như người đứng đầu kia nói, đúng là trong phạm vi thế lực của họ bao trùm.

Người trong Tự Tại phi ty vốn coi việc tuần tra, họ vốn không muốn tranh cãi nhiều với người của Ôn Gia ban, người đứng đầu vung tay một cái, đã có người bước lên, muốn mang mẹ con Bùi Hồng Linh rời đi.

Nhìn thấy công lao tới tay sắp bị người ta bỗng không cướp đi, người trong Ôn Gia ban đều biến sắc - Tam Mật đường của Đông Mật ngôi cao quyền trọng, người có ý dòm ngó có thể nói là rất đông, huống hồ vài năm gần đây Tự Tại phi ty đã mấy lần xung đột với người trong Ôn Gia ban, đến nay ở chỗ bến dò lớn thế này, họ mang người có thể giúp mình lập được công lớn thế này rời đi ngay trước mắt mình, bảo Ôn Gia ban làm sao mà không nổi giận?

Người đứng đầu Ôn Gia ban còn đang ngăn ngừa, thủ hạ của y đã vây thành nửa vòng tròn chặn đường rời đi của người trong Tự Tại phi ty. Một người trong Tự Tại phi ty đang vội lách qua người của Ôn Gia ban, chợt cảm thấy huyết Thận du trên hông tê rần, lập tức đưa tay bịt chặt hông, tức giận nói "Các người dám động thủ à?".

Cục diện giữa đôi bên vốn đã tới chỗ chạm vào là phát - Ôn Gia ban cũng có người cảm thấy trên mắt đau buốt, một tia máu vọt ra, mắt trái lập tức không còn nhìn thấy gì, vừa sợ vừa giận quát "Các người lại dám dùng bữa Tự Tại phi ty!".

Cục diện giữa đôi bên vốn đã căng thẳng, câu nói chưa dứt, đã lập tức giao thủ. Người đứng đầu hai bên còn chưa kịp hạ lệnh, chỉ thấy trong ánh nắng chiều đầy trời, bóng người của Ôn Gia ban qua lại đan vào nhau, hai tay xoa một cái, đã có một mùi kỳ lạ mang theo làn khói quái dị bốc lên - Trước nay Đông Mật hành sự độc ác, hoàn toàn bất kể đây là nơi chợ búa đông người. Người bên Tự Tại phi ty biết Ôn Gia ban đã ra độc thủ, không dám hàm hồ, trong tay cũng đã vung ra sợi tơ. Đôi bên nén giận đã lâu, vừa mới

động thủ, đầu tiên còn nghĩ tới việc kiểm chế, nhưng vừa chạm nhau, bất tri bất giác đều ra sát thủ.

Người trong Tự Tại phi ty chỉ muốn mau lẹ rút lui. Đôi bên vừa giao thủ, chỉ thấy quang cảnh rất hỗn loạn, đôi bên số người không chênh lệch nhau bao nhiêu, tởm mà người trong Tự Tại phi ty luyện vốn có tên là Thiên ân vạn oán phiến não cương, còn gọi là Tự Tại phi ty, vốn là do băng tằm nhả ra, chế tạo cực kỳ khó khăn. Mới rồi họ vì đề phòng ba mẹ con Bùi Hồng Linh có người giúp đỡ, lúc lên ra tay đã dùng hết sức, lúc ấy đối diện với đại địch, binh khí trong tay bất lợi, liên tiếp có người bị thương, đã ở vào thế hạ phong, chỉ nghe một người kêu lên "Thu tởm". Sau đó chỉ thấy mớ sợi tơ mờ mờ đan dệt dày đặc trên người ba mẹ con Bùi Hồng Linh rào rào thu lại - đã thu lại lợi khí bất giữ ba mẹ con họ.

Người đầu lĩnh của Ôn Gia ban lúc ấy đang kiểm tra đám thuộc hạ mới rồi bị thương, y chợt quát một tiếng "Dừng tay!", sau đó vội vàng nói với người đầu lĩnh của Tự Tại phi ty "Ngoại địch đang trước mặt - đây không phải là bị Tự Tại phi ty đã thương, đây là kim châm! Đường nư là kim châm Độ kiếp của Lỗ Cuồng Ẩm ở Khô Liễu trang". Y vừa dứt lời thì thấy ông già mập mạp ngồi trên cái ghế ở đầu bến dò cười lớn nói "Ôn lão tam, nhân lực của người quả thật tiến bộ rất lớn đấy! Không sai, Lỗ Cuồng Ẩm ta quy ẩn giang hồ gần mười năm rồi, không ngờ còn có người nhận ra được kim châm Độ kiếp". Thân hình to béo của y đứng phắt lên, chỉ thấy cánh tay nung núc thịt vươn ra, trong tay cầm ngọn cương châm dài nhỏ rất không tương xứng với thân hình của y. Nhưng lời lẽ của y thì Ôn lão tam và người đầu lĩnh của Tự Tại phi ty lại không dám coi thường, hai mắt nhìn chăm chăm vào mũi châm dài nhỏ trong tay y - mới rồi chính là y ra tay đánh lén, kích động đôi bên đánh nhau. Người của Ôn Gia ban và Tự Tại phi ty một phen động thủ, đôi bên đã bị thương tới gần mười người, nếu không phải Ôn lão tam cẩn thận, cục diện hôm nay chỉ e phải để y đắc thủ rồi.

Ôn lão tam ngẩng lên trời cười hô hô nói "Ta lại quên mất, Lỗ lão đầu nhi người và Dư Quả Lão kia lại là bạn thân với nhau. Mẹ góa con côi nhà họ Tiêu, có y ra tay, thì làm sao thiếu người đỡ đần!".

Người đầu lĩnh của Tự Tại phi ty tức giận vì bị khinh rẻ trước, hừ lạnh nói "Dư Quả Lão đầu? Tơ của Đông Mật hôm nay phải lãnh giáo thuật Bồng vũ, Tích phong của ngươi rồi". Y và Ôn lão tam nhìn nhau một cái - người trong Đông Mật vốn không ngăn cấm việc nội bộ đánh nhau, nhưng nếu có ngoại địch trước mặt, thì trước nay vẫn hợp tác chặt chẽ, trong một cái nhìn ấy, đôi bên đã định kế sách công thủ. Chỉ nghe Ôn lão tam quát một tiếng "Đánh!".

Người đầu lĩnh của Tự Tại phi ty lại lạnh lùng quát một tiếng "Bắt người!". Y ra lệnh cho thủ hạ lại ra tay bắt ba người mẹ con Bùi Hồng Linh. Thiên ân vạn oán phiền não cương nổi tiếng giang hồ, có tiếng là một trong Lục bảo của Đông Mật, một sớm chụp vào người, cho dù đối thủ cực mạnh cũng không có bí thuật để giải thoát. Lỗ Cuồng Âm lại đã cười diên cuồng một tràng, thân hình mập mạp vọt lên, y không vọt tới Ôn Gia ban mà vọt tới đám người của Tự Tại phi ty. Độ kiếp châm trong tay phải của y vung ra một cái, tay trái đã nắm được một sợi tơ trong tấm lưới chụp xuống mẹ con Bùi Hồng Linh, khéo léo xỏ một cái, xỏ đúng vào lỗ kim của y.

Tấm lưới Thiên ân vạn oán phiền não cương này nói là ngàn đầu muôn mối, nhưng một khi vung ra thì hợp thành một sợi, bị y giữ chặt một đầu, dùng Kiếp châm mở ra, thế công lập tức có chỗ sơ hở. Người của Tự Tại phi ty cũng muôn ngàn lần không ngờ tấm lưới Thiên lý tương tư trước nay chưa bao giờ thất thủ lại bị Lỗ Cuồng Âm phá giải, Lỗ Cuồng Âm được một cơ hội rảnh tay, đã vung chân ra cuốn lấy Bùi Hồng Linh hất xuống sông, quát "Lão đầu tử, chụp lấy!". Sau đó y càng không chậm trễ, chân kia cuốn

tới Tiểu Trĩ. Người của Ôn Gia ban và Tự Tại phi ty lúc ấy mới định thân, ô ạt sấn vào. Tiểu Trĩ đang lúc nguy cấp ấy lại xô Ngũ Thặng nhi vào Lỗ Cuồng Ấm, Lỗ Cuồng Ấm thoáng kinh ngạc nhưng chân cũng không chậm, một cước hất Ngũ Thặng nhi ra sông. Y hai chân ra chiêu, tuy cứu được hai người Bùi Hồng Linh và Ngũ Thặng nhi nhưng người của Ôn Gia ban và Tự Tại phi ty đã nhân lúc sơ hở sấn vào. Lỗ Cuồng Ấm biết rõ Ôn lão tam và người đầu lĩnh của Tự Tại phi ty nếu bàn về võ công thì mình không chiếm được bao nhiêu tiện nghi, lúc ấy đắc thủ chẳng qua chỉ nhờ ra đòn đột ngột, lợi dụng tâm lý bất hòa của đôi bên. Y nghiêng rằng một cái, không nhìn tới kẻ địch đã sấn tới cạnh người, cước thứ ba đã hất Tiểu Trĩ bay ra. Nhưng đúng lúc y đá Tiểu Trĩ bay ra, chỉ thấy khuôn mặt mập mạp của y giật giật, sau lưng đã bị đánh trúng một đòn nặng, phát cước ấy lập tức hơi lệch đi, Tiểu Trĩ bị đá bay về phía tảng đá cạnh bờ thì chúc đầu xuống, đập đầu xuống đất đổ máu.

Lỗ Cuồng Ấm biết rõ lúc này mà không lui, tằm lưới Thiên ân vạn oán phiền não cương của người trong Tự Tại phi ty một khi phát động thì mình không còn cơ hội lui nữa, liều mạng mang vết thương lướt mau ra bờ sông. Tự Tại phi ty và Ôn Gia ban cùng đuổi theo, Lỗ Cuồng Ấm bị thương chạy phía trước, chạy về phía Tiểu Trĩ rơi xuống, định kéo nó chạy tới một chiếc thuyền mũi bông này giờ không ai để ý tới cạnh bờ sông - Bùi Hồng Linh và Ngũ Thặng nhi chính là bị y đá rơi xuống chiếc thuyền ấy. Tay y vừa chạm vào lưng Tiểu Trĩ, một đòn tuyệt mệnh của Tự Tại phi ty đã đánh tới sau lưng, y trong lúc không biết làm sao phải rút tay lại, tay trái vung ra một cái, Kiếp châm vạn độ Bồng vũ, Tích phong đốc sức đánh ra. Tiểu Trĩ đã biết mình mà không chạy thì ông già này bất kể thế nào cũng sẽ không chạy, nên tuy không biết thủy tính cũng nghiêng rằng một cái nhắm mắt nhảy luôn xuống sông.

Lỗ Cuồng Ẩm ánh mắt lóc lên, dường như cảm động vì Tiểu Trĩ cơ cảnh hiệp nghĩa. Trên chiếc thuyền nhỏ mũi bồng kia lúc ấy có một ông già nhô ra, trước tiên đón lấy Bùi Hồng Linh và Ngũ Thặng nhi bị Lỗ Cuồng Ẩm đá rơi xuống, thấy bạn già gặp nguy cũng không cứu ngay, lại rút mái chèo khoát mạnh một cái đưa chiếc thuyền nhỏ ra xa bờ, kế đó đưa tay lên hông rút một cái, tuốt ra một thanh đao.

... Đại Quan đao!

... Chính là Đại Quan đao của Dư Mãnh Dư Quả Lão!

Dưới bến dò ngạt ánh tà dương, chỉ thấy ánh đao chớp lên, trong chớp mắt chém mau tới. Trên không chỗ bến dò, Dư Quả Lão mớ tóc bạc trên đầu bay tung, khoảng giữa Lỗ Cuồng Ẩm và địch thủ đã bị y một đao chém ra một khe hở. Dư Quả Lão quát một tiếng "Lui lại!", vươn tay kéo Lỗ Cuồng Ẩm một cái, thế vọt lên của đôi bên đều tiêu giảm, sau đó sóng vai lui lại, lui thẳng xuống chiếc thuyền nhỏ mũi bồng cách đó hơn hai trượng.

Bùi Hồng Linh và Ngũ Thặng nhi trên thuyền đang xé gan đứt ruột kêu "Tiểu Trĩ!", nhưng tiếng kêu còn chưa thoát ra, miệng đã bị Dư Quả Lão vọt tới vội vàng bịt lại, chỉ nghe y nói khê trong cổ họng "Người của Đông Mật chỉ e còn chưa nhận ra nó là Tiểu Trĩ, nghĩ nó là Ngũ Thặng nhi cũng chưa biết chừng. Kế sách trước mắt thì chạy mau là hay! Thằng nhỏ ấy - chỉ có cách chờ xem số phận của nó thôi".

Người của Tự Tai phi ty và Ôn Gia ban đã cướp được mấy chiếc thuyền đánh cá, từ phía sau đuổi mau tới. Dư Quả Lão và Lỗ Cuồng Ẩm một người đứng ở đầu thuyền, một người đứng ở đuôi thuyền, một người bơi chèo một người cõng sào, không còn rảnh mà nhìn tới Tiểu Trĩ, đã theo dòng xuôi mau về phía hạ lưu. Hai ông già bọn họ cứ thế so sức tay với một đám kiện nhi đang còn trẻ tuổi trên sông.

Người trên bến đò sau cơn hoảng sợ còn chưa bình tĩnh lại, qua hồi lâu vẫn còn ngẩn ra nhìn theo mấy chiếc thuyền đã đi xa. Ráng chiều còn sót trên trời vừa rực lên, một con kên kên lẻ loi bay ngang bầu trời, hoảng sợ quác một tiếng, bóng hai cánh đã nhạt nhòa chìm vào trong mây. Nhưng không ai để ý tới một đứa trẻ mồ côi giữa biển người đang lúc nổi lúc chìm giẫy giụa trong làn nước trên sông.



Lỗ Cường Ấm

Chương 2.

Vết chân

bùn

trong

hòn

Ngập

bùn

Lúc Tiểu Trĩ mở mắt ra, trước tiên ngửi thấy một mùi hôi hám. Nó nhăn nhăn mũi, nhớ lại hình ảnh sau cùng còn ghi lại trong đầu óc là: nước trên con sông ấy trôi đi.

Nước trên con sông ấy trôi đi, bất kể ngày đêm, lúc ấy cũng giống như muốn mang tính mạng Tiểu Trĩ trôi đi. Lần sau cùng nó ngồi lên trên mặt nước, cái nhìn thấy là bên cạnh vắng rắng sáng rực ở chân trời có một con kên kên lướt qua. Sau đó nước sông xộc vào mũi nó - trên trời không còn dấu vết của hai cánh chim nữa, trong lòng nó cũng trở thành trống rỗng. Nếu quả cho nó có cơ hội nói với mẹ điều gì đó, nó nghĩ nó sẽ nói "Cuối cùng con đã

biết con sông này ... sâu lắm". Nó nhìn quanh một lúc, phát hiện ra mình vốn đang nằm trong một gian gác rất hư nát. Nhưng gian gác ấy còn sạch sẽ, bốn vách đều là ván gỗ sắp mục nát, màu sắc trong phòng cũng không như nhau, đỏ xanh lẫn lộn. Trên người nó đắp một cái chăn bông cũ kỹ, cái chăn ấy mang một mùi như hơi người, giống như thấp thoáng có một mùi thơm. Nó cố sức bò dậy, chỉ thấy đầu nặng trĩu.

Cánh cửa sổ trên gác mở ra một nửa, mùi hôi hám ấy là từ cửa sổ bay vào. Tiểu Trĩ thò đầu ra ngoài, chỉ thấy dưới gác có một con hẻm nhỏ rất bẩn thỉu. Con hẻm không dài, cổng chim hai bên đầy bùn. Lúc ấy trong hẻm có mấy đứa nhỏ hoặc đứng hoặc ngồi, từ tám chín tới mười bốn mười lăm tuổi, đứa nhỏ nhất đang nhúng chân xuống cống đá bùn lên. Tiểu Trĩ ngược mắt lên, chỉ thấy bầu trời phía trên con hẻm xám xịt tới mức nguy dị, ống khói của mấy nhà bên cạnh bốc lên tia khói đen kịt, tô đen cả bầu trời. Bọn trẻ con ở dưới dùng một loại tiếng địa phương mà nó không hiểu lắm cãi nhau âm ỉ. Lúc ấy đã có một đứa nhìn thấy nó thò đầu ra trên gác, chỉ nghe nó hỏi "Người tỉnh rồi à?".

Tiểu Trĩ còn chưa hiểu rõ đây là nơi nào, đứa nhỏ đã huỳnh huých chạy lên, khuôn mặt đen đúa như mặt quỷ, khoảng mười ba mười bốn tuổi. Chỉ nghe nó cười nói "Đói bụng chưa?".

Tiểu Trĩ gật gật đầu. Đứa nhỏ kia cười nói "Vậy đi theo ta". Nói xong nó xoay người huỳnh huých chạy xuống dưới gác, Tiểu Trĩ đành đi theo phía sau. Ra khỏi con hẻm, Tiểu Trĩ ngạc nhiên phát hiện ra phía ngoài con hẻm thâm hại này lại là một nơi chợ búa ồn ào. Đứa nhỏ kia dắt nó tới một mái che nhỏ ngồi xuống. Đó là một chỗ bán bánh nướng và canh nóng, chủ nhân buộc một tấm khăn bị giọt dầu bắn lên lốm đốm ngang hông, trừng mắt nhìn đứa nhỏ kia nói "Nê Hầu nhi, hôm nay lại muốn lừa đảo gì đây?".

Đứa nhỏ kia đảo mắt một cái "Lừa đảo à? Hôm nay đại gia không lừa đảo". Nói xong móc mấy đồng tiền ra đập xuống bàn

một cái "Đem cho ta sáu cái bánh nướng, hai bát canh ớt". Nhìn thấy dáng vẻ nghênh ngang của nó, Tiểu Tri bắt giắc phì cười. Chỉ thấy đứa nhỏ kia nhìn vào mặt nó một cái, cười hì hì nói "Sông sâu như thế mà không chìm người chết đuối được. Là người bỗng không nhảy xuống sông à? Có phải là có mẹ kế, bị đánh bị chửi không chịu nổi không? Hay trộm cắp cái gì bị người ta đuổi mà nhảy xuống sông? Ờ, chị Thường nhi lại cứu thêm một đứa, người nên gọi là Tiểu Thập Thất nhi".

Tiểu Tri kinh ngạc nói "Chị Thường nhi à? Đây là nơi nào?".

Đứa nhỏ kia cười nói "Chị Thường nhi là chị của chúng ta. Ở đây - chính là hẻm Ngập bùn".

Tiểu Tri lắc lắc đầu, nhìn thấy biển hiệu của một cửa hiệu phía ngoài viết hai chữ "Hán Khẩu". Bánh nướng và canh lúc ấy đã đặt trên bàn, đứa nhỏ kia không đếm xỉa gì tới Tiểu Tri nữa, cầm đầu ăn như con ma đói. Tiểu Tri ngẩn ra nhìn mọi vật chung quanh, khoe môi mếu xệch đi, đầu óc mụ mẫm: mẹ và Dư gia gia hiện giờ ở đâu? Còn Ngũ Thặng nhi, Nhị Bính nữa - đây là lần đầu tiên từ lúc sinh ra nó mất đi sự che chở của người thân, trong lòng chột đau buồn, có một cảm giác rất thê lương, rất lẻ loi. Nó tuy đói bụng, nhưng nhìn tới những thức ăn kia thì không nuốt được, thần thờ nhấp hai hớp canh, ăn xong mấy cái bánh nướng, thì thấy ở bên cạnh có hai người rất đặc biệt ngồi. Cái khiến Tiểu Tri nhìn trộm đầu tiên là đôi mắt kỳ dị của họ, một người trông đen nhiều trông trắng ít, một người trông trắng nhiều trông đen ít. Tư thế húp canh của người trông trắng nhiều trông đen ít lại càng kỳ quái. Lúc ấy là đầu buổi chiều, trong rạp không có bao nhiêu khách ăn, người có đôi mắt trông trắng nhiều trông đen ít ấy bưng bát canh ớt trong tay kê vào dưới mũi, miệng thì nói chuyện với người cùng ngồi, chỉ thấy bát canh trong tay hơi nóng xông lên nghi ngút, làn hơi nóng ấy xộc vào mũi y, canh trong bát lại vơi đi - y lại dùng mũi hít bát canh ấy chứ không dùng miệng để hớp! Thấy y đáng

về kỳ quái như thế, Tiểu Trĩ trong lòng cả kinh. Trong đầu nó tự nhiên hiện ra hai chữ: Đồng Mật.

Người đàn ông đôi mắt tròn đen nhiều tròn trắng ít lại dùng bàn tay nho nhả xé xé cái bánh nướng trong tay, hững hờ nói "Bạch ca, người siêng năng hấp tấp luyện công phu cũng không cần vội vàng kéo ta vào cái hẻm Ngập bùn ma quỷ này mà luyện chứ? Thuật Tỵ từ của người ta đã thấy rồi. Cái hẻm nhỏ này ngoài bát canh ớt này rồi lại có cái gì đáng để người vội vàng kéo ta từ Trường Sa⁸ tới nhìn?".

Bạch ca kia bát canh trong tay đã nhìn thấy đấy. Y nhắm mắt lại, trên mặt hiện ra dáng vẻ vừa đau đớn vừa say sưa, nửa buổi mới nói "A Thanh, ca ca gọi người tới, là vì một công lao lớn".

A Thanh kia nhếch mép cười, dáng vẻ coi như không có chuyện gì lớn, Bạch ca kia lúc ấy dường như đã định thần lại, hạ giọng nói "*Tất cả nên, tuyết rã, băng tiêu, mây tan, gió thoảng*". Lúc y nói mấy chữ ấy thần sắc trên mặt rất kỳ dị, lời lẽ mệnh mang, ý tứ câu nói rất không tương xứng với dáng vẻ của y. Quả nhiên A Thanh kia biến sắc, giật giật tay áo y "Người là nói ...".

Bạch ca kia trên mặt lộ ra vẻ kiêu ngạo "Ta là nói ...". Tiểu Trĩ đang muốn cố gắng nghe trộm cuộc trò chuyện của họ, đứa nhỏ Nê Hầu nhi bên cạnh chợt ngược mắt nhìn ra ngoài rạp, há miệng kêu lớn "Thường thư về rồi!".

Chương 3.

Áo

Kiểm

đào

lên

Nó kéo tay áo Tiểu Trĩ, tay kia chúi mau lên miệng một cái, chân không chạm đất chạy ra ngoài rạp. Tiểu Trĩ bị nó kéo vướng vào bàn một cái, lại thấy Bạch ca ở bàn bên kia cũng đang ngược đôi mắt tròn trắng nhiều trong đen ít nhìn ra ngoài rạp. Không biết vì sao, dáng vẻ trong mắt y lại khiến Tiểu Trĩ trong lòng chợt hoảng sợ nhảy dựng lên. Chúng nó vừa chạy tới con hẻm nhỏ, chỉ nghe bọn trẻ con bên trong cũng đang reo hò ầm ĩ "Thường thư về rồi".

Tiểu Trĩ ngược mắt nhìn lên, chỉ thấy bọn trẻ con lớn lớn nhỏ nhỏ trong hẻm đều lộ nhỏ đứng lên, đang vây quanh một cô gái cười nói.

Cô gái ấy chỉ nhìn thấy sau lưng, cái mặc trên người quả thật là áo xiêm diên đảo - không thể nào rối loạn hơn được. Chỉ thấy trên cái áo lụa hoa của nàng có một chữ Thọ tròn tròn, chất liệu tuy rất tốt nhưng đã quá cũ, và lại nếu nhìn kỹ thì đồng một mảnh tây một mảnh, giống như một cái áo liệm. Tiểu Trĩ trong lòng cả kinh - điều đáng ngờ nhất là cô gái kia dáng vẻ cực kỳ cổ quái, tóc chải qua loa kết thành một cái búi cực kỳ xốn mắt, búi tóc ấy vốn không thích hợp với nàng, cũng quá lớn, giống như trùm một mớ tóc giả, phía trên cắm đầy trang sức thoa gỗ trăm đồng hoa hồng liễu lục, trên người cũng quần một bó tơ kỳ lạ, lại giống như trên toàn thân mở ra một cửa hiệu tạp hóa, rất nhiều món đồ cũ lâu năm không thấy nữa đều nhất tề hợp lại trên người nàng. Cô gái ấy thân hình lại rất tha thuột. Đám trẻ con đang la hét giành giật những vật trong cái giỏ tre của nàng. Nê Hưu nhi bên cạnh Tiểu Trĩ lúc ấy là lớn một tiếng "Thường thư!".

Cô gái kia quay đầu lại, trên mặt nàng, đôi môi to tồ yên chi đỏ như máu, hai má trát phấn dày, trên xương gò má rất không ăn khớp với mang tai tô hồng đầy vẽ khoa trương, hai hàng chân mày vẽ rất đen mà thô, trước trán lại cắm một đóa hoa vàng rất xấu, rất xấu, chắc là của con gái nhà giàu vứt đi. Tiểu Trĩ nhìn thấy nàng ăn mặc trang sức bất luân bất loại như thế, trong lòng không biết vì sao lại buồn rầu thương xót cho nàng. Giọng nói của cô gái kia lại rất dễ nghe, nhìn tuổi chẳng qua chỉ mười sáu mười bảy, nhưng giọng nói lại rất ngọt ngào mẫu tính "A, Nê Hưu nhi, đứa nhỏ ta vừa mang về đã tỉnh lại chưa?".

Tiểu Trĩ sống sót, rõ ràng nàng nhìn thấy mình đứng cạnh Nê Hưu nhi mà. Nê Hưu nhi bèn quay qua nó làm ra vẻ mặt nhất ma, trên mặt vẫn đang cười nhưng lại giả giọng mỉa máo nói "Thư thư, nó, nó, nó...".

Cô gái kia hỏi mau "Nó sao rồi?".

Nê Hưu nhi khóc nói "Nó chết rồi".

Cô gái tay lỏng ra, cái giỏ kết bằng cành liễu rơi xuống đất, bên trong còn có không ít thức ăn thừa. Chỉ thấy trên mặt nàng đầy vẻ thê thảm, hạ giọng hỏi "Chết rồi à?".

Dáng vẻ trong mắt nàng mờ mịt, có một vẻ đau buồn nhìn thấy cái chết mà bó tay không làm gì được. Nê Hầu nhi dường như lại lấy việc lừa dối nàng làm điều vui, nó sẵn tới giật cái giỏ thức ăn, bọn trẻ cũng cố nhin cười, không nói gì, đều có dáng vẻ hỷ tai lạc họa.

Tiểu Trĩ lúc ấy mới để ý tới đôi mắt của cô gái - quả thật nàng có một đôi mắt rất đẹp, rất đẹp, tròng mắt đen đen, lông mi chớp chớp, nhưng đôi mắt ấy giống như có một lớp gì đó phủ lên, thấp thoáng một màn trắng mênh mông, khiến người ta nhìn thấy bất an. Vẻ thất sắc trên mặt nàng chợt khiến Tiểu Trĩ trong lòng chua xót - đây chính là Thường thư đã cứu sống mình sao? - Còn có người, còn có người vì cái chết của một đứa trẻ không quen biết mà thất sắc đau lòng như thế sao? Lúc ấy nó nhìn kỹ đôi mắt của cô gái, trái tim bé nhỏ của nó chợt như bị xé ra: nó đã hiểu rõ tại sao cô gái này nhìn mình mà không thấy - nàng là một cô gái mù, là một cô gái mù không nhìn thấy gì cả. Nó chợt hiểu rõ mở quần áo tuy rất sạch sẽ nhưng rất không ăn khớp về màu sắc trên người nàng, hiểu rõ đôi chân mày xấu xí và những vật trang sức nói không hết sự kỳ lạ của nàng. Một cô gái mù thì làm sao trang điểm cho mình được? Nàng mỗi ngày ra trước gương, làm sao chải tóc vẽ mày? Nó trong lòng đau nhói, quả thật không biết nàng có gương hay không nữa. Nó nhẹ nhàng bước tới cạnh cô gái, kéo kéo tay nàng, khẽ nói "Thư thư, Nê Hầu nhi lừa chị đấy. Ta không chết, ta vẫn còn sống đây, cảm ơn chị". Trong giọng nói của nó có một sự chân thành khác hẳn bọn trẻ kia. Một nét cười lan ra trên mặt cô gái, đó là nụ cười vui mừng thật lòng, nàng khẽ xoa đầu Tiểu Trĩ, nhưng không hề tức giận quát mắng Nê Hầu nhi và bọn trẻ trêu chọc nàng. Động tác ấy dịu dàng mà nhẹ nhàng, khiến trong tấm

lòng trẻ thơ vừa mất cha mất mẹ của Tiểu Trĩ cơ hồ dâng lên một cảm giác hạnh phúc. Chỉ nghe nàng nói "Người thấy trong người khỏe không? Trong ngực có khó chịu không? Đúng là người uống được rất nhiều nước, nước cả con sông suối nữa bị người uống cạn rồi".

Tiểu Trĩ là một đứa nhỏ rất ít nghĩ tới nỗi bất hạnh của mình. Nhưng vừa nghĩ tới, giữa dòng sông sâu như thế, mà người chị mù này nhảy xuống mò mẫm vớt mình lên như thế, trong lòng nhin không được suýt khóc. Hầu Nhi bên kia thì đã cùng mấy đứa trẻ giành giật hết thức ăn trong cái giỏ, chỉ nghe cô gái dịu dàng nói "Các người đừng tham quá, để lại một ít cho bọn A Đại A Thất, hôm nay chúng đi khóc mướn ở đám tang, trở về nhất định cổ họng sẽ rất đau, các người để lại chút ít cho chúng thông giọng".

Nê Hầu cười vàng dạ, nó lại sấn tới cạnh nàng, nghịch ngợm những vật trang sức trên người nàng, miệng nhai cái gì đó, khe nháy nháy mắt, vẻ mặt trào lộng nhìn Tiểu Trĩ cười hỏi "Thấy Thương Thương thư của ta đẹp không? Người nói xem, bọn ta trang điểm cho Thương Thương thư có đẹp không?".

Tiểu Trĩ ngẩn ra nhìn chúng, trang phục của người chị này là nhờ bọn Nê Hầu nhi này trang điểm giúp cho sao? Nó từng sốt nhìn lướt qua mặt bọn trẻ kia, chỉ thấy trên mặt chúng còn mang dáng vẻ trào lộng hỷ tai lạc họa, bất giác nhắm mắt lại: nó không muốn nhìn thấy, không muốn nhìn thấy sự khinh khi và lãng nhục như thế.



Chương 4.

Mặt

người mù

có màu

đen

ra sao

Cô gái kia tên Thương Thường nhi. Tiểu Trĩ theo nàng hết một buổi chiều mới đại khái tìm hiểu được rõ nàng chính là người đứng đầu bọn trẻ con trong hẻm Ngập bùn này. Mọi người đều gọi nàng là Thường thư, có khoảng một nửa bọn trẻ con trong hẻm này là nàng nhặt về.

Mà gian gác Tiểu Trĩ tỉnh lại chính là "khuê phòng" của nàng. Hàng ngày nàng chiều cố cho bọn trẻ, từ A Đại tới Thập Lục nhi, bất kể là đau ốm ốm lạnh đều phải là chính nàng chăm sóc. Nàng hàng ngày tới Hạ Lâu rửa bát, Hạ Lâu ở Hán Khẩu là một đại tửu lâu. Làm việc ấy tuy không có bao nhiêu tiền công, nhưng có thể mang về rất nhiều

thức ăn của khách ăn thừa, chỉ một điểm ấy cơ bản có thể đảm bảo cho mười sáu đứa trẻ không bị đói. Nàng tựa hồ rất thích Tiểu Trĩ, chỉ đưa Tiểu Trĩ về gian gác của mình, lấy trong tay áo ra một nửa quả tuyết lê, cười vụng nói "Người ăn đi, nhưng đừng để chúng nó thấy, nếu không không khỏi nói ta đối với đứa nhỏ mới tới có lòng thiên vị. Lần trước mang Thập Tứ nhi về, ta thiên vị bị chúng nó nhìn thấy, về sau Thập Tứ nhi bị chúng nó hành hạ đến thâm, ăn cái gì cũng bị bắt móc ngón tay vào cổ họng cho nôn ra".

Trong giọng nói của nàng có một sự dịu dàng, nàng vuốt vuốt đầu Tiểu Trĩ, thờ dài nói "Không biết người lớn trong nhà người còn sốt ruột thế nào. Người có chỗ về không? Nếu không có thì chỉ còn cách theo ta ở đây làm Thập Thất nhi thôi".

Hạ Lâu buổi chiều đặc biệt bận rộn. Thương Thường nhi giống như sợ Tiểu Trĩ mới tới bị bọn trẻ con trong hẻm hà hiếp, nên đặc biệt dắt nó theo tới Hạ Lâu. Chỗ nàng rửa bát là trong nhà bếp, mà ở ngay cửa. Nàng toàn thân ăn mặc kỳ quái như thế, khách nhân vào cửa có không ít người trêu chọc chế nhạo nàng. Thương Thường nhi lại chỉ im lặng cúi đầu, làm việc mưu sinh của nàng. Có lúc lại có khách trên lầu gọi nàng lên hát tiểu khúc. Thương Thường nhi hát tiểu khúc rất không hay, còn thường hát sai chữ, nhưng trang phục kỳ quái trên người lại có thể khiến những khách nhân trong lòng buồn bã vô liêu bật cười. Một người nói "Chủ nhân Hạ Lâu này quả thật rất biết mua vui, cũng không biết tìm đâu ra cái bảo bối sống này, quả thật khiến việc làm ăn của y thêm phần khởi sắc. Các người xem, có phải là còn hay hơn bọn hề diễn trò không?".

Thương Thường nhi hát xong lại xuống chỗ cửa dưới lầu rửa bát. Nhìn bóng nàng ra sức làm lụng, trong lòng Tiểu Trĩ bất giác

dâng lên một nỗi bi ai. Nó tuy nhỏ nhưng đã hiểu rõ: vốn là họ cho Thường thư làm việc ở đây hoàn toàn không phải là muốn nàng rửa bát - người giàu sang ăn uống thường muốn có một người "miệt phiến" chuyên làm trò cười, Tiểu Trĩ ở Trường An đã nghe nói tới, vốn là họ coi Thường thư như một nữ miệt phiến làm trò cười.

Lại có một người khách bước vào, y đưa tay vuốt cằm Thương Thường nhi một cái, mấy người trẻ tuổi mặc áo gấm hoa lệ cùng cười phá lên. Thương Thường nhi ngược đôi mắt đẹp của nàng lên, Tiểu Trĩ trong lòng đau buốt, cơ hồ nhịn không được muốn chửi: Họ, họ ăn ngon mặc đẹp như thế, hưởng khoái lạc như thế chẳng lẽ còn chưa đủ sao? Mà nhất định phải trêu chọc một cô gái tàn tật mới tính là "mười phần đầy đủ"?

Trên mặt Thương Thường nhi lại không tỏ vẻ vui hay buồn, nàng chỉ hững hờ cười một tiếng, mừng tượng như côi nhân sinh méo mó này không hề dính líu gì với nàng.

Lúc ấy lại có người bước vào, Tiểu Trĩ vừa ngược mắt lên thì ngạc nhiên, hai người ấy chính là hai người cử chỉ quái dị mà Tiểu Trĩ đã thấy ở chỗ bán bánh nướng cạnh hẻm Ngập bùn lúc trưa. Chỉ thấy họ ăn mặc rất khác nhau, một người giống như một Tú tài, người kia giống như người làm ăn, một người trong mắt trông trắng nhiều trông đen ít, một người thì trông đen nhiều trông trắng ít. Họ như không có ý lên lầu, lên lầu yên xong thì gọi trà, nhưng thỉnh thoảng lại nhìn chằm chằm vào Thương Thường nhi mấy cái. Tiểu Trĩ vốn tò mò về họ, có cái gì trong ánh nhìn của họ càng khiến nó cảm thấy bất an.

Lúc ấy có hai gã vô lại đi qua, chỉ nghe một gã cười cười trêu chọc Thương Thường nhi "Con nha đầu, thế nào, mười sáu đứa con trai nhỏ ngươi nhặt về hẻm Ngập bùn còn không đủ để ngươi

tiêu khiển, lại nhặt thêm một đứa à? Đứa này còn nhỏ quá, khẩu vị của con nha đầu người thật kỳ quái, tối nay theo lão gia về, cho người ném mùi đồng nam tươi mới".

Thương Thường nhi chỉ cúi đầu rửa bát, giống như không nghe thấy gì.

Hai gã vô lại kia lại không chịu thôi, một gã kéo Tiểu Trĩ lại nắn bóp sờ soạng khắp người nó, khiến Tiểu Trĩ đau méo xệch cả miệng. Nó không kêu lên, biết kêu lên thì chỉ khiến Thường thư càng khó xử, nên nghiêng răng chịu đau. Thương Thường nhi chợt ngược mắt lên, hai gã vô lại kia thấy ở cửa không có ai, nhìn nhau một cái, cười dâm dăng đem Tiểu Trĩ vào một con hẻm tối om sau tủ lâu, rõ ràng muốn dụ Thương Thường nhi đuổi theo. Thương Thường nhi quả nhiên đứng dậy, Tiểu Trĩ kêu lên một tiếng bi thảm "Thư thư, chị đừng tới đây!".

Sau đó miệng nó bị hai gã vô lại bịt chặt, nó vô cùng bị phản nhìn Thương Thường nhi từ chỗ cánh cổng đèn lửa sáng rực mờ mẫm đi vào hẻm tối. Trong hẻm này có nhiều thứ tạp vật, Thương Thường nhi đi vào cứ đụng một cái vướng một cái, miệng khê kêu lên "Mau thả huynh đệ của ta ra".

Tiểu Trĩ thấy đáng vẻ trên mặt nàng tựa hồ không dám kêu lớn, sợ ông chủ nghe thấy sẽ trách nàng quấy rầy việc làm ăn của tủ lâu. Hai gã vô lại kia cười dâm dăng, lui vào chỗ tối trong hẻm, chờ Thương Thường nhi tới gần, mới trêu cợt nói "Con vãi nhỏ nhà người cũng tinh quái, biết mình mù lòa nên cố ý ăn mặc kỳ quái thế này. Khó mà được thăng tiểu đệ A Đại của người nghĩ ra như thế, cho người ăn mặc như thế, bảo người hàng ngày khéo kiểm thức ăn mang về cho chúng ăn, cũng bớt bị người ta trêu ghẹo. Thật ra đại gia đã nhắm người lâu rồi, người cũng không thấy có gì là xấu xí, ha, không phải gia gia nhắc nhở người, nhưng người bị thăng A Đại tinh quái như quý của người bán đứng rồi mà còn không biết. Thế nào, trở đi đừng theo bọn nhỏ Nê Hầu nữa, cứ

theo bọn ta, bảo đảm người có ăn có mặc. Thế nào, hôm nay bọn ta mở hàng, người cho bọn ta mò vài cái trước chứ?".

Thương Thường nhi lại không nói một tiếng. Không biết thế nào nhưng trong con hẻm tối đen như thế mà Tiểu Trĩ lại nhìn thấy đôi mắt nàng tựa hồ phát ra ánh sáng. Đó thật là một đôi mắt tuyệt mỹ, nhìn thấy hai gã vô lại thêm muốn chảy nước dãi. Họ thấy Thương Thường nhi đã vào bẫy, một gã tiếp tục giữ Tiểu Trĩ, một gã thò hai tay ra sờ soạng vào người Thương Thường nhi. Tiểu Trĩ cả đời chưa từng thực sự cảm hận ai, nhưng lúc ấy chỉ cảm thấy nếu mình có sức khỏe, trong tay mình có dao có kiếm, thì nhất định sẽ mổ thịt hai gã lưu manh này trước tiên.

Trong mắt Thương Thường nhi lại chỉ có một thứ ánh sáng nói không hết sự đau buồn với cuộc đời. Gã vô lại kia nhìn thấy đã đắc thủ, đột nhiên gào lớn một tiếng, sau đó ôm đũng quần ngồi thụp xuống trong hẻm. Gã kia cả kinh, vừa định kêu lên, chỉ nghe giọng một thiếu niên mới lớn nói "Thường thư, chị đừng sợ, để ta xem ai dám hà hiếp chị!".

Đó là một giọng nói đàn ông vừa võ tiếng, sau đó chỉ nghe một tiếng huýt sáo, bảy tám đứa nhỏ nhất tể lớn vào hẻm, không nói tiếng nào vây chặt hai gã vô lại đánh đá một trận, vừa cẩu vừa cắn, cắn tới mức hai gã vô lại khóc lóc kêu cha kêu mẹ. Tiểu Trĩ đã thoát khỏi tay gã kia, nó hung dữ đá mạnh vào y một đá, chỉ nghe y ái chà một tiếng, sau đó lại có năm sáu đứa nhỏ trong hẻm Ngập bùn xúm vào y. Đó là một trận đánh đá không có tiếng động, Tiểu Trĩ lần đầu tiên đánh người, cũng là lần đầu tiên thấy đánh nhau trong hẻm nhỏ lấy lợi, nhưng việc đánh nhau trong hẻm tối ban đêm thế này khiến nó rung động hoàn toàn không kém so với việc Dư gia gia chỗ bãi luyện võ tuốt đao, Hồ Đại cô hết sức vung chùy ra đòn. Đường như sau cùng nó đã hiểu rõ: ở cõi nhân gian không có đạo lý này, sự tôn nghiêm vốn có, sự tôn nghiêm mà anh muốn có, đều phải dựa vào việc đánh đá của mình mà tranh cướp.

Phải qua một khắc hai gã vô lại kêu cha kêu mẹ xin tha, mới thấy đứa nhỏ vừa lớn khoảng mười lăm mười sáu tuổi quát một tiếng "Cho chúng nó đi".

Trong giọng nói của y tự có một loại khí độ, trong con hẻm nhỏ tối tăm, con mắt của một đứa con trai mới lớn rực lên. Y chính là A Đại, Đổ A Đại, Đổ A Đại trong hẻm Ngập bùn. Cũng đến lúc ấy Tiểu Trĩ mới hiểu rõ: thế nào là tranh đấu, thế nào là làm người giang hồ.

Chương 5.

Ma

lân

ân

Thương Thường nhi khẽ xoa đầu Đỗ A Đại, không nói gì, quay người lại, dắt Tiểu Trĩ đi về phía Hạ Lâu. Tiểu Trĩ bên cạnh nàng quay đầu, thấy Đỗ A Đại hai mắt sáng rực nhìn chăm chăm theo Thương Thường nhi, chỗ lộ hầu vừa nổi lên nhô lên nhô xuống.

Tiểu Trĩ chột rất ngưỡng mộ y. Về tới trước lầu, nó nhân lúc không có ai hỏi Thương Thường nhi "Thường thư, y là A Đại à? Trang phục của chị là y đưa ra chủ ý à?".

Thương Thường nhi cười cười "Đúng đấy. Trở đi những chỗ nào Thường thư không chiếu cố được thì phải nhờ y bảo vệ người. Người đừng thấy y hung dữ, đó là đối với người ngoài, còn đối với anh em mình, thì y rất tốt. Thằng nhỏ ấy, chỉ là không thích nói chuyện".

Nói xong nàng quay đôi mắt mù qua nhìn Tiểu Trĩ "Có phải người cảm thấy Thương Thường nhi mặc rất tạp nhạp không?".

Tiểu Trĩ bất giác bị nàng nhìn tới mức đỏ mặt. Tuy biết rõ Thương Thường nhi không nhìn thấy gì, nhưng vẫn bất giác quay mặt đi. Chỉ nghe Thương Thường nhi khẽ thở dài nói "Người đừng trách A Đại, chủ ý ấy của y không kém, cho dù thế này mà người cũng đã thấy đấy, vẫn có bọn vô lại tới quấy rầy. Người còn nhỏ còn chưa biết, ở trên đời này, làm một cô gái yếu ớt có nhiều tai nạn lắm".

Tiểu Trĩ sùng sốt ngược mắt lên, nó nhìn nhìn bầu trời phía ngoài từ lâu đèn lửa sáng choang, không biết thế nào, đột nhiên nhớ lại cha nó.

Trước kia nó rất không hiểu tại sao cha nó muốn làm chức quan không có gì vui vẻ ấy, tại sao lại bận rộn như thế, tại sao - giữa bấy nhiêu khó khăn trở ngại vẫn cứng cỏi không thay đổi, không hối hận, đến nỗi sau khi chết đi còn gây ra sự truy sát tàn khốc không ngừng không thôi như thế của Đông Mật đối với mẹ con nó, nhưng hiện tại dường như nó đã hiểu. Nó chợt rất muốn lớn lên, rất muốn... làm quan, chứ không phải làm một hiệp sĩ. Trên thế giới này bất công thật, quả thật bất công. Nó khẽ nắm chặt nắm tay lại, nó muốn thay đổi thế giới ấy, nó muốn thay đổi thế giới ấy!

Chương quỹ từ lâu thấy Thương Thường nhi dắt một đứa nhỏ tới, tới nay bận rộn, tại sao lại không lợi dụng? Vì thấy Tiểu Trĩ mặt mũi còn sạch sẽ, nên vẫy vẫy tay gọi nó tới, bảo nó tới hầu khách trong từ lâu, giúp đỡ tiểu nhị.

Thương Thường nhi nhẹ nhàng xoa đầu Tiểu Trĩ, rồi đẩy nó lên lầu.

Người trên lầu quả thật rất đông, Tiểu Trĩ cũng bị bọn tiểu

nhị sai mang món này món nọ tới bàn nọ bàn kia. Bọn tiểu nhị sợ nó nhỏ làm vỡ bát, nên chỉ cho nó đưa tới những vật như khăn nước mà thôi.

Bận rộn hơn một giờ, khó khăn lắm mới được rảnh, Tiểu Trĩ lại bị gọi mang thêm nước ra cái bàn cạnh cửa sổ.

Người ngồi ở bàn ấy chính là hai người có đôi mắt quái dị mà nó nhận ra. Họ nhìn thấy Tiểu Trĩ sạch sẽ ngoan ngoãn, bèn bảo nó đứng lại, rót rượu cho họ.

Không bao lâu, chỉ nghe Bạch ca nói "Tới rồi".

Thanh đệ quay lại nhìn, quả nhiên thấy sau lưng có một hán tử khoảng hơn ba mươi tuổi vòng ra. Hán tử ấy rất già, rõ ràng tuổi tác không lớn, nhưng khuôn mặt vàng vọt lại khiến người ta bất giác cảm thấy y già nua. Thật ra ngũ quan của y tính ra cũng ngay ngắn, nhưng có dáng vẻ đầu cheo mắt chuột như thế, lại thêm bộ mặt đầy sẹo, hai tròng mắt đục đục, như có ý dâm tà, khiến Tiểu Trĩ nhìn thấy rất không thoải mái.

Nó rót rượu cho người ấy, chỉ thấy Bạch ca hoàn toàn không đếm xỉa gì tới người ấy mà Thanh đệ thì cười cười nói với người kia mấy câu khách sáo - té ra họ cũng mới gặp nhau lần đầu.

Chỉ thấy người gọi là A Thanh nhẹ nhẹ dùng một cái tăm ngà xĩa răng, mỉm cười nói "Bọn ta có vài việc muốn nhờ người".

Dáng vẻ trên mặt y rất coi thường người đàn ông kia, nhẹ nhàng hỏi "Người tên Cổ Tam Bì à?".

Hán tử Cổ Tam Bì kia lại đẩy vẻ nịnh nọt, cười lấy lòng nói "Đúng thế, được làm việc cho hai vị lão gia là phúc phận của Cổ Tam Bì ta".

Thanh đệ cười sắc lên một tiếng "Người nhận ra anh em bọn ta à?".

Cổ Tam Bì mặt nhăn nhó, lắc lắc đầu.

Thanh đệ sa sầm mặt "Vậy người khách sáo với bọn ta làm gì?".

Y vừa sa sầm mặt, thần sắc đã trở nên dữ tợn, Tiểu Trĩ nhìn thấy hoảng sợ giật nảy mình. Chỉ nghe Cổ Tam Bì nhún nhó nói "Là Lư lão gia ở phố Thiên Hậu sai huynh đệ tới đây. Cả Lư lão gia mà cũng phụng thừa hai vị, thì tiểu nhân làm sao không được mở mắt?".

Thanh đệ tựa hồ lấy việc trêu chọc người ta làm vui, nhếch mép cười nghe y run run rẩy rẩy trả lời, dường như biết rõ gã vô lại này võ mông ngựa không đứng chỗ, nhưng cũng không ngại gì vui vẻ lắng nghe. Chỉ nghe Cổ Tam Bì lại nói "Huống hồ Lư lão gia nói, hai vị chắc là người của Đông Mật...".

Y nói chưa dứt, chỉ thấy Bạch ca biến sắc mặt, ho lớn một tiếng.

Y ho một tiếng ấy, nhà khí bật tiếng, giống như có nội kình, âm thanh tuy không lớn nhưng Thương Thường nhi ở dưới lầu nghe thấy, lập tức biến sắc, ngẩng mặt lên nhìn. Cổ Tam Bì rụt cổ lại cười một tiếng, giống như sợ bị đánh, tát trước vào mặt mình hai cái "Tiểu nhân nói bậy, tiểu nhân nói bậy".

Thanh đệ kia lại cười âm lên "Bọn ta tìm người tới đây, chỉ là vì một chuyện làm ăn thôi. Nghe nói người biết một người mà trước nay bọn ta muốn tìm?".

Y trên mặt như cười mà không phải cười, âm trầm nhìn Cổ Tam Bì "Và lại dường như còn rất thân thiết với cô ta nữa. Người rất có thể mà! Trong giáo phái bí mật, phần nhiều ẩn giấu tài năng lạ, con gái có quá nửa còn là mỹ nhân tuyệt thế. Ta thật không hiểu nổi tại sao cô ta lại vừa ý người".

Cổ Tam Bì tươi cười lấy lòng, xoa tay nói "Cái đó, cái đó... Hai vị gia gia cũng không phải không biết, tiểu nhân chuyên ăn chén cơm ấy, bọn con gái rất ngu, một là lừa hai là dọa, không ai không vào bẫy...".

Hai vị kia lại dường như không có ý nghe chuyện đường hoa

ngõ liễu của y, chỉ thấy Thanh đệ sắc mặt thay đổi rất nhanh, khe ho một tiếng, đã lấy vẻ mặt nghiêm trang nói "Bọn ta không muốn người làm chuyện gì khác, người đã nghe cô ta nói qua sáu chữ "hang Âm Nhu" và "đá Túy Tinh" chưa?".

Hai người bọn họ dường như coi câu hỏi ấy là rất quan trọng, mắt cũng chăm chăm nhìn không chớp vào miệng Cổ Tam Bì. Cổ Tam Bì xoa tay nói "Cái đó, cái đó, chưa từng nghe cô ta nói tới".

Hai người trên mặt hơi lộ vẻ thất vọng "Vậy người đã từng nhìn thấy cô ta, bất kể chỗ nào trên người, có thể ở cánh tay, có thể ở đùi có xăm chữ Bí chỉ lúc ban đêm mới thấp thoáng phát sáng hay không?".

Cổ Tam Bì nhăn nhó nói "Hai vị lão gia, các người cũng không biết, cô gái ấy thật ra là một người tuyệt sắc. Ta lừa được cô ta có quá nửa là đóng vai một người đàn ông yêu thương thành thật, đến nay, đến nay... còn chưa nhìn thấy thân hình cô ta".

Y nói ra câu ấy, trong lòng dường như cũng rất xấu hổ.

Bạch ca và Thanh đệ nhìn nhau một cái, vẻ đành chịu vậy, không biết làm sao.

"Sắp tới lúc nào các người có thể gặp nhau?".

Cổ Tam Bì trên mặt lập tức trở lại có tinh thần, cười ha hả nói "Không giấu gì hai vị, cô gái ấy đã bị ta làm điên đảo ba hồn xuất khiếu rồi, muốn gặp cô ta thì có gì dễ hơn, lúc nào cũng được".

Thanh đệ nhìn qua Bạch ca khẽ gật đầu một cái, sau đó lấy trong bọc ra một cái bao nhỏ.

Trên cái bao giấy ấy gắn một cái bao giấy thiếc, chỉ nghe y nói "Vậy thì, qua hai hôm nữa, là đêm trăng sáng, người gặp cô ta, nhớ đấy, nhất định phải uống rượu với cô ta. Lúc uống rượu, người pha thuốc trong cái bao này vào cho cô ta uống, sau đó không còn chuyện của người nữa, ba mươi lượng bạc sẽ là của người".

Tiểu Trĩ trong lòng cả kinh: Trên thế gian này quả thật chỗ

nào cũng là lừa dối. Cổ Tam Bì lại không nhận cái bao ngay, thèm thuồng cười nói "Cái này, cái này, tuyệt sắc thể này, ba mươi lượng thì quá ít".

Thanh đệ chợt sững sốt, sau đó cười lớn "Yên tâm, chỉ cần người làm chuyện này cho tốt, ba ngàn lượng e cũng có cho người".

Chương 6.

Tinh

màu

Đêm ấy Tiểu Trĩ ngủ rất không ngon giấc, không ngừng nằm mơ tới cuộc trò chuyện của ba người trên lầu. Nó biết họ muốn hại người, chỉ hận mình không thể cứu cô gái kia, cũng không biết rốt lại nàng là ai, cư trú ở đâu.

Sợ nó yếu đuối, lại vừa bị chìm dưới nước, nên chiều hôm ấy Thương Thường nhi đặc biệt cho nó ngủ trên gian gác của mình, đến nửa đêm, nghe nó trở qua trở lại không ngủ được, Thương Thường nhi chợt khẽ hỏi "Tiểu Trĩ, có chuyện gì à?".

Tiểu Trĩ lắc lắc đầu, nó là một đứa nhỏ biết chuyện, không muốn làm Thường thư phải lo lắng. Chỉ nghe nó khẽ nói "Không có gì".

Thương Thường nhi cười nói "Nhớ mẹ phải không?".

Tiểu Trĩ vốn không nghĩ thế, nhưng bị nàng hỏi một câu, lại xúc động tâm tình vui đầu vào chăn, không nói câu nào.

Chỉ nghe Thương Thường nhi dịu dàng nói "Nhớ thì nhớ thôi, đâu có gì xấu, con trai nhỏ đứa nào cũng không thích nhớ tới mẹ - nào, tới đây với Thường thư".

Tiểu Trĩ nghe nói bèn tới cạnh giường nàng, Thương Thường nhi khẽ kéo nó vào chăn, cho nó gối đầu vào nách mình, nhẹ nhẹ dùng một bàn tay vuốt ve nó, lúc chiều nàng cũng không rảnh rỗi để lau chùi mớ son phấn.

Tiểu Trĩ được nàng dịu dàng vuốt ve, trong lòng thư thái, một lúc là thiếp đi. Nhưng nó ngủ không say, không bao lâu lại tỉnh, rón rén mở mắt nhìn trộm Thường thư đang ôm nó, chỉ thấy khuôn mặt đầy son phấn của nàng dưới ánh trăng hiện rõ một dáng vẻ nói không hết sự yên tĩnh, luân quách rất đẹp.

Mớ tóc của nàng bị đè xuống gối, ánh trăng thấu qua song cửa sổ khép hờ đổ vào gian gác, nhẹ nhàng hôn lên cái cổ trắng ngần của nàng. Nàng đang giống như nghĩ tới người nào, đôi mắt mù yên tĩnh, trên mặt có vẻ tư lự, giống như mẹ tư lự nhìn cha ngủ gục trên bàn - sự yên tĩnh ấy, sự thân nhiên ấy, khí vũ ấy mệnh mông một tình thương mến.

Dáng vẻ ấy khiến người ta bỗng dâng lên một cảm giác hạnh phúc: té ra trên đời này rốt lại vẫn là tốt đẹp, vì còn có tình cảm tốt đẹp như thế.

Tiếng pha lê khẽ khàng vang lên, một viên đá ném vào cửa sổ, sau đó trong hèm vang lên vài tiếng vỗ tay lúc dài lúc ngắn. Sau đó, Tiểu Trĩ lại nhìn thấy một nụ cười lan ra trên mặt Thương Thường nhi - nụ cười xinh đẹp như thế khiến Tiểu Trĩ sợ Thường thư biết mình đã tỉnh, làm kinh động nàng - đó phải chỉ là tâm sự tốt đẹp của riêng nàng.

Sau đó hai hôm, lúc Tiểu Trĩ theo Thương Thường nhi tới Hạ Lâu rửa bát, lại nhận ra dáng vẻ của nàng không an nhiên như lúc bình thời, dường như đang cố nén cười, đè nén tâm tình nói không hết sự cao hứng. Nàng mau lẹ rửa bát, động tác ngón tay lướt trên mép bát đều có một sự dịu dàng. Trong hai hôm ấy họ đều làm xong việc rất sớm, trở về trong hẻm, Thương Thường nhi lại bận rộn việc của bọn trẻ, dùng đôi mắt mù mờ mẫm mờ vá, mò mẫm vá áo cho bọn Nê Hâu nhi, rồi thu xếp cho chúng đi ngủ. Đêm ấy trăng rất sáng, nàng dắt Tiểu Trĩ lên gác. Lúc bấy giờ sắc trời đã quá canh hai.

Tiểu Trĩ ngủ không say, ngủ hơn một canh, chỉ nghe Thương Thường nhi nhẹ nhàng trở dậy, nàng nhẹ nhàng đắp chăn lên người Tiểu Trĩ, sau đó bước xuống giường, ở đầu giường nàng có một chậu nước.

Sau đó nàng nhẹ nhàng cởi dây buộc áo, sau đó tiếng nước róc rách, nàng đứng tắm chỗ cửa sổ dưới ánh trăng. Tiểu Trĩ nhìn không được rón rén mở mắt ra, suốt đời này nó không quên được thân thể của một cô gái trẻ dưới ánh trăng, tiếng nước nhẹ nhàng, giống như đang nói ra tâm sự của một cô gái trẻ.

Ánh trăng vẫn dào dạt như thể rót vào trong cửa sổ, chảy loang loáng trên người nàng, chảy qua hai gò ngực, chảy xuống cái bụng bằng phẳng mịn màng, chảy xuống đôi đùi thon dài tuyệt đẹp của nàng.

Nước và phụ nữ quả thật là một sự kết hợp tuyệt mỹ - thân thể của Thương Thường nhi vốn trắng trẻo mềm mại như thế, không hề giống hình dáng của nàng lúc ban ngày, mịn màng như một giọt thủy châu cũng không bám vào được.

Thủy châu từng giọt từng giọt mượn ma pháp của ánh trăng, giống như biến thành từng hạt từng hạt ngọc trai lóng lánh phát

sáng, nhẹ nhàng chảy đi trên người nàng. Hai chân nàng thuần thuần tuyệt đẹp, Tiểu Trĩ trên giường vừa khéo nhìn thấy được dòng nước theo bàn chân nàng nhẹ nhàng chảy xuống, chảy tràn ra nền ván mục, chảy ra một sự đẹp dễ kín đáo trong hàng ngàn hàng vạn năm không thể nhìn được, không thể thấy lại chỉ có thể giấu trong đêm tối, chứ không thể để cho người đời nhìn thấy.

Tiểu Trĩ nhớ lại tất cả những văn chương mình đã học thuộc cũng không hình dung ra được sự đẹp dễ kín đáo ấy. Sau đó chỉ thấy Thương Thường nhi nhẹ nhàng mặc quần áo vào, Tiểu Trĩ nhìn không được khẽ hỏi "Thường thư, chị định ra ngoài à?".

Thương Thường nhi trong góc tối quay lại cười, tròn mắt mờ mờ phản chiếu ánh trăng "Phải rồi, Tiểu Trĩ ngoan, đừng lên tiếng, đừng để người khác biết ta ra ngoài".

Nàng quay lại khẽ vỗ lên cái chăn đắp trên người Tiểu Trĩ như vỗ về, Tiểu Trĩ hạnh phúc tới mức nhắm mắt lại. Nàng nhẹ nhàng hôn vào đầu Tiểu Trĩ một cái, rồi rón rén xuống lầu.

Thương Thường nhi nhẹ nhàng bước xuống tới dưới lầu, Tiểu Trĩ nhìn không được, cũng rón rén xuống giường, theo sau xuống lầu. Nó không nhất định phải theo Thường thư, chỉ thấy mình không ngủ thêm được. Lúc nó xuống tới dưới lầu, Thương Thường nhi đã không thấy đâu nữa. Nó tiện đường theo con hẻm đi tới, ánh trăng yên tĩnh sáng trắng, hiền hòa chiếu xuống tới mức con hẻm lầy lội này cũng phát sinh dáng vẻ đẹp dễ kín đáo. Đầu cuối cùng của con hẻm có một đoạn tường vỡ, Tiểu Trĩ theo chỗ vỡ bước vào, bên trong lại là một khu vườn bỏ hoang không lớn lắm. Trong vườn cây cỏ um tùm, nhưng sự um tùm ấy cũng được ánh trăng chảy qua làm phát sinh một vẻ yên tĩnh đẹp dễ của sự xô bồ. Dưới ánh trăng, nó nhón chân tìm lối đi nhỏ không nhìn thấy, từng bước từng bước dưới ánh trăng, một mình ngẩn ngơ trong khu vườn.

Vừa xa rời mẹ, trong lòng nó vốn rất rối loạn, nhưng ánh trăng

yên tĩnh dường như đã gột rửa tâm tư của nó, trong lòng đối với ánh trăng đêm thế này đột nhiên phát sinh một sự cảm kích. Nó thuận theo lối đi nhỏ, cũng không ngược đầu, đầu cuối cùng của lối đi dường như là một ngôi đình lục giác, lúc ấy nó chợt nghe thấy một tiếng thờ dài nhẹ nhàng.

Sau đó nó ngẩng đầu, chỉ thấy trong ngôi đình lục giác, có một người quần áo phanh ra, đang yên lặng ngồi ở đó. Tóc nàng bay bay, bàn chân tựa hồ không chịu nổi đôi hài cũ rách, đá chúng bay đi, để lộ ra một đôi bàn chân tự nhiên. Sau đó Tiểu Trĩ ngẩng đầu lên, nhìn thấy khuôn mặt nàng. Trời! Đó là một khuôn mặt thế nào! Sống mũi, góc môi, lông mi, không gì không phải là một sự hoàn mỹ không thể có trên đời này. Bùi Hồng Linh mẹ Tiểu Trĩ từng được gọi là mỹ nhân đệ nhất ở Trường An, nhưng cho dù là nàng, cũng e không có được sắc đẹp như thế. Dung nhan ấy quả thật rất đẹp, đều là sự đẹp để kín đáo mà cõi thế gian này không thể không thừa nhận. Mà nàng lại chính là Thương Thương nhi! Đó là Thương Thương nhi lúc ban ngày mặc một cái áo liệm, tóc chải rối bời, áo xiêm đảo lộn, có lúc còn khiến Tiểu Trĩ cảm thấy khó chịu.

Thân hình hoàn mỹ ban ngày cố ý che giấu người khác ấy của nàng - ví dụ như Đỗ A Đại, như người ngoài chợ - phanh ra dưới ánh trăng. Phong thái ấy, thần vận ấy, quả thật đã không thể khen là đẹp, chỉ là một trường - thiên nhiên.

Thiên nhiên lặng lẽ hoàn hảo.

Tiểu Trĩ sững sờ "A" lên một tiếng, đưa một bàn tay lên khẽ bịt miệng, không phải là sợ làm kinh động Thương Thương nhi, mà là sợ phá vỡ giấc mộng đẹp trong lòng nàng.

Thương Thương nhi lại đã nhận ra là nó, quay về phía nó cười

một tiếng "Thằng quý con, người cũng không ngủ được, nên mò ra đây à?".

Trên mặt nàng hoàn toàn không có vẻ tức giận. Nàng tuy không lớn lắm, nhưng trong hai hôm nay, Tiểu Trĩ nhận thấy nàng tựa hồ trước nay chưa từng có vẻ mặt giận dữ. Tiểu Trĩ nhất thời cảm thấy trong lòng mờ mịt. Thương Thường nhi vẫy vẫy tay, nó bèn bước vào trong đình. Thương Thường nhi ôm nó vào lòng, dịu dàng nói "Thư thư không sợ người theo, chỉ sợ bọn A Đại biết. Bọn chúng trước nay không cho thư thư gặp một người".

Sau đó trên mặt nàng thoáng nét cười "Bọn trẻ con ấy cũng biết ghen nữa chứ. Chúng sợ thư thư theo người ta bỏ đi, không cần tới chúng nữa. Thật ra - làm sao mà như thế được? Cái mà thư thư trong đời không sao bỏ được chính là mười bảy đứa nhỏ các người đấy. Nhưng thư thư là một đứa con gái, là một đứa con gái thì phải có người để yêu thương. Nói như thế có thể người vẫn không hiểu đâu, nhưng người có thể đáp ứng thư thư là sáng mai không nói lại cho chúng biết không?".

Tiểu Trĩ ngoan ngoãn gật gật đầu.

Thương Thường nhi vuốt ve mặt nó, trên môi nở nụ cười.

Tiểu Trĩ hạ giọng nói "Y là ai?".

Thương Thường nhi vẻ mặt thoáng nét cười, giọng nói dịu dàng của nàng làm ánh trăng tựa hồ cũng lay động "Y là người tốt nhất, người thiện lương nhất dưới gầm trời, cũng là... ôn nhu nhất. Chỉ có y mới không chê bỏ thư thư. Y nói tuy thư thư mù nhưng rất xinh đẹp. Y nói y rất đẹp trai, lại anh hùng tuấn tú. Thật ra y không nói thư thư cũng biết y là một người anh hùng tuấn tú. Thư thư rất thích nghe y nói chuyện, thích nghe y nói mình xinh đẹp. Y quả thật không phải là một người tầm thường đâu. Thư thư chỉ hận, chỉ hận mù cả hai mắt, không thể được chính mắt nhìn thấy y...".

Thanh âm của nàng dịu dàng, như gió thoảng qua tai, tình

yêu đẹp dễ như thế, tình hoài ôn nhu như thế, Tiểu Trĩ chỉ cảm thấy trong lòng khê đau nhói.

Thương Thường nhi dịu dàng vỗ vỗ vào má Tiểu Trĩ "Có nhiều chuyện, người còn nhỏ không hiểu được, không biết rằng trên thế giới này bất kể là người mù lòa hay tàn phế, nhưng ông trời đối xử với người vẫn là công bằng, cũng sẽ cấp cho người một phần lễ vật giống như cho những người khác".

Sau đó nàng nhẹ nhàng ngược đầu lên "Lễ vật tốt đẹp nhất trên đời ấy, đó là - tình yêu!".

Trên mặt nàng có một dáng vẻ khiến cho Tiểu Trĩ muốn nằm vào lòng nàng mãi mãi không muốn rời ra.

Thế giới này thật tốt đẹp.

Bởi vì còn có tình yêu khiến Thương Thường nhi hạnh phúc như thế.

Thương Thường nhi mất tuy mù nhưng thính lực rất tốt, lúc ấy chỉ thấy nàng nghiêng nghiêng tai, nhẹ nhàng vỗ vỗ Tiểu Trĩ nói "Y tới rồi".

Tiểu Trĩ ngược mắt lên, nó rất muốn nhìn thấy người đàn ông đem tới hạnh phúc như thế cho Thương Thường nhi.

Nếu quả được cho phép, nó rất muốn cảm ơn y, cảm ơn y mang tới cho Thường thư rất tốt của nó một lễ vật tốt đẹp như thế, cảm tạ y yêu thương Thường thư.

Sau đó nó nhìn thấy người đàn ông ấy, hai mắt nó mở to, miệng há ra, lưỡi cứng lại không sao phát ra một tiếng. Nó chỉ nghe từ trong lòng mình vang lên một âm thanh vỡ nát cực kỳ đau đớn, trong óc nó chỉ nghĩ tới hai chữ: Lừa dối!

Chương 7.

Quen

học

Đó là - lừa dối. Sự lừa dối
trần trụi!

Cho dù người đàn ông kia không có sự cao lớn tuấn tú như Tiểu Trĩ muốn, cho dù khuôn mặt vàng vọt của y có vết sẹo, cho dù xem y có chút đầu cheo mắt chuột, cho dù - y lợi dụng đôi mắt mù của Thường thư để miêu tả mình là tuấn tú anh hùng, chỉ cần nghĩ tới tình yêu y mang tới cho Thường thư, Tiểu Trĩ cũng có thể ản nhẫn chấp nhận. Nó thậm chí còn muốn nhắm mắt để nói với Thường Thường nhi: người nàng yêu quả là một người - đàn ông rất rất anh tuấn, rất rất xuất sắc dưới gầm trời.

Nhưng người tới ấy, lại là người nó từng gặp qua trên Hạ Lâu, đó là

con người bị ối đã đáp ứng bán rẻ một cô gái tuyệt sắc cho người khác - Cổ Tam Bi!

Tiểu Trĩ ngăn ra tại chỗ.

Thương Thường nhi đã theo tiếng bước chân bước ra khỏi đình để đón. Nàng rất vui vẻ, không nói nên lời. Tiểu Trĩ chỉ nghe trong lòng mình có một tiếng kêu: Không được! Không được, không được tới gần người đàn ông ấy. Nhưng nó không kêu lên được, không phải chỉ vì quá rúng động, mà vì nó sợ làm hỏng giấc mộng khó có của Thường thư trong cõi nhân sinh cay đắng này, sợ không biết về mặt của nàng sau khi tỉnh mộng sẽ ra sao.

Cổ Tam Bi quả nhiên là cao thủ trong tình trường, chỉ nghe y trong giọng nói không có sự bị ối mà chỉ là ôn nhu khoan hậu. Y khẽ ôm vai Thương Thường nhi, khẽ trách "Mất đã không tốt, lại muốn đi nhanh, nếu bị ngã thì bảo ta làm sao là hay?".

Thương Thường nhi nhẹ nhàng cúi đầu, không nói nên lời.

Cổ Tam Bi đã nhẹ nhàng nâng cằm Thương Thường nhi lên "Để ta xem nào, Thường nhi của chúng ta đêm nay đẹp thế nào?". Sau đó tiếng cười của y càng trở nên nhẹ nhàng vui vẻ "Cô đúng là cô gái đẹp nhất mà ta đã gặp, tuy gái đẹp ta thấy đều có thể gọi là cực phẩm, nhưng -". Giọng nói của y vừa khéo dừng lại một lúc "Ta tuy không xứng đáng với cô, nhưng ta vẫn mang tới một vật xứng đáng với cô". Nói xong y nhẹ nhàng đỡ Thường nhi ngồi xuống một tảng đá, móc trong bọc ra một cặp chén làm bằng thiếc "Đây là hai cái chén, chén bạc, ta tổn không biết bao nhiêu nước bọt mới được Cổ Nguyệt lâu chịu bán lại, đây là bảo vật trấn lâu của họ. Nhưng ngoài cặp chén bạc điêu khắc tinh xảo này, còn có gì xứng đáng với đôi môi của Thường nhi của ta đâu?". Sau đó y móc trong

bụng ra một cái túi da nhỏ, nhẹ nhàng khua một cái trước mắt Thương Thường nhi, giống như thương xót nghĩ tới việc nàng không nhìn thấy, nhẹ nhàng mở nút, lắc lắc dưới mũi nàng nói "Còn có bình rượu ngon Hoa điều này".

"Đây là Hoa điều lâu năm, nghe nói ở Thiệu Hưng cứ sinh được con gái là phải chôn xuống, chờ ngày cô ta lấy chồng mới dùng. Không phải vì gì khác, chỉ vì điển cố ấy, vì tiếng tăm ấy, đêm nay chúng ta có chén bạc, cũng chính phải dùng loại rượu ngon này". Y nhẹ nhàng rót ra hai chén, Tiểu Trĩ nhìn thấy rõ ràng y lấy một cái bao giấy trong tay ra búng búng vào cái chén kia, sau đó đặt hai cái chén lên tảng đá, ôm vai Thương Thường nhi, dịu dàng nói "Ta từ Trường Sa⁹ vất vả về đây, là muốn trong đêm trăng tròn thế này, có thể yên lặng đối diện với cô, uống một hợp rượu ngon".

"Hoa tươi người đẹp thầy cùng vui - trên cõi đời này, thật không có gì hạnh phúc hơn". Y cẩn thận dúi cái chén vào tay Thương Thường nhi, mình cũng nhắc một cái chén lên, nhẹ nhàng nói "Thường nhi, hãy uống chén rượu đầu tiên chúng ta đồng ẩm". Giọng nói của y có một sự ôn nhu nhấm nhúa. Thương Thường nhi thần thái tựa hồ đều tan ra trong sự ôn nhu của y, nàng nhẹ nhàng bưng cái chén lên, cơ hồ không nỡ chạm môi vào - không nỡ ném cho dù chỉ là từng chút từng chút đến hết, hận không được ném suốt đời, quý báu suốt đời, nhắm nháp suốt đời.

Tiểu Trĩ rốt lại đã nhìn không được, nó dùng hết sức kêu lớn "Đừng uống, đó là...".

"Rượu độc!".

Tiếng kêu ấy đột nhiên vang lên, khiến hai người ngoài đình giật mình. Cổ Tam Bì ngược mắt lên, đã nhận ra Tiểu Trĩ. Y biến sắc mặt. Tay Thương Thường nhi run lên, nhưng vội vàng giữ chặt, giống như sợ bị sánh ra ngoài. Chỉ nghe nàng hạ giọng nói

(9) Trường Sa, Hồ Nam, Trung Quốc- BT

"Tiểu Trĩ, đừng nói bậy". Sau đó nàng quay qua người đàn ông nói "Tam ca, người đừng nổi giận, là huynh đệ Tiểu Thập Thất nhi ta vừa có được. Ta không ngờ nó vừa tới cũng đã không thích ta ở cùng chỗ với người". Giọng nói của nàng yếu ớt run run, còn khẽ cười duyên dáng. Nhưng sự giải thích ấy tựa hồ không phải nói cho Cổ Tam Bì nghe, mà là nói cho mình nghe. Nàng bưng chén rượu kê lên môi, tựa hồ sợ Cổ Tam Bì trong lòng tức giận. Tiểu Trĩ đã không nghĩ gì khác nữa, la lớn "Là một người Bạch ca và một người tên A Thanh đưa thuốc cho y. Thường thư, chị đừng uống, ta nói là thật đấy. Chiều hôm ấy ta ở Hạ Lâu chính mắt nhìn thấy chính tai nghe thấy. Nếu ta nói có chữ nào sai, thì cho ta: gập giò tan xương, gập mưa nát thịt!". Nói xong nó đã lao nhanh tới.

Cổ Tam Bì mặt đầy vẻ giận dữ nói "Người nói bậy".

Thương Thường nhi lại quay mặt qua nói với Tiểu Trĩ "Cái người nói - là sai". Nàng trên mặt bình tĩnh, có một dáng vẻ giả dối khiến Tiểu Trĩ hận không thể thừa nhận rằng cái mình nghe thấy nhìn thấy đều là giả. Nó đứng khựng lại, không dám lên tiếng nữa, nhưng tiếng khóc trong cổ họng không kìm được nữa đã bật ra. Thương Thường nhi lắc đầu cười nói "Cái người nói - là sai". Nàng nhìn chén rượu, dùng đôi mắt mù của mình để nhìn, một bàn tay khẽ nghiêng đi, miệng khẽ cười nói "Cái người nói - là sai". Sau đó, nàng dùng một dáng vẻ cố gắng thông thả uống cạn chén rượu độc.

Chương 8.

Đa

Túy Tinh

ở hang

Án

Như

Tiểu Trĩ sững sờ nhìn nàng uống hết chén rượu độc, cổ họng tắc lại không kêu lên được một tiếng. Ngực nó không ngừng nhô lên hạ xuống, nghĩ: Thường thư, Thường thư, chị đã biết lời ta nói là thật mà, nhưng chị vẫn tình nguyện thử một lần. Nó vốn không hiểu rõ Thương Thường nhi rõ ràng biết nó không bịa đặt, mà tại sao vẫn uống chén rượu độc ấy, nhưng đôi mắt mù gần như hoàn toàn không có dáng vẻ gì của nàng lại như ẩn chứa vô hạn thần thái hướng vào nó, lại giống như vô cùng cay đắng chán chường nói với nó: nếu lời người là giả, đương nhiên ta phải uống, nếu lời người nói là thật, thì ta - càng phải uống một hơi cho hết.

Tiểu Trí không biết sau khi uống chén rượu kia thì Thường thư sẽ ra sao, nó chợt mong muốn nếu đó đúng là rượu độc thì là loại rượu độc rất mạnh rất mạnh. Tuy nó còn nhỏ, nhưng qua mấy lần gặp tai biến lớn, có rất nhiều tâm tình phải là người lớn mới hiểu được nó cũng có thể thể hội - nếu quả thật, nếu quả thật mình gặp phải sự lừa dối suốt đời không sao nhận được như thế, thì nó có một hớp uống cạn chén rượu độc ấy, tình nguyện từ đó ngủ mãi không tỉnh dậy, cũng không khinh dị tình lại giấc mộng khó có được trong cõi đời trần thế này không? Nếu tỉnh lại như thế, thì sẽ đau lòng tới mức nào?

Mà cho ta uống một chén rượu độc - cũng còn hơn sống trọn đời vất vả, không dám nhớ lại một trường mộng lạnh ba canh.

Uống xong chén rượu ấy, trên mặt Thương Thường nhi có một dáng vẻ đau đớn. Nàng lại từ từ nhắm mắt, tựa hồ đối với cuộc sống thế nhân này đã rất mệt mỏi, mệt mỏi tới mức không muốn nhìn thêm cái nữa. Cổ Tam Bì cũng không biết uống xong chén rượu ấy thì nàng sẽ có phản ứng ra sao, chỉ thấy Thương Thường nhi từ từ nhũn ra đổ xuống, quần áo mỏng mảnh ngã xuống tảng đá lạnh như băng. Qua một lúc, Cổ Tam Bì nhẹ nhàng chạm tay vào làn da nàng, tựa hồ phát giác ra, da thịt nàng đã lạnh ngắt.

Tiểu Trí trong lòng cũng lạnh lẽo, nhiệt tình trẻ con, ảo tưởng non nớt từng có trong lòng tựa hồ trong sự lạnh buốt ấy rơi xuống vực sâu không đáy. Ánh trăng như nước, cuốn đi điểm nhiệt lực cuối cùng trên thế gian. Thời gian rất dài, nhưng lại như rất ngắn. Cổ Tam Bì sờ sờ vào mũi Thương Thường nhi, sau đó phẩy tay một cái, giống như trong lòng cũng có chút cay đắng mà bất lực, sau đó y ngẩng đầu lên, nhìn Tiểu Trí ngẩn ra ở đó, như một đứa nhỏ thuần khiết đối lập hẳn với việc làm thất đức của mình. Y đột

nhiên dùng dùng nổi giận, một bước nhảy tới trước mặt Tiểu Trĩ, tát vào mặt Tiểu Trĩ một cái "Thằng quỷ con chết giàm, suýt nữa làm hỏng một mối làm ăn tốt của Cổ gia".

Tiểu Trĩ ngơ ngác ngẩn ra không động dậy, nhưng sự bất động ấy lại khiến Cổ Tam Bì càng thêm tức giận, đó là sự tức giận cố ý vì sợ sệt muốn bỏ chạy. Chỉ thấy y tát túi bụi vào mặt Tiểu Trĩ, miệng quát "Thằng giặc con, thằng giặc con! Ngươi là một thằng giặc con!".

Tiểu Trĩ không khóc một tiếng, nó nhìn Thương Thường nhi trên tảng đá dưới ánh trăng, cảm thấy sự lưu luyến cuối cùng với cuộc đời này cũng đã bỏ đi - sống là cái gì? Sau nhiều lần chết hụt chạy thoát từng đợt từng đợt truy sát như thế, là để tiếp tục sống đối diện với sự lừa dối thế này sao?

Trong vườn lúc ấy chợt có hai người tiến vào, chính là Bạch ca và Thanh đệ. Hai người nghi cảm nhìn nhau một cái, chỉ nghe Bạch ca ngờ vực nói "Thế nào, cô ta chết thật à? Chẳng lẽ ta tìm lầm à? Cô ta không phải từ hang Âm Nhu ra sao? Trên người cô ta không có đá Túy Tinh à?".

Tiểu Trĩ có được cơ hội ấy, giãy ra khỏi tay Cổ Tam Bì, nhảy tới trước người Thương Thường nhi. Nó không nói một câu, cũng không rơi một giọt nước mắt. Nó chợt hiểu rõ cảm giác cuối cùng của Thường thư. Nó rút lại đã chán ghét cõi đời này, chỉ thấy nó chợt ngẩng đầu nhìn Bạch ca và Thanh đệ nói "Ta không biết đá Túy Tinh là cái gì".

"Nhưng ta biết các ngươi là người của Đông Mật - các ngươi không muốn lập công sao? Hiện tại có một công lao rất lớn". Nó nhẹ nhàng rút chiếc thoa trên tóc Thương Thường nhi, cười khê nói tiếp "Có phải Đông Mật các ngươi đang tìm một đứa nhỏ không? Nó tên Tiểu Trĩ phải không? Nó chính là ta, ta là Tiểu Trĩ đây".

Nó ngẩng đầu nhìn trăng sáng trên trời - nếu thế này có

thể giúp được mẹ và Ngũ Thặng Nhi, Dư gia gia, nó cũng chỉ có thể thế này.

Bạch ca Thanh đệ cả kinh "Người nói thật đấy à?".

Tiểu Trĩ cười khê một tiếng "Tiêu Dũ Tranh là cha ta, Bùi Hồng Linh là mẹ ta, quyển *Can đảm lục* ở đâu chỉ có ta biết được. Nhưng ta lạc mất mẹ ta rồi". Bên khốe môi nó nở nụ cười cay đắng "Ta nhảy xuống sông".

Nhìn thấy Bạch ca Thanh đệ sắp tung người vọt lên, nó chột nả chiếc thoa gỗ sắc nhọn dùng toàn lực đâm vào cổ mình - đúng thế này, cũng đúng thế này - cha, Tiểu Trĩ còn quá nhỏ, không kịp lớn lên, không kịp dốc sức đấu nhau một trận với côi đời bán thiu này, thì cho con trốn thôi, cùng ở một chỗ với Thường thư.

Bạch ca đáng vẻ thay đổi hẳn, tay đã vung ra, một chiếc nhẫn đánh tới khiến tay Tiểu Trĩ nghiêng đi, nhưng mũi thoa vẫn chênh chếch đâm vào cái cổ nhỏ bé của nó. Máu từ cổ nó chảy ra, từng giọt từng giọt nối nhau rơi xuống, rơi thẳng xuống khốe môi của Thương Thường nhi.

Tiểu Trĩ còn định đâm lẩn nữa, Bạch ca đã vọt tới, vung tay giật chiếc thoa gỗ trên tay nó, cười nanh ác nói "Tiểu tử, mắt ở bên đông thì được ở bên tây, ta còn chưa lập được một cái công lao khó có thể này, người lại muốn chết à?".

Tiểu Trĩ mất không ít máu, nó yên lặng ngược mắt lên, chẳng lẽ trên côi đời này, chết cũng khó như thế sao?

Chương 9.

Tất cả nên

tuốt ra

bằng trời

mây tan

gió thoảng

Đúng lúc Tiểu Trĩ
ngỡ ngác nằm
phục trên người Thương
Thường nhi, Bạch ca Thanh
đệ nhìn nhau cười lớn, đưa
tiền đuổi Cổ Tam Bì đi, lúc
Cổ Tam Bì đã đi xa, Tiểu Trĩ
chợt cảm thấy Thương
Thường nhi nằm dưới mình
động dậy.

Nó thoáng ngạc nhiên,
Bạch ca và Thanh đệ còn ở
bên kia thì thảo bàn bạc
chuyện Tiểu Trĩ - họ đối với
việc phát sinh trong thành
Trường An hoàn toàn không
hiểu rõ, chỉ biết Tổng đường
đã hạ trọng lệnh đi khắp nơi
sai bắt mẹ con Bùi Hồng Linh,

hai người đang so sánh tin tức mình biết, hoàn toàn không để ý tới cử động khác lạ của Thương Thường nhi.

Lúc ấy Tiểu Trĩ kinh ngạc a một tiếng, chỉ nghe nó hạ giọng nói "Thư thư, chị tỉnh rồi à?".

Thương Thường nhi khẽ mở mắt, liếm liếm máu dính ở mép - là của Tiểu Trĩ. Nàng trong lòng mờ mờ mịt mịt, thì đã nghe thấy cuộc đối thoại giữa Bạch ca và Thanh đệ, khẽ thở dài một tiếng nói "Té ra vẫn chưa đến lúc chết".

Bạch ca và Thanh đệ tai mắt linh mẫn, đã phát hiện ra chuyện không hay, cùng quay đầu nhìn, thấy Thương Thường nhi đã tỉnh lại, lại giống như được của báu, cùng buông tiếng cười lớn "Không ngờ người quả thật hóa giải được chất độc Đa la mật",

Thương Thường nhi thông thả đứng lên, nàng nhẹ nhàng nhả từ trong miệng ra một viên đá, cầm trong tay thở dài nói "Không phải các người muốn đoán thử xem ta có đá Túy Tinh không hay sao?".

Đá Túy Tinh là dị bảo của Bí tông, bất kể là độc vật loại gì, chỉ cần ngậm nó trong miệng là đều có thể hóa giải. Chỉ là nó có một sự hạn chế, đó chính là ắt phải gặp máu mới phát sinh hiệu lực. Thương Thường nhi uống một chén rượu độc Đa la mật vào miệng, trong lòng đã muôn phần tuyệt vọng. Nàng không muốn nhìn thấy thế giới này thêm lần nữa, cũng không muốn nhìn thấy người kia thêm lần nữa, nên nàng liều mạng không cần rách đầu lưỡi để hóa giải chất độc ấy. Không ngờ máu của Tiểu Trĩ lúc vô ý nhỏ xuống khoe môi nàng lại khơi dậy công hiệu đặc biệt hóa giải chất độc của đá Túy Tinh.

Nàng ngẩng đầu lên trời - té ra thằng nhỏ Tiểu Trĩ này là đối tượng truy sát của Đông Mật. Cái cõi đời này, sự tranh cướp này, đứa nhỏ lẻ loi yếu ớt không có ai giúp đỡ này, quả thật không cho nàng muốn đi thì đi.

Nàng nhẹ nhàng kéo Tiểu Trĩ tới, dùng ngón tay sờ sờ lên cổ

nó tìm vết thương, khe hở dài nói "Thất Thập nhị, thế nào, người còn nhỏ, cuộc đời này đối với người còn dài lắm, lại không muốn sống à?".

Tiểu Trĩ hơi thấy xấu hổ. Thấy Thường thư tình lại, nó tựa hồ cảm thấy ánh sáng mong manh còn sót lại trên đời dấy lên một tia hy vọng trong mắt nó. Chỉ nghe Thương Thường nhị nói "Vây thư thư nói cho người biết một bí mật, một bí mật rất lớn". Đôi mắt mờ mờ của nàng nhìn lên bầu trời trên khu vườn "Rất nhiều rất nhiều năm trước đây có một giáo phái từ Thiên Trúc truyền tới, họ để lại rất nhiều bí điển. Trong những bí điển ấy ghi lại rất nhiều những lời bí ngữ của tiên nhân suy nghĩ về nhân sinh. Trên nền tảng những bí điển ấy, giáo phái ấy truyền vào Trung thổ, ngoài Đại thừa, Tiểu thừa rất nổi tiếng trong thiên hạ, còn có một giáo phái bí mật truyền vào đầu tiên. Giáo phái ấy truyền vào tới Trung thổ lại chia thành Tạp mật và Thuần bí. Đông Mật truy sát người hiện nay là thuộc chi Tạp mật. Cái làm họ không yên tâm nhất ngoài việc tranh giành trong thiên hạ là còn có chi Thuần bí trước nay vẫn giấu vết trên đời. Đó cũng chính là Bí môn tông. Vì trong Bí môn tông có một câu ẩn ngữ, câu ẩn ngữ ấy bắt đầu truyền ra từ tiên hiền Kỳ Vực - đó chính là Đa la đa la yêm đáp ba la hồng nê mật". Nàng khẽ lắc đầu, nhìn qua Tiểu Trĩ giải thích "Dịch ra tiếng Hán, ý tứ đại khái là Tất cả nên, tuyết rã, băng tiêu, mây tan, gió thoảng...".

Tiểu Trĩ sửng sốt ngẩng đầu lên - Tất cả nên, tuyết rã, băng tiêu, mây tan, gió thoảng?

Ánh trăng như dải lụa trên trời cùng đau buồn thê lương với ý vị trong câu ấy, khiến nó im lặng hồi lâu.

Chỉ nghe Thương Thường nhị nói "Rất nhiều năm sau, rất nhiều người đều đồn đại, nếu quả có người nào thấu hiểu được hàm nghĩa trong câu ẩn ngữ ấy, y sẽ có được sự tự do thật sự".

Lúc nàng nói ra hai tiếng tự do, trên mặt ảo hóa ra một ánh sáng ngầy ngất. Nàng nhẹ nhàng vỗ đầu Tiểu Trĩ "Đáng tiếc là vô số tiên hiền đại triết đều không đoán ra được hàm nghĩa trong câu ẩn ngữ ấy. Tiểu Trĩ, người còn nhỏ tuổi, nếu quả thật người còn sống ngày nào, thì giúp thư thư đoán ra hàm nghĩa trong câu ẩn ngữ ấy được không? - Thư thư, thư thư đại khái không đoán ra, nhưng thư thư còn muốn từ miệng người lãnh ngộ được sự tự do thực sự ấy". Nàng dùng một chuyện bí mật của bản môn để khơi dậy ý niệm sinh tồn trong Tiểu Trĩ. Tiểu Trĩ quả nhiên lắng nghe. Bạch ca và Thanh đệ bên kia dường như cũng lắng nghe. Chỉ thấy Thương Thường nhi vuốt lại tóc, hạ giọng nói "Nghĩ các người chắc là người trong tổ chức Lục thức của Đông Mật suốt mấy mươi năm nay dò xét bí mật không chịu thôi - Mắt xanh hát lớn chưa suy lão, Mắt trắng cười xem côi thế nhân - Bạch ca và Thanh đệ phải không?".

Thương Thường nhi trên mặt hiện ra một nụ cười nhạt "Nếu đúng như thế, thì ta không thể để các người trở về".

Bạch ca Thanh đệ lập tức biến sắc "Người quả nhiên từ hang Âm Nhu tới! Con vãi nhỏ, người nói mau, hang Âm Nhu rốt lại ở đâu?".

Thương Thường nhi lại khẽ sửa cổ áo. Đêm rất lạnh, hai người kia nhìn thấy động tác của nàng lại đã cả kinh, nhìn nhau một cái, hoảng sợ nói "Không hay, té ra con vãi con này luyện được bí thuật của Bí môn". Họ nói xong, người nào ánh mắt cũng đã thay đổi. Chỉ thấy Bạch ca hai tròng mắt cơ hồ đã ẩn đi không thấy đâu nữa, còn Thanh đệ thì hai tròng mắt càng to ra, tròng đen đã lấp hết

chỗ trống trắng. Nhưng Thương Thường nhi đôi mắt mù chỉ trong một cái di động đã đón ánh mắt của họ, tựa hồ phát ra một ánh sáng bàng bạc, lại tựa hồ biến thành một cái hang sâu tối om, muốn nuốt hết toàn bộ ánh sáng trong khu vườn hoang này. Bạch ca, Thanh đệ ánh mắt không tự chủ được rơi vào đôi mắt mù của nàng, vừa rơi vào thì không động dậy được nữa, chỉ thấy trong đôi mắt ấy sâu sâu kín kín, hai người bọn họ đều không nhìn thấy gì cả. Bạch ca cảnh giác trước, chợt đập mạnh lên mũi mình một quyền, quát lớn "Là thuật A Đổ!". Y mượn một quyền ấy tỉnh ra, sau đó thân hình vọt lên. Thanh đệ cũng nhờ câu ấy sức tỉnh, chợt đưa hai ngón tay lên giống như tự đâm vào mắt mình, ngón tay lập tức dính màu đen đen. Chỉ thấy họ quát lớn "Mắt xanh hát lớn, mắt trắng nhìn đời!". Trong câu quát, hai người đã vọt về phía Thương Thường nhi.

Thương Thường nhi thở dài một tiếng, trong tiếng thở dài đột nhiên hai tay phanh ra, một chiếc áo là đã từ thân hình nàng nhẹ nhàng rơi xuống. Chỉ thấy dưới ánh trăng sáng (...) chiếc áo trong tay đã lật lại múa lên, lại mặc vào người nàng. Chỉ nghe nàng trong miệng thở dài nói "Muốn bớt áo là...".

"Muốn bớt áo là - trời vẫn rét".

Tiểu Trĩ sững sốt nhìn nàng, chỉ thấy trong khu vườn hoang chiếc áo là của Thương Thường nhi lúc mặc lúc cởi, lật lại múa lên. Cũng chính lúc nàng bay múa, thời gian đối với Tiểu Trĩ đã mất hết sự chuyển động, một khắc ấy dường tượng rất dài, lại dường tượng rất ngắn, dài tới mức chỉ thấy trên thế gian này chỉ còn động tác cởi áo mặc áo của Thương Thường nhi, ngắn tới mức lại không kịp để người ta nhìn thấy thân thể của Thương Thường nhi giữa lúc bay múa cởi áo mặc áo. Trong khu vườn hoang ở hẻm Ngập

bùn, chỉ thấy hai cái bóng một đen một trắng nhảy nhót, mà cái trùm lên mắt họ chỉ có tấm thân thể như không chịu nổi áo của Thương Thường nhi và một chiếc áo là phiêu nhiên bay múa. Sau đó bóng áo thu lại, ánh trắng trên thế giới này đột nhiên lại bắt đầu từ từ sáng lên. Tiểu Trĩ nhìn thấy chiếc áo nhẹ nhàng từ không trung rất chậm rất chậm rơi xuống, lại trùm lên người Thương Thường nhi. Sau đó ánh trắng chợt sáng bùng, toàn bộ thế giới lại có cảm giác như yên ổn trở lại. Tiểu Trĩ chỉ thấy rất yên tĩnh, rất yên tĩnh, mà trong lòng mình cũng rất bình tĩnh, rất bình tĩnh - tất cả nên, tuyết rã, băng tiêu, mây tan, gió thoảng...

Áo là múa qua, múa qua thì tuyết rã, múa qua thì băng tiêu, múa qua thì mây tan, múa qua thì gió thoảng... Mà thế giới này chỉ còn lại ánh sáng không lời mà tuy hàng ngàn hàng vạn người cũng không che được của băng tuyết trong đêm lạnh.

Tiểu Trĩ chợt muốn khóc - vì ánh sáng khó mà bóp nghẹt ấy. Sau đó nó nhìn thấy thân hình Bạch ca Thanh đệ nhũn ra đổ xuống, hai mắt họ mở trừng trừng như đến lúc chết cũng không tin, nhưng tròng mắt đã không còn dáng vẻ khác lạ như lúc bình thường, khôi phục lại sự lớn nhỏ như người thường. Chiêu “Muốn cởi áo là” của Thương Thường nhi đã phá dị thuật Thanh bạch nhân mà họ bình sinh khổ luyện. Mà nàng xuất thủ lại hoàn toàn không có chút sát khí nào. Đó không phải là một trường giết chóc ác liệt, mà chỉ là một trường hòa tan - tất cả nên, tuyết rã, băng tiêu, mây tan, gió thoảng...

Chương 10.

Tại

Văn

et

Công phu của hang Âm
Nhu nguy dị sâu kín đều
tới mức như thế.

Tiểu Trĩ tính ra cũng đã được
nhìn thấy nhiều bậc cao thủ ra tay,
như Cung Hải, như Dư Quả Lão,
như Hồ Đại cô, nhưng một trận
đánh tiêu giải này, nhìn thấy cũng
phải trợn mắt đờ lưỡi.

Thương Thường nhi mặc
xong áo rồi, chợt trở nên rất mỏi
mệt. Đôi mắt không nhìn thấy gì của
nàng lại hàm chứa nỗi đau thương
mệnh mang cuối cùng trên đời,
bước tới cạnh Thanh đệ, Bạch ca,
nàng nhẹ nhàng đưa hai tay ra, bột
thuốc trong tay trộn với ánh trắng
nhẹ nhàng rót xuống, thân thể Bạch
ca Thanh đệ cũng tan ra trong ánh
trắng, dần dần chỉ còn áo giày - một

cuộc sống ấy, một cuộc tranh đấu không kết thúc ấy, rốt lại chẳng qua cũng chỉ là tuyết rã, băng tiêu, mây tan, gió thoảng thôi sao?

Tiểu Trĩ chợt có một cảm giác đồng tình, đồng tình với Bạch ca, Thanh đệ, đồng tình với cuộc sống có hạn và sự lo nghĩ vô hạn của họ: rốt lại sống là cái gì - một cuộc sống như thế rốt lại là cái gì?

Thương Thường nhi lại trước mở giày áo còn lại dùng một ngôn ngữ mà Tiểu Trĩ không hiểu, đọc một thiên “Vãng sinh chú”, giống như muốn đưa linh hồn Bạch ca Thanh đệ còn chưa đi xa vào một thế giới cực lạc không có tranh giành, không có cay đắng.

Tiểu Trĩ im lặng nghe âm thanh từ môi nàng khê mấp máy.

Đó giống như một câu ẩn ngữ - Đa la đa la yêm đáp ba la hồng nê mật - Tất cả nên, tuyết rã, băng tiêu, mây tan, gió thoảng... Nhưng ý nghĩa của câu ấy rốt lại là gì?

Màu trắng như bụng cá buổi sáng lại hiện ra trên chấn song cửa sổ xiên xiên lách lách, một ngày vất vả bình thường lại bắt đầu mở ra.

Tiểu Trĩ ngẩn ra nhìn, Thường thư đã trở dậy, trên mặt nàng lại hóa trang quái dị như cũ, cái áo gấm liệm cực kỳ buồn cười khoác trên người nàng, nhưng Tiểu Trĩ lại không có chút cảm giác buồn cười nào.

Nó dường như hiểu rõ một đạo lý: con người trên đời sở hữu cái đẹp thoát tục và sự kỳ lạ hơn người, nếu không muốn bị tổn thương mà chết, thì tốt nhất cứ ẩn sau một cái mặt nạ xấu xí khiếm khuyết.

Bọn trẻ con trong hẻm Ngập bùn cũng nổi nhau thức dậy, chuyện Thương Thường nhi phải lo là làm sao có đủ cái ăn cho chúng nó như mọi hôm.

Phía dưới vang lên giọng của A Đại, vốn là hôm nay nó phải

mang mấy đứa nhỏ tới nhà người ta giúp việc đám cưới để kiếm cái ăn. Bọn nhỏ âm ỉ không thôi, Thương Thường nhi cũng không tức giận, sau cùng Đỗ A Đại không chịu nổi, sa sầm mặt quát một tiếng, đám nhỏ Tiểu Nê Hầu nhi mới đưa mắt nhìn nhau một cái, đứa nào cũng im lặng, xem ra Đỗ A Đại trong chúng nó vẫn có một sự uy nghiêm.

Tùng ngày từng ngày cứ thế trôi qua. Từ khi Tiểu Trĩ tới hẻm Ngập bùn này bất tri bất giác đã hơn nửa tháng. Tất cả tựa hồ đều trở lại yên tĩnh như cũ, có lúc Tiểu Trĩ một mình ngồi ở đầu hẻm, ngẩn ra nhìn đám người âm ỉ phía ngoài, bất giác lại có chút nghi ngờ, cuộc đời của mình có phải sẽ phải vĩnh viễn chôn vùi trong cái hẻm Ngập bùn đầy dầu mỡ và bùn lầy ở Hán Khẩu này không?

Buổi chiều hôm ấy nó ngủ không được, mở to đôi mắt ráo hoảnh, nghĩ: giấc mơ hôm trước tại sao lâu quá không thấy mơ lại?

Lúc ở Trường An, còn nhớ lúc năm sáu tuổi, có một đêm nó nằm mơ. Đó là một giấc mơ bí ẩn, trong giấc mơ có một thanh niên trẻ tuổi hiện ngang bước vào giấc mơ của nó.

Liên tiếp mấy ngày, nó đều nằm mơ thấy người ấy, nhưng rốt lại nó vẫn không nhìn thấy rõ mặt người kia, chỉ nhớ hai hàng chân mày trên mặt y, đó là: mày kiếm.

Người kia bảo nó không được kể giấc mơ này cho bất cứ ai, kể cả mẹ nó. Nó đã làm như thế.

Trong vài năm nay, nó cơ hồ ngày nào cũng trong lúc rảnh rỗi chiều theo việc người kia dạy trong mơ mà làm. Giấc mơ ấy mỗi năm nó đều gặp một lần, cứ thế đã mấy năm. Người kia lần nào cũng dạy cho nó cái mới.

Nhưng hiện nay đã là tháng năm, lại tới thời gian nằm mơ, nhưng người trong giấc mơ có tới không?

Tiểu Trĩ nhắm mắt lại, bất giác chiếu theo lời người trong giấc mơ dạy lần đầu Khí xuống Nê hoàn, tinh ngưng Tử phủ, cảm thấy tinh thần khỏe khoắn hơn rất nhiều.

Hai mắt nó mở to, chợt nghĩ giấc mơ này là ở thành Trường An, hiện tại mình đã ra khỏi Trường An, nếu người trong mơ lại tới Trường An thì có tìm được mình không?

Tiểu Trĩ nghe cha giảng sách nói lúc Tấn Minh đế còn nhỏ có người hỏi y mặt trời gần hay Trường An gần, bây giờ nó có thể thật sự biết - mặt trời gần còn Trường An xa. Ngẩng đầu thấy mặt trời, không thấy Trường An. Đột nhiên nó bắt đầu nhớ tới Trường An mà nó sống từ nhỏ đến lớn, nhớ tới phường Công Đức, nhớ tới tuổi thơ trong bốn bức tường quanh viện hạn chế khiến nó buồn chán nhưng được bình an, nhớ tới giấc mơ kia. Cứ thế lần qua trở lại không ngủ được, nó bất giác nhẹ nhàng ngồi dậy. Đêm nay mặt trăng cong như lưỡi câu, nó chợt muốn lại tới khu vườn hoang kia dạo dạo, gần đây nó có phần thích khu vườn hoang ấy. Bọn bạn bè trong hẻm Ngập bùn tuy đông, nó cũng rất thích chúng, nhưng không biết vì sao, nó vẫn nhận thấy rốt lại mình không giống chúng, cũng không hoàn toàn hợp nhau. Cảm giác ấy gọi là - cô độc.

Có lúc ngẫm nghĩ nếu quả cũng có thể cùng hòa vào chơi đùa với chúng, nhất định nó sẽ quên đi rất nhiều rất nhiều, rất nhiều điều không vui, rất nhiều sự cay đắng. Nhưng những sự không vui và cay đắng ấy là mối dây buộc chặt nó với những người thân nhất trong quãng đời ngắn ngủi hơn mười năm của nó.

Tuy có nhiều lúc nó muốn quên đi tất cả, nhưng nó sợ quên đi những buồn khổ ấy thì cũng như quên đi những người thân nhất đã cùng nó trải qua buồn khổ. Dưới ánh trăng nó yên lặng nghĩ tới mẹ, mi mắt đỏ lên: mẹ, mẹ ơi, hiện tại mẹ đang ở đâu? Có phải cũng đang nhớ tới Tiểu Trĩ của mẹ không? Trong những ngày

không có cha, như quả lại không có Tiểu Trĩ, những đêm thế này, mẹ làm sao qua được?

Trong khu vườn hoang ánh trăng thấp thoáng, trong cảnh rất yên tĩnh rất yên tĩnh, Tiểu Trĩ lại nghe có người nói chuyện.

Nó ngạc nhiên, cảm thấy âm thanh ấy thấp thoáng có ý vị kỳ dị bí mật. Tuy nó còn nhỏ, nhưng trải việc đã nhiều, bất giác kiểm chế hơi thở không dám cử động mạnh.

Chỉ một lúc, chỉ thấy hai ba bóng người đã nhảy ra lướt đi, một cái bóng gần cao mà không cao đứng ngăn ra chỗ xa xa giữa vườn một lúc, rồi bước ra ngoài. Lúc y tới gần, Tiểu Trĩ mới thấy rõ đó là ai, bất giác kêu lên một tiếng "Đỗ A Đại".

Cái bóng người gần cao mà không cao kia chính là Đỗ A Đại. Y nhìn thấy Tiểu Trĩ, giật mình kinh ngạc, dáng vẻ trên mặt lập tức thay đổi.

"Tại sao người cũng ở đây?"

Tiểu Trĩ sững sốt nói "Ta ngủ không được nên ra đây, người mới rồi là..."

Nó câu nói chưa dứt, đã nhìn thấy sắc mặt Đỗ A Đại, đã biết không nên hỏi. Đỗ A Đại hơi biến sắc, sau đó đột nhiên trên mặt nở nụ cười, nói với Tiểu Trĩ "Thập Thất nhi, ta cho người xem một cái rất đẹp, nhưng người không được nói với người khác đấy".

Tiểu Trĩ gật gật đầu, nó trước nay rất kính phục anh A Đại. Trong tay áo của A Đại giống như trù lên bảo bối gì, ra hiệu cho nó rút ra. Nó đưa tay rút, vừa thò vào tay áo A Đại thì thấy ngón tay giống như bị cắn một cái đau thấu tận tim. Nó sững sốt nhìn Đỗ A Đại, nhưng trong chớp mắt không thấy đau nữa, kể đó chỉ thấy tê, từng cơn từng cơn tê buốt khó chịu truyền lên tim nó, sau đó ấn tượng cuối cùng của nó là: Đỗ A Đại trên mặt cười cười, kéo trong tay áo ra một con rắn, một con rắn lốm đốm vằn vện chỗ trắng chỗ đen.

Chương II.

"Kim"

là

bí mật

không

thể nói

Lúc Tiểu Trĩ mơ mơ màng màng tỉnh lại, đã là buổi chiều. Trên người nó rất đau, giống như vừa bị người ta dùng sức đập qua một lượt. Sau đó nó cảm thấy trên đầu ướt lạnh, tựa hồ bị người ta đổ nước lên. Sau đó nó nghe thanh âm của Đỗ A Đại ngoài cửa, thanh âm rất hót hởi, chỉ nghe y nói "Thường thư, không xong rồi, Tiểu Trĩ bị rắn độc cắn". Sau đó là tiếng bước chân gấp rút của Thương Thường nhi. Nàng hỏi mau "Nó ở đâu, tại sao lại bị rắn cắn? Có việc gì không?"

Đỗ A Đại trong lúc hoảng loạn vẫn không mất sự bình tĩnh "Ta cũng không biết, trưa nay ta tới khu

vườn hoang phát hiện ra nó, chỉ thấy ngón tay nó có vết thương đen bầm, hiện tại toàn thân đều phù lên, nếu không cứu chỉ sợ không cứu được, nên mới bảo người tới Hạ Lâu tìm chị".

Thương Thường nhi vội vàng lên gác, vừa thấy Tiểu Trĩ, đưa tay sờ sờ lên đầu nó, thấy nóng rực, lại xem kỹ vết thương ở ngón tay nó, thở phào một tiếng "Còn được, không muộn quá, còn cứu được". Nói xong nàng lấy trong tay áo ra một viên đá nhỏ, hai hàm răng cắn khê, đã cắn vào đầu lưỡi, nhỏ ra vài giọt máu, nàng lấy viên đá ấy bôi máu ở đầu lưỡi lên rồi nhét vào miệng Tiểu Trĩ. Tiểu Trĩ chỉ thấy trong miệng hơi đắng - lưỡi nó vốn đã sưng lên, hoàn toàn không có cảm giác gì, lúc ấy tuy đắng, nhưng lại khiến nó có cảm giác hưng phấn. Thương Thường nhi thở dài nói "Thằng nhỏ này sao số phận long đong như thế? Thời gian nó trúng độc khá dài, xem ra chỉ dành cho nó ngậm lâu một lúc". Chỉ nghe Đỗ A Đại nói "Thường thư, chị cũng mệt rồi, uống chén nước đi".

Không biết thế nào, Tiểu Trĩ trong lòng thậm thấy bất ổn, nhưng nó không nói ra tiếng được. Thương Thường nhi lúc trong lòng thư thái, hoàn toàn không để ý, đón lấy chén nước uống luôn xuống. Tiểu Trĩ phát giác đá Túy Tinh này quả thật có hiệu quả kỳ lạ, một cảm giác đắng mà ngọt chạy khắp thân thể nó, tựa hồ toàn thân dần dần sống lại. Đỗ A Đại lại đã bước tới cạnh nó quay lưng về phía Thương Thường nhi, đưa tay móc viên đá Túy Tinh trong miệng nó ra.

Thương Thường nhi uống xong chén nước, bắt đầu nòn nóng, vẫn chưa cảm thấy, chợt thấy có chút mệt mỏi. Nàng vốn là người trong Bí tông, sau khi giặt mình, đã cảm thấy bất ổn, cả sợ nói "A Đại, nước này người lấy ở đâu?".

Đỗ A Đại sững sờ nói "Là lấy ở nhà bếp, hôm nay là Tiểu Tam lấy nước. Cái gì, có chuyện gì à?".

Thương Thường nhi đã bước mau tới cạnh Tiểu Trĩ, hạ giọng nói với A Đại "Có người hạ độc! Kẻ đối đầu với ta tới rồi, người

mau xuống dưới đất tất cả chúng nó chạy đi, chạy tới chỗ nào càng xa người ta càng tốt. Nếu ta không tới tìm người, nhất định các người không được quay lại".

Tiểu Trĩ chỉ thấy trên mặt ươn ướt. Nó nhìn nhìn mặt Đỗ A Đại, phát hiện ra trong mắt Đỗ A Đại cũng ướt ướt. Sau đó Thương Thường nhi nhẹ nhàng bóp miệng Tiểu Trĩ, lại kinh ngạc phát hiện ra: trong miệng nó hoàn toàn không có vật gì.

Đỗ A Đại cũng đã bước qua, kinh ngạc nói "Thường thư, có phải là nó nuốt viên đá Túy Tinh xuống bụng luôn rồi không? Thế nào, trong nước có độc à? Thường thư, chị không việc gì chứ?". Thương Thường nhi chỉ cảm thấy trong người từng trận từng trận mềm ra, đây là Đà la mật của Đông Mật, nàng há lại không biết. Chất độc này tuy không mãnh liệt như Đà la mật hôm trước nàng trúng phải, nhưng càng khó giải. Không có đá Túy Tinh, nàng cũng không có cách nào giải được. Trong lòng nàng chỉ cảm thấy một nỗi buồn bã thê lương, hạ giọng nói "A Đại, người mau mang Tiểu Thập Thất nhi đi. Nhớ đấy, ta không tới tìm các người, nhất định các người không được trở về". Trong lúc nói, nàng đã không chỉ trì được nữa, thân hình bất giác khụy xuống.

Đỗ A Đại vội vàng đỡ nàng dậy, dịu dàng nói "Thường thư, vậy chị làm thế nào? Tại sao nó lại nuốt viên đá chứ! Viên đá ấy chị lấy được từ chỗ nào? Chị nói cho ta biết, ta sẽ công chị đi lấy!".

Thương Thường nhi đôi mắt lại trở thành mờ mịt "Không tới kịp đâu, tới được cũng không kịp đâu. Cho dù tới kịp, thì người hạ độc há lại để cho người và ta đi tìm sao?".

Tiểu Trĩ đã hiểu rõ dụng ý trong hành động ấy của Đỗ A Đại, y là muốn hỏi hang Âm Nhu ở đâu! - Y là đang thăm dò hang Âm Nhu ở đâu! Nó nhìn vào mặt Đỗ A Đại, quả thật không dám tin, không dám tin! Sự lừa dối trên đời tới mức như thế, cả y cũng lừa dối Thường thư sao? Cả y cũng lừa Thường thư! Đỗ A Đại lại chỉ nói mau "Thường thư, chị nói mau đi, ta công chị đi!". Tiểu Trĩ lúc

gấp gáp, chỉ cảm thấy một luồng khí nóng từ Nê hoàn xông lên Tử phủ, miệng tựa hồ đã có thể hoạt động, vội mở miệng kêu lên "Là y hạ độc!". Trong mắt nó đầy vẻ bi phẫn "Con rắn ấy là y dùng để cắn ta!". Nó quả thật không nở tổ cáo một sự thật tàn nhẫn như thế với Thường thư, nhưng nó nhất định phải nói ra, nhất định phải!

Thương Thường nhi vẻ mặt lập tức trầm tĩnh trở lại. Trên gác nhất thời yên tĩnh. Hồi lâu, nàng nói "A Đại, có đúng thế không?". Đồ A Đại đã nhảy một bước về phía sau, lui về góc phòng, trên mặt đầy vẻ xấu hổ, nhưng vẫn trấn tĩnh nói "Thường thư, là thật đấy". Thương Thường nhi đôi mắt trống vắng mờ mịt hướng về phía y, trong miệng mấp máy "Tại sao?".

A Đại trên mặt lại có vẻ kích động "Tối hôm trước, ta cũng nhìn thấy việc trong khu vườn hoang. Thường thư, ta cũng chỉ muốn chị cấp cho ta một cơ hội! Ta tìm được người Đông Mật, ta đáp ứng một Ngôn trưởng lão, chỉ cần nghe ngóng được hang Âm Nhu ở đâu, họ sẽ thu nhận ta vào Đông Mật, kể cả Tiểu Nhị, Tiểu Tam, cho tới Tiểu Thập Thất nhi. Thường thư, trong bấy nhiêu năm chúng ta bị người ta khinh khi hà hiếp, khổ lắm rồi! Ta không phải muốn lừa chị, ta chỉ muốn có được cơ hội này. Chị nói cho ta biết, ta gia nhập Đông Mật xong, bất kể thế nào, cho dù bò ta cũng phải bò lên. Từ nay trở đi, nhất định ta sẽ không để chị chịu khổ nữa, không cần phải tới Hạ Lâu rửa bát, cũng không cần phải chịu bọn vô lại trêu ghẹo nữa. Chỉ cần ta học được võ công của Đông Mật, có thể lợi dụng thanh thế của họ, thế thì còn sợ có ai dám động tới một sợi tóc trên đầu chị, ta cũng sẽ cho y không có đất chôn thân. Ta sẽ chiếu cố Tiểu Nhị, Tiểu Tam cho tới Tiểu Thập Thất nhi. Thường thư, chúng ta không thể chôn vùi cả cuộc đời trong cái hẻm Ngập bùn này!".

Thương Thường nhi chỉ cảm thấy trong miệng rất đắng rất đắng, nàng mệt mỏi nói "Người muốn biết võ công, người muốn

có thể lực, nhưng cái người thật sự muốn là sau khi có được những cái ấy, là hà hiếp đè nén người khác để thỏa ý mình, lúc ấy người có khác gì những người đã hà hiếp khinh rẻ chúng ta đâu? Mỗi người có quyền lực, muốn quyền lực cũng đều nói muốn vì người họ thân yêu mà giành giật một con đường sống".

Đỗ A Đại trong ánh mắt chợt rực lên "Chuyện đó ta bất kể, tóm lại, vì chị, vì bấy nhiêu đứa nhỏ, ta cũng không thể để bị chôn vùi trong cái hẻm Ngập bùn này!".

Thương Thường nhi sắc mặt đã trắng bệch như băng ngọc, nàng thở dài nói "Có lẽ, quả thật ta không nên rời khỏi chỗ ấy. Có lẽ người trong hang Âm Nhu nói không sai, đây không phải là cõi đời mà ta có thể tồn tại được. A Đại, người đi đi, mang mười sáu đứa nhỏ đi trước đi. Người của Đông Mật không phải để chung sống đâu. Người đã nói rõ thân thế của Tiểu Trĩ cho Ngôn trưởng lão biết chưa?".

Đỗ A Đại trên mặt thoáng nét xấu hổ nhục nhã, tức giận nói "Thường thư, chị quả thật coi ta là một người không có tâm can à?".

Thương Thường nhi trên mặt thoáng một vẻ thỏa mãn, thở dài nói "Vậy cũng còn tốt, chỉ cần ta biết người còn chưa... quên hết tình nghĩa lúc hoạn nạn với nhau, thì Thường thư cũng không trách gì người". Nàng chợt biến sắc "Chạy mau, nếu không các người chạy không thoát đâu". Nàng yên lặng nghiêng đầu ra phía cửa sổ "Họ tới rồi".

Ngoài cửa sổ chợt có hai tiếng vỗ tay khe khẽ vang lên, chỉ nghe một giọng già nua vang lên "Nhĩ lực hay quá". Một người khác nói "Trúng phải Đà la mật mà còn có thính lực như thế, quả nhiên phi thường, chẳng trách gì A Bạch, A Thanh đều chết dưới tay cô

ta". Sau cùng lại có một người nói "Cò nói không sai, bọn ta tới rồi". Câu nói chưa dứt, trên gác đã có thêm ba người. Ba người ấy dáng vẻ rất kỳ dị, cảm giác đầu tiên đưa tới cho người ta là rất già rất già, thân hình của họ đều già tới mức như một thanh củi khô, người nào tướng mạo cũng kỳ lạ. Chỉ thấy đầu của ông già đầu tiên chỗ lồi chỗ lõm, người kia hai vành tai rất dài rất dài, người sau cùng lúc lên tiếng, cái lưỡi trên miệng y lộ ra không phải màu hồng mà là màu xanh.

Thương Thường nhi thở dài một tiếng "Đông Mật vì truy tra ẩn ngữ của Bí tông, tính ra cũng không tiếc thời gian công sức. Một trăm sáu mươi năm nay, chưa từng gián đoạn. Đến nay vì tiểu nữ mà lại xuất động tới ba vị trong Lục thức. Ba vị chính là ba trưởng lão Văn, Ngôn, Mục Liên trong Lục thức phải không?".

Ba ông già kia nhìn nhìn nàng, dường tượng nhìn thấy vật chí bảo tìm lâu mà chưa được. Trong đó một người nói "Bao nhiêu năm rồi?".

Một người khác - đó là Mục Liên trưởng lão hai mắt lồi ra nói "Bốn mươi bảy năm rồi". Y khẽ thở dài một tiếng "Từ lúc chúng ta gia nhập Đông Mật, đã bốn mươi bảy năm". Ngôn trưởng lão lưỡi màu xanh thở dài nói "Chúng ta tìm kiếm đến khổ, Bí tông trước nay không bước vào trần thế, không biết làm sao chịu nổi?".

Người đầu tiên - chính là Văn trưởng lão khom lưng về phía Thương Thường nhi một cái, lại làm đại lễ, miệng lẩm bẩm "Cảm tạ cô. Cảm tạ cô cho mấy người anh em già bọn ta sau khi tìm suốt một đời, rốt lại đã có thể tìm tới chỗ bí ẩn của câu ẩn ngữ ấy. Ta không làm khó các người, chỉ cần cô nói cho ta biết - hang Âm Nhu ở đâu và nơi hạ lạc của bảy bộ Bất không la sách đà la nê kinh, ta nhất định nói ra là làm, cho A Đại này gia nhập Đông Mật, Lục thức của Đông Mật bọn ta sẽ đem hết tuyệt nghệ cả đời truyền lại cho y, không phụ ơn cô cho biết".

Thương Thường nhi lại nhắm hai mắt, hồi lâu mới mở ra.

Mắt nàng tuy mù, nhưng không biết vì sao, lúc mở ra lại có một màu sắc trong sáng yên tĩnh cho dù là người sáng mắt cũng không có được. Nàng khẽ nói với A Đại "A Đại, người qua đây". Đỡ A Đại siết chặt nắm tay, sau lúc ngẩn ngừ, bước tới cạnh Thương Thường nhi. Chỉ nghe Thương Thường nhi thở dài nói "Ta vì bị giới hạn bởi lời thề, không thể nói cho người khác biết hang Âm Nhu ở đâu, vì lời ấy một sớm truyền ra, với tác phong của Đông Mật, hang Âm Nhu từ nay trở đi ắt sẽ gặp vô hạn phiền não". Đôi mắt mù của nàng buồn bã nhìn A Đại "Nhưng ta vẫn có thể nói cho người một bí mật, một bí mật ngoài hang Âm Nhu. Người biết được bí mật này là đủ có thể gia nhập Đông Mật rồi". Nàng khẽ vỗ lên đầu A Đại, trên miệng cười cười "Thường thư hiểu người, hiểu một người đàn ông như người không cam lòng bị chôn vùi". Nàng chợt kể miêng vào sát tai A Đại, dùng giọng cực khẽ nói một tràng dài. Nói xong, nàng vỗ vỗ đầu A Đại "Nhớ chưa?". Đỡ A Đại gật gật đầu.

Thương Thường nhi chợt cười khẽ một tiếng "Vậy thì ta yên tâm rồi. A Đại, chỉ cần người không quên lời hứa về việc đối xử với Tiểu Nhi, Tiểu Tam tới Tiểu Thập Thất nhi". Nói xong trên mặt nàng nở ra một nụ cười vô cùng bình tĩnh, tựa hồ biết rõ bọn trẻ con trong hẻm Ngập bùn này trở đi đã được gửi gắm chu đáo, nhưng trên cõi đời này, cũng chỉ có thể như thế thôi. Tiểu Trĩ nằm dưới đất, đã kinh ngạc phát hiện ra, Thương Thường nhi một tay vỗ vai A Đại, trong tay kia bỗng nhiên đã có thêm một cái kéo. Đó là một cái kéo cắt vải, mũi nhọn cái kéo chĩa vào chính nàng. Nó đang định la lên, đã thấy cái kéo đâm vào. Đỡ A Đại trên mặt lại nở nụ cười, chợt vùng tay ra, một chiêu Triển ty giải uyển tuy không thể kể là cao minh, nhưng Thương Thường nhi lúc ấy toàn thân đã mềm nhũn không có sức lực, cái kéo đã bị y đoạt lấy. Chỉ nghe Đỡ A Đại nói "Thường thư, ta còn không hiểu rõ chị sao? Chị có thể không đi, A Đại từ nay trở đi còn phải trả ơn chị chưa hết, chị làm sao đi được?".

Thương Thường nhi sừng sốt hướng đôi mắt mù về Đỗ A Đại, đứa nhỏ này ở với nàng rất lâu, nàng đã biết y có can đảm cũng có tâm cơ, nhưng cũng không ngờ rằng... Tiểu Trĩ chợt nhảy bật lên, tấp một cái cần vào tay Đỗ A Đại, Đỗ A Đại bị đau, Tiểu Trĩ đã cướp lấy viên đá Túy Tinh - Tiểu Trĩ cần cái ấy rất mạnh, Đỗ A Đại trên tay đã thấy máu, máu ấy chính thấm vào viên đá Túy Tinh, Tiểu Trĩ nhảy bật lên, vung tay một cái nhét viên đá vào miệng Thương Thường nhi. Thương Thường nhi thoáng kinh ngạc, một vị đắng lan ra trên lưỡi nàng, chất độc Đà la mật đã bị hóa giải bởi công hiệu kỳ diệu của đá Túy Tinh. Điều kỳ lạ là ba ông già kia lại hoàn toàn không ra tay. Họ yên lặng chờ Thương Thường nhi khôi phục khí lực. Đến khi Thương Thường nhi đứng lên, họ mới nói "Kín là bí mật không thể nói, nếu cô vì câu ẩn ngữ ấy mà không tiếc thân chết đi, bọn ta cũng không có cách nào bức bách cô".

"Nhưng hiện nay chất độc trong người cô đã được giải trừ, có thể đáp ứng ba lão già bọn ta, tùy ý chọn một người đánh nhau với cô một trận. Nếu cô thua, thì nói cho bọn ta biết hang Âm Nhu rốt lại ở đâu". Thương Thường nhi ngẩn ra nhìn nhìn họ, chợt không nói tiếng nào, một tay nắm Tiểu Trĩ nhấc lên, đã vọt qua cửa sổ lướt đi.

Chương 12.

6

tao

Một bên đuổi một bên chạy, Thương Thường nhi và ba ông già đều chạy rất nhanh, Tiểu Trĩ chỉ nghe thấy tiếng gió lướt vù vù bên tai. Chạy mau được nửa giờ, Thương Thường nhi đã thở hổn hển. Nàng chợt đứng lại, họ lại đã chạy tới bến dò Đà Lạc. Cạnh bến dò Đà Lạc, ánh tịch dương như say. Thương Thường nhi mờ mịt đứng lại, ba trưởng lão Văn, Ngôn, Mục Liên trong chớp mắt đã đuổi tới. Họ lại không mệt mỏi thở dốc như Thương Thường nhi, rõ ràng vẫn chưa dùng hết toàn lực. Ba người bọn họ đứng thành hình chữ phẩm vây Thương Thường nhi và Tiểu Trĩ vào giữa, rất lâu đôi bên đều không nói gì. Hồi

lâu, Văn trưởng lão vành tai cực dài chột thờ dài một tiếng "Cò nường, bọn ta cũng không muốn thế này. Nhưng nếu cô nhất định không nói, thì bọn ta chỉ đành dùng thuật Thiên thính thôi".

Tiểu Trĩ không hiểu Thiên thính là dị thuật gì, chỉ thấy Thường thư chột biến sắc. Sắc mặt của ba vị trưởng lão kia lại tựa hồ có vẻ rất không biết làm sao. Cách đó không xa là bến dò Đà Lạc, dòng người huyền náo trên đời đang trở đi trở lại "qua dò" giữa bờ này và bờ kia, gió sông nắng tắt, ngày ngày như thế, đời đời như thế. Chột Văn trưởng lão sắc mặt trở nên nghiêm trang, khề hé môi, trong miệng đã hạ giọng tụng.

"Bản địa thường tâm của Phật Tỳ lô giá na tức đài sen đầy đủ, bốn Phật bốn Bồ Tát là quả đức để hồ như các hạt sen tạo thành. Trí ấn khác nhau của Kim cương mật tuệ trong mười thế giới nhiều như cát bụi giống như tua nhụy. Ba la mật môn của Đại bi vạn hạnh trong mười thế giới nhiều như cát bụi giống như gương sen. Tam thừa lục đạo, vô số hiện thân giống như rễ cộng nhánh lá chen nhau nảy ra".

Giọng y chậm rãi ngân nga, ngữ ý bình hòa. Thương Thường nhi khề hít sâu một hơi, đó là Đại nhật kinh sơ. Nàng chột nhẹ nhàng đặt Tiểu Trĩ xuống đất, nhét vào tay Tiểu Trĩ một chiếc thoa gỗ, hạ giọng dặn "Tiểu Trĩ, Thường thư nhờ ngươi một việc".

Tiểu Trĩ ngờ vực nhìn nhìn nàng.

Thương Thường nhi khề thờ dài nói "Thuật Thiên thính của Lục thức trong Đông Mật đánh bại tâm trí người ta, che hết sự thông linh của người ta, bức bách người ta nói rõ những điều bí mật nhất trong cuộc đời. Thường thư không biết có chống cự được không. Nếu Thường thư quả thật không chống được, thì Thường thư xin người, lúc nào người phát hiện thấy tròng mắt ta di động thật nhanh, thì lấy cái thoa này đâm vào tròng mắt Thường thư,

phải đâm thật sâu, Thường thư mới có thể an nhiên mà đi. Nếu không, bí mật này một lần lộ ra, Thường thư trở đi bất kể là trên trời dưới đất, thì linh hồn kiếp này cũng vĩnh viễn xấu hổ, vĩnh viễn không được yên ổn".

Tiểu Trĩ còn đang ngạc nhiên, bên tai đã nghe Ngôn trưởng lão tiếp tục rì rầm đọc:

"Từ Kim cương mật ẩn hiện ra lớp thứ nhất là những người quyến thuộc của Kim cương thủ, từ Đại bi vạn hạnh hiện ra lớp thứ hai là các đại quyến thuộc của Ma ha tát đóa, từ Phổ môn phương tiện hiện ra lớp thứ ba đều là hiện thân theo loại mà chúng sinh thích thấy. Nếu lấy Luân vương quán đỉnh thì lớp thứ ba như quân trường đứng đầu muôn nước..."

Thanh âm ấy dong đưa ngân nga, như mật ngữ ở đài sen, rải ra như cánh hoa, tụ lại như tinh dầu. Hai trưởng lão kia tuy không nói không động, nhưng Mục Liên trưởng lão lại dùng đôi mắt buồn bã của y nhìn chăm chăm vào mặt Thương Thường nhi, còn Văn trưởng lão hai tai động dấy, tựa hồ lắng nghe tiếng động của mỗi nhịp tim trong cơ thể nàng. Tiểu Trĩ nhìn qua Thương Thường nhi, chỉ thấy thân sắc trên mặt nàng đã không còn ngưng định, giống như đang hết sức chống lại thuật Thiên thánh của ba ông già. Kế đó Ngôn trưởng lão miệng đọc kinh văn càng lúc càng chậm, nhưng chậm tới mức cùng cực lại dường như càng lúc càng nhanh, lời lẽ phiêu hốt trong gió, như tan như tụ, như hiện như ẩn, không thể dùng một lời mà tả hết.

Góc áo Thương Thường nhi bay tung trong gió, cũng không biết đã qua bao lâu, những son phấn trên mặt nàng từng đốm từng đốm rào rào rơi xuống. Cách kháng cự duy nhất của nàng chính là - cời áo. Chỉ thấy nàng nhẹ nhàng xoa tóc ra, thoa vòng trên đầu nàng từng cái từng cái rơi xuống, sau đó, nàng nhẹ nhàng cời áo,

tấm áo liệm kỳ quái đã từ thân thể nàng rơi xuống, bên trong là một chiếc áo lót bằng lụa - Muốn giảm áo là! Nhìn thân hình nàng, dường như từng lúc từng lúc đều muốn theo gió bay đi, nhưng ba vị trưởng lão kia lời lẽ, dáng vẻ, ánh mắt lại dường như tượng như một tấm thiên la địa võng trùm lên khiến nàng không sao thoát thân. Tròng mắt nàng đã chuyển động càng lúc càng mau. Tiểu Trĩ trong lòng kêu lên - Không được, Thường thư, không được!

Nhưng Thương Thường nhi rõ ràng đang không chống nổi thuật Thiên thánh, nàng chợt nhắm hai mắt lại, trong mắt không nhìn không thấy nhưng có biết bao buồn bã thê lương khẩn cầu hướng qua Tiểu Trĩ. Tiểu Trĩ sợ tới mức rút tay lại, nó giấu chặt tay sau lưng, trong tay là cái thoa Thương Thường nhi vừa đưa cho nó. Mũi thoa sắc nhọn, nàng đang muốn nó lấy mũi nhọn ấy đâm sâu vào tròng mắt.

Tiểu Trĩ muốn từng bước từng bước lùi lại, nhưng nhãn thần của Thương Thường nhi khiến nó không có đường lui. Nó lại nhớ lại câu Thương Thường nhi vừa nói "Lúc nào người phát hiện thấy tròng mắt ta di động thật nhanh, thì lấy cái thoa này đâm vào tròng mắt Thường thư, phải đâm thật sâu, Thường thư mới có thể an nhiên mà đi. Nếu không, bí mật này một lần lộ ra, Thường thư trở đi bất kể là trên trời dưới đất, thì linh hồn kiếp này cũng vĩnh viễn xấu hổ, vĩnh viễn không được yên ổn".

- Nếu quả không đâm, nó có thể khiến linh hồn Thường thư sau đó rơi vào tuyệt địa vĩnh viễn không yên ổn sao?

Nó không thể. Nhưng một nhát đâm ấy, bảo nó làm sao đâm được?

Trong mắt Thương Thường nhi đã hiện rõ dáng vẻ nôn nóng, khóe môi nàng đã không kìm được máy động, tựa hồ, tựa

hồ muốn nói ra những bí mật mà nàng tuyệt đối không thể nói ra. Kết quả của việc nói ra bí mật ấy là thế nào, Tiểu Trĩ đột nhiên trong lòng cả kinh. Nó đã trải qua, nhận biết việc truy sát không chết không thôi của Đông Mật, có phải nếu Thường thư nói ra, từ đó, hang Âm Nhu cũng sẽ rơi vào hoàn cảnh bị bức bách vĩnh viễn không có ngày nào được yên ổn như nó phải không? Nó hiểu được sự bức bách ấy, cũng hiểu được vì sao Thường thư thà chết chứ không muốn nói ra bí mật ấy. Đây là một loại gánh nặng, một loại cam kết, nhưng Thương Thường nhi tựa hồ đã sắp lên tiếng. Tiểu Trĩ kêu lớn "Thường thư, không được!". Nó đưa tay bịt vào miệng Thương Thường nhi, nhưng cũng nhận ra nó bịt không được, chặn không được. Tay nó run run cảm mũi thoa nhẹ đưa tới gần mắt Thương Thường nhi. Tay nó này giờ run lên, mắt Thương Thường nhi tựa hồ lại đang khích lệ nó, Tiểu Trĩ nhắm mắt nghĩ rằng, nó hiểu rõ Thường thư, nếu làm một người, một người có trách nhiệm phải gánh vác, thì trong đời ắt phải gánh vác máu của những người thân yêu nhất, vậy thì nó tình nguyện để mình gánh vác, nó không muốn - không muốn linh hồn Thường thư bị chôn vùi vào sự tự trách phạt và hối hận suốt đời suốt kiếp.

Chiếc thoa nhọn trong tay run lên một cái, nó biết mũi thoa đã chạm vào da mắt Thương Thường nhi. Tiểu Trĩ chợt quát lớn một tiếng, nó không thể gánh vác được, chỉ cảm thấy một luồng khí từ Nê hoàn xông lên. Nó không muốn! Nó vứt chiếc thoa xuống, trong lòng chợt như được sữa ngọt rưới lên đầu nhớ lại một câu nói của người trong giấc mơ "Nếu quả có một ngày người không gánh vác chuyện gì nổi thì nhớ lấy, ở đầu vai phía sau tay trái người còn có một thanh kiếm, thanh kiếm do ta vẽ. Có một ngày có thể người đều mất tất cả, nhưng người còn có Ly tao, nhớ lấy, cái ta dạy cho người là một kiếm Ly tao".

Tiểu Trĩ đột nhiên bắt đầu cởi áo, trong làn gió tháng năm, nó cởi phăng chiếc áo nặng nề, để lộ ra thân hình nhỏ bé gầy gò giữa

gió. Sau đó nó xoay đầu, muốn tìm xem trên vai nó có đúng là được vẽ một thanh kiếm lên không. Lúc trong lòng nghĩ như thế, thuật Ngự khí mà người trong giấc mơ truyền thụ đã khổ luyện nhiều năm tựa hồ lại từ cung Nê hoàn của nó ào ạt dâng lên. Còn nhớ người kia trong giấc mơ từng nói với nó "Không ngờ người tiến bộ nhanh như thế, năm mười hai tuổi, năm mười hai tuổi người có thể tuốt thanh kiếm này ra rồi. Trước đó thì nhất định không được khinh suất dùng tới, nếu không khó mà không hủy thân mất mạng!". Nó không biết người kia nói gì, thật hay không phải là thật, nhưng hiện tại, nó quả thật không gánh vác nổi nữa". Nó nhìn lại đầu vai, giống như một con chim non muốn nghiêng đầu rìa cánh. Ánh nắng vờ vụn li ti soi lên thân hình nhỏ bé gầy gò của nó, lúc đầu nó không nhìn thấy gì, sau đó nó tựa hồ quả thật nhìn thấy trên đầu vai mình có một thanh kiếm vẽ lên. Tiểu Trĩ cả mừng, đưa tay phải lên, nhẹ nhàng tỳ vào đầu vai, nó muốn tuốt kiếm ra, nó muốn tuốt kiếm ra.

Một làn khí lạnh theo kinh Thủ Thiếu dương thấu tới đầu ngón tay nó, nó cảm thấy chỉ một chút nữa, chỉ một chút nữa là có thể tuốt ra. Nhưng nó còn chưa đến mười hai tuổi. Nó trong lòng nôn nóng, nó tuốt kiếm không được. Sau đó nó lại nhìn thấy đôi mắt trống vắng mênh mông của Thương Thường nhi di động càng lúc càng mau, Tiểu Trĩ chỉ cảm thấy một luồng máu nóng bốc lên, trong ngực nổ bùng một tiếng, sau đó, tay nó tuy không có gì, nhưng quả thật đã cảm thấy nắm được một vật tròn tròn cứng cứng, vật ấy là ngạo khí, trong tay quả thật giống như đã rút ra được từ đầu vai gầy gò nhỏ bé một thanh kiếm đầy ngạo khí.

Ba trưởng lão bên kia ra sức tấn công, lúc ấy nhìn thấy cử động của nó, đột nhiên biến sắc, tâm thần rung động. Tiểu Trĩ cũng không nhìn tới, đánh ra "kiếm" ấy, đâm luôn về phía ông già trong miệng càng niệm càng mau. Ông già ấy trên mặt lộ ra nét hoảng hốt, nhưng còn muốn trước khi kiếm ý đánh tới bức bách

được Thương Thường nhi nói ra bí mật. Tiểu Trĩ chột quát lớn một tiếng, thanh kiếm ý ấy rời tay bay ra đánh thẳng vào Ngôn trưởng lão.

Ngôn trưởng lão đã không còn rảnh mà niệm Đại nhật kinh sớ, y bất kể lúc ấy thu kinh sẽ bị thương, người đã bay vọt lên. Vì biến cố mau lẹ đột nhiên xảy ra, thuật Thiên thánh của ba người hợp sức không kịp đã thương địch nhân, lại đánh vào chính mình. Văn trưởng lão hoảng sợ kêu lên "Ly tao! Là Ly tao của Tiêu Kiêu!".

Đôi mắt lồi của Mục Liên cơ hồ rơi luôn xuống đất, trên miệng hoảng sợ nói "Trường Thanh môn - người là người của Trường Thanh môn sao?".

Ngôn trưởng lão lật người ra đầu tiên, thân hình đang trên không phun ra một ngụm máu, thê thảm cười lớn nói "Hô hô, hô hô! Trường Thanh một kiếm trong tay nắm, Thiên hạ còn ai tiêu sái hơn! Trường Thanh môn giỏi thật, Tiêu Kiêu giỏi thật!". Họ liền thủ ra tay, một người vinh thì cùng vinh, một người thua thì cùng thua. Văn trưởng lão và Mục Liên trưởng lão miệng đều phun máu, nhìn nhau một cái, một người thê thảm nói "Tại sao kiếm ý của y lại trên người đứa nhỏ này?". Sau đó họ chột đồng thời xuất thủ, lần này không chia vào Thương Thường nhi, mà đánh tới Tiểu Trĩ. Tiểu Trĩ cánh tay nhỏ bé vung ra, nguyên là thanh kiếm ấy quả thật tồn tại, nó tên là Ly tao, nhưng Trường Thanh môn là gì? Cái gì mà Trường Thanh một kiếm trong tay nắm? Nó bất kể, nó chỉ biết nó bảo vệ Thường thư, giống như bảo vệ sự yêu thương quý trọng cuối cùng trong đời nó. Một luồng khí lạnh từ kinh Thủ Thiếu dương chạy vào kinh Thủ Thiếu âm của nó, sau đó nó vung tay đánh ra. Với tuổi của nó, cho dù tu vi khổ luyện cũng làm sao chống nổi ba vị trưởng lão trong Lục thức liên thủ tấn công? Nhưng một kiếm Trường Thanh chuyên phá tạp thuật của Mật tông, vừa rồi nó ra tay là lúc đối phương bất ngờ. Một kiếm ấy tựa hồ đánh ra hết cốt khí trong xương nó. Trong cõi trời đất đây là

một đứa nhỏ lần đầu ngang nhiên đánh ra một đòn sáng rực mang theo toàn bộ sinh mạng của nó. Ba ông già trong Lục thức lúc bất ngờ lại dùng Lục thức sát của mình xuất thủ, nếu họ dùng võ công bình thường vốn có thể bắt được Tiểu Trĩ như trở bàn tay. Nhưng dùng thuật dùng ý bức người, thì ba ông già cũng chưa chắc thắng được sự kiêu ngạo cố chấp của một đứa nhỏ.

Chỉ thấy đầu bên dò Đà Lạc tung ra một màn mưa máu, ba ông già đánh địch không thành công, lại bị ảo thuật của mình đã thương lẫn nữa, họ không dám dừng lại lâu hơn, nội tạng đã bị thuật Thiên thính của mình đánh bị thương rất nặng, vọt lên chạy mau đi. Tiểu Trĩ trên mặt đầy vẻ kinh ngạc, quả thật không ngờ thanh kiếm mà người trong giấc mơ khắc lên vai mình lại lợi hại như thế. Sau đó nó lại thấy lục phủ ngũ tạng đau buốt một trận, giống như toàn bộ đều đảo lộn. Xương cốt trong người đều rã ra, tựa hồ một nhát kiếm ấy đã rút hết toàn bộ gân cốt trong người nó. Nó trong cổ ọc ọc hai tiếng, gắng sức lắm mới phun ra được một cục máu bầm, người đã ngã lộn xuống đất ngất đi.

Vĩ thanh.

Muốn

bay

Tiểu Trĩ trong tiếng nước sông tỉnh lại, cái nó nhìn thấy đầu tiên là Thương Thường nhi. Trong ngực trong bụng rất khó chịu. Nó ho khê một tiếng, lại phun ra một ngụm máu, hạ giọng nói "Y bảo ta trước mười hai tuổi không thể mạo hiểm sử dụng, xem ra đúng thế. Thường thư, có phải là ta phải chết không?". Trong đôi mắt mù của Thương Thường nhi nước mắt lăn ra.

Tiểu Trĩ lại cười khê nói "Như thế cũng được, bất kể thế nào, ta cũng không cần phải đâm vào mắt chị nữa, chị cũng không cần phải nói ra hang Âm Nhu ở đâu". Bên cạnh người, nước sông chảy mau như bay,

vẫn lông lộn găm thét đổ xuống như thế bất kể những đau buồn ở cõi người. Hang Âm Nhu, hang Âm Nhu, hang Âm Nhu có dòng sông ngấm trôi mau như thế này không? Mà cái gì, cái gì mới là một cái hang có thể bất động giữa dòng nước xiết trôi mau? Thương Thường nhi nhìn nhìn Tiểu Trĩ, biết bất kể mình nói dối thế nào để an ủi cũng chỉ e không giữ được cái sinh mệnh nhỏ bé này. Nàng nhẹ nhàng xoa đầu Tiểu Trĩ "Nói với ta đi, sau cùng ngươi muốn gì?".

Tiểu Trĩ mở to mắt, nhìn nhìn bầu trời đang tối dần trên bờ sông, phải rồi, nó muốn gì nhi? Thương Thường nhi sắc mặt trở nên kiên quyết, cần rằng một cái - cho dù phải đổi diện với chín trách chín phạt của hang Âm Nhu, đời này kiếp này vĩnh viễn không được nhìn thấy ánh mặt trời, nàng cũng phải cứu sống nó, nàng cũng phải. Nhưng trong đó phải có một cơ duyên, nàng nôn nóng nhìn chăm chăm vào miệng nó, hỏi "Em muốn gì?".

Nếu quả thật dòng chảy xiết của nhân sinh chảy mau qua bên cạnh anh, nếu quả thật cơn gió lớn của cõi đời đang có đã cuốn đi tất cả những khả năng của anh, thì lúc sau cùng của lúc sau cùng, anh sẽ muốn gì?

Tiểu Trĩ nhìn lên không lần sau cùng, kể đó muốn nơi tới là một đêm tối vô cùng vô tận. Trong đêm tối, có phải tất cả những mộng ước sau cùng sẽ có một khắc trở thành sự thật không? Nó biết, đó phải là ước nguyện sau cùng của mình. Mí mắt nó càng lúc càng nặng, sau cùng vào lúc nó khép đôi mắt trẻ con thuần khiết như thế lại, trong miệng lẩm bẩm một câu, Thương Thường nhi phải ghé sát tai vào miệng nó mới có thể nghe thấy.

Trong miệng Tiểu Trĩ chỉ có ba tiếng rời rạc "Ta muốn ... bay ...".

Dưới bờ sông, dòng nước bay xuống, cái nó mang theo là sinh mạng không còn bao nhiêu và sự thuần khiết không pha trộn của một đứa nhỏ. Đứa nhỏ ấy vào lúc nghe tiếng sông trôi lần cuối cùng đã nói ra nguyện vọng xa xỉ nhất sau cùng trong cuộc đời của nó: Ta - muốn - bay...

Đời người như cái gông, còn bay liệng là mộng. Trong dòng sông chảy, nguyện vọng sau cùng của một đứa nhỏ vốn là muốn vẫy cánh tay nhỏ bé gầy gò của nó từ chỗ nhân thế mỗi mọt nặng nề này đập cánh bay lên...



NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG

55 Quang Trung, Hà Nội

ĐT: (04) 39434730 - 39428632 - Fax: (04) 38229085

Email: kimdong@hn.vnn.vn

Website: nxbkimdong.com.vn www.facebook.com/nxbkimdong

CHI NHÁNH NXB KIM ĐỒNG TẠI MIỀN TRUNG

102 Ông Ích Khiêm, TP. Đà Nẵng

ĐT: (0511) 3812335 - Fax: (0511) 3812334

Email: mtkimdong@dng.vnn.vn

CHI NHÁNH NXB KIM ĐỒNG TẠI TP. HỒ CHÍ MINH

276 Nguyễn Đình Chiểu, Q. 3, TP. HCM

ĐT: (08) 39303447 - Fax: (08) 39305867

Email: cnkimdong@nxbkimdong.com.vn

HỆ THỐNG NHÀ SÁCH KIM ĐỒNG TRÊN TOÀN QUỐC

Số 55 Quang Trung, Hà Nội. ĐT: 04. 39438922 * Số 62 Bà Triệu, Hà Nội. ĐT: 04.

39437088 * Số 10 Núi Trúc, Hà Nội. ĐT: 04. 38465725 * Số 15 Đinh Lê, Hà Nội.

ĐT: 04. 39387138 * Số 102 Ông Ích Khiêm, TP. Đà Nẵng. ĐT: 0511. 3812333

* Số 43 Hồ Văn Huê, Q. Phú Nhuận, TP.HCM. ĐT: 08. 39972104 * Số 175 An

Dương Vương, Q. 5, TP.HCM - ĐT: 08. 38552973

Chịu trách nhiệm xuất bản: **Phạm Quang Vinh**

Chịu trách nhiệm bản thảo: **Nguyễn Huy Thắng**

Biên tập: **Nguyễn Thúy Loan - Lại Mai Hương**

Trình bày: **Chí Vỹ**

Sửa bản in: **Nguyễn Thị Nhung**

In 2.000 bản - Kích 14x22,5 cm, tại Công ty TNHH Một Thành viên Lê Quang Lộc - 161 Lý Chính Thắng, Q.3, TP. HCM. Đăng ký kế hoạch xuất bản số: 03-2014/CXB/572 - 208/KĐ cấp ngày 3/12/2013. Quyết định xuất bản số: 204/QĐKĐCN cấp ngày 11/12/2013. In xong và nộp lưu chiểu tháng 1/2014.

DÀNH CHO LỬA TUỔI 18+

Quan Ngự sử Tiêu Dũ Tranh qua đời để lại người vợ trẻ Bùi Hồng Linh và đứa con thơ Tiểu Trĩ. Hai mẹ con họ phải trốn chạy sự truy sát tàn khốc của các võ phái giang hồ vì nắm giữ cuốn sách bí mật có tên **Can đảm lục**. Trên vạn dặm hành trình đầy nguy hiểm trở về quê xưa chốn cũ, Bùi Hồng Linh và Tiểu Trĩ đã nếm trải biết bao nỗi sợ hãi, cay đắng, khổ đau, chia li... Nhưng họ đã dần trở nên can đảm và kiên cường đương đầu với số phận.

"Xin các bạn đọc cứ thử thưởng thức chút cảm giác mê học của 'Riêng tây một cõi giang hồ', cảm nhận những gì thuần phát nhất, thanh khiết nhất, sù sì và cổ kính nhất, nhưng cũng mới mẻ gai góc nhất, cảm động nhất, muọt mà nhất".

Mộc Kiếm Khách - Tiểu thuyết gia võ hiệp



5142501440001

Giá: 60.000 đ